

KAI HOÀNG



TUỔI TRẺ NÀO
RỒI CŨNG SẼ QUA

G Blog

vh NXB Văn Học

Hãy sống như một mùa hè

Đó là một mùa hè sạm nắng.

Thị trấn của tôi nằm sát biển, nhưng khá heo hút. Hầu như chẳng có mấy khi khách du lịch đến đây. Thị trấn sở hữu một bờ biển phẳng lặng, buồn như chính tên gọi của mình: Đồi Vắng. Nhưng bù lại, những con đường mòn bao quanh biển uốn lượn rất duyên dáng, trông như thể chiếc đuôi của một nàng tiên cá nào đó vô tình bỏ quên.

Tôi đang nằm dài trên sàn gỗ của một tiệm tạp hóa gần nhà. Đầu hè, dường như có quá nhiều thứ cho một sự khởi đầu. Tôi thực sự yêu mùa hè, bởi lẽ những gì mùa hè mang lại thường khiến tôi mê say và không dứt ra được. Đó có thể là bầu trời cao vợi phủ sắc xanh nhìn đến hút mắt, hay những tán cây nhuộm sắc đỏ óng ánh của hoa phượng hoặc sắc vàng rực rỡ của bò cạp vàng. Và một lý do khá rõ ràng nữa là ba tháng hè đầy tự do tự tại và không phải lo nghĩ đến chuyện sách vở.

Mười sáu tuổi, tôi dễ dàng cảm nhận được tuổi trẻ của mình trong những đợt nắng gắt oi ả, tựa như nhiệt huyết của một cô gái mới lớn ẩn chứa trong tiết trời rực rỡ khi mùa hè bao phủ. Nằm trên sàn gỗ, cảm nhận vị lạnh của que kem tan trên đầu lưỡi, tôi đang thử hình dung mình sẽ trải qua mùa hè tuổi mười sáu như thế nào. Đó có phải là mùa hè đẹp nhất trong cuộc đời hay không, tôi không biết, nhưng nếu có thể, tôi muốn để lại một thứ gì đó đẹp đẽ và ấn tượng, để rồi khi nhắc lại, điều mà tôi cảm nhận sẽ là niềm tự hào cho tuổi trẻ vừa mới bắt đầu.

– Xin lỗi... Giọng một người con trai nào đó cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi.

– Chuyện gì vậy? – Tôi chồm ngó đi đây.

– Tớ muốn tìm nhà, cậu có thể giúp tớ được không? – Cậu ấy nở một nụ cười.

Đó là sự khởi đầu đầy bất ngờ mà mùa hè tuổi mười sáu tặng cho tôi. Cậu tên Vĩ, cùng tuổi với tôi, nhà ở thành phố, một mình xuống thị trấn heo lánh của tôi để trải qua ba tháng hè nắng nóng. Khi tôi hỏi cậu về lý do, cậu chỉ cười và nói rằng không khí trong lành ở biển rất thích hợp cho một chuyến nghỉ hè ngắn hạn. Hơn nữa, cậu có ông ngoại sống ở đây. Tôi cảm thấy hơi bất ngờ với câu trả lời đó. Nhưng rồi, cảm giác khi có thêm một người bạn mới bên cạnh khiến tôi phớt lờ nó.

Mùa hè, thật thú vị khi có một ai đó đồng hành. Chắc hẳn niềm vui sẽ nhân lên, thay vì cứ tự trải nghiệm một mình theo một cách nào đó.

Tôi trở thành hướng dẫn viên cho Vĩ, cùng cậu ấy khám phá mọi góc ngách của thị trấn, sau khi cậu ấy đã kì kèo một cách đầy thiết tha. Thị trấn khá nhỏ, hầu như chẳng có gì đáng để ở lại quá lâu, nhưng vì Vĩ là một cậu học sinh thành phố, thành ra có quá nhiều thứ cậu chưa từng được tiếp xúc trực tiếp, bởi vậy thị trấn nhỏ này trở thành niềm vui thú của một cậu trai mới lớn.

- Này, đó là con ve sâu đấy. – Tôi chỉ lên một thân cây.

- To thật đấy. – Vĩ thốt lên.

- Chụp hình đi.

Cậu lấy trong túi ra một chiếc điện thoại cũ, rồi nói, đó là món quà mẹ đã tặng khi cậu đoạt giải nhất cuộc thi piano cấp thành phố. Chiếc điện thoại chỉ có chức năng nghe gọi và chụp ảnh đơn giản, nhưng nó là thứ lưu trữ tất cả những nơi cậu đã đi qua. Khi tôi mượn điện thoại của cậu ấy, tôi có thể thấy những hình ảnh rất thú vị, đó có thể là những cánh diều bay giữa lòng thành phố, hay một cánh hoa dại mọc từ kẽ đá nhỏ của vỉa hè. Những thứ ấy khiến tôi nghĩ rằng, cậu ấy có một trái tim ấm áp, khi chỉ bị thu hút bởi những điều đơn sơ nhỏ nhặt.

- Cậu chơi piano lâu chưa? – Tôi hỏi.

- Từ năm mười tuổi.

- Lâu vậy à?

- Ở thành phố, thay vì mỗi ngày đối diện với xe cộ và những tòa nhà cao tầng, thì cách thả hồn vào một niềm đam mê nào đó sẽ có ý nghĩa hơn.

- Tớ chẳng có niềm đam mê nào như thế cả?

- Cậu có biển, thị trấn và mùa hè. Tất cả những điều đó không tạo ra sự nhàm chán như thành phố mà tớ đang sống.

Tôi mỉm cười. Biển, thị trấn và mùa hè ư? Những điều mà tôi nghĩ chẳng bao giờ đủ để tạo nên một sự khác biệt, lại là những thứ mà Vĩ lại cảm thấy rất quan trọng. Với tôi, sự đam mê phải gắn liền với một thứ gì đó sở hữu được, và của riêng mình. Đó có thể là khả năng chơi nhạc giống như Vĩ, hoặc một thứ gì đó tương tự khiến tôi có thể tự hào. Tiếc thay, tôi chỉ là một cô gái thị trấn chẳng may mắn có được những điều đó.

Sáng, Vĩ đến tìm tôi. Cậu ấy muốn tôi cùng đi tới ngọn hải đăng trên núi. Tôi từ chối, bởi lẽ tôi chèo thuyền rút để đi đào hào. Mùa hè là thời điểm thích hợp để tôi kiếm thêm thu nhập từ việc đào hào bán cho các nhà hàng hải sản gần đây. Và việc làm hướng dẫn viên cho Vĩ cũng là một trong những lý do để tôi kiếm thêm thu nhập, dù rằng số tiền cậu ấy trả chẳng nhiều nhận gì.

- Tôi sẽ đi cùng cậu. – Vĩ lên tiếng.

- Thật à? Nhưng tôi sẽ không trả công đâu đâu.

Vĩ chỉ cười. Rồi cậu ấy hát một bài về phía sau yên xe, ngậm báo hiệu rằng tôi cứ việc ngồi lên đây. Vĩ đạp xe chở tôi ra biển. Thuyền rút, để lộ những tảng đá to tướng nằm trơ trên bờ biển. Lúc này vẫn chưa có nhiều người dân thị trấn ra đào hào giống như tôi. Nhưng nhìn những con hào bám lên thân đá nhiều vô kể, tôi nghĩ rằng cả mùa hè cũng không thể nào đào hết được đám động vật thân mềm ấy.

Sở dĩ tôi phải học kiếm tiền là để trang trải chi phí cho những năm học sắp tới của mình. Ở thị trấn này, nguồn thu nhập rất ít ỏi, người ta có thể làm quần quật từ sáng tới tối mà chẳng mấy khi dư dả nổi.

- Này, ăn không? – Tôi quay sang hỏi Vĩ.

- Ăn sớ ng à? – Vĩ thách thức.

- Ừ. Ngon lắm đây.

Vĩ không thách thức nữa, mà khẽ đưa phần hào vào miệng. Tôi có thể cảm nhận sự thích thú khi cậu ấy thưởng thức nó.

- Ngon thật đây.

- Dĩ nhiên rồi. – Tôi cười.

- Mà sao cậu phải làm công việc này. Cậu cứ để người lớn làm là được mà.

- Mẹ tớ đã đủ bận rộn rồi.

- Tớ chẳng bao giờ thấy bố cậu nhỉ?

- Vô'n dĩ từ lúc chào đời tớ chưa bao giờ nhìn thấy ông ấy.

- Sao vậy?

- Tớ chẳng biết. Chỉ nghe mọi người xung quanh kể lại rằng, ông ấy từ đâu đó xuống thị trấn này, kết thân với mẹ tớ, rồi ra đi. Kết quả là có tớ.

Vĩ im lặng. Đó dường như không phải là một câu chuyện để kể cho một mùa hè đầy nắng như hôm nay.

- Xin lỗi cậu nhé.

- Chẳng sao cả. Tớ quen rồi.

- Cậu là cô gái mạnh mẽ nhất mà tớ gặp đây.

Nói rồi, Vĩ lấy điện thoại ra chụp tôi. Với hành động đó, tôi nghiêm nhiên trở thành một phần kí ức trong bộ sưu tập ảnh của cậu ấy. Chúng tôi ra về khi mặt trời gần lên cao. Nhìn lên trời, những sắc xanh đẹp đẽ và cao vợi, kèm theo đó là những cơn gió mát lành. Chúng tôi cũng bắt đầu một mối quan hệ đầy trong veo như thế.

Vĩ nói, cậu ấy sẽ chẳng đi đâu mà không có tôi. Tôi lại nghĩ, ngoài những lúc chúng tôi đi cùng nhau, thì cậu ấy cũng nên tự trải nghiệm mùa hè theo cách của riêng mình, như thế cậu ấy sẽ có một cảm nhận khác hẳn và thú vị hơn nhiều. Nhưng cuối cùng, cậu ấy vẫn cứ tìm mọi cách để làm điếu đó.

Hôm nay tôi phải chở rau chuyển phát cho những người đặt mua trong thị trấn. Người đặt mua không nhiều, nhưng vì nhà cách xa nhau, nên tôi phải chuyển hàng từ sáng sớm. Vậy mà cậu ấy vẫn có mặt ngay lúc tôi chuẩn bị lóc cóc đạp xe.

Ngồi phía sau xe, tôi có thể cảm nhận bờ vai có phần to lớn của Vĩ. Cậu ấy lúc nào cũng vậy, luôn ân cần và chủ động dành lấy những phần nặng nhọc nhất thay tôi. Nhờ Vĩ mà công việc của tôi có phần nhẹ nhàng hơn. Chúng tôi đèo nhau lên ngọn hải đăng sau khi đã chuyển xong bó rau cuối cùng trong thị trấn. Đường núi khá dốc lại ngoằn ngoèo, những giọt mồ hôi của Vĩ cứ lăn dài phía sau lưng. Vậy mà chốc chốc cậu ấy lại quay mặt về phía tôi mà cười rất tươi.

Đó là lần đầu tiên tôi cảm thấy mùa hè của mình trở nên ý nghĩa hơn hẳn, bởi có Vĩ cùng với nụ cười ấm áp của cậu ấy.

Từ phía ngọn hải đăng, chúng tôi có thể nhìn bao quát thị trấn và bãi biển. Thị trấn phẳng lặng và thưa thớt, nhưng tạo cảm giác thân thuộc và gần gũi. Còn phía Đồi Vắng, những bãi cát sáng lấp lánh khi nắng hè chiếu xuống trông thật đẹp, tựa như những chiếc vảy cá.

- Cậu sẽ còn trở lại đây chứ? – Tôi bất giác hỏi.

- Tớ sẽ trở lại. Vì... tớ thích cậu.

Câu nói của Vĩ khiế n tôi bậ n thậ n đôi chút. Cậu á y thích tôi? Điề u đó làm tôi cứ suy nghĩ mãi. Cậu á y thích tôi vì điề u gì cơ chứ? Tôi chỉ là một cô gái tỉnh lẻ, đen đúa và chẳng có tài năng nào nổi trội. Cái mà tôi có thể làm chỉ là đào hào và giao rau cho từng nhà trong thị trấ n vào mỗi dịp hè mà thôi.

Tô i, tôi nặ m ngủ với mẹ. Tỉnh thoảng bà á y hay gặp ác mộng, vậy nên tôi câ n phải ngủ bên cạnh để trấ n an những cơn ác mộng không mong đợi á y. Lúc nào cũng vậy, tôi đề u thấ y mẹ khóc sau khi trải qua một cơn ác mộng nào đó. Hình ảnh đó đã ám ảnh và đeo đắ ng tôi suố t một quãng thời gian dài.

Ngoài kia có rấ t nhiề u người đàn ông muố n làm chỗ dựa vững chắ c cho mẹ, nhưng những cơn ác mộng như một đường hậ m tô i cuố n mẹ vào trong nỗi sợ hãi và mấ t niề m tin. Làm sao có thể chung số ng với một người đàn ông khác khi từng bị chính họ phản bội chứ?

Suy nghĩ đó khiế n tôi nhớ về` câu nói của Vĩ trên ngọn hải đắ ng. Và nế u ví lời nói đó như ngọn đèn hải đắ ng trong đê m tô i, thì tôi chính là con tàu lênh đênh giữa biển trời đen kịt, chẳng thể nào nhìn thấ y gì dù chỉ là một chút ánh sáng yế u ớt.

Gầ n cuố i ngày, Vĩ chở tôi ra biển. Biển chiề u lúc nào cũng êm ả. Đi bên cạnh cậu á y, tôi có thể nghe tiế ng sóng vỗ đập trong lòng mình. Nhưng khi nghĩ về` những cơn ác mộng của mẹ, về` người bố mà tôi chưa từng biế t tên, một nỗi bấ t an nào đó chọt len lỏi trong tâm trí.

- Khi nào cậu trở lại thành phố ?

- Một tuầ n nữa.

- Mùa hè đã qua nhanh đến vậy à?

- Ừ.

Chúng tôi không nói gì nữa, chỉ lẳng lặng bước chậm trên nền cát trắng, để mặc cho những con sóng liếm vào gót chân mát lạnh. Đường như có một khoảng cách nào đó đang ngự trị giữa chúng tôi. Tôi ước giá như Vĩ không nói thích tôi thì có lẽ chúng tôi sẽ không suy nghĩ nhiều về mối quan hệ giữa chúng tôi đến vậy. Nhưng rồi, tôi lại nghĩ, nếu không phải Vĩ, mà là một người khác, liệu rằng tôi có dám đối diện với nỗi ám ảnh của mình hay không?

- Cậu có thích tớ không? – Vĩ hỏi.

- Tớ... không biết nữa.

- Hãy sống như một mùa hè đi.

- Sống như một mùa hè?

- Ừ, mùa hè lúc nào cũng đẹp. Mùa hè là giấc mơ mà mọi thứ ở đó đều thuộc về tuyệt đối. Tuyệt đối vui, tuyệt đối buồn, tuyệt đối nhiệt huyết và tuyệt đối trẻ. Không có chỗ trú ngụ cho những thứ cảm xúc bấp bênh và lung chùng. Như hoa phượng lúc nào cũng đỏ rực, bầu trời lúc nào cũng trong vắt và biển thì mát lạnh.

Tôi không nói gì, chỉ cảm thấy luyến tiếc vì một mùa hè sắp trôi qua.

Đó có phải là rào cản giữa tôi với Vĩ hay không, khi bản thân tôi vẫn luôn mang một sự thiếu tin tưởng về tình cảm của một ai đó, rằng họ có thể bỏ tôi lại nơi thị trấn, giống như cách mà bố đã bỏ mẹ tôi lại, và khiến bà rơi vào trầm cảm. Nhưng rồi, sự nhiệt huyết, tự do và khát vọng của tuổi trẻ lại kéo tôi vào một suy nghĩ

khác, rằng ở đó mọi thứ đều trở nên đẹp đẽ, nếu người ta cứ sống và cháy hết mình như Vĩ nói.

Và tôi cứ rơi vào trong mâu thuẫn của mình một cách luẩn quẩn như vậy, không lối thoát.

Trước ngày đi, tôi đến nhà Vĩ. Tôi không vào nhà, chỉ đứng dựa vào tường nhìn Vĩ chơi đàn. Dĩ nhiên là Vĩ biết tôi đứng ngoài đó. Như một thói quen, cậu ấy luôn ngò i sát cửa sổ để từng nốt nhạc có thể bay đến chỗ tôi. Cậu ấy lúc nào cũng luôn tử tế như thế.

Tôi dựa lưng vào tường, lắng nghe bản nhạc Que sera sera mà Vĩ đang thả hồn trên từng phím đàn. Tôi đã từng hỏi ý nghĩa của ca khúc này là gì? Vĩ chỉ nói ngắn gọn “chuyện gì đến sẽ đến”. Và cậu ấy thích những điề u như vậy.

- Nó thuộc về tuổi trẻ của chúng ta. – Vĩ nói.

- Vậy à? – Tôi lắp p lửng.

Vĩ nhìn tôi bằng cặp mắ t trong veo ngây thơ. Tôi nhìn cậu ấy bằng nỗi mặc cảm trong lòng mình. Thật khó để mở lời. Tôi nghĩ rằng, khi cậu ấy đi, mọi thứ sẽ trở về trạng thái ban đầ u như lúc cậu ấy chưa đến. Dù rằng, tôi đang dố i lòng mình về tình cảm của tôi đố i với Vĩ.

- Này, câ m lấ y.

- Gì vậy?

- Điện thoại của tớ đầ y.

- Tớ không thể nhận đầ u...

- Dừng ngại. Đây là thứ đã lưu trữ tất cả những kí ức mà tớ trải qua. Mỗi kí ức là một điều ý nghĩa để tớ tin tưởng vào cuộc sống. Đã đến lúc, tớ nghĩ cậu nên lưu trữ những điều tốt đẹp thuộc về cậu. Tớ luôn mong cậu sẽ luôn vui vẻ. Mùa hè năm sau, tớ sẽ trở lại xem những hình ảnh mà cậu đã chụp, được chứ?

Tôi cảm thấy chiếc điện thoại của Vĩ giống như cảm xúc ấm nóng mà cậu ấy dành cho mình. Vậy mà tôi cứ vô tình phớt lờ nó, như thể chỉ riêng tôi mới sở hữu độc quyền nỗi buồn.

Những ngày Vĩ đi, tôi cứ lang thang khắp những nơi chốn cũ trong thị trấn – nơi mà tôi và cậu ấy đã đi qua. Khi tôi giờ điện thoại lên chụp, thì mới phát hiện ra cậu ấy đã từng chụp những bức ảnh tương tự.

Tôi viết thư cho Vĩ, trong thư nội dung khá ngắn gọn:

“Cậu nói đúng, tớ chẳng cần phải sở hữu một điểm nổi bật nào đó để người ta biết đến. Người ta chỉ mong sở hữu chúng để tìm kiếm một niềm vui nhỏ nhoi nào đó. Ở đây, tớ có biển, thị trấn và mùa hè, vậy mà tớ cứ sống như một bóng đêm quá khứ dày đặc.

Tớ đã bỏ lỡ điều gì nhỉ? Tình cảm của cậu, và mùa hè mà lẽ ra tớ nên vui vẻ nhất. Một cách tuyệt vời. Nhưng tớ lại chọn nỗi hoài nghi, về một viễn cảnh rằng cậu sẽ không bao giờ trở lại thị trấn nữa. Tớ đã thấy ánh mắt buồn bã khi tiễn cậu về thành phố, nỗi buồn thì không phải độc quyền đúng không. Nhưng tớ đã lỡ nhuộm nó lên cậu mà mất rồi.

Và giờ, tớ thực sự rất nhớ cậu. Đó có thể thay cho câu hỏi mà cậu đã từng hỏi tớ không nhỉ?”

Tôi nhậ p vào nút send, thư đã gửi.



Bài ca đẹp về phận và duyên

*“Cuộc sống luôn diễn ra hai thái cực - nhớ và quên.
Nhưng điều đáng buồn là, người ta thường nhớ về những
ký ức chẳng mấy khi vui, nhưng lại muốn quên đi cả
những điều đã từng là hạnh phúc.”*

~ * ~

Đó là trần trở của Kai Hoàng trong một truyện ngắn có tên khá lạ: “Thời gian để quên”, mà tôi đã từng đọc ở tập truyện trước. Nhưng, đọc xong cả tập truyện này, chúng ta sẽ nhận ra rằng trong cuộc sống này không phải chỉ có nhớ và quên mà còn có rất nhiều điều đôi lập khác như đến và đi; chia ly và hội ngộ... Thà chung quy lại, cũng chỉ vì cuộc sống này rất ngắn ngủi và mong manh, nhất là những thứ được kỳ vọng, được đặt tên là Duyên phận và Hạnh phúc.

“Tuổi trẻ nào rồi cũng sẽ qua” là bài ca đẹp cho khúc nhạc về tuổi thanh xuân mà bất kỳ ai từng đi qua đều có thể gặp lại, tìm thấy mình trong đó. 17 truyện ngắn là 17 nét chấm phá về bức tranh tình yêu đậm chất lãng mạn của chàng trai trẻ đang độ tràn đầy khao khát yêu thương – nhưng lại lạc giữa chênh vênh và cô đơn nơi phố thị. Như con thuyền không bến, kiếm tìm một tình yêu trọn vẹn bình yên.

Truyện của Kai Hoàng có duyên – duyên trong cách mở đầu tự nhiên và duyên trong từng câu văn – đẹp như một bài thơ. Ngay cả tên nhân vật cũng được tác giả đặt bằ ng tâ t cả sự lãng mạn trong tâm hồn. Những Minh Đức (Tạm biệt thanh xuân); Hải Luân (Mùa hè trắng); Đinh Nhiên (Vecchio), Khải Minh (Mùa đông vĩnh cửu)... Tâ t cả đề u cho thấ y một ý thức khá chĩn chu và nâng niu từng nhân vật của mình, cũng như tư tưởng hướng đế n những giá trị toàn bích trong cuộc số ng.

Người ta thường nói: Tình yêu câ n đi liê n với tình dục. Có yế u tố sex, tình yêu mới thi vị, truyện ngắ n mới há p dẫn. Thế nhưng truyện ngắ n của Kai Hoàng không hề đề cập đế n sex – nhưng độc giả vẫn muố n đọc, muố n khám phá cho đế n cuố i chuyện tình của từng nhân vật. Thực ra, tác giả có tạo cơ hội để “lừa gầ n rom” nhưng cái sự gầ n gũi này thật thuầ n khiế t – không mang màu dục vọng. Cái ngủ câ n một hơi á m ở bên để thêm vững tâm khi lạc giữa cuộc đời, giữa cuộc tình nhiề u cô đơn và toan tính của lòng người. Có duy nhấ t truyện “Bản ngã” viế t về đề tài đô ng tính, đề cập đế n sex – nhưng cũng thật nhẹ nhàng, như điệp khúc vút lên cho một bài ca của những cái *Duyên*, rồi lại lặng đi khi vì không thể có *Phận*.

Tôi thích sự lô ng ghép giữa *Duyên* và *Phận* trong truyện ngắ n của Kai Hoàng. Đó cũng là một lời gợi ý về những mô i quan hệ giữa người với người, rằ ng mọi thứ sẽ có lúc tuột khỏi tâ m tay nếu chúng ta không biế t cách nắ m giữ và trân trọng.

Đọc “Tuổi trẻ nào rồi cũng sẽ qua” để biế t trong đời mỗi người, ai cũng đề u đã – đang – và sẽ đi qua những rung động, những khoảng trời thanh xuân tuyệt vời như thế . Để biế t nâng niu những cơ hội, uơm mầ m cho *Duyên* nảy mầ m trên khu vườn của *Phận*. Để nhận ra trong tình yêu, cái còn lại vĩnh cửu chính là những yêu thương chân thành không mang màu toan tính.

LƯƠNG ĐÌNH KHOA



Trẻ mãi

1.

Có đôi lúc tôi cảm thấy nhớ nhung da diết về những tháng ngày tuổi trẻ. Và tôi ước, giá như mình có thể trẻ mãi để đắm chìm trong cái tuổi hai mươi tinh khôi đó.

Tôi thích những gì liên quan đến tuổi trẻ. Ở đó, người ta điên cuồng, người ta bất chấp, đại khờ, nông nổi, nhưng đầy tự do và nhiệt huyết với mọi thứ - kể cả tình yêu. Thậm chí tin vào cả những điều mơ hồ, huyền hoặc và không thực tế. Đó là thứ cảm giác không bao giờ có được thêm một lần nào nữa kể từ khi tuổi thanh xuân vụt tắt, điều duy nhất người ta có thể làm chỉ là nuôi tiếp cbservable những tiếng thở dài và cả khói thuốc.

Với tuổi trẻ, người ta dễ dàng xúc động với sắc vàng óng ánh của hoa hướng dương, dễ dàng choáng ngợp khi đứng trước đại dương bao la và hồ hởi khi nằ m sống soài trên cao nguyên lộng gió.

Và hơn hết, người ta muốn đi vì những lý tưởng mang tên riêng mình.

Dương bảo, anh ấy luôn xem khoảnh khắc bên tôi là những trải nghiệm đáng nhớ suốt đời. Tôi thầm cảm ơn câu nói đó, bởi nhờ nó tôi cảm thấy tuổi trẻ của mình có phần giá trị hẳn, dẫu rằng nó chẳng phải thứ gì to lớn đến mức phải nhớ suốt quãng đời còn lại như Dương nói.

Phút chốc tôi tự hỏi, điều gì đã đẩy chúng tôi rời xa nhau. Là tuổi trẻ đã vụt mất hay vì cuộc sống vẫn luôn chạy theo một guồng quay hối hả, chỉ cần chậm chân một phút cũng chẳng thể nào đuổi kịp nhau. Khi nghĩ đến điều đó, lòng tôi chợt ứ đọng, hết như những đóa hoa hướng dương tàn lụi khi kết thúc mùa hè.

Lâu dần, những cuộc nói chuyện của chúng tôi chỉ còn là xã giao vụng về và đứt đoạn. Sống ở hai thành phố khác, tôi không thể biết cuộc sống của Dương như thế nào, liệu anh có cảm giác cô đơn giống tôi không?

Tôi hay nói với Dương rằng, nơi tôi đang sống là thành phố của những nỗi buồn. Người ta dành hẳn cả ngày để tìm lấy một nơi nào đó để đến, nhưng rốt cuộc họ chẳng tìm thấy nơi nào để có thể vui mình ở đó cả ngày. Thậm chí nếu tôi có chốt đâu đó trong căn phòng của mình thì chắc cũng chẳng ai biết.

Chẳng biết sao khi nói xong câu nói đó, tôi có cảm giác như mình đã chốt.

Những chuỗi ngày sống không mục đích và được lập trình sẵn như một cỗ máy khiến tôi nhàm chán. Những lúc như vậy, tôi lại nghĩ về tuổi trẻ như một quy luật tự nhiên của cảm xúc. Chỉ tiếc là tôi không thể quay trở lại khoảng thời gian đó.

Dương bảo, con người sẽ trải qua hai giai đoạn phát triển mang tên tuổi thiếu niên và tuổi trưởng thành, tương ứng với từng giai đoạn phát triển của não bộ. Từ năm hai mươi bảy tuổi trở lên, não bộ sẽ chuyển sang một trạng thái mới, chín chắn hơn, nghiêm túc hơn và chuẩn mực hơn. Người ta gọi đó là tuổi trưởng thành.

Điều đó cũng đồng nghĩa với việc nó sẽ chững lại và nhàm chán hơn, không còn là những gì ngông nghênh, bất cần, tự do và nồng nôi của thời niên thiếu nữa.

- Thậm chí còn có câu lạc bộ dành cho những người chết vào năm hai mươi bảy tuổi – Dương nói.

- Để làm gì?

- Giữ lại tuổi thanh xuân.

- Nghe có vẻ điên rồ` nhỉ?

- Thì tuổi trẻ chẳng phải như vậy sao?

- Vậy thì em đã quá muộn để chết mà t` rồ` i.

- Phải. Quá muộn để chết.

- Cả anh nữa.

2.

Vậy nên, tôi vẫn sống để gặm nhấm nỗi cô đơn của mình ở tuổi trưởng thành. Những chuyến xe đê`u đặn nô`i liê`n hai thành phố của tôi và Dương cũng không thể xoa dịu nỗi cô đơn, có khi còn sản sinh ra nhiều hơn thế` nữa. Và rồ`i, tôi nhớ đế`n những người tình đã đi qua trong đời mình, bỗng nhiên thêm muô`n cái cảm giác đau đớn mà họ từng đem lại.

Rõ ràng người ta chỉ có thể ghi dấu lên não bộ một cách mạnh mẽ bằ`ng những nỗi đau. Còn đố`i với khoảnh khắc hạnh phúc, nó chỉ như những vệt ký ức mờ nhạt in hằ`n trên cát và để mặc cho những cơn sóng chực trào cuô`n trôi.

Những lúc như vậy, hình ảnh Dương hiện lên rõ nét, vượt lên tá`t cả những gương mặt đang chìm vào trong mờ ảo. Tôi nhớ những lầ`n va chạm thể xác cùng anh, cơ thể anh nóng hổi, và bao bọc trong đó

là sự mạnh mẽ của tuổi thanh xuân. Những tháng ngày ấy tưởng chừng như tôi có thể vút bay lên bầu trời xanh với tất cả cung bậc cảm xúc của một cô gái đôi mươi mon men đến gần cánh cửa hạnh phúc.

Đó có phải là tình yêu không?

Tôi cũng không chắc nữa. Ở cái thời khắc đẹp đẽ nhất của tuổi trẻ, thật khó để đoán định rằng đó có phải tình yêu hay không. Chỉ biết rằng tôi đã cố gắng để được ở bên Dương, nhưng kết quả là chúng tôi vẫn phải chia tay nhau. Khao khát chiếm hữu trong tôi quá lớn, tôi muốn có anh bên mình mọi nơi, mọi lúc. Trong khi đó, cái lý tưởng của tuổi trẻ không cho phép anh ở lại. Cuối cùng, anh rời xa tôi để dấn thân và cống hiến hết mình cho sứ mệnh mang tên thanh xuân.

Những cuộc tình sau chỉ là sự chấp vá cho sự ra đi đó, không hơn không kém. Kết cuộc là chẳng đi tới đâu.

Lâu ngày không gặp, Dương đã thay đổi thành một người đàn ông lúc nào mà tôi không hề hay biết. Lẽ dĩ nhiên là cả tôi và Dương đều đã ở tuổi trưởng thành như Dương đã từng nói. Nhưng khi gặp Dương, tôi mới có thể cảm nhận một cách chi tiết và rõ ràng hơn hẳn. Quai hàm bạnh ra, yết hầu nhô lên, cơ thể cũng mạnh mẽ và rắn rỏi hơn rất nhiều so với trước, và đặc biệt là không còn vẻ rụt rè nhưng đầy quyết tâm của một cậu trai mới lớn nữa, thay vào đó là vẻ chững chạc và đôi chút phong trần của một người đàn ông.

So với anh ấy, tôi cảm tưởng như mình không hề thay đổi. Tôi cứ trung thành với vẻ phiêu nhiên muộn và bất cần dù sắp bước sang ngưỡng tuổi ba mươi. Dù rằng, chẳng ai mong muốn sở hữu cái tính cách trẻ con ấy khi đeo trên mình là số tuổi ngày càng tịnh tiến.

- Như vậy cũng hay, cứ như Lam đang trẻ mãi à y. – Dương nói.

- Trẻ mãi?

-Ừ, cứ sống bằng tất cả ý muốn của mình, thực sự rất tốt mà.

- Không phải Dương cũng vậy à?

- Nhưng nó không tự do như Lam, có gì đó ràng buộc một cách vô hình.

Tôi chỉ cười. Đôi khi tự do cũng không hẳn là hay. Tuổi trẻ luôn khao khát tự do, mọi lúc. Nhưng đến độ tuổi này, cảm giác đi về nhà mà không có ai kề cận đôi khi muốn bật khóc thành tiếng. Đó là một cảm giác cô độc, xen lẫn xót xa. Và tôi nghĩ, việc đi về cùng một ai đó cũng là một ý nghĩa riêng đáng để sống.

Nhưng rốt cuộc, tôi không may mắn để sở hữu được ý nghĩa riêng đó.

3.

Liệu rằng tôi có thực sự “trẻ mãi” như lời Dương nói không. Nếu vậy tôi sẽ là người duy nhất trên thế gian này giữ lại tuổi thanh xuân của mình mà không cần sử dụng cách tiêu cực như cái hội hai mươi bảy tuổi kia vẫn nói.

Nhưng trẻ mãi với sự đại khờ tuổi trẻ của mình thì chẳng hay ho gì, đi kèm với nó là ước muốn được ôm chầm lấy từng người tôi đã gặp. Kiểu như xin hãy tha lỗi cho những nông nổi tuổi trẻ của tôi vì đã lỡ đánh mất bạn, đại loại vậy. Sau cùng, tất cả sẽ tan biến cùng với

những cái ôm và trả lại cho tôi những mảnh thanh xuân vỡ vụn, lâu lâu lại sáng lên một cách yếu ớt.

Và để chầm dứt cho cái thời niên thiếu chưa kịp lụi tàn đó, tôi phóng xe hơn ba trăm cây số từ Đà Lạt xuống Sài Gòn và đứng uể oải trước phòng trọ nhà Dương và tự nhủ, đây sẽ là lần cuối cùng tôi gặp anh ấy. Bỗng dưng, tôi lại khóc, khóc như một đứa trẻ lên ba. Cô gái hai mươi tuổi trong tôi ngày đó chẳng bao giờ rơi một giọt nước mắt vì người con trai mình yêu thương bỏ đi. Vậy mà có sao trước hành động kết thúc tuổi trẻ, tôi lại không ngăn được những giọt lệ đang tuôn rơi hốt hỉ?

Cái tuổi trẻ mà tôi và Dương đã đánh mất, liệu có khi nào được an ủi bằng những giọt nước mắt đó không?

Sự bướng bỉnh của tôi và cả sự ích kỷ của Dương, tất cả đã nằm lại nơi quá khứ đã có phần già nua. Vậy nên thật khó để có thể quay trở lại cái khoảnh khắc ngày xưa cũ.

Hoặc là nó mãi mãi không bao giờ quay lại. Chỉ có tôi tự huyễn hoặc bản thân mình mà thôi.

Tôi đi đó, tôi ngủ lại phòng Dương, căn phòng khá rộng cho hai người ở. Chúng tôi không ngủ, chỉ dán mắt lên trần nhà mà không nói với nhau một lời nào. Phòng tôi, chỉ có đèn đường chiếu xuyên qua cửa sổ lấp lánh sáng nhợt nhạt. Tôi nhớ về ký ức. Những ký ức như đá tảng nặng nề đè chặt lên không gian khiến tôi nghẹt thở. Tôi nắm chặt tay Dương đang nằm bên cạnh, như cái cách ngày xưa tôi vẫn thường ngủ ngoan khi tự cho phép mình được làm hành động đó. Dương không phản kháng, bàn tay anh đã có phần to lớn hơn trước, mạnh mẽ và chai sạn hơn. Nhưng mang đến cho tôi cảm giác che chở, và bình tâm hơn.

Những người sau này tôi cố gắng thử nắm tay, nhưng họ chẳng thể mang lại cho tôi cái cảm giác đó. Họ chỉ là những kẻ vô tình đi lạc vào cuộc sống của tôi, không mang lại một chút cảm giác ấm áp nào, ngoại trừ Dương. Tôi chia tay họ khi chưa kịp nói lý do. Hẳn là họ đã giận tôi ghê lắm.

Khi quay sang Dương, bất giác tôi nhận ra nỗi cô đơn của anh trong căn phòng rộng chừng hai mươi mét vuông. Nỗi cô đơn từ khi anh bỏ tôi để chạy theo niềm đam mê của tuổi trẻ, đến tận bây giờ tôi mới có thể cảm nhận nó một cách rõ nét. Liệu đó có phải là lý do anh vẫn chưa chấp nhận quen một người con gái khác, dù rằng khoảng thời gian chúng tôi xa nhau đã ngót nghét gần mười năm. Và đó có phải nguyên nhân tôi luôn cảm thấy anh thật đáng thương sau mỗi lần vượt hơn ba trăm cây số chỉ để ngồi trong một quán cà phê nhỏ và im lặng nhìn nhau?

Sau những suy nghĩ vẩn vơ đó, tôi quan sát Dương qua lớp ánh sáng vàng vọt yếu ớt. Anh nhắm nghiền mắt lại nhưng không ngăn lại được dòng nước mắt đang chảy tràn qua hai vành tai. Dương đang khóc. Tôi chưa từng thấy anh khóc, mặc dù chúng tôi đã sống cùng nhau từ nhỏ. Thậm chí ngay cả lúc chúng tôi chia tay, tuyệt nhiên cũng không có khóe mắt nào ướt cả. Có chăng chỉ là những cái nhìn ái ngại, và mắt hút vào dòng người đang vội vã lao nhanh trên phố. Đêm tối, những kỷ niệm xưa cũ bất chợt hiện về. Rồi như một sự đồng cảm, những giọt nước mắt của tôi chực rơi, hòa chung với giọt nước mắt của Dương bên cạnh.

Chúng tôi, suy cho cùng, đều là những kẻ đáng thương như nhau khi chẳng thể nào lãng quên quá khứ. Vậy mà đến bây giờ tôi mới nhận ra.

4.

Sáng sớm, tôi sửa soạn những thứ linh tinh xếp vào ba lô. Khi tôi định phóng xe quay trở về Đà Lạt, Dương vội cất lời:

- Em sẽ còn quay lại đây chứ?

- Chẳng biết. Nếu như vẫn còn trẻ.

- Anh chẳng đành lòng quay lại Đà Lạt, bởi lẽ anh sợ quá khứ xưa cũ khiến em dằn vặt, và nếu em đã quên hết chuyện cũ, hãy để anh là người... đến tìm em được không?

Tôi chẳng nói gì, chỉ mỉm cười. Nhìn qua gương chiếu hậu, bóng dáng anh cứ khuất dần sau những hàng cây. Tôi thấy mình nhẹ nhõm, như thể khoảng thời gian vừa qua đã mắc kẹt ở nơi nào đó nay đã được gỡ bỏ, và phút chốc bỗng trôi nhanh như một cơn gió thoảng, sau cùng chỉ còn lại hiện tại, với những nụ cười đã thường trực trên môi, một cách hồn nhiên nhất có thể.

Và tôi mong chờ một sự khởi đầu mới, ở nơi đã từng có người bỏ đi. Không phải trong tâm thế của người “trẻ mãi”, mà là một kẻ đã trưởng thành.

Định mệnh những kẻ cô đơn

"Ở chốn thị thành đông đúc nơi xe cộ vùn vụt chạy và người ồn ào đi, có hai đôi mắt lẳng lẳng nhìn nhau qua khối bụi lơ lửng giữa những tòa nhà cao tầng. Nhìn từ lúc còn lạ, cho đến khi thành quen, thành nếp sống của nhau."

Trích Trong Hồ` của Banana Yoshimoto.

~ * ~

1. Chiếc ghế trống đối diện

Quán cà phê này chắ c hẳn dành cho những người cô đơn. Ấ y là tôi nghĩ vậy. Bởi vì lúc nào đé n đây, tôi cũng thắ y những vị khách đi một mình. Tại sao vậy? Chẳng biế t nữa. Cũng có thể vì tôi cô đơn, nên tôi luôn áp đặt suy nghĩ ấ y lên những con người cũng đang ngồ i trong quán.

Và dường như anh ấ y nhìn tôi. Người con trai có đôi mắ t buồ n và hàng lông mày đậm. Anh có nét lắ ng tử nào đó mà tôi không thể nào hình dung nổi. Giữa không gian yên lắ ng đé n đượ m buồ n, chỉ có tiế ng nhạc không lời phát ra từ chiế c đài cát-sét cũ, mọi âm thanh khác phát ra đé u là những thứ quắ y rồ i sự yên tĩnh.

Anh đang đọ c cuố n Rừng Na Uy của Haruki Murakami. Một trong những cuố n tôi tâm đắ c nhắ t. Đôi lúc tôi tự hỏi anh sẽ là ai

trong số các nhân vật trong đó, mỗi người đều có một nỗi cô đơn riêng. Và tôi nghĩ, nỗi cô đơn của anh cũng là một thứ riêng biệt, không trộn lẫn.

Bất chợt tôi thấy có một người con trai có vẻ ngoài cuốn hút như anh tại sao phải ngồi một mình trong quán cà phê nhỏ, nghe những ca khúc cũ mèm của thập niên 80 và chọn đọc một quyển sách cũ? Nhưng rồi, tôi thậm chí nghĩ, đây có thể là một nỗi cô đơn sâu thẳm nào đó mà người ta chọn cách xa rời thế giới bên ngoài, tự nhâm nhi một tách cà phê và chiêm nghiệm cuộc đời qua những trang sách. Có lẽ vậy.

Cũng có thể đó là cảm giác thoáng qua khi tôi nghĩ rằng anh ấy đang nhìn mình. Chẳng hiểu sao những chiếc ghế trống dẫu luôn có một sức hút kì lạ với tôi. Nhiều lúc, tôi ước mình có thể ngồi xuống một chiếc ghế trống dẫu của một người nào đó để khóa lấp cái không gian trống tuếch vô nghĩa kia và bắt đầu một cuộc nói chuyện cởi mở, có lẽ như thế nỗi cô đơn hiện hữu sẽ vơi đi ít nhiều. Và nếu được, tại sao đó không thể là chiếc ghế trống dẫu của anh?

Nhưng rồi cuộc đó chỉ là ước mơ. Và tôi vẫn chẳng thể rút ngắn khoảng cách từ chiếc bàn của mình đến chỗ ngồi của anh, mặc dù hiện tại chúng tôi chỉ ở trong một không gian nhỏ hẹp.

Tôi nhìn lại chiếc ghế trống dẫu của mình mà ước rằng có ai đó vô tình ngồi xuống, kể cả chẳng nói lời nào và đó sẽ là một cử chỉ ân cần tử tế dành cho tôi. Với một người cô đơn, điều đó thực sự là một niềm an ủi to lớn. Như một tách cà phê lẻ loi bỗng dưng có thêm một tách cà phê đặt ngay ngắn bên cạnh. Hẳn nhiên nó đã là một phạm trù khác.

2. *Nỗi cô đơn bù trừ*

Những hành động nhỏ thường dễ tạo thành thói quen. Và khi tôi vẫn còn đắn đo lựa chọn nơi chốn cho một buổi chiều chán nản thì đôi chân đã được dẫn lối tới Yên - quán cà phê nhỏ nhưng ấm cúng, lối đi tối nhưng được thả p nên trang trọng. Điều kì lạ là Yên luôn tạo cho tôi cảm giác đặc biệt rằng, quán chỉ dành cho những vị khách lẻ loi. Như tôi.

Hầu hết các dãy bàn đều đã có một vị khách quen nào đó. Và tôi cảm thấy yên tâm hơn vì không phải là người duy nhất không có cặp ở đây. Tôi thường chọn một chỗ ngồi gần cửa sổ. Quán khá tối, chỉ có cửa sổ là có đủ ánh sáng cho những quyển sách đọc dở.

Tôi đang đọc cuốn Rừng Na Uy và liên tưởng đến cuộc đời mình, liệu tôi có vượt qua được giới hạn nỗi buồn như các nhân vật mà Haruki đã tạo ra hay không. Nghĩ đến đó mà tôi cảm thấy cô đơn lạ, khi niềm tin về một tình yêu bỗng dưng bị bào mòn không thương tiếc. Tuổi trẻ là phải sẵn sàng đánh đổi, nhưng có những đánh đổi sẽ khiến người ta tổn thương. Tôi đã từng gặp phải trường hợp như vậy.

Trong lúc lơ đãng với những thứ cảm xúc hỗn độn, tôi bất giác nhìn thấy em. Cô gái nhỏ nhắn ngồi phía đối diện. Em mặc chiếc áo sơ mi trắng dài tay với hàng nút to bản xếp dọc trước ngực và váy maxi màu xanh dương. Tôi ấn tượng với mái tóc dài phủ xuống vai và thứ thức uống mà em đang dùng: cà phê đen.

Có lẽ không quá khó để tìm một cô gái chọn uống cà phê, nhưng cách em nhâm nhi từng thìa cà phê nhỏ như thể đang chiêm nghiệm nỗi cô đơn khiến tôi phải chú ý. Và tôi ước gì mình có thể ngồi trò

chuyện với em, cùng nghe em kể về nỗi cô đơn qua từng thìa cà phê đậm đặc.

Bỗng dưng tôi chẳng còn cảm hứng để đọc sách, từng chữ bây giờ chẳng thể nào nhét nổi vào đầu. Trong khi đó, nỗi thèm muốn có một người nào đó ngồi bên cạnh để xua tan đi nỗi cô đơn đeo bám dai dẳng suốt ngày này qua tháng khác bỗng dâng trào mạnh mẽ.

Và tại sao đó không phải là em?

Xét về một khía cạnh nào đó, nỗi cô đơn cũng là những bí mật chờ khám phá. Những bí mật ẩn sâu trong tiềm thức, và mong muốn được mở tung cánh cửa để phá tan mọi rào cản của sự cô đơn. Tôi thực sự muốn khám phá nỗi cô đơn của em, và ngược lại. Biết đâu được, hai nỗi cô đơn sẽ bù trừ cho nhau. Cuối cùng, chỉ còn lại tôi và em, với tâm thế của những người vừa voi đi xúc cảm không đáng có.

3. Một sự khởi đầu mới?

Tôi nhìn thấy anh gập ngang quyển sách đang đọc. Trong phút chốc, anh nhìn ra cửa sổ và nghĩ ngợi. Bỗng nhiên tôi muốn hòa chung vào dòng suy nghĩ ấy. Anh đang nghĩ gì? Liệu chiếc ghế trống kia có thuộc về một cô gái nào đó?

Tôi tự nghĩ, chắc hẳn bạn gái anh sẽ là một cô gái thông minh và cá tính, một người có thể nhìn những lúc anh cô đơn và đến bên cạnh, ôm chầm lấy anh từ phía sau, nhẹ nhàng và ấm áp. Và rồi anh sẽ hôn cô ấy thật nồng nàn và sâu lắng. Đó sẽ là một tình yêu đẹp và tôi ước gì mình sẽ là cô ấy dù chỉ trong khoảnh khắc.

Suy nghĩ đó làm tôi cảm thấy ngột thở và ganh tị, dù tất cả những thứ tôi đang hình dung chỉ là hình ảnh của trí tưởng tượng không hơn không kém.

Tôi dẹp bỏ suy nghĩ của mình bằng những thìa cà phê đậm đặc tan trên đầu lưỡi. Vô n dĩ tôi không thích cà phê. Nhưng từ khi chia tay người bạn trai cũ, tôi thích những thứ gâ n chạm đén cùng cực. Cà phê cũng vậy, tôi thích chọn loại cà phê đậm đặc, và ít đường. Lâ n đầ u, vị đắ ng khiế n tôi muố n bỏ cuộc, nhưng càng về sau tôi càng thích cái vị đắ ng mà chỉ có những giọt cà phê đặc quánh mới có.

Và biế t đâu chừng, tôi cũng đang chọn nổi cô đơn cùng cực?

Nế u vậy chắ c hẳn tôi khó lòng mà xóa bỏ nổi cô đơn cô hữ u đang vây quanh mình ngay được. Nhưng khi đố i diện với nổi cô đơn từ anh, tôi thấ y mình có phầ n đò ng cảm. Có lẽ vì tôi và anh giố ng nhau, vì giữa hàng nghìn hàng vạn cách khóa lắ p nổi cô đơn, chúng tôi đề u tìm đén Yên, tự chọn cho mình một chỗ ngò i quen thuộc và gọi một tách cà phê đen đậm đặc và cùng suy nghĩ về một điề u gì đó hoặc đọc sách.

Bình thường, tôi sẽ chọn ngò i một mình, đố i diện với khoảng trống trước mặt như đố i diện với nổi cô đơn. Và rô i tôi sẽ tra vắ n mình rằ ng, tôi sẽ tiế p tục một mình hay kiế m tìm một ai đó để chung bước. Trái tim mệt mỏi luôn khiế n tôi chọn về thứ nhấ t, và chẳng thiế t tha với sự lựa chọn thứ hai.

Nhưng hôm nay là một suy nghĩ khác, tôi nghĩ rằ ng đã đén lúc mình nên thoát khỏi vỏ ốc cô hữ u để khởi đầ u một mô i quan hệ mới. Và tại sao đó không phải là anh, người tạo cho tôi cảm giác an tâm khi quyế t định mở cửa trái tim thêm một lâ n nữa?

4. Em sẽ ngạc nhiên chứ?

Từ lúc bước chân vào quán, tôi luôn có cảm giác như em đang nhìn tôi. Mặc dù khá ngạc nhiên, nhưng tôi không thể phủ nhận em có một sức hút khó cưỡng. Tôi tự hỏi, tại sao một cô gái nhỏ nhắn và đáng yêu như em lại ngồ`i lọt thỏm trong quán cà phê nhỏ giữa một thành phố lớn như thế này?

Những câu hỏi cứ thay phiên nhau chiế`m lấp`y đầ`u óc tôi, tạo thành chuỗi dài những suy nghĩ rồ`i rắ`m. Giả mà tôi có thể can đảm ngồ`i xuô`ng chiế`c ghế` đố`i diện em thì có lẽ chúng tôi đã có một sự khởi đầ`u mới. Nhưng tôi không thuộc tuýp người có thể làm những điề`u vượt quá giới hạn, thế` nên tôi chỉ có thể lảng lạng quan sát em từ xa.

Thức uố`ng em dùng đã cạn, có lẽ em sẽ đi và tôi chẳng bao giờ được gặp lại em giữa biển người giăng lố`i. Trong giây phút đó, tôi cảm thấ`y luyế`n tiế`c vì chính mình sắ`p bỏ lỡ một cơ hội.

Điề`u gì khiế`n tôi phải đắ`n đo với quyế`t định của mình? Có phải vì ánh mắ`t em nhìn tôi sâu thẳm, như thể ngầ`m thông báo rằ`ng chúng tôi đầ`u cô đơn theo một cách nào đó mà chỉ có tôi và em mới hiểu. Hay vì cái khoảng trố`ng trước mặt em là một bí mật lạ lẫm nào đó cứ xoáy sâu vào trong tâm trí chờ tôi khám phá?

Và phải chẳng tôi cũng thích em, khi chính tôi cũng đã từng cô đơn đầ`n mức chọn cách ngồ`i một mình cùng với tách cà phê đen đậm đặc?

Giữa đô thị đông đúc và dòng người qua lại ô`n ào, liệu tôi có còn tìm thấ`y bóng dáng em ngoài đó? Hay rồ`i, tôi cũng sẽ lãng quên em, như người ta cũng thường lãng quên những điề`u nhỏ nhặt để tiế`p tục số`ng? Nghĩ đầ`n đó, bỗng dưng tôi không kìm lòng nổi,

cảm giác như nổi cô đơn đang chơi trò cá p sô nhân không kiểm soát.

Và rồi, tôi thấy đôi chân mình đứng dậy, bước về phía em, như một định mệnh được báo trước. Tôi chẳng biết mình sẽ nói gì, sẽ giải thích như thế nào cho em hiểu rằng tôi thực sự muốn có một cuộc nói chuyện đúng nghĩa, rằng chiếc ghế đối diện nơi em phải chẳng đang dành cho một người nào đó như tôi?

Tôi chỉ biết rằng, sau tất cả những rào cản lý trí, tôi đang làm những điều mà cảm xúc mách bảo. Và em sẽ ngạc nhiên chứ, khi một người con trai lạ mặt bỗng đứng xuất hiện một cách bất ngờ như tôi?

5 Điều tử tế của định mệnh

Tôi thấy anh tiến lại gần mình, thật gần. Tim tôi gõ nhịp liên hồi. Bỗng dung cái ước muốn rời khỏi nơi đây, trả lại cho anh với nổi cô đơn cô hữu không còn. Tôi muốn chôn chân mình, thật chặt. Và anh sẽ nói gì với tôi? Đó có phải là một trong những điều kì diệu mà chỉ có những ai cô đơn mới hiểu nổi?

Yên lúc bốn giờ chiều, anh là một trong những điều tử tế mà định mệnh mang đến cho một kẻ cô đơn như tôi. Những bước chân của anh cứ tiến lại gần, nhẹ nhàng và đều đặn.

Cuối cùng, anh đứng trước mặt tôi, về bên tôi rồi. Tôi thích sự khiên cưỡng ngại ngùng ấy, chân thật và xen lẫn thành ý. Anh khẽ nói “Xin lỗi...” nhưng tôi đã kịp trấn an và mời anh ngồi vào chiếc ghế đối diện lúc nào cũng bỏ trống. Anh ngồi đó, cảm giác như khoảng trống trong tôi cũng được lấp đầy.

Và rồi, chúng tôi nói chuyện với nhau bằng cách tự nhiên nhất có thể. Giữa đô thị đông đúc và dòng người đang lao mình hối hả, tôi thấy trái tim mình bỗng dịu lại, và ấm áp.



Tạm biệt Thanh Xuân

Quỳnh kể cho tôi nghe về cuốn sách mà cô nàng vừa đọc tuần trước, một cuốn tiểu thuyết khá dày, thuộc dòng văn học đương đại Nhật Bản. Trong đó, có một số chi tiết mà cô nàng tâm đắc. Giờ này, chúng tôi đang ngồi trên sân thượng của một tòa nhà cũ kỹ để ngắm nhìn thành phố. Nơi này lúc nào cũng lác đác người, nhưng góc nhìn thì không chệ vào đâu được. Từ vị trí này, chúng tôi có thể nhìn bao quát thành phố về đêm: những cao ốc chọc trời khoác lên mình dải đèn sáng lấp loáng, những bảng hiệu neon xanh đỏ đển hút mắt và dòng người bé xíu đang lướt nhanh trên mặt đường.

Chẳng hiểu sao tôi không chú tâm vào câu chuyện của Quỳnh, mặc dù câu chuyện đó không tệ đến mức chẳng buồn nghe. Có lẽ điều tôi cần là sự yên tĩnh để chiêm nghiệm mọi thứ, thay vì phải nghe một câu chuyện tình yêu được kể từ một đất nước mà mình chưa có cơ hội đặt chân tới. Nhưng rồi, một chi tiết trong cuốn tiểu thuyết khiến tôi chú ý. Quỳnh kể rằng, một người phụ nữ phải trải qua nhiều đợt thủy triều để tìm đến bến đỗ cuối cùng của mình, và một người đàn ông, anh ta chắc chắn là đợt thủy triều mạnh mẽ của nhiều người trước khi trở thành bến đỗ của một ai đó.

Khi nghe đến đó, tôi chợt nghĩ đến Đức. Anh ấy đã trở thành bến đỗ của ai đó hay chưa, tôi không biết. Nhưng có một điều tôi dám chắc đó là cả tôi và anh ấy, một bên là thủy triều và một bên đang cố gắng vượt qua những con sóng, cuối cùng thì chúng tôi đã trôi xa nhau. Đã có lúc tôi nghĩ rằng mình sẽ cùng anh vượt qua tất cả mọi thứ, kể cả những đợt sóng ngầm từ anh. Nhưng cuối cùng,

tất cả chỉ là những bọt nước trắng xóa chìm sâu vào đại dương sâu thẳm.

Anh chính là đợt thủy triều dâng mạnh mẽ đó. Chỉ tiêu c là, chúng đã đến rất nhanh và rút đi mất rồi.

Mùa hè năm tôi hai mươi tuổi. Anh đột ngột ra đi, không cần lý do, không một lời nói trước, chỉ âm thầm lặng lẽ mà bước ra khỏi cuộc sống của nhau cùng với vòn vòn vài chữ để lại: Tạm biệt. Đó là thứ ngôn ngữ có khả năng làm tổn thương tôi suốt một thời gian dài. Và sau này, chắc hẳn khi nghĩ lại khoảng thời gian đó, điều tôi còn nhớ rất rõ là tiếng mưa rơi. Những tiếng mưa rên xiết và khấc khoải của trận mưa dữ dội tháng tám, như một đoạn kết mạnh mẽ của mùa hè.

Và nếu ví thanh xuân như một cơn mưa, thì thanh xuân của tôi chẳng khác nào một cơn mưa mùa hè khô c liệt và dữ dội, có thể cuốn phăng đi tuổi trẻ một cách không thương tiếc.

Lần đầu tiên tôi gặp anh trên một bãi biển vắng người ở khu resort đẹp đẽ. Lúc này mùa hè đã nả m tít trên cao, người ta có thể cảm nhận rõ nét qua cái nắng oi bức và những hàng phượng vĩ đỏ rực chạy dài khắp các con đường. Tôi không thích mùa hè, bởi những chiếc áo sơ mi thường ướt đẫm mồ hôi và thời tiết bí bách khiến tôi khó chịu. Nhưng khi tận mắt chứng kiến bầu trời xanh cao vợi, đường bờ biển dài đến hút mắt ôm lấy dải cát trắng mịn và những con sóng mát rượi quấn lấy chân, tôi cảm tưởng như nơi này thuộc về tôi, hay đúng hơn là thuộc về tuổi trẻ của tôi. Nơi mà tôi có thể thỏa sức vẫy vùng và làm bất cứ thứ gì mình muốn. Đó có phải là lý do tại sao người ta thường hay ra biển vào mỗi mùa hè không?

Như một thói quen, tôi lôi chiếc máy ảnh du lịch như một người tình kề cận bên mình mà thỏa sức chụp. Tôi chụp tất cả những gì đập vào mắt mình, mọi thứ nơi đây thực sự không thể bỏ lỡ, cố gắng chụp thật nhanh về đẹp hiếm hoi của mùa hè. Tôi phóng tầm mắt ra xa đường chân trời, như thể muốn gom hết các con sóng bạc đầu vào trong thẻ nhớ nhỏ xíu của chiếc máy ảnh.

Chính lúc đó, tôi trông thấy anh.

Anh ẩn hiện sau những lớp sóng tung bọt trắng xóa, làn da rám nắng, mạnh mẽ và răn rỏi, làm tôi liên tưởng đến con trai của thần biển Poseidon. Chàng trai tóc nâu với nụ cười tỏa nắng đã làm rung động một thứ gì đó sâu thẳm bên trong cô gái hai mươi tuổi là tôi. Chiếc máy ảnh như phát huy hết công suất, không bỏ lỡ một phút giây nào. Tôi đang cố chụp lại từng khoảnh khắc, và nếu như Quỳnh có đến tìm tôi sau khi kết thúc mùa hè, cô nàng chắc hẳn sẽ hết sức ngạc nhiên khi trong phòng tôi dán đầy những bức ảnh của một người con trai không quen biết. Phải, tôi sẽ làm như vậy, dù rằng điều đó chẳng có ý nghĩa gì ngoài việc nhắc lại một kỷ niệm của cảm xúc.

Phút chốc, anh ấy nhìn tôi. Khi bắt gặp ánh mắt nhìn về phía mình, thú thật là tôi cảm thấy run lên vì lo lắng, dù sao cũng là chụp trộm mà không xin phép. Tôi nghĩ mình sẽ làm quen bằng cách tặng cho anh ấy một cuốn album chụp anh ở mọi góc cạnh, nếu như anh ấy có đến bắt tội tôi.

Đôi lúc, tôi hay nhớ lại khoảnh khắc đó, rằng tại sao tôi có thể can đảm đến mức chụp một chàng trai xa lạ là anh, lại còn có thể nghĩ ra cách để che đậy cho bản chất sự việc không đúng đắn của mình như vậy. Chỉ biết rằng, có điều gì đó hời hợt, và nếu tôi bỏ qua cái ước muốn lạ lẫm của cảm xúc đó thì chắc chắn tôi sẽ hối hận.

Và dự cảm bất đầu, anh tiến lại gần tôi, nở một nụ cười thân thiện:

- Này, chụp thì phải trả công!

Chẳng hiểu sao vô vàn lý do được tôi đặt ra suy nghĩ đầu tan biến trước nụ cười của anh. Tôi bỗng trở nên thô kệch và cứng nhắc, tựa như đang có ai tạc tượng chính mình.

- Đứng ở đây lâu sẽ không tốt đâu, mời em một ly nước đá kia nhé!

Tôi vẫn đứng ngẩn ngơ, nhìn dáng anh chậm rãi bước vào bờ. Đến khi bừng tỉnh, tôi chạy vội theo sau.

- Này, khoan đã, tôi là Linh, còn anh?

- Đức, Nguyễn Minh Đức.

Anh bước nhẹ vào cuộc sống của tôi như những đợt sóng vỗ nhẹ vào bờ. Trong ký ức của tôi ngày đó chỉ lưu trữ hình ảnh anh nắm lấy bàn tay nhỏ bé của tôi cùng chạy dài trên cát, hoặc cùng nhau dong thuyền ra khơi để thỏa sức ngắm nhìn đường chân trời xa xăm, hay đơn giản hơn là chui đại vào một sailing club nào đó mà دوست cháy tuổi trẻ bằng những điệu nhảy và những ly cocktail đèn sáng. Tôi còn có thể mong đợi gì hơn ở mùa hè tuổi hai mươi đang dần qua. Nếu có thể diễn tả, tôi nghĩ đó sẽ là một giấc mộng thanh xuân đẹp để nhất của đời mình, với anh.

Tôi kể cho anh nghe lý do tôi đặt chân đến thị trấn ven biển này. Những hàng phượng vĩ đỏ rực như nổi khao khát sống cháy bỏng của tuổi trẻ, những tiếng ve râm ran làm thành bản hòa tấu

đêm ngày, bờ cát trắng mịn trải dài hút mắt và còn một lý do nữa, nơi đây ít muỗi hơn hẳn so với những bãi biển tôi từng đến.

- Vậy hóa ra anh phải cảm ơn lũ muỗi đã đưa em tới đây nhỉ?

Tôi chỉ cười. Có lẽ là như thế thật. Việc chúng tôi gặp nhau có thể được cụ thể hóa bằng một lý do nào đó, thay vì cứ nhắc đến một khái niệm chung chung là số phận. Đêm đến, tôi nhìn sâu vào mắt anh, đọc vị tình cảm dào dạt tuôn trào như sóng vỗ trong đáy mắt đó. Chúng tôi trao nhau nụ hôn dài trên biển, cảm nhận sự ấm áp lan tỏa trong đêm gió lạnh. Tôi lưu lại nơi đây suốt một mùa hè dài, chỉ để chìm đắm trong tình cảm dạt dào đó, nơi anh.

Nhưng những giấc mộng thường hay chợt tắt bất chợt.

Mùa thu đến mang theo điềm báo. Tôi muốn giữ anh ở lại bên mình. Thế nhưng, sự tự do trong anh quá lớn, nhấc chìm cả những dự định xa xôi mà tôi từng nghĩ đến. Tình cảm anh dành cho tôi hết như một cơn gió thoảng, nhưng dư vị để lại thật khiến người ta muốn ngã quy và bật khóc.

Sự tự do khám phá những chân trời mới, lẽ nào có giá trị hơn là tình cảm tôi dành cho anh suốt cả mùa hè. Và nếu anh thật sự khao khát tự do đến như vậy, anh có thể nói với tôi. Chỉ cần như thế, tôi sẽ không do dự mà đi cùng anh đến bất cứ nơi nào trên thế giới này. Nhưng rồi, không có lời nói nào được thốt ra cả, thậm chí anh chưa bao giờ nói yêu tôi, đó có phải là một hành động có toan tính, để có thể dễ dàng bước ra khỏi cuộc sống của nhau không?

Lòng tự trọng trong tôi tổn thương ghê gớm. Tôi quay mặt đi không một chút hối tiếc, dù rằng bản thân mình mong anh sẽ chạy đến từ phía sau và ôm chặt lấy tôi, như thể một nỗi sợ hãi nhỏ nhoi nào đó mà anh có. Nhưng không, mùa hè năm đó đã kết thúc rồi, tình cảm âm thầm năm đó đã vụt mất nhanh như khi đến,

chỉ có tiếng phượng vĩ xào xạc trong gió, rơi rụng những cánh phượng đỏ cuối cùng xuống mặt đường.

Sau cùng, chỉ còn lại một mẫu giấy nhỏ cùng dòng chữ tạm biệt thay cho lời kết. Vậy mà đủ xé lòng tôi khi chợt nghĩ về anh.

Những chuỗi ngày sau đó là hành trình để tìm lại những mảnh vụn tình cảm năm xưa đổ vỡ. Đôi lúc tôi thiết nghĩ mình sẽ chẳng dành tình cảm cho bất cứ ai trên đời này nữa. Tất cả dường như đã trôi xa cùng dòng nước lạnh giá của cơn mưa mùa hạ cuối cùng nơi thị trấn nhỏ.

*Bởi vì thành phố này chẳng có gì
Bởi vì chúng ta chẳng có gì
Vậy nên hãy cho nhau
Một tình cảm không toan tính.*

Tôi vẫn thường lầm nhảm câu nói đó và cười một mình. Hiện tại với tôi là một tập hợp những cảm xúc hỗn độn đã được điều khiển bằng lý trí, đôi khi thêm một chút chông chênh của ngày xưa cũ, nhưng không thể. Mọi thứ đã là dĩ vãng, chẳng bao giờ quay trở lại được nữa. Người ta cần những va vấp để trưởng thành hơn. Và tôi không phải trường hợp ngoại lệ.

Hà Nội, ngày mùa đông với chút mưa phùn, tôi ngồi cuộn mình trong một quán cà phê nhỏ, trên tay là cốc cà phê nóng hổi để xoa đi cơn lạnh. Tôi chợt nhìn thấy anh đi về phía tôi, vẫn gương mặt rám nắng và nụ cười thân thiện, anh khẽ ngồi xuống mặc cho tôi đang vô cùng ngạc nhiên.

- Linh, cuối cùng anh đã tìm thấy em.

Mọi cảm xúc trong tôi vỡ òa, như thể sự dồn nén bấy lâu nay quá lớn. Anh của mùa hè năm năm về trước, bỗng ngò'i trước mặt tôi như một giấc mơ. Những giấc mơ thường mang theo điềm báo, như thể giấc mộng thanh xuân mà tôi từng ấp ủ. Tôi nói như hét to trong cơn mê sáng:

- Tại sao đến bây giờ anh mới tìm em? Tại sao chứ?

Và còn rất nhiều câu hỏi tại sao nhưng lý trí tôi không thể bật ra khỏi bộ não bé nhỏ. Tất cả đều muộn. muộn mất rồi. Chúng ta đã bỏ lỡ nhau như cơn mưa cuối cùng bỏ rơi mùa hạ rồi anh ạ. Tình cảm của tôi, sự tự do của anh, mãi mãi không bao giờ trở lại được nữa. Bởi giờ đây, tôi đã trói buộc cuộc đời mình với một tình cảm không toan tính được sở hữu bởi một người khác mất rồi.



Đi tìm xôn xang

Ó phải bạn đang muố n hỏi về` cái gã to cao, tóc bờm ngựa, đeo
Ekhuyên tai bên trái đang chúi mũi vào chiế c laptop ở cái bàn
góc cuố i quán không? Đó là một gã khá thú vị. Chính xác thì
gã là chủ của quán cà phê tranh ở một con hẻm nhỏ Sài Gòn,
thích đọc thơ cách tân hìn thức, nghe nhạc Đỗ Bảo và mê viế t tiểu
thuyế t. Gã có một hình xăm khá đẹp phía bả vai. Và cũng đã trải qua
vài ba cuộc tình chớp nhoáng, nhưng hẳn nhiên không để lại bấ t cứ
dấ u về t nào rõ rệt.

Gã sở hữu cái tên khá thu hút: Đan Du.

Cuộc số ng của gã rấ t phẳng lặng, nế u không muố n nói là đơn
điệu. Và rõ i, như một sự sắ p đặt tình cờ nào đó mà gã không thể
giải thích bằ ng lời, cuộc số ng của gã bỗng dưng bị xáo trộn bởi một
cô gái... lạ hoấ c.

Hình như gã còn khá trẻ, chấ c cũng không vượt quá tuổi hai
mươi lăm là mấ y.

Bạn cảm thấ y á n tượng với nụ cười của gã à? Chịu thôi, dường
như gã luôn trung thành với kiểu cười nhế ch môi lạnh lùng như vậy.
Nế u bỏ gã vào giữa một rừng đàn ông rõ i đi tìm, chấ c cũng không
quá khó khăn để nhận ra. Nhưng nói chung nế u ai đã nhìn thấ y gã
một lâ n, chấ c chấ n sẽ kể lại rấ t chi tiế t về` con người gã mà
không câ n phải suy nghĩ. Chấ c chấ n là vậy.

Nàng là một cô gái cá tính và xinh xắn ở Phố Núi, nước da trắng như sương sớm, và đôi môi lúc nào cũng đỏ. Nàng sở hữu duy nhất hình xăm đôi cánh thiên thần ở sau bả vai, và nếu bạn vô tình nhìn thấy chúng, bạn có thể lầm tưởng nàng là một thiên thần thực sự nào đó đang đi lạc trên Trái Đất này.

Nàng rời Đà Lạt, nghĩ việc ở vị trí quản lý nhân sự ở một khách sạn 5 sao sang trọng bậc nhất thành phố. Nàng ghé Nha Trang, thuê xe máy vi vu khắp các đường phố, chụp vài post ảnh không cần kỳ với dải cát trắng mịn. Rồi nàng đứng thật lâu trước biển, hét thật to, biển trả lại cho nàng hàng nghìn con sóng vỗ xô bờ trắng xóa. Hả hê, nàng đón nhanh chuyến xe lên Sài Gòn để thử sức với một công việc mà nhiều người cho là rộng rãi, sau khi đã bỏ đi một công việc ổn định và bắt đầu lại từ con số không.

Nàng ghé một quán cà phê nhỏ trong thành phố này, tự chọn cho mình ly Latte Macchiato ba tầng cùng vài miếng khoai tây chiên từ thực đơn của quán. Nàng chăm chú nhìn quanh nơi đang ngồi. Quán nhỏ nhưng ấm cúng, trên tường treo rất nhiều bức tranh theo trường phái siêu thực, người xem có thể tự cảm nhận chúng theo cách mà họ tưởng tượng. So với việc bị đám họa sĩ dẫn dắt vào một không gian định sẵn, nàng thấy những bức tranh siêu thực nơi đây cực kỳ ấn tượng.

Nàng dừng mắt trước một bức tranh phong cảnh siêu thực. Nàng bỗng nhớ Đà Lạt, nếu nàng ở đó, có lẽ anh ta lại dắt nàng đi đến những nơi mà nàng chẳng có chút gì hứng thú, nếu không muốn nói là chán ngấy. Những nơi đó thực sự vô vị và nhàm chán. Nàng lấy điện thoại trong túi xách, bấm vội số của anh ta và nói một câu chia tay khá ngắn gọn: “Chào anh, có lẽ giờ này anh đang nằm trườn ở nhà và ngấu nghiến thời gian bằng những trận đá cúp C1 Châu Âu, nhưng em sẽ nói ngắn gọn thôi, em muốn chia tay.

Em đã xin nghỉ việc, đến Sài Gòn và chuẩn bị cho buổi phỏng vấn vị trí DJ vào chiều nay. Vậy nhé, đừng tìm em!”.

Nàng quăng chiếc điện thoại vào túi xách. Nước mắt thay nhau rớt xuống trên gò má, ướt đẫm.

Gã ngồi ở chiếc bàn sát bên, nhanh tay cầm bịch khăn giấy đưa tới trước mặt nàng:

– Đây, nếu không muốn lớp phấn trôi đi thì cầm lấy!

Nàng quay sang nhìn gã, gã tuyệt nhiên không nhìn nàng lấy một lần (theo cảm nhận của nàng thì như vậy). Nàng rút vội một chiếc khăn giấy, định đưa lên mặt lau nước mắt thì gã tiếp lời:

– Nhìn cô chẳng giống một DJ gì cả, lại còn vì nó mà chia tay bạn trai, rõ dở hơi.

Nàng vò chiếc khăn giấy vừa mới rút, quăng trả lại nguyên bịch khăn giấy lên bàn gã, rồi tự đưa tay lau sạch những giọt nước mắt còn sót lại trên gương mặt.

– Tôi sẽ xem đây là câu nói bất lịch sự nhất mà mình từng nghe!

Gã vẫn thản nhiên nhìn về phía những bức tranh treo trên tường, tuyệt nhiên không quay sang nhìn mặt nàng lấy một lần.

Gã vươn vai, làm động tác thư giãn cơ bắp. Cánh tay to lớn của gã vô tình đụng trúng ly Latte Macchiato của nàng khiến nó chảy đầy trên bàn và đổ xuống chiếc váy kẻ ca rô màu đỏ nhưng nàng chuẩn bị cho buổi phỏng vấn. Như một phản xạ, nàng đứng bật dậy, nhìn thẳng vào mặt hắn (lúc này thì hắn mới thực sự nhìn thẳng vào mặt nàng), giọng bực tức:

– Anh định trả thù tôi đây à?

– Tôi không cô ý. – Gã vội nhìn sang hướng khác.

– Nay, ngay cả câu xin lỗi anh cũng không biết nói à?

Nàng khoác túi xách lao vội như bay ra ngoài quán, sau khi đã đặt yên vị tờ một trăm nghìn đồng cho phần thức uống mà nàng chưa kịp thưởng thức trọn vẹn. Hay đúng hơn là nàng không muốn nhìn thấy cái bản mặt khó ưa của tên khách hàng kỳ quái vừa tặng cho nàng một chiếc váy kẻ cá rô màu đỏ nhưng có lẫn hương vị và màu sắc của thức uống Latte Macchiato.

Nàng nhanh chân chạy đến một shop quần áo gần đây, loay hoay chọn cho mình một chiếc váy phù hợp với ý thích, trong đầu suy nghĩ về câu nói sẽ biện minh cho việc đến trễ buổi phỏng vấn xin việc mà nàng đã liên tục đánh đổi mọi thứ. Chẳng có mẫu nào làm nàng vừa ý, cuối cùng nàng quyết định chọn chiếc váy gần giống với chiếc nàng đang mặc trên người, cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng.

Nàng có cảm tưởng mùi vị của ly Latte Macchiato đang phảng phất khắp người nàng, chứ không phải mùi nước hoa oải hương mà nàng đang xịt lấy xịt để hồng che đậy. Dĩ nhiên, nàng không có đủ thời gian để ngâm mình vào bồn nước ấm rửa trôi đi dư vị của thức thức uống nàng yêu thích.

Nàng đến trễ. Lúc nàng mơ hồ hiểu được câu nói của anh quản lý thì tai nàng cũng kịp nghe rõ mọi âm thanh xung quanh sau khi chạy hên hên lên tầng 3.

– Cảm ơn em đã đến, chúng tôi đã tìm được ứng viên phù hợp – Anh quản lý đã nói với nàng như vậy.

Nàng lủi thủi quay về phòng trọ đã nhờ người bạn thuê sẵn từ trước. Căn phòng chật hẹp, tường phủ mạng nhện và khắp nơi đầy

phân chuột. Có lẽ đây là căn phòng tệ nhất mà nàng từng ở. Bỏ việc lên Sài Gòn chỉ để ở một căn phòng đầy chuột và mạng nhện, thật chẳng ra làm sao. Nàng kiểm tra lại tài khoản, với số tiền này, nàng có thể ở lại đây một tháng với điều kiện không cần ăn và chỉ hít không khí để sống. Vậy nên, ngày mai nàng sẽ đi tìm việc.

Nàng nhận được hàng chục cái lắ c đầ u ở những nơi nàng đề n xin việc, cho đề n khi mệt rã rời mới nhận ra mình lại ghé đề n quán cà phê cũ. Nàng khát, nàng muố n uố ng Latte Macchiato đã từng gián đoạn vì một tên dở hơi. Nàng tự nhủ sẽ uố ng một hơi đề n nửa ly trước khi một tên quái dị khác làm đổ vào người nàng thêm một lầ n nữa, nếu điề u đó lại xảy ra.

– Ly này tôi mời vì chuyện lầ n trước.

– Hả? Lại là anh?

– Chứ cô nghĩ là ai, tôi là chủ quán cà phê tranh ở đây.

– Tôi sẽ tự trả phầ n thức uố ng, không cần anh bận tâm. Và giờ thì mời anh bước ra khỏi bàn của tôi ngay lập tức.

– Yên tâm, tôi sẽ không sợ y như bữa trước đâu. Lầ n này tôi nghiêm túc xin lỗi cô.

Nàng chẳng thèm nhìn gã, quay mặt đi chỗ khác, lơ đãng nhìn những bức tranh treo trên tường.

– Có vẻ cô đang tìm việc nhỉ? – Gã nhìn xấ p hồ sơ mà cô để ngôn ngang trên bàn, vẻ ái ngại – Dường như đó cũng một phầ n là lỗi của tôi. Nếu không chê, tôi có thể giúp cô tìm một công việc tạm thời, được chứ?

Tô i hôm đó, nàng nắ m vắ t tay lên trán, suy nghĩ về câu nói của gã. Những suy nghĩ miên man, mâu thuẫn trong trí óc nàng.

Cuối cùng, nàng đành dẹp bỏ tự ái, ghé lại quán cà phê tranh của gã vào buổi trưa vài ngày sau đó.

– Nhớ vụ lần trước chứ, tôi cần một công việc.

– Tôi cứ tưởng cô không đến nữa cơ. – Gã thoáng cười, kiểu cười nhếch môi quen thuộc.

Nàng im lặng.

– Làm một ly Latte Macchiato quen thuộc chứ? Muốn nghe một bài hát sôi động không?

Không cần nàng đồng ý, gã nhanh chóng chọn ngay bản Applause của Lady Gaga mà nàng ưa thích. Gã pha chế thức uống cực kỳ thành thạo, dù rất ít khi gã tự tay vào quầy pha thức uống cho khách. Ly Latte Macchiato này còn ngon hơn những ly nàng từng uống trước đó.

– Vừa đúng lúc nhân viên chạy bàn của tôi xin nghỉ, tôi phải làm thay mấy ngày nay. Nếu thích, cô có thể ở lại đây, ngoài tiền lương thì cơm ăn ba bữa và trông quán luôn cho tôi. Thế nào?

Ngay ngày hôm sau, nàng chuyển tới sống tại quán của gã. Nàng làm quầy quật từ sáng đến tối, so với công việc cũ thì công việc hiện tại khiến nàng mệt mỏi, nhưng còn đỡ hơn một công việc nhàm chán, mà nàng thì không thích sự đơn điệu. Những bức tranh trong quán làm nàng thích thú, nàng có thể lau chùi chúng mỗi ngày, như thể nó là những kỷ vật mà nàng từng được tặng.

Gã luôn ngồi ở dãy bàn góc quán, chăm chú viết bản thảo cho cuốn tiểu thuyết của gã. Nhiều lúc hứng chí, gã gọi nàng lại giữa lúc quán đang đông khách, chỉ để hỏi vài ba câu tâm phào cho tác phẩm của gã.

– Này, em đã từng yêu ai chưa? À quên, thậm chí em còn chia tay hắ n ta nữa mà, chẳng phải lúc em đang nói chuyện điện thoại sao?

Nàng không nói gì.

– Em tin không, đôi khi người ta yêu nhau qua sự im lặng.

– Hãy thôi cái việc suy nghĩ vớ vẩn của anh đi.

Nàng nói giọng câu gắ t, rồi tiế p tục công việc, bỏ lại gã với hàng đờ ng ý tưởng cho cuố n tiểu thuyế t sắ p xuấ t bản. Trông nàng cứ như một con thoi, còn gã thì lại quá ung dung với các chương sắ p tới của mình. Thật hài hước.

Nàng gặp Dennis, một anh chàng ngoại quố c ưa ghé quán cà phê và thưởng thức những bức tranh. Anh ta đế n đây rá t đê u đặn vào mỗi thứ tư hàng tuầ n. Nàng kể cho anh ta nghe về Đà Lạt, khi anh ta cứ mãi chăm chú nhìn những bức tranh phong cảnh siêu thực mà nàng từng â n tượng. Nhiê u lâ n gã còn thắ y nàng đi chơi cùng với Dennis. Điê u đó khiế n gã buồ n bã và thắ t vọng, mặc dù phầ n lớn thời gian trong ngày của nàng đê u ở quán của gã.

Tô i đó, gã say vật vã, gã đập cửa quán cà phê rằ m rằ m. Nàng hoang mang, lòi gã vào trong quán. Gã bá t ngờ dò n nàng vào góc tường, chỉ tay lên trán, nói vài ba câu trong tình trạng say khướt:

– Có biế t làm trái tim người khác xô n xang là ác lắ m không hả?

Nàng thắ y tim mình đập dữ dội, và khi nàng bá t đầ u lâ y lại bình tĩnh thì gương mặt gã đang từ từ áp sát lâ y nàng. Nàng chẳng biế t phải làm gì trong tình huố ng này, sẽ chủ động đón nhận nụ hôn từ gã hay dùng hế t sức lực mà tát cho gã một cái đau điế ng.

Nhưng rồi, không cần nàng phải lựa chọn, gã đã bắt ngờ hôn khắp người nàng. Lần thứ hai cơ thể nàng pha lẫn tạp chất, nhưng ngày càng tinh tiến theo chiều hướng xấu.

Nàng dìu gã lên chiếc ghế dài của quán, bật một bản nhạc rock âm ỉ nào đó rồi chui nhanh vào phòng tắm. Tim nàng vẫn đập rộn ràng khi nhớ lại câu nói của gã. Nàng để cơ thể trôi bồng bềnh trong bồn tắm cùng một dòng suy nghĩ hỗn độn trong đầu, thấy mình có thể chết đuối giữa một đại dương cảm xúc.

Sáng hôm sau, mọi thứ vẫn diễn ra như cũ. Gã vẫn lặng im chăm chú vào dòng bản thảo đang viết dở, nàng vẫn tỉ mỉ lau chùi cẩn thận từng bức tranh theo trường phái siêu thực đầy ấn tượng.

– Chuyện hôm qua, cho tôi xin lỗi, thú thật là tôi cũng không nhớ mình đã nói gì – Gã cất lời.

– Đừng bận tâm. – Nàng thoáng ngập ngừng.

Gã lao vội ra ngoài quán, ánh nắng chói chang chiếu qua kẽ hở của cánh cửa gã vừa mở. Nàng thấy trước mắt mình từng bức tranh động đậy, có một thứ gì đó chực vỡ. Nhưng thực sự thì chẳng có thứ gì đang muốn vỡ cả.

Nàng xin nghỉ việc, nàng bảo với gã là Dennis muốn lên Đà Lạt du lịch. Anh cần một hướng dẫn viên giúp anh khám phá những nơi đẹp nhất của xứ sở sương mù. Nàng nhận lời, vì một khoản thù lao không hề nhỏ, phần vì nàng cũng muốn trở lại thăm gia đình.

– Em sẽ quay lại với... hã n ta?

– Ai cơ?

– Cái gã em nói chia tay qua điện thoại.

– Chẳng biết nữa, nếu anh ta đủ thành ý.

Gã thấy tim mình uất nghẹn, gã nhìn nàng không chớp mắt. Rồi gã bước đến cây dương cầm cố đặt ngay ngắn ở góc quán, chẳng mấy khi nàng thấy gã chạm vào nó, nàng cứ nghĩ dương cầm chỉ là vật trang trí cho không gian của quán. Gã chơi bản I'm still loving you của Scorpion, gã cứ chơi đi chơi lại bản nhạc đó suốt ba mươi phút. Rồi gã quay trở lại với tập bản thảo dở dang của mình, nhưng tuyệt nhiên chẳng thể viết được một chữ.

Nàng ra đi vào một buổi sáng sớm, để lại cho gã một lá thư ngắn gọn:

“Xin lỗi vì ra đi mà không chào anh một tiếng. Có thể tôi sẽ về lại Đà Lạt, cũng có thể sẽ tìm cách theo đuổi đam mê từng bỏ dở. Nếu có dịp ghé Sài Gòn, hãy pha cho tôi ly Latte Macchiato điều luyện của anh nhé”

Gã lôi tập bản thảo, nhưng không phải để viết tiếp. Từng ngón tay của gã muốn viết những thứ dành cho nàng:

“Anh đã từng hỏi em nghĩ thế nào với một tình yêu mà chỉ cần im lặng. Em biết không, từ khi em đặt chân vào quán, anh đã tự dặn lòng không được xô xang. Anh vờ như một kẻ thô lỗ và vô duyên nhất mà anh có thể, chỉ để xua đuổi bóng hình em đang in sâu trong tâm trí. Và cuối cùng thì anh đã làm được, nhưng rồi em một lần nữa bước vào cuộc đời anh. Lần thứ hai, anh không thể chiến thắng cảm xúc của mình.

Anh thích cảm giác nhìn em suy tư và im lặng, như cái cách em ngò ì thật lâu trước khi nói lời chia tay hă ãn. Ngay lúc đó, anh biết mình phải trở thành chỗ dựa vững chắ c để kéo em ra những suy nghĩ nhập nhắ ãng không đáng có.

Anh giả vờ say rượu, nhưng chẳng đủ can đảm để hôn vào môi em. Một cô gái xinh xắn như em chắc chắn là tâm điểm của bao nhiêu người đàn ông ngoài phố. Dennis thích em, có lẽ anh ta sẽ tìm đủ mọi cách để khiêu một cô gái như em xiêu lòng. Chỉ nghĩ đến thôi anh đã không thể kìm chế được, anh đã chơi bản I'm still loving you đến khi những ngón tay tím máu, nhưng vẫn không dám nói thẳng trước mặt em rằng anh yêu em”

Gã ngồi bên bàn một lúc lâu trong quán cà phê. Có thể gã sẽ mất nàng mãi mãi, có thể nàng sẽ yêu Dennis hoặc quay trở lại với gã người yêu nàng từng chia tay. Gã vo tròn tờ giấy bản thảo vừa viết và quăng vào thùng rác.

Gã phải đi, một điều gì đó thúc gã. Gã không thể ngồi mãi ở quán cà phê này như vậy được. Vậy nên, gã sẽ đi Đà Lạt ngay bây giờ.

Ngon đến trời năm ấy

Có những bí mật chứa đựng những sự thật đau đớn. Tuy nhiên, việc che giấu đi sự thật không phải là một cách làm đúng đắn. Trái lại, nó dẫn đến những hệ lụy mà sau cùng chỉ có những người trong cuộc tự mang lấy cho riêng mình những tổn thương.

~ * ~

1.

Tôi đến Circle K vào lúc 10 giờ tối. Lúc này An đang đứng ở quầy. Nhìn vào đôi mắt An, lòng tôi lại dấy lên một cảm giác xót xa và đau đớn. Với đôi mắt đó, tôi thực sự hoang mang và lo sợ. Liệu rằng nếu tôi chìm trong màn đêm đặc quánh của đôi mắt ấy, tôi có đủ can đảm để tiếp tục quãng đời còn lại của mình hay không? Khi nghĩ đến đó, tôi có cảm giác như có hàng ngàn mũi tên đâm vào tim, đau nhói.

Sự thật là, An không còn nhìn thấy ánh sáng được nữa.

Tôi thường đến tìm An khi anh ấy có ca làm tại đây. Đa phần lịch làm việc của An đều rơi vào buổi tối. Lúc đó, rất ít người đến cửa hàng tiện lợi để mua sắm. Nơi làm việc khá nhỏ, thành ra cũng

không quá khó khăn để quán xuyến mọi thứ, nhưng với An công việc vẫn khá chật vật.

– Nghe dì Mai nói em vừa đỗ thủ khoa một trường lớn thì phải? – An khẽ bả́t chuyện, sau khi đã đặt ngay ngắ́n những chai nước ngọt lên kệ.

– Cũng không lớn lắ́m đâu – Tôi nói với giọng dứt quắ́ng.

– Ở thành phố́ đúng không?

– Dạ.

– Tại sao em không theo học?

– Chắ́c tại thích thị trắ́n, sông ở đây quen rối.

– Nghe có vẻ không đúng lắ́m.

– Biế́t sao được, tại em muố́n vậy thôi.

Tôi đang ngồi yên vị ở góc bàn dành cho thực khách tại cửa hàng, trên bàn là ly cà phê đang tan đá. Nhìn ra phía cửa kính, mặc dù là thị trắ́n nhưng nơi đây khá sắ́m uắ́t với những công trình đô thị mọc lên san sát, hơn nữa nơi đây gắ́n biển, lúc nào cũng có khách du lịch ghé thăm. Ngoài cửa kính, thị trắ́n neo mình trong gió như một kẻ bộ hành. Tôi thực sự thích nhìn cảnh thị trắ́n ban đêm, giố́ng như việc người ta quý trọng từng ánh sáng được thắ́p lên bởi những ngọn đèn đường cao áp vàng rực.

Với An, không có khái niệm về` màu sắ́c. Bù lại, An có thể phân biệt mùi vị và có một đôi tai nhạy cảm tinh tế́. Tôi đã từng thắ́y An chơi piano, những ngón tay lướt trên phím đàn rắ́t chắ́c chắ́n, chính xác đế́n từng nốt. Với bóng tối, An phải tạo lập cho mình những vị trí bắ́ng trực giác. Nó giố́ng như người ta đã chơi đi chơi lại

một bản nhạc và không cần nhìn bàn phím cũng có thể đánh nên một bản nhạc hoàn chỉnh vậy.

Thỉnh thoảng, An hát cho tôi nghe những giai điệu mà anh tự nghĩ. Đó là những giai điệu du dương, nhưng trầm buồn, buồn như thể cuộc sống của anh. Nếu là tôi, tôi cũng chẳng thể nào vui nổi. Và dù có lừa dối bản thân như thế nào đi nữa, tôi nghĩ rằng người ta sẽ lại chìm vào nỗi buồn cô hữu, bởi khi mở mắt hay nhắm mắt cũng chỉ nhìn thấy thứ màu sắc đặc trưng của bóng tối. Muốn quên nó đi là điều không thể.

Người ta thường làm mọi cách để dẹp bỏ hay phớt lờ nỗi buồn, nhưng với An, chiếc máy ghi âm là tất cả những gì anh có thể san sẻ. Những bản nhạc được viết ra để xua đi bóng tối, xua đi nỗi buồn hiện hữu. An từng nói muốn trở thành một người viết nhạc nổi tiếng, có thể dùng âm nhạc để xoa dịu những tâm hồn thương tổn. Đó không phải là câu nói để che đậy sự mặc cảm, mà đó là một ước muốn lớn lao và hoàn toàn nghiêm túc.

Tôi có thể cảm nhận ý chí và sự quyết tâm sau câu nói đó. Ngay cả khi người ta đủ tin tưởng và để An làm việc tại cửa hàng tiện lợi này, đó đã là một sự ghi nhận đáng giá và chắc chắn về những gì An có thể làm được.

Những ca tối An làm tại cửa hàng, tôi luôn ngờ ngợ ngay đó với cô cà phê đậm đặc trên tay. Điều đó dường như đã trở thành thói quen khó bỏ. Tôi có thể ngờ ngợ nói chuyện với An đến rạng sáng, chờ anh đổi ca và cùng nhau đi ăn một thứ gì đó và rồi trở về nhà, nằm mệt nhoài trên chiếc giường quen thuộc và rơi vào giấc ngủ.

Với tôi, giấc mơ có thể nhiều màu sắc, sau khi những hình ảnh đã thu nhận và chắt chây nơi đáy mắt để tái hiện cơn mơ. Còn An, tôi tự hỏi giấc mơ của anh có màu gì, liệu nó có phải chỉ là một màu đen bao phủ?

2.

Thức dậy sau khi mặt trời lên đến đỉnh, tôi cảm thấy buồn khi nghĩ về những giấc mơ của An. Tôi chưa từng hỏi An giấc mơ của anh có màu gì, và dù cho không còn nhìn thấy ánh sáng, nhưng tôi vẫn mong giấc mơ ấy sẽ đủ đầy sắc màu.

An không nằm trong số những người kém may mắn rơi vào bóng tối tăm sinh. Tôi biết, An vẫn lưu trữ đâu đó trong ký ức của mình những mảng màu mà anh đã từng nhìn thấy. Và dù cho điều đó đã từng là quá khứ đi nữa, tôi vẫn mong những giấc mơ sẽ không chơi trò keo bần mà giàu nhẹ đi những mảng màu cuộc sống vốn hữu.

Nghĩ đến đây, tâm trạng tôi bỗng chùng xuống, như thể mình đang ở trong một cái giếng hoang và người ta đang lấp đầy nó bằng cách đổ xuống những xô cát. Kèm theo đó là nỗi mặc cảm và sự ân hận bất đầu len lỏi.

Tôi nhớ lại mùa hè năm tôi mười tuổi, đó là một mùa hè đỏ lửa và tàn tạ - cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Năm ấy, tôi vẫn còn là một cô nhóc nghịch ngợm và thích thả đèn trời. Những ngọn đèn trời bay cao vút, rực sáng cả trời đêm khiến tôi thích thú. Lúc nào cũng vậy, đợi đến nửa đêm, tôi lên ra ngoài hiên, thả lên trời những ngọn đèn nhỏ do mình tự làm. Tôi ước rằng, sau này lớn lên, mình có thể bay cao như vậy, đến những vùng đất mới, những thành phố mới, thậm chí là những chân trời mới.

Ước mơ đó được tôi ấp ủ mỗi đêm, và để cho những cơn gió thổi bay đến những chân trời xa lạ. Đêm gió chướng, tôi nhìn thấy ngọn đèn trời của mình bay về phía nhà An, và sau đó là hình ảnh của một trận lửa cao ngút, sáng rực cả bầu trời đen tối. Tôi đứng chết trân, khi nhìn thấy toàn bộ căn nhà đang chìm trong biển lửa, hình ảnh đó

mãi mãi ăn sâu vào trong tâm trí tôi vào tuổi lên mười và mãi mãi không bao giờ có thể xóa bỏ.

Sau trận hỏa hoạn, ba mẹ An đều mất, chỉ còn lại An với đôi mắt không còn nhìn thấy ánh sáng. Ngọn đèn trời năm ấy là bi kịch, tất cả đều do lỗi của tôi. Nỗi ám ảnh nặng nề ấy kéo dài suốt một năm trời khiến tôi bỏ học và giam hãm mình trong phòng, mặc cho ba mẹ ra sức thuyết phục. Không một ai biết được sự thật ấy, ngoại trừ tôi. Khi mọi thứ dần nguôi ngoai, tôi tự nhủ mình sẽ phải ở bên cạnh An bằng tất cả phần đời còn lại, như thế đó là cách tốt nhất để tôi chuộc lại lỗi lầm ngày nhỏ.

Bí mật này theo tôi đến tận lúc trưởng thành, khi hiện giờ tôi đã từ chối việc học tại trường Đại học lớn trên thành phố dù đã đỗ thủ khoa. Ba mẹ luôn sợ tôi suy nghĩ sai lệch mà đánh mất đi cơ hội của mình. Nhưng trước, họ luôn tôn trọng các quyết định của tôi, dù cho đó là một quyết định khiến họ cảm thấy lo lắng đi chăng nữa. Từ sau mùa hè năm ấy, tôi trở nên chín chắn hơn so với độ tuổi của mình khiến ba mẹ bất ngờ. Tôi không dành thời gian để chơi bời như những đứa con gái cùng lứa. Thay vào đó, lịch học của tôi dày đặc hơn, thời gian tôi lên qua nhà An cũng nhiều hơn, giúp An vài công việc vặt vãnh và đọc sách cho An nghe.

Hiện tại An đang sống cùng người dì ruột. Chính dì đã cru mang An từ ngày anh mất đi ánh sáng. Cũng từ giây phút đó, tôi tự nhủ, cuộc đời tôi sẽ gắn bó với An như hai con người cùng chung một số mệnh. Tôi sẽ là nguồn ánh sáng duy nhất để An nương tựa, còn niềm vui của An sẽ là liều thuốc quý giá để tôi xoa dịu nỗi ám ảnh về lỗi lầm ngày bé của mình.

Vậy nên, với cái ước mơ được đặt chân đến những vùng đất mới, những thành phố mới, tôi đành tạm gác lại một bên. Dầu rằng tận trong tâm trí, cái khao khát được đặt chân đến nơi một vùng đất

mới luôn thôi thúc tôi một cách mãnh liệt. Nhưng dù sao đi nữa, tôi cũng không thể rời khỏi thị trấn này. Nếu có thể, tôi muốn được đi cùng An, kể cho An tất cả những gì tôi nhìn thấy và cùng An hít thở không khí của một vùng đất mới.

Cuộc sống này, tôi đã tự hứa sẽ dành trọn cho An. Mãi mãi là như vậy. Không thay đổi.

3.

An đứng chờ tôi trước cổng, sau khi đã chuẩn bị sẵn sàng với cây gậy dẫn đường trên tay. Chúng tôi cùng nhau đi bộ đến Lặng. Thị trấn khá nhỏ, các quán xá cũng không cách nhà chúng tôi bao xa. Chúng tôi cứ bước đi thong thả trên phố, nghe hương ngọc lan quyện vào mũi tê tái. Cả tôi và An đều thích ngọc lan, nên thay vì bước đi thật nhanh đến Lặng, chúng tôi chọn cách đi chậm, và hít căng lồng ngực mùi hương hoa ngọt ngào. Tôi biết, thay vì trải nghiệm bằng hình ảnh, đó là cách để An tiếp cận cuộc sống không may mắn của mình. Một sự trải nghiệm bằng mùi hương.

Tôi nay An có buổi biểu diễn ở Lặng. Lúc chúng tôi bước vào, khách khứa đã chật kín các lối đi. Một chàng trai như An chơi piano, thật sự khiến người ta khâm phục và thích thú. Những buổi tôi tại Lặng là niềm vui ít ỏi còn sót lại mà cuộc sống tặng cho An, dấu không phải là điều dễ dàng gì.

Tôi thích nhìn các ngón tay An lướt trên phím đàn piano cổ kính đen tuyền. Những ngón tay khéo léo và mềm mại, từng ngón từng ngón lướt trên mặt phím uyển chuyển. Tôi nay An chơi những bản nhạc của Bach. Tôi không am hiểu về âm nhạc, chỉ nghe An nói như thế.

Khi những âm thanh đầu tiên được phát ra, mọi người đều im lặng, tập trung thưởng thức từng nốt nhạc tròn đầy và du dương. Đó là những giai điệu mà người ta phải nhắm mắt lại và tận hưởng, không chỉ là sự ngưỡng mộ về kỹ thuật của người nhạc công chơi đàn.

Tôi thích nhất nghệ sĩ trong An, cách An chơi một bản nhạc hay tự hát một ca khúc nào đó, nó luôn chứa đựng một thứ gì đó rất riêng, không hòa lẫn. Tôi nghĩ, giá mà An có thể nhìn thấy được, thì sẽ không phải chột mắt khi sống ở thị trấn nhỏ này và ước mơ trở thành một người sáng tác nổi tiếng chỉ còn là điều sớm muộn.

Nhưng tôi đã dập tắt ước mơ đó từ trận lửa năm tôi mười tuổi. Ngọn đèn trời năm ấy, vĩnh viễn là một cơn ác mộng mà tôi luôn che giấu.

Tiếng vỗ tay kéo dài sau khi An hoàn thành bản nhạc thứ năm của Bach. Đó là một phần thưởng xứng đáng mà An nhận được cho chính sự nỗ lực của mình. Tôi hiểu, người ta không chỉ đến để nghe anh chơi nhạc, mà còn để đón nhận cảm hứng từ nghị lực mà anh mang lại. Cái thứ nghị lực được rèn luyện từ bóng tối, và tạo nên sức mạnh để hòa nhập với cuộc sống không may mắn của An.

Kết thúc buổi biểu diễn, chúng tôi đi ăn tối cùng nhau, sau khi nhận phong bì tiền biểu diễn từ chủ quán Lặng. Tôi và An ghé vào một quán ăn Nhật. Luôn luôn là vậy, An thích những món ăn Nhật, và mỗi buổi tối rời khỏi Lặng, chúng tôi thường chọn ghé Tokyo Deli.

Tokyo Deli có phong cách Nhật nhất trong số các cửa hàng Nhật ở thị trấn, giống như người ta đã tham khảo rất kỹ lưỡng từ hình dáng đến việc chế biến các món ăn của xứ sở hoa anh đào. Tôi thích những dãy đèn lồng trước cửa hiệu khi bước chân vào quán, nhưng rồi khi nhớ lại ngọn đèn trời tôi thả năm lên mười tuổi, sự thích thú dần dần trở nên ám ảnh và khơi gợi quá khứ khiến tôi nghẹt thở.

Vậy nên, tôi cảm thấy không tự nhiên lắm khi cùng An ghé Tokyo Deli. Nhưng ở bên cạnh An, tôi cố gắng che giấu đi điều đó. Và vì An không nhìn thấy biểu cảm khuôn mặt của tôi, nên tôi may mắn không bị phát hiện ra.

– Em có thích ở thị trấn thật không, Nhiên? – Yên vừa ăn sushi vừa hỏi.

– Thật – Tôi đáp.

– Anh không cảm nhận được.

– Tại sao?

– Chẳng sao cả, anh cảm thấy đó chỉ là một cách che giấu khi em bắt buộc phải trả lời câu hỏi thôi. Em không cần phải ở bên cạnh và đi cùng anh, anh có thể tự mình làm việc và đi lại khắp thị trấn này mà. Dầu sao thì anh cũng thuộc lòng đường phố ở đây rồi.

– Sống ở đây là do em lựa chọn và quyết định thôi. Anh đừng nghĩ ngợi nhiều quá. Em thích sống ở đây mà, thật đấy.

– Nếu vậy thì anh không hỏi nữa.

Tôi và An tiếp tục ăn sushi và bánh xèo Nhật Bản. Mùi mù tạt xộc lên mũi khiến tôi chảy nước mắt. Tôi ước gì mình có thể nói sự thật cho An biết. Nhưng mặc cảm tội lỗi năm ấy khiến tôi không dám đối diện, và biết đâu chừng, An sẽ coi tôi như kẻ thù và dẫn chuyện sang xa lánh. Và rồi, tôi sẽ sống phần đời còn lại của mình một cách vô nghĩa và dằn vặt. Đó là điều tôi thực sự không muốn một chút nào.

Và có lẽ, tôi sẽ che giấu bí mật về ngọn đèn trời này mãi mãi. Với tôi, được ở bên cạnh An là thứ ánh sáng duy nhất khiến con tim tôi được sưởi ấm và ủi an nỗi mặc cảm. Ước muốn đặt chân lên một nơi

chỗ n mới, đã tắ t lịm và hoang tàn như khi tôi nhìn thắ y ngôi nhà của An bị thiêu rụi. Đó không còn là một ước muố n đẹp đẽ khi đã lờ nhuố m mùi tội lỗi mà tôi gây ra.

Với tôi giờ này, điề u làm tôi cảm thắ y đáng để số ng nô t quắng đời còn lại là đượ chăm sóc và ở bên cạnh An. Chỉ như vậy thôi.

4.

Cuộc số ng của tôi lẽ ra sẽ tiế p tục trôi qua một cách bình lặng như vậy, cùng An, nế u như không có sự xuấ t hiện của Mali. Sau lâ n thắ y An trình diễn các ca khúc tự sáng tác ở Lặ ng, Mali chủ động bắt chuyện với anh. Điề u đó làm tôi hế t sức ngạc nhiên. Mali là nữ ca sĩ khá nổi tiế ng trong giới underground. Trong lúc đế n thị trá n để biểu diễn, đó cũng là lâ n tình cờ Mali đặt chân đế n Lặ ng.

Nhưng điề u khiế n tôi thắ c mắ c là tại sao cô ấy lại chủ động kế t thân với An? Đó có phải là sự quý mế n tài năng của anh hay vì điề u gì khác? Chỉ biế t là An có vẻ khá vui vẻ và phá n khởi với mộ i quan hệ mới này. Và tôi bỗng dưng trở thành một kẻ thừa thấ i bởi lúc nào cũng hiện diện trong cuộc gặp gỡ giữa hai người họ.

Dầ n dầ n, Mali trở thành người thay thế cho sự xuấ t hiện của tôi. Cô có mặt ở những nơi tôi thường lui tới, từ cửa hàng tiện lợi, đế n việc đưa anh đế n Lặ ng, cùng anh lang thang trên những con đường thoắ ng hương ngọc lan mà chúng tôi vẫn thường đi, hay cùng nhau thưởng thức sushi ở Tokyo Deli sau khi An trình diễn xong những bản piano độc tá u.

Điề u đó làm cho ước muố n đượ ở bên An suố t quắng đời còn lại của tôi lung lay. Và tôi nghĩ, nế u anh đã tìm đượ một người bạn đố ng hành thì việc tôi có ở bên cạnh cũng chỉ là một hành động cản trở cho mộ i quan hệ mà anh đang có. Hoặ đây chính là thời điể m để

tôi có thể thổi bùng ước mơ được đặt chân đến những vùng đất mới và thỏa mãn cái sở thích được khám phá những nơi xa lạ mà bấy lâu nay tôi cố tình dập tắt.

Đó có phải là sự giải thoát cho cả tôi và An hay không?

Nhưng rồi, một bí mật khác được mở ra. Tôi phát hiện ra Mali chỉ lợi dụng tài năng của An để làm bàn đạp cho sự thăng tiến sự nghiệp của cô ấy. Những bản nhạc mà An viết ròng rã suốt mấy năm trời, đã được cô ta sử dụng lại với tên riêng của mình. Khi tôi đến gặp An, tôi có thể cảm nhận sự buồn bã và thất vọng trên gương mặt anh. Hóa ra mối quan hệ đó, chỉ dựa trên sự giả dối không hơn không kém. Và nó sẽ để lại hậu quả như thế nào, cho An, với chút ánh sáng niềm tin đã vội tắt?

- Em sẽ kiện cô ấy tới cùng.

- Không cần đâu.

- Tại sao không chứ? An im lặng.

Có lẽ việc làm cho ra lẽ mọi chuyện chỉ khiến nỗi đau của An được nhân lên nhiều lần. Và hơn hết, tôi có thể cảm nhận được tình cảm mà anh dành cho cô ấy. Rõ ràng, trong trường hợp này, tôi như một kẻ rơi vào vực thẳm. Vừa muốn đòi lại công bằng cho An, vừa không muốn anh tổn thương thêm một lần nào nữa.

Những ngày sau đó, An tránh gặp mặt tôi. An nghỉ việc ở cửa hàng tiện lợi và thường tìm đến một nơi nào đó mà tôi không hề biết, và trở về nhà khi trời đã chập choạng tối. Điều đó khiến tôi rất lo lắng, và bất an.

- Tại sao lại tránh mặt em? - Tôi nói, sau khi chờ anh ròng rã suốt cả buổi tối.

- Em không cần phải ở bên cạnh anh mọi lúc như vậy, anh không phải một đứa trẻ. Và anh có cuộc sống riêng của mình, anh muốn tự quyết định nó. Em có hiểu không?

Tôi như muốn gào lên. An không biết tôi sẽ hoảng sợ đến mức nào như anh gặp chuyện gì không hay. Bằng tất cả lý trí, tôi quyết định kể cho anh về ngọn đèn trời năm tôi mười tuổi, về lỗi lầm ngày xưa cũ khiến anh chìm vào bóng tối. Khi nói xong những lời đó, tôi cảm thấy có phần thanh thản. Bí mật đó như thể được niêm phong bởi nhiều lớp xích dày cộm, đè nặng lên tâm trí tôi suốt năm dài tháng rộng. Và giờ, tôi đối mặt với tội lỗi của mình bằng chính thái độ mà An chuẩn bị dành cho tôi.

Nhưng không có sự phán xét nào cả. Anh khẽ với lấy bàn tay tôi, và bắt đầu kể cho tôi bằng chất giọng trầm dày ấm áp, pha vào đó là chút run rẩy. Anh nói rằng chính tôi đã tự huỷ hoại bản thân mình, rằng tôi không có lỗi gì trong trận hỏa hoạn năm ấy. Chính anh là kẻ đã gây ra trận hỏa hoạn khốc liệt của mùa hè năm ấy, khi vô tình nghịch ngợm bếp điện và khiến cho sự việc trở nên tang thương như vậy.

Và An khóc. An nói, anh đã lừa dối tôi suốt gần ấy thời gian. Anh biết được rằng tôi đang cư mang một bí mật sai lệch về trận hỏa hoạn năm ấy trong một lần tôi mơ sáng khi ngủ lại nhà anh. Nhưng rồi, nỗi cô đơn và mong muốn có một ai đó kề cạnh đã khiến An trở nên ích kỷ. Anh che giấu đi điều đó, cho đến khi Mali đến bắt chuyện với anh. Anh ước gì đó sẽ là một sự khởi đầu mới, cũng là cách để tôi có thể rời xa anh. Nhưng cuối cùng, sự lừa dối đó đã được đánh đổi bằng một sự lừa dối khác, đó là luật nhân quả ứng nghiệm lên cuộc đời anh khi Mali đến, anh nói. Và anh cảm thấy tội lỗi và xấu hổ khi chúng khiến tôi cứ lo lắng cho anh nhiều đến như vậy.

Tôi dường như không tin vào tai mình. Lỗi là`m đó, không phải do tôi? Đó là sự thật sao? Nhưng rồi, tôi lại nghĩ, nếu tôi bỏ mặc An, liệu rằng cuộc sống của anh có thật sự ổn? Nghĩ đến đó, tôi những tưởng mình là một kẻ mắ`c kẹt cuối đường hằ`m, đang mong mỏi tìm kiếm chút ánh sáng cho những suy nghĩ đan xen không hờ`i kết.

5.

Tôi và An ngủ cùng nhau một giấ`c dài, như thể chúng tôi vừa bước ra khỏi thế` giới mộng du. Sự thật đêm qua vẫn khiế`n tôi chưa hế`t bàng hoàng. Tôi đã quen với việc có An bên cạnh. Với tôi, đó không hẳn là trách nhiệm, mà còn là một niê`m vui. Ở bên An, tôi có cảm giác như mình được tiế`p thêm nhiê`u nghị lực và sự lạc quan trong cuộc số`ng. Và trên hế`t, tôi yêu cuộc số`ng luôn có An kề` bên.

Vậy nên, tôi nói với An rằng, tôi sẽ không bỏ đi đâu cả. Tôi vẫn sẽ ở bên cạnh anh như chúng tôi đã từng như thế`. Làm sao tôi có thể yên tâm khi để anh lại thị trá`n một mình và theo đuổi đam mê từng bỏ dở chứ?

Chúng tôi, những kẻ mang trong lòng nhiê`u bí mật. Những bí mật được che đậy một cách khéo léo và kỹ càng. Nhưng rốt cuộc chẳng mang đế`n bất cứ an yên nào cả. Trái lại, nó khiế`n chúng tôi rơi vào trạng thái của sự mặc cảm, tội lỗi và dẫ`n vật. Chúng tôi bỗng dưng trở thành những con người tội nghiệp lên phâ`n đòi của nhau.

Ngày nắ`ng, tôi nắ`m tay An chạy về` phía biển. Dù cho sự thật năm ấy đã được sáng tỏ, nhưng đờ`ng thời cũng mở ra một sự thật mới. Tôi nhận ra rằng, An là một phâ`n quan trọng mà cuộc số`ng của tôi mang lại. Đó không còn là một trách nhiệm ràng buộc nào đó mà tôi vẫn hay là`m tưởng nữa.

Những ngày mùa hè khi tôi mười tám tuổi, chúng tôi cùng nhau thả những ngọn đèn trời, nhưng với một niềm tin đã khác trước.



Oromia

1.

Lần nào đến Oromia, Nguyên cũng chọn ngôi cạnh dương cầm. Đó là một cây dương cầm cũ, ít nhiều vương dấu tích của thời gian, nhưng luôn được lau chùi kỹ lưỡng. Trên chiếc bàn gỗ nhỏ quen thuộc, luôn luôn đặt ngay ngắn lọ thủy tinh phủ ánh xanh dịu dịu để hút mắt của phần soda bạc hà cho Nguyên, và tách capuccino nâu sữa ấm nóng cho tôi. Mọi thứ vẫn luôn là như thế, không thay đổi.

Từ phía đối diện, tôi luôn chăm chú nhìn vào cái màu sắc xanh thẫm mang hương vị bạc hà ấy. Rằng đối với tôi, nó luôn ẩn chứa sự lạc quan và nhẹ nhàng, một chút hy vọng và tràn đầy tin yêu vào cuộc sống. Điều đó làm tôi liên tưởng đến Nguyên, và nhận thấy cậu ấy cũng sở hữu tất cả những tính cách đặc trưng như vậy.

Giữa Nguyên và soda vị bạc hà ấy hẳn là có sự đồng nhất với nhau. Điều đó làm tôi cảm thấy cậu ấy thật khác biệt và thú vị.

Chiều, những đợt nắng cuối cùng len qua những áng mây bàng bạc trải khắp không gian Oromia một màu vàng nhè nhẹ. Tôi đưa mắt nhìn khắp các góc ngách của quán, cho đến khi dừng lại trước cây dương cầm đặt ngay ngắn bên cạnh. Oromia đẹp như một bức tranh lúc xế chiều, đó là lý do tại sao Nguyên luôn canh thời gian thật chuẩn xác mỗi khi đến đây.

Lại nói tới cây dương câ`m đặt ngay ngắ`n nơi góc tường cạnh cửa sổ.

Đó là một cây dương câ`m trắ`ng đã ngả màu, nhìn như một quý cô sang trọng đã có tuổi. Khi những tia nắng yế`u ớt xuyên qua cửa kính và đậu trên từng phím đàn, chúng tạo nên một cảm giác hoài cổ và đẹp nhẹ nhàng. Phải chăng đó là lý do Nguyên chưa từng chọn một chỗ ngồ`i nào khác khi tới đây, kể cả phải chờ đợi khá lâu khi một ai vô tình ngồ`i vào đó?

- Này, có chuyện gì thế? – Nguyên hỏi, sau khi đặt quyển sách đang đọc dở trên tay xuố`ng bàn, khẽ nhắ`p một ngụm soda bạc hà đang tan đá.

- À không, chỉ là tớ cảm thắ`y cây dương câ`m thật đẹp.

- Vậy à?

- Ủ, cậu có biế`t chơi dương câ`m không Nguyên? – Tôi hỏi.

- Nói thật thì tớ chỉ biế`t chơi duy nhắ`t một bản nhạc thôi. Nế`u không ngại, tớ sẽ chơi để tặng cậu nhé.

Tôi gật đầ`u. Nguyên nhẹ nhàng tiế`n về` phía dương câ`m, ngồ`i ngay ngắ`n trên ghế`, tay cậu á`y đặt nhẹ trên phím đàn để định hình các nốt nhạc trong đầ`u. Oromia lúc xế` chiều thừa thớt khách, khi chúng tôi bước vào chỉ thắ`y lác đác vài người đang ngồ`i rải rác trong quán. Đây không phải là`n đầ`u tiên tôi quan sát Nguyên ở vị trí gắ`n đế`n vậy. Nhưng khi ánh nắng chiều rải đầ`u lên mái tóc dài, len qua những ngón tay lướt nhẹ trên những phím đàn, cùng với gương mặt đang hòa trong từng nốt nhạc của cậu á`y, tôi cảm thắ`y đó là một Nguyên nào đó mà tôi chưa từng biế`t. Rắ`ng, cậu á`y thật đẹp và cuố`n hút.

Những nốt nhạc cuối cùng đã kết thúc cho sự chuyển động khéo léo của những ngón tay nhỏ nhắn. Những tiếng vỗ tay khẽ ngân lên để tán thưởng màn biểu diễn vừa rồi, điều đó làm Nguyễn có phần ngại ngùng. Trái hẳn với sự hãnh diện của tôi đang dâng cao trong lòng ngực.

- Cậu chơi hay thật đấy – Tôi ngạc nhiên nói.

- Cảm ơn cậu, Minh.

- Đó là Full Elise đúng không nhỉ?

- Ừ, cậu cũng biết hả. Tớ chỉ còn nhớ mỗi bản nhạc đó thôi.

- Nó có ý nghĩa gì với cậu sao?

- Không có gì đặc biệt cả. Chỉ là một bản nhạc Beethoven viết cho người tình của ông ấy. Nghe thật lãng mạn đúng không. Cậu biết đấy, tớ không thể sáng tác một bản nhạc hay đến vậy cho người mình yêu, nhưng tớ muốn cả đời này sẽ chơi một bản nhạc duy nhất dành cho người ấy. Cậu thấy có tuyệt không?

Tôi không nói gì, chỉ mỉm cười.

Ai sẽ là người khiến Nguyễn có thể dành cả cuộc đời để chơi đi chơi lại một bản nhạc độc tấu hay đến như vậy? Chắc hẳn sẽ là một anh chàng tuyệt vời nào đó, cũng lạc quan và yêu đời, cũng tràn đầy tin yêu và biết hy vọng, như Nguyễn?

Những đợt nắng chiều cuối cùng cũng đã tắt, trả lại cho Oromia những ngọn đèn neon sáng lóa. Tôi nhìn về tách cappuccino đã nguội của mình, rồi tự hỏi, liệu rằng với sắc nâu sồng sánh tượng trưng cho sự trầm tính và nội tâm kia, có khi nào là mẫu người để cho Nguyễn lựa chọn?

Và rồi, tôi chìm vào trong suy nghĩ miên man của mình như những tia nắng chiều đã chìm vào đêm tối, không lối thoát.

2..

Sài Gòn như một chiếc hộp thu nhỏ có thể nuốt hàng triệu người trong đó. Sở dĩ tôi nói vậy là hầu như tất cả không gian trong thành phố đều kín, từ tòa nhà, cao ốc, hộp đêm, quán cà phê... đều là những chiếc hộp đẹp đẽ đầy mê hoặc. Tôi thích những thiết kế mở để có thể nhìn thấy bầu trời hoặc cảm nhận được dòng nước chảy dưới chân mình chẳng hạn. Có lẽ tôi sẽ không còn cảm giác tù túng như khi ngồi làm việc trong văn phòng với những bức tường dựng lên san sát.

Những lúc như vậy, tôi và Nguyễn thường chọn cách ngồi trên khán đài của một hồ bơi nào đấy, lặng lẽ quan sát bầu trời trên cao và làn nước trong xanh ngay bên dưới. Một cảm giác an yên và chậm rãi, khác xa với những vòng xe đang lao mình hối hả ngoài kia.

Mỗi khi không còn gì để nói nữa, tôi và Nguyễn lại ngồi ngay ngắn và cặm cụi vào những bức vẽ. Học cùng ngành và cùng trường đại học, tôi và cậu ấy trở nên thân thiết. Nhiều lúc tôi không thể định nghĩa mối quan hệ của chúng tôi là gì. Đó có phải là một tình bạn đơn thuần không, khi giữa tôi và Nguyễn vẫn còn những khoảng cách xa xăm nào đó được phủ kín bằng sự tin tưởng và quý mến lẫn nhau.

Nhưng dù cho nó có tên gọi là gì đi nữa, thì rõ ràng cuộc sống đã rất dịu dàng với tôi, khi bên cạnh tôi là một cô gái luôn sẵn sàng chia sẻ những nỗi buồn có thể xuất hiện bất cứ lúc nào giữa lòng thành phố nhộn nhịp này. Điều đó làm tôi có phần hạnh phúc

hơn hẳn so với việc nhốt mình trong căn phòng trọ ọp ẹp và ẩm thấp.

- Mùa hè nóng thật đấy. Cậu có muốn bơi không Nguyên? – Tôi hỏi.

- Có chứ. Minh biết không, tớ luôn muốn hòa mình vào dòng nước xanh biếc kia và để cơ thể trôi không định hướng. Tớ thử nhiều lần rồi. Cảm giác tuyệt lắm.

- Lần sau chúng ta đi bơi nhé.

- Đồng ý.

- Cậu... đã tìm được ai để chơi bản Full Elise chưa nhỉ? – Tôi bất giác hỏi, rồi ngạc nhiên khi thấy mình lại buông ra câu hỏi đó.

- Hiện tại thì chưa – Nguyên khẽ cười sau khi đáp lại.

Tôi bỗng mừng tượng giai về điệu Full Elise mà Nguyên đã chơi trong Oromia. Đó là lần đầu tiên và duy nhất Nguyên chơi bản nhạc ấy, tặng tôi. Điều đó làm tôi cảm thấy mình thật may mắn. Bản nhạc cậu ấy dành trọn cuộc đời để nắn nót trên từng phím dương cầm cho một nửa còn lại, và tôi là người được thưởng thức đầu tiên, rõ ràng là ý nghĩa lắm chứ.

Ngồi bên cạnh, tôi có thể dễ dàng nhìn xem Nguyên đang vẽ gì. Đúng như tôi nghĩ, cậu ấy luôn chọn màu xanh làm chủ đạo, thành ra mọi nét vẽ đều nhẹ nhàng và phóng khoáng. Nguyên vẽ một cô gái trôi bồng bềnh trên biển, mái tóc được buông xõa rất đẹp. Tôi có cảm tưởng đó là Nguyên, cùng với tình yêu xanh vợ mà cậu ấy ao ước đắm chìm trong đó.

Về phần tôi, chẳng hiểu sao tôi lại chọn vẽ một cây dương cầm cổ điển trong bố cục cảnh sắc trời xanh lơ phía trên đầu và dòng nước

mát lạnh ngay bên dưới như lúc này. Và rõ ràng tôi nhận ra, hình ảnh Nguyễn chăm chú chơi bản nhạc dưới ánh nắng chiều dịu dàng đã in sâu vào tâm trí tôi mọi lúc. Tôi yêu khuôn mặt thánh thiện của cậu ấy, yêu cách cậu ấy thả hồn theo từng giai điệu và yêu luôn ước muốn chơi đàn cho người nào đó mà Nguyễn sẽ yêu sau này.

Và tôi thầm nghĩ, giá như tôi có thể là người con trai đó thì tôi thật biết may.

3..

Sau khi ra trường, tôi làm việc trong một công ty thiết kế mà tôi đang làm cho đến tận bây giờ. Còn Nguyễn làm cho một công ty truyền thông nhỏ. Công việc cuối cùng chúng tôi vào một vòng xoay bận rộn và thỉnh thoảng tìm đến Oromia như một thói quen cố hữu để xóa đi sự mệt mỏi.

Và vẫn luôn là thứ thức uống ánh xanh đặt trong lọ thủy tinh đẹp để dành cho Nguyễn, cùng với tách cappuccino nâu đậm ít sữa của tôi.

Những lúc như vậy, tôi thêm nghe tiếng đàn của Nguyễn khủng khiếp. Nhưng tôi không thể nào sẵn sàng đề nghị với cậu rằng, hãy chơi bản nhạc Full Elise một lần được không. Dĩ nhiên là không thể. Bản nhạc đó Nguyễn dành cho người cậu ấy sẽ yêu, không phải để trình diễn cho một người với chức danh “bạn” như tôi được.

- Người con trai đó... như thế nào vậy? – Tôi ấp úng hỏi.

- Không rõ nữa, nhưng nếu anh ấy thích bản nhạc đó, hãy nói với tớ, tớ sẽ chơi đến khi nào anh ấy không muốn nghe nữa thì thôi. Cậu có thấy điều đó giống như người ta đang tận hưởng lại

lần đầu yêu nhau không Minh? Rằng nó sẽ không bao giờ cũ cả, bằng việc nghe lại Full Elise, mọi thứ vẫn như lúc mới đầu.

Tôi im lặng, mà thực ra cũng không biết phải nói gì lúc này. Nhìn về phía dương cầm, trong lòng dấy lên một nỗi buồn cũ kỹ nào đó mà tôi không rõ tên. Giá mà có ai đó chơi giúp tôi một bản nhạc ngay lúc này, có lẽ tâm trạng tôi cũng sẽ được xoa dịu đi đôi chút.

Hay rồi một nỗi buồn mới tinh nào đó sẽ được nhóm lên, khi tôi chợt nhận ra người đang lướt những ngón tay mềm mại trên phím dương cầm kia, không phải là Nguyễn?

Công ty hỏi tôi về việc chuyển nhân sự ra Hà Nội, chẳng hiểu sao tôi lại đồng ý. Ra Hà Nội, nghĩa là tôi chấp nhận mỗi buổi chiều không ghé Oromia, và những lúc chán chường không tìm đến khán đài hồ bơi để hí hoáy một bức vẽ nào đó. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc tôi sẽ không còn gặp Nguyễn.

Sống ở thủ đô, tôi phải thích nghi với mọi thứ từ đầu. Công việc bận rộn và việc ổn định cuộc sống mới cuối những suy nghĩ của tôi về Nguyễn. Điều đó làm tôi cảm thấy có phần dễ chịu, và bớt lo nghĩ. Vậy mà cảm giác thiếu thốn một thứ gì đó vẫn len lỏi vào tâm trí tôi mỗi ngày, bất kể ngày đêm.

Tôi gặp Phiên, cô bạn đồng nghiệp dễ thương khi vừa mới chuyển đến chỗ làm mới. Phải mất một thời gian, tôi mới nhận ra tình cảm Phiên dành cho tôi khác hẳn mọi quan hệ đồng nghiệp, nhưng vẫn chưa đủ để tôi có thể mở lòng mình và việc tôi chọn cách bỏ trốn lên Hà Nội, không phải để mong đợi vào một tình yêu khác, ngoài Nguyễn.

Nhưng rồi ý nghĩ đó được dập tắt một cách kỳ lạ, như thể người ta chơi trò nhúng đầu lọc thuốc lá đang cháy dở vào gạt tàn. Hình ảnh Phiên ngồi ngay ngắn bên cạnh cây dương cầm và chơi một bản nhạc bất hủ nào đó mà tôi không rõ tên, đã xâm chiếm tất cả tâm trí tôi về một không gian xưa cũ.

- Em có thể chơi bản Full Elise được không? – Tôi hỏi.

- Anh thích bản đó à?

- Ừ.

- Vậy em sẽ chơi bản nhạc đó nhé.

Tôi chấp nhận tình cảm của Phiên sau tất cả những ảo giác của lý trí, về giai điệu Full Elise đã in sâu vào trong tiềm thức, như một kẻ mộng du. Để rồi, đi bên cạnh tôi là người con gái xinh xắn thu hút mọi ánh nhìn của những người đàn ông ngoài phố, nhưng lại khiến cho suy nghĩ của tôi càng thêm mê man và không lối thoát.

Tôi tự trấn an bản thân bằng việc yêu một cô gái dành trọn từng phím dương cầm cho mình. Nhưng liệu điều đó có thực sự đúng đắn không, khi mà những giai điệu cứ cuốn tôi về một hình ảnh xưa cũ, trong đó có Nguyên. Giờ này cậu ấy đang làm gì? Cậu ấy đã có người yêu chưa? Tôi không hề biết, hoặc là tôi không thực sự mong muốn được biết. Và rồi, tôi nghĩ đến Phiên, cảm giác xót xa len lỏi, bởi bên cạnh tôi là một cô gái yêu mình nhiều đến vậy, mà tại sao tôi lại nghĩ về một cô gái khác.

4.

Nguyên chủ động nhắn tin cho tôi qua điện thoại. Trong tin nhắn, không có gì ngoài hỏi thăm sức khỏe, công việc và cuộc sống.

Khi lướt đến đoạn cuối cùng, cậu ấy nói nhớ tôi. Như thể một đốm lửa nhỏ nhóm cho một mùa đông lạnh giá, điều đó làm tôi cảm thấy ấm áp.

Đôi khi tôi không hiểu nổi cảm xúc của chính mình. Rằng tôi rất muốn gặp và nói chuyện với Nguyên đến khủng khiếp, nhưng rồi, tôi lại chọn cách im lặng và trả lời qua quýt với những tin nhắn đến từ Nguyên. Hoặc chính tôi cũng không có sự lựa chọn nào khác, vì giờ đây tôi đã cách xa cậu ấy cả nghìn cây số, và tôi lại không thuộc tuýp người có thể mở lời qua điện thoại. Vậy nên, mọi thứ cứ dần dần trở nên im lìm đến buồn bã.

Những ngày này, Phiên bận đi công tác, vì vậy tôi phải đối diện với nỗi cô đơn của mình một cách thụ động. Mà giả sử có Phiên ở đây, tôi vẫn cảm thấy cô đơn, có điều nó được che lấp đi khi có một ai đó bên cạnh. Nhưng vẫn là cô đơn.

Tôi chạy trốn sự cô đơn bằng cách chui vào một hộp đêm và uống rượu đến điên cuồng. Giữa cơn say, ranh giới giữa ảo và thực mỏng manh như sợi chỉ. Ai đó nói, khi say, chính là lúc con người ta sống thật nhất. Và tôi không phải trường hợp ngoại lệ. Với chút xúc tác chế nhạo kia, tôi thấy mình đã khơi gợi phần người thật bấy lâu bị lãng quên ở tận góc gác nào đó của cuộc sống.

Và tôi có thể can đảm đứng trước mặt Nguyên để nói rằng, người cậu dành trọn cả đời để chơi bản nhạc ấy có thể là tớ được không? Tôi sẽ nói như vậy, không do dự. Chỉ tiếc là, tôi không thể gặp mặt cậu ấy, lúc này.

Cơn say làm tôi vật vã, và phải khó khăn lắm mới có thể quay trở lại căn phòng trọ ọp ẹp mười sáu mét vuông của mình. Những thứ linh tinh trong túi quần từ ví tiền, điện thoại, chìa khóa xe, được tôi quăng bừa bãi trên giường. Màn hình xanh nhò nhợ báo tám cuộc

gọi nhờ từ Phiên, nhưng tôi chẳng buồn gọi lại. Mà thật sự thì người tôi muốn gặp ngay lúc này không phải Phiên.

Áo giắc kéo tôi quay ngược thời gian và nhìn thấy Nguyên đứng trước cửa, khuôn mặt đượm buồn và nhìn tôi đầy vẻ thương hại. Tôi chực lao đến, nhưng cơ thể nặng trĩu không thể cử động nổi. Nguyên bước đến, ân cần như mọi lần, câu chuyện vẫn luôn dịu dàng đến bên tôi mỗi khi tôi cần nhưng đến tận bây giờ tôi mới nhận ra điều đó.

Tôi định chồm dậy, nhìn thẳng vào Nguyên và tiến lại gần cô ấy để đặt một nụ hôn, nhưng rồi ảo ảnh biến mất, trả lại cho tôi gương mặt Phiên với đôi mắt nhắm hờ. Ngay lúc đó, tôi biết mình vừa làm một chuyện rồi. Chẳng lẽ tôi chấp nhận yêu Phiên để che giấu cho sự cô đơn, chẳng lẽ tôi chỉ huyễn hoặc mình về giai điệu Full Elise của Phiên, nhưng tôi lại khát khao mãnh liệt khi nhìn thấy ngón tay Nguyên buông rơi trên bàn phím.

Và sự thật mang đến cho tôi nỗi ân hận, cả sự tôn thương nơi Phiên. Giây phút ấy, nước mắt tôi, nước mắt Phiên, nhòe nhoẹt và tuôn rơi ở hai cảm xúc trái ngược. Nhưng dù ở cảm xúc nào, thì dư vị của nó đều là nỗi ám ảnh cho phần đời còn lại của chúng tôi sau này.

Phiên chủ động chia tay tôi, kết thúc cho những chuỗi ngày sống trong tình cảm nhập nhằng đan xen. Tôi biết mình nợ Phiên nhiều lắm. Dù Phiên không nói ra, nhưng qua hành động, tôi biết Phiên chủ động tha thứ cho tôi. Nhưng điều đó chỉ khiến tôi thêm dằn vặt.

Cuối cùng, tôi quyết định sẽ chuyển công tác lại Sài Gòn. Tôi những tưởng Hà Nội sẽ giúp tôi xoa dịu và quên lãng đi tình cảm âm thầm dành cho Nguyên, nhưng rồi, chỉ còn lại ký ức buồn và

không thể xóa bỏ. Rõ ràng, từ sai lầm này đã dẫn đến sai lầm khác. Vấn đề không phải là tôi sống và làm việc ở đâu, mà là tự trong thâm tâm, tôi đã không thể giải quyết được cảm xúc cô hữu của mình.

5.

Nguyên đón tôi tại sân bay, điều đó làm tôi có phần ngạc nhiên. Cậu ấy thay đổi đôi chút, gầy và trầm tính hơn. Khi tôi hỏi, Nguyên chỉ nói do công việc bận rộn, và cậu ấy không có đủ thời gian để chăm chút cho bản thân. Tôi và Nguyên lại đến Oromia như một thói quen khó bỏ. Cuối tuần, quán đông người, nhưng có lẽ do Nguyên đã đặt bàn trước, nên chúng tôi vẫn sở hữu được vị trí yêu thích.

Trên bàn vẫn là hai màu sắc đồ ăn lập quen thuộc. Điều đó làm tôi cảm tưởng như mọi thứ vẫn vẹn nguyên như ngày hôm qua, dù sự thật thì đã gần một năm từ khi tôi bỏ Nguyên lại Sài Gòn.

Và lời hẹn một cuộc thả trôi dưới dòng nước xanh ở hồ bơi vẫn chưa được thực hiện.

- Tớ đã đồng ý sang Úc để học thêm nghiệp vụ rồi – Nguyên mở lời.

- Bao lâu?

- Khoảng hai năm gì đấy. Có thể sớm hơn. Tôi im lặng.

Một năm trước, chính tôi đã bỏ Nguyên lại Sài Gòn một mình. Nhưng tôi không thể tin rằng, đến lượt tôi phải đón nhận nỗi cô đơn khi một ai đó rời xa, dấu biệt rằng, người ra đi hay ở lại cũng

đều chung một tâm thế không mong muốn, có chăng chỉ là khác nhau ở sự lựa chọn thôi.

- Cậu có giận tó không? – Tôi hỏi thầ m, đủ để Nguyễn nghe thấ y.

- Về chuyện gì?

- Vì tó đã bỏ cậu ở lại.

Đến lượt Nguyễn im lặng.

- Tó đã không nghĩ đến cảm nhận của cậu.

- Nếu đó là sự lựa chọn của cậu, tó không thể làm khác được – Nguyễn khẽ nói.

- Và giờ cậu bỏ đi như một sự trả thù thích đáng dành cho tó.

Cả hai chúng tôi lần lượt chìm vào im lặng. Dù Oromia khá ồn ào lúc về chiều, nhưng khoảng lặng mà cả hai chúng tôi để lại đủ để trong tim mỗi người có thể cảm nhận được. Tôi nhìn xoáy sâu vào tách capuccino đang nguội, và nghĩ về mối quan hệ giữa tôi và Nguyễn. Cảm tưởng như tình cảm đó đã thôi không còn nồng ấm như một năm trước, nó đã thoáng vương sắc nâu ảm đạm.

6.

Tôi gửi mail cho Nguyễn (từ căn phòng trọ đã có phàn khá khảm hơn trước) tới đất nước Úc xa xôi mà cậu ấy đang sống. Đó là một email khá dài, và tôi không nghĩ mình có thể viết nhiều đến vậy. Chỉ biết rằng khi gửi xong email đó, tôi đã cảm thấy vô cùng nhẹ nhõm.

“Nguyên biết không, từ khi đặt chân đến Hà Nội, tớ đã cảm thấy cô đơn thực sự. Không phải cô đơn vì sống một mình ở thủ đô, mà là cô đơn với chính cảm xúc mà tớ không thể giải tỏa.

Rõ ràng, tớ có thể tìm một ai đó để khóa laptop chúng đi. Và tớ đã làm như vậy, cuối cùng, chẳng khóa laptop được gì, chỉ làm cho cuộc sống của tớ ngày càng bế tắc.

Tớ nhớ Oromia, nhớ khán đài trên cao nhìn những dòng người bơi lội. Với tớ, được ở bên cạnh cậu cuộc sống đang diễn ra thực sự, không như việc tớ đang huyễn hoặc mình rằng mọi thứ vẫn ổn, dù không có cậu kề bên.

Cậu có cảm thấy cuộc sống rất công bằng không. Một năm trước tớ đã bỏ đi, và giờ đây đến lượt cậu. Rõ ràng là tớ phải nếm trải cảm giác như cậu đã từng thì mới cảm nhận thấu đáo được. Nhưng có một điều tớ biết, thực sự biết đó là dù cậu có ở bên cạnh tớ hay cách xa như khoảng cách hiện giờ thì tớ vẫn có thể cảm nhận rõ tình cảm của mình như thế nào.

Và điều cuối cùng, tớ muốn hỏi cậu rằng, bản nhạc Full Elise ấy, cậu có thể chơi cho mình tớ nghe được không?

7.

Nguyên phản hồi lại email cho tôi. Những dòng chữ như nháy múa trước mặt, và thực sự khiến tôi muốn vỡ òa:

“Tớ đã chờ rất lâu để cậu hỏi về bản nhạc đó, chẳng phải Minh là người đầu tiên được nghe nó sao.

Cậu có nhớ khi chúng ta ngồi trên khán đài hồ bơi và cùng vẽ không. Tớ đã rất ngạc nhiên khi cậu vẽ về dương cầm. Tớ đã ước giá như cậu có thể hỏi tớ sớm hơn, thì có lẽ tớ sẽ không cô độc giữa thành phố Sài Gòn, và cậu cũng không phải chuyển đến Hà Nội. Nhưng rồi, khoảng cách chỉ khiến tớ nhận ra tầm cậu nhiều đến mức nào. Nhiều đến mức tớ phải nhắn tin và nói nhớ cậu.

Giờ thì tớ đang theo đuổi ước mơ của mình. Được du học ở Úc là một cơ hội quá lớn với tớ. Hơn nữa, tớ muốn cậu hiểu rõ cảm xúc của mình hơn khi không có tớ ở bên cạnh. Nhưng giờ đi đâu đó không còn quan trọng nữa. Vì tớ đã được nghe đi đâu tớ muốn rồi.

Và câu hỏi của cậu à, dĩ nhiên, tớ đồng ý.

Mục lục

[Bài ca đẹp về` phận và duyên](#)

[Trẻ mãi](#)

[Định mệnh những kẻ cô đơn](#)

[Tạm biệt thanh xuân](#)

[Hãy sống như một mùa hè](#)

[Đi tìm xô`n xang](#)

[Ngon đèn trời năm ấy](#)

[Oromia](#)

[Kafka Bookstore](#)

[Bản ngã](#)

[Mùa hè trắng](#)

[Vecchio](#)

[Mùa đông vĩnh cửu](#)

[Thành phố` của những kẻ độc thân](#)

[Cô gái mang đôi giày đỏ](#)

[Cổ tích những kẻ điên rồ`](#)

Gã thất nghiệp và cuộc tình phi vật chất

Lung chừng tuổi hai mươi

Kafka Bookstore

(Cửa hiệu sách mùa đông)

1.

Tôi đến Kafka Bookstore vào một ngày mưa mùa đông. Một nhà sách nhỏ nằm trong con hẻm chật chội, lọt thỏm giữa lòng Sài Gòn náo nhiệt. Khi tôi vừa đặt chân tới cửa, cơn mưa cũng bắt đầu liếm gót chân. Những cơn mưa bất chợt ở Sài Gòn không hiêm, nhưng cũng đủ làm người ta khó chịu theo lẽ không báo trước.

Lần nào quay trở lại đây, tôi cũng giữ nguyên cảm xúc và ấn tượng ban đầu với cửa hiệu sách nhỏ này. Kafka Bookstore nổi bật với gam màu trắng, không gian quán tuy nhỏ nhưng được bày trí gọn gàng và ngăn nắp, vẫn đủ chỗ để đặt một bộ bàn ghế cho những vị độc giả thích nhâm nhi từng trang sách khi tới cửa hiệu. Sách được bán không nhiều, chủ yếu là những tác phẩm kinh điển, danh tác và văn học nước ngoài hiện hành, nhưng vẫn đủ thỏa mãn khả năng đọc sách cá nhân của tôi.

Ngoài những điều kể trên, cửa hiệu luôn có sự hiện diện của những con mèo nằm ngổn ngang dọc lối đi. Có bốn con tất cả. Hơn nữa, chúng có hình dáng và tính cách hoàn toàn khác biệt nhau. Một sự thú vị đầy lạ lẫm cho những ai ghé Kafka Bookstore lần đầu tiên.

Đôi lúc tôi thoáng ngạc nhiên về những lần mình tìm đến cửa hiệu sách này. Chẳng hiểu sao giữa một thành phố với vô vàn điểm đến, tôi lại cứ đều đặn ghé qua Kafka Bookstore như một thói quen khó bỏ, dẫu rằng bản thân khao khát có thêm nhiều sự lựa chọn cho mỗi lần lang thang không định hướng.

Anh chàng chủ hiệu sách với cặp kính gọng tròn chào đón tôi bằng nụ cười tươi thường nhật. Đó là nụ cười ấm áp, và thân thiện, nhưng tôi cảm nhận có chút gì đó cô đơn, và thoáng buồn. Bất giác, tôi đảo mắt khắp không gian của hiệu sách và chợt nhận ra những người đọc giả đến đây đều trong tâm thế lẻ loi, đơn độc. Tôi cũng là một người góp phần cho không gian buồn tẻ đó. Thật trùng hợp.

Kể từ sau khi chia tay Duy, bây giờ tôi mới quay trở lại Kafka Bookstore. Thường thì người ta sẽ chọn một quán cà phê quen thuộc nào đó và gặm nhấm nỗi cô đơn của mình một cách lâu nhât có thể. Nhưng tôi không biết mình sẽ phải làm gì hàng giờ liền để chiến thắng nỗi cô đơn. Vậy nên, ghé vào một hiệu sách và tìm những tác giả yêu thích có lẽ là một cách hữu hiệu nhất ngay lúc này.

Ngày mưa. Hiệu sách nhỏ. Và những con người đơn độc. Phải chăng là nơi chốn dành cho những kẻ cô đơn, như tôi?

Lại nói tới những lần ghé Kafka Bookstore.

Tôi không thể nào dừng quan sát anh chàng chủ hiệu sách, bởi ở anh ta có gì đó rất đặc biệt, và... cuốn hút. Khuôn mặt anh hiện lên nét tinh anh và học thức, nhưng vẫn ẩn chứa nỗi cô đơn và buồn bã mà tôi không dễ dàng định nghĩa, kể cả khi anh cười. Tôi luôn có cảm tình với những người trong tâm thế như vậy. Hoặc bản thân tôi tự hiểu, những thứ mình chôn giấu tận đáy lòng, dù muốn hay không vẫn ít nhiều biểu hiện qua sắc mặt. Điều này tôi nghĩ chỉ có những ai đã trải nghiệm mới có thể cảm nhận được.

Hôm nay cũng không phải trường hợp ngoại lệ, có khác chăng chỉ là anh ta đã che đậy chúng một cách khéo léo, và khó khăn lắm tôi mới nhận ra.

Những người mang trong lòng nỗi buồn, ở một khía cạnh nào đó, họ đều đáng thương như nhau.

2

Tôi đang ngồi đọc sách một cách chăm chú thì con mèo mướp béo nục nhảy vào lòng tôi và nả m ngoan hiên ở đó. Đã lâu rồi tôi mới ghé lại đây, vậy mà nó vẫn nhận ra mùi của tôi. Kể từ lần thứ hai khi đến Kafka Bookstore, tôi luôn mang theo một hộp thức ăn cho mèo, thỉnh thoảng vuốt ve chúng. Vậy nên, tôi nghĩ đó là sợi dây tình cảm mà tôi và lũ mèo gắn kết với nhau.

Khi tôi dừng hẳn việc đọc sách để chơi đùa với con mèo mướp, những con mèo khác bắt đầu chạy tới và quấn lấy tôi. Giữa lúc tiếng cười của tôi hòa lẫn vào tiếng kêu của chúng, thì một giọng nói trầm ấm vang lên:

- Lũ mèo có vẻ thích em nhỉ?

Tôi ngược nhìn về nơi phát ra giọng nói, chợt nhận ra là anh chàng chủ hiệu sách đang đứng và mỉm cười với tôi.

- À... Những con mèo này cũng như con người vậy, chỉ cần yêu quý chúng chân thành, chúng sẽ đáp lại tương tự - Tôi hơi lúng túng khi trả lời câu hỏi đó.

Anh ngồi xuống ghế bên cạnh, khẽ nâng một con mèo tam thể vào lòng, vuốt ve.

- Em nghĩ như vậy à? Có những người dù ta đố i xử có chân thành đến đâu, thì cũng chẳng thể mong đợi người ta hành xử tương tự như mình đã từng làm như thế , đúng không? – Anh cười, có chút gì đó xót xa, len lỏi.

Lâu này thì tôi im lặng, vì đúng là có những trường hợp như thế thật.

- Em có muốn uống chút gì không? Trà nóng nhé? Trời mưa giữa mùa đông thế này, nên uống một chút gì đó cho ấm bụng nhé.

Tôi không phản đố i. Vì thực sự thì tôi cảm thấy khá lạnh, và hơi bất ngờ khi anh chủ động bắt chuyện với tôi. Khoảng chừng mười phút, anh mang một bình trà nóng đặt lên bàn, khẽ rót ra hai tách và mời tôi.

Tôi đón nhận trong vô thức.

- Lâu rồi em mới ghé lại đây nhỉ?

- Sao anh biết?

- Cửa hiệu này chủ yếu là khách quen. Có một cô gái đến tìm sách và cho lũ mèo ăn chẳng phải là một điều thú vị đáng để nhớ sao?

Tôi chỉ cười.

Anh thật tinh ý. Việc anh nhận ra tôi sau hàng tháng trời biệt tăm khiến tôi cảm thấy vui, như thể vẫn còn ai đó nhớ đến sự tồn tại của mình.

Kể ra thì sau khi Duy chủ động chia tay tôi để chạy theo hành trình đến nước Pháp với tâm bả ãng xuất sắc trong tay, tôi cảm

tưởng rằng mọi thứ trên thế gian này thật vô nghĩa. Và biết đâu đó trong cuộc sống ngoài kia, tôi như một kẻ chưa từng tồn tại. Họ có thể dễ dàng bỏ rơi tôi cùng với những nỗi buồn đang nhóm lên từng ngày. Những nỗi buồn như lớp tuyết dày, có thể lèn chặt và đông cứng tôi mọi lúc.

Như cách Duy đã bỏ rơi tôi, cùng với giấc mộng làm giàu.

Điều đó khiến tôi không còn tin tưởng vào cái thứ mà người ta gọi là tình yêu. Và đâu đó trong tâm thức, tôi nghĩ giá mà mình không tồn tại thì tốt biết mấy. Sẽ chẳng cần yêu đương rồi khổ sở, sẽ chẳng bận lòng khi một ai đó rời xa.

Vậy mà khi nghe anh nói về sự-tồn-tại-của-tôi, cảm giác như một niềm vui sau bao tháng ngày bị lèn chặt nay được giải thoát. Ít ra thì đâu đó trong cuộc sống này, vẫn còn có người nhận ra mình, điều đó làm tôi cảm thấy như được an ủi.

- Với ai anh cũng nhớ rõ như vậy à? – Tôi hỏi.

- Không hẳn. Và không thể giải thích bằng lời được. Đại loại như khi người ta giống nhau về tâm trạng, thì dễ đồng cảm và nhớ lâu về họ hơn.

- Vậy... chúng ta đồng cảm về điều gì?

- Nỗi buồn.

- Nỗi buồn?

- Ừ. Thực tế thì không ai đến Kafka Bookstore này với tâm trạng vui vẻ cả. Hầu hết là nỗi buồn, từ một góc sâu thẳm nào đó của cuộc sống, nhưng rồi được ngụy trang một cách tài tình.

Tôi nhìn anh vẻ đầ̀y ngạc nhiên. Biế́t đâu chùng, anh đã nhìn thấ́u nỗi buồ̀n trong tôi, bắ́t giấ́c tạo thành nỗi đờ̀ng cảm, để rồ̀i có buổi trò chuyện ngày hôm nay. Có thể lấ́m chứ. Cũng giố́ng như tôi cảm nhận được nỗi cô đơn từ phía anh, dù chưa một lầ̀n tiế́p xúc. Nhận thức của con người thú vị là ở chỗ đó, thông qua trải nghiệm và sự đờ̀ng cảm.

Chúng tôi nói chuyện thêm một lúc thì cơn mưa cũng bắ́t đầ̀u tạnh. Sau cơn mưa, trời vẫn còn khá lạnh, vậy mà cảm giấ́c ấm áp bắ́t chợt len lỏi, không phải từ tách trà ấm nóng mà anh đã rót mời tôi.

3

Anh tên Linh. Chúng tôi trao đổi số́ điện thoại sau khi kế́t thúc cuộc nói chuyện hôm đó. Thi thoảng mới nhắ́n tin cho nhau. Phầ̀n vì cuộc số́ng của mỗi người khá bận rộn, phầ̀n vì chẳng biế́t mở lời từ đâu, ngoại trừ những quyển sách mới nhập hàng, và những con mèo nằ̀m ngổn ngang dọc lố́i đi.

Thỉnh thoảng tôi hay ghé qua Kafka Bookstore, mang đế́n những phầ̀n thức ăn tự làm (chủ yế́u là kim chi) dành cho anh, và đờ̀ ăn dành riêng cho lũ mèo. Về phầ̀n Linh, anh thỉnh thoảng tạt qua căn hộ nằ̀m trên tầng 5 của khu chung cư cũ nơi tôi ở, dĩ nhiên không hề́ có thang máy, để mang đế́n những quyển sách mới cho tôi vào một buổi tồ́i rảnh rỗi nào đó trong tuầ̀n. Hiế́m hoi lấ́m tôi mới mời được anh cùng ăn tồ́i và ngắ́m nhìn dòng người đang lao mình bên dưới, với góc nhìn từ trên ban công.

Chúng tôi bắ́t đầ̀u mối quan hệ mới một cách e dè, và thận trọng. Điề̀u đó càng khiế́n tôi quý mế́n và trân trọng anh hơn.

Gầ`n cuố`i ngày, tôi mời anh ăn tồ`i. Hôm nay là sinh nhật tôi, vậy nên, thức ăn cũng chuẩn bị cầ`u kỳ hơn hẳn. Linh hơi ngạc nhiên khi thấ`y tôi rót bia vào cồ`c. Một ngày đặc biệt, nên thi thoảng cũng nên quá chén một chút nhỉ, tôi nói. Linh chỉ cười, cầ`m cồ`c bia trên tay và chúc mừng sinh nhật tuổ`i hai mươi của tôi. Đó là sinh nhật đầ`u tiên kể từ sau khi Duy bỏ sang Pháp, và cũng là sinh nhật đầ`u tiên tôi quen Linh.

Có phải khi một người bỏ đi thì sẽ có một người khác thay thế` vị trí đó không? Tôi không dám chấ`c, nhưng sự hiện diện của Linh lúc này đố`i với tôi là cách để tôi chồ`ng chọi với nỗi buồ`n, và để nhận ra mình vẫn còn tồ`n tại.

Sau bữa ăn, chúng tôi ra ban công ngồ`i uồ`ng bia và ngắ`m nhìn dòng người qua lại.

- Anh đã từng yêu rồ`i nhỉ?

- Ừm, đã từng.

- Sao lại chia tay?

- Có những điề`u không phải cứ cồ` gắ`ng là được. Tình yêu cũng vậy, một khi người đó đã không còn dành tình cảm cho mình, chỉ bắ`ng nên từ bỏ.

- Nghe có vẻ tiêu cực quá nhỉ?

- Không còn cách nào khác. Còn em?

- Em không tồ`n tại trong cuộc số`ng anh ta.

- Nghĩa là... anh ta không cầ`n em?

Tôi im lặng. Và anh cũng im lặng. Rồi từ phía bên kia, anh nâng cốc bia của mình, nói:

- Nào, cùng chúc mừng vì chúng ta đã là những kẻ cô đơn tự do.

Tôi cười, khẽ nâng cốc bia cùng anh, một tiếng cạch khô khô c đã y mạnh mẽ, như thể sự đồng lòng của cả hai, xác định cho những cuộc tình đã lui vào dĩ vãng. Sinh nhật, là để nghĩ đến tương lai đầy tươi sáng và rạng rỡ, chứ không phải ngò i buồn và ứ đọng vì những chuyện quá khứ.

Vậy mà nước mắt vẫn chực tuôn rơi, phân vì hạnh phúc bởi có Linh bên cạnh chia sẻ, phân vì cảm giác tiếc nuối khi tình yêu dành cho Duy vẫn luôn âm ỉ, đâu đó có chút hoài vọng. Và tôi thì không biết cảm xúc nghiêng về bên nào nhiều hơn. Cuộc sống vẫn luôn đan xen những thứ lạ lùng như vậy.

4

Tôi hay nói đùa với Linh rằng, Kafka Bookstore là cửa hiệu sách của người cô đơn. Đến khi nào anh hết cô đơn, thì khách khứa đến đây mới vui vẻ được. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc thay vì người ta ghé đến Kafka Bookstore một mình, thì họ sẽ đi cùng với người yêu chẳng hạn.

Anh lại cười, nụ cười đã ít phảng phất nỗi cô đơn hơn trước.

Và tôi yêu những nụ cười xen lẫn cô đơn như vậy. Nói theo cách của Linh, đó là sự đồng cảm, không thể diễn đạt bằng lời.

Trong suốt hai năm kể từ khi tôi bắt đầu tiếp xúc với Linh, chợt nhận ra hình ảnh của Duy ngày càng mờ nhạt. Và thay vì nghĩ

đến hình ảnh Duy bỏ tôi lại một mình cô độc ở nơi này để theo đuổi ước vọng đời đời, thì tôi thường nghĩ về Linh nhiều hơn.

Tự trong suy nghĩ, tôi thực sự hy vọng về một mối quan hệ nghiêm túc, với anh ấy.

Hôm nay vừa tròn hai năm tôi và Linh trò chuyện với nhau. Đó có thể coi như bắt đầu một mối quan hệ nghiêm túc chưa. Tôi không chắc, chỉ biết rằng, tình cảm tôi dành cho anh đã khác xa mối quan hệ bạn bè đơn thuần. Có lẽ tôi nên rủ Linh đi ăn một thứ gì đó, sushi chẳng hạn.

Chập tối, Kafka Bookstore đã đóng cửa kín mít, duy chỉ có ô cửa sổ vẫn còn sáng đèn. Tôi nhìn vào trong, chợt thấy hình ảnh một cô gái đang đứng ôm anh thật chặt.

Là ai?

Bằng tất cả trí nhớ, tôi lùng sục những ngăn kéo ký ức của mình, và nhận ra đó là người yêu cũ của Linh. Đã có lần tôi bắt gặp tấm ảnh cô ấy được ép trong một quyển sách cũ, hẳn là anh đã rất trân trọng nó. Vậy là sau hai năm, cô ấy xuất hiện và muốn bắt đầu lại mối quan hệ từng dang dở.

Hai năm có lẽ là khoảng thời gian đủ lâu để xác định tình cảm của mình. Riêng với sự trở về này, có lẽ cô sẽ biết trân trọng anh hơn, còn anh sẽ thôi những cô đơn thấp thoáng trên gương mặt và lại yêu cô tha thiết. Nghĩ đến viễn cảnh đó, tôi cảm thấy hụt hẫng, rồi tự trấn an mình bằng niềm hạnh phúc mà anh đã từng có như trước đây. Nhưng tất cả chỉ là ngụy tạo, tôi nhận ra mình che đậy một thứ gì đó đang chực vỡ òa trong lòng ngực.

Tôi không liên lạc với Linh nữa. Tôi biế t, dù muố n hay không, ở thời điể m này, tôi là kẻ thừa thấ i. Tôi chuyển chỗ ở, khóa sim, đổi email. Tôi làm mọi cách để anh không tìm ra tôi. Và tôi đã làm được.

Đổi lại, tôi nhận lấ y sự cô đơn bũa vậy mọi lúc. Đôi khi tôi tự hỏi, nế u tôi chủ động nói ra tình cảm của mình trước khi cô á y trở về , liệu rằ ng anh có chọn tôi hay không. Nhưng rồ i, chuyện đó chẳng còn quan trọng nữa. Bởi giờ đây, chính tôi đã tự cắ t đứt mớ i quan hệ mà mình tự nhen nhóm.

Có thể điề u đó sẽ tồ t cho anh, và cho tôi. Một người tìm thấ y hạnh phúc, còn người kia sẽ quen dầ n với nỗi cô đơn, như hai năm trước đã diễn ra như vậy.

Bỗng nhiên tôi nhớ đế n lũ mèo, thềm được vuố t ve bộ lông mê m mượt của chúng. Nhưng tôi sẽ không ghé lại Kafka Bookstore thêm một lầ n nào nữa. Đó không còn là cửa hiệu sách của người cô đơn. Như cảm giác mà tôi và Linh đã từng cảm nhận tại thời điể m đó. Vậy mà chẳng hiểu sao, nước mắ t tôi lại rơi.

Có lẽ mọi thứ sẽ luôn là thế . Nế u như anh không tìm đế n chỗ ở mới của tôi, với hơi thở đứt đoạn:

- Đừng hỏi tại sao anh có thể tìm được em... chỉ biế t là điề u đó đố i với anh thật sự khó khăn...

Một lúc sau, khi bình tĩn, giọng nói anh đã có phầ n mạch lạc hơn.

- Anh đã thực sự lo sợ sẽ mắ t em đầ y. Tin anh đi, khoảng thời gian em cắ t đứt mọi liên lạc, đã xác định rõ sự tồ n tại của em quan trọng với anh như thế nào. Có lẽ em đã nhìn thấ y cô á y, nhưng sẽ chẳng có sự quay lại nào ở đây cả. Chẳng phải chúng ta đã cho những cuộc tình đó lui vào quá khứ rồ i sao.

Tôi nhìn anh, cảm nhận trái tim mình ấm nóng hơn bao giờ hết.
Dù rằng bây giờ, mùa đông vẫn còn chưa xa.

Bản ngữ

Tôi biết anh là gay khi ngồi một mình trong quán cafe. Anh ngồi phía bên kia bàn, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn sang tôi, dù sự thật là anh vẫn đang tiếp chuyện với cô bạn gái xinh đẹp ngồi đối diện. Từ cách ăn mặc rất chín chu và những cử chỉ lịch thiệp quá mức của một người đàn ông, tôi có thể dễ dàng nhận ra điều đó. Và còn một điều quan trọng nữa, bản thân tôi cũng mang trong mình giới tính như anh. Vậy nên, chúng tôi có thể nhận ra nhau dù chỉ dựa vào trực giác.

“Những người thuộc thế giới thứ ba đều rất nhạy cảm”. Ai đó đã từng thốt lên như vậy, điều này không phải không có cơ sở. Và đôi lúc tôi cảm thấy mình nhạy cảm quá mức cho phép.

Những lần anh đưa mắt nhìn về phía tôi, tim tôi lại bắt đầu lạc nhịp. Dù tôi vẫn đưa tách cappuccino đểu đặn lên miệng hay ánh mắt vẫn dán chặt vào cuốn tiểu thuyết đang đọc dở, nhưng tuyệt nhiên tôi không cảm nhận được chút hương vị nào của tách cafe Ý và trong đầu rỗng tuếch những con chữ vừa mới lướt ngang.

Tôi thua, tôi muốn vào toilet để thức tỉnh mình. Buổi trưa, quán vắng. Tôi soi mình thật kỹ trong gương, ngoại hình của tôi phải nói là không tồi, nếu không muốn nói là cuốn hút so với những người con trai cùng độ tuổi. Tôi cứ nhìn mình như vậy chừng năm phút để tự trấn an cơn xoắn xang. Và khi tôi đã chán chê với gương mặt mình và đẩy cửa bước ra ngoài thì anh bất ngờ xuất hiện, áp sát vào tôi. Anh hôn vào môi tôi dồn dập, tới tấp. Tôi không kịp phản ứng, hoặc chính bản thân tôi cũng không muốn phản ứng. Tôi để cứ mặc

con dục vọng của mình được thỏa mãn sau những nụ hôn liên tiếp của anh, dù tôi biết rõ mình chỉ là một kẻ thừa thãi đang đi lạc vào cuộc sống của người khác.

Anh nhanh chóng lưu số điện thoại của tôi và bước vội ra ngoài. Tôi biết, ngoài kia, cô bạn gái xinh đẹp của anh đang cô đơn. Và nếu cô ta biết việc anh đang làm với tôi lúc này, có lẽ cô sẽ tổn thương ghê gớm. Tôi cảm thấy vị giác của mình quay trở lại, nhưng không phải vị béo ngậy của tách cappuccino vừa mới uống mà nó là một vị đắng nào đó len lõi khắp cổ họng sau khi tôi đón nhận những nụ hôn nồng nhiệt từ anh.

Tôi hôm đó, tôi và anh lao vào nhau không kiểm soát. Anh thích mùi nước hoa DKNY tôi dùng. Tôi đắm chìm trong bắp tay to lớn và lòng ngực vạm vỡ của anh, và cảm thấy mình yếu đuối hơn bao giờ hết. Tôi thêm khát yêu thương, hay có thể tôi đang huyền hoặc mình cuốn hút hơn người bạn gái xinh đẹp mà anh tay trong tay bước ra khỏi quán sáng nay. Tôi và anh cứ quấn lấy nhau như vậy, nồng nhiệt và dồn dập, cho đến khi chìm vào giấc ngủ tại một khách sạn sang trọng giữa trung tâm thành phố.

Anh ra đi khi trời vừa điểm sáng. Anh cẩn thận để lại cho tôi một mẫu giấy nhỏ, đại loại như “cảm ơn em về tôi qua, anh đã thanh toán tiền phòng, chúc em một ngày tốt lành”. Anh bước ra khỏi cuộc đời tôi nhanh như anh kịp ghé đến. Trong tâm trí tôi chỉ kịp lưu lại mùi cơ thể anh tỏa ra khi chúng tôi ân ái.

Tôi tuyệt nhiên không thể tìm thấy anh giữa thành phố bé nhỏ này, tưởng chừng như anh đã bốc hơi không dấu vết.

Những cuộc tình phía sau của tôi đều phản phát hình bóng anh. Tôi lao vào họ như một con thiêu thân, chỉ bởi một vài chi tiết

trên người họ có nét giông anh. Và sau những cuộc ân ái, tôi mới vỡ lẽ. Họ không thể nào là anh được, họ không vương trên mình mùi cơ thể anh, càng không biết cách trân trọng người tình như anh đã luôn ân cần và dịu dàng khi ở bên tôi. Họ chỉ là những kẻ thay thế mà tôi góp nhặt được trong những tháng ngày thiếu vắng khuôn mặt anh.

Tôi chia tay họ, không một lý do nào cụ thể, mà thực ra nếu tôi có nói ra lý do sâu kín nhất của tôi đi chăng nữa, họ cũng sẽ nhìn tôi bằng một cặp mắt khinh bỉ của sự tổn thương, thay vì cảm thông và thương hại. Vậy nên, tôi cứ im lặng cho đến khi họ bỏ cuộc.

Tôi vẫn tiếp tục làm việc trong studio áo cưới của mình. Tôi làm việc điên cuồng, nhận nhiều show chụp ảnh cưới nhất có thể. Tôi muốn cơ thể mình rã rời và kiệt sức để không nghĩ về anh. Tôi lao vào những cuộc chơi thâu đêm, những cuộc hò hẹn ở quán bar dành cho người đồng tính. Trong cơn say, hình ảnh anh bất ngờ hiện ra, một cách rõ nét, tôi lao vào anh, tôi ngấu nghiến đôi môi mà anh đã hôn tôi dồn dập, tôi để mọi cảm xúc của mình quay về như ngày xưa cũ. Để rồi tỉnh dậy, người đang nằm bên cạnh tôi lại không phải là anh.

Mắt tôi nhòe đi. Tôi lao ra khỏi khách sạn một cách vội vã, bỏ lại sự ngạc nhiên của gã đàn ông có gương mặt gần giống anh đang nhìn tôi một cách khó hiểu.

Năm giờ chiều, thứ sáu, khách thưa thớt. Tôi đóng cửa tiệm sớm, tôi chẳng có tâm trí nào để làm việc, những deadline làm tôi căng thẳng, tôi muốn ngủ vùi bằng một bản nhạc không lời và dĩa dày lấp đầy rượu whiskey. Và khi tôi bắt đầu thu dọn mọi thứ trong studio thì chị đến. Tôi nhớ rõ như in dáng người chị, cả nửa khuôn mặt khi chị ngó quay lưng lại với tôi ở phía dãy bàn bên kia quán

cafe. Trông chị thật đẹp, và khi tôi đố i diện với chị, tôi vẫn không thể cảm nhận hết vẻ đẹp mà chị sở hữu.

Chị muốn nhờ tôi chụp giúp chị một album ảnh cưới. Có lẽ chị sẽ kết hôn với anh, tôi nghĩ thậ m. Tự thâm tâm tôi, tôi muốn xua đuổi chị, tôi muốn chị biế n mấ t khỏi cuộc đời tôi cùng với anh. Tôi hận chị, tại sao giữa lúc lòng tôi đang thanh thản và thoi nghĩ về anh thì chị lại xuất hiện. Chị đã may mắn có được anh, tại sao lại còn mang đé n đau khổ và dẫ n vất cho tôi. Nhưng có một thứ gì đó ngăn tôi lại. Phải, một ý nghĩ bất chợt, rằ ng tôi sẽ có cơ hội gặp lại anh. Hoặc nếu đó không phải là anh, tôi có thể mừng quỳnh lên và lao đi tìm anh mà không câ n suy nghĩ.

Tôi pha cho chị một tách trà mật ong, đưa cho chị một vài cuố n album mẫu mà tôi tâm đấ c. Tôi mở bản nhạc bất hủ Yesterday của The Beatles với âm lượng vừa phải, đủ để không ảnh hưởng đé n buổi tiế p chuyện với chị. Chị nhìn tôi ái ngại, chị đưa cho tôi một tá m hình chị chụp với một người đàn ông. Là anh, là anh thật. Cả cuộc đời này, tôi những tưởng không bao giờ còn có thể nhìn thấ y anh, dù chỉ là một tá m ảnh. Vậy mà giờ đây, tôi sắ p được gặp lại anh thêm một lâ n nữa. Con tim tôi muốn gào thét, một phầ n tôi muốn nói với anh rằ ng tôi yêu anh, tôi có thể cùng anh đé n bất cứ nơi đâu để xây dựng hạnh phúc thật sự, một phầ n tôi cảm thấ y có lỗi với người phụ nữ đang ngồ i trước mặt mình. Không có anh, chị sẽ như thế nào? Liệu rằ ng chị có như tôi, tìm kiế m bóng hình anh bằ ng những cuộc gặp gỡ với những người đàn ông khác nơi khách sạn?

Anh ngạc nhiên khi nhìn thấ y tôi. Tôi như ché t đứng khi gặp lại anh, tai tôi ù đi, không còn nghe rõ bất cứ thứ gì trong khi chị gầ n như hét to lên thông báo rằ ng chị và anh đã sẵn sàng. Tôi chụp ngoại cảnh cho họ, trong khi họ đang tươi cười trước ô ng kính thì

những giọt nước mắt của tôi thay phiên nhau nhấp phía sau. Kể từ buổi chụp hình, tôi lao như bay về studio của mình, đóng chặt cửa và khóc như điên. Tôi cào cào da thịt mình, tôi xé nát những thứ tôi nhìn thấy, kể cả chiếc áo cưới đã tattered vừa mới nhập sáng nay. Tôi dốc từng ngụm rượu lớn whiskey cho đến khi cơ thể bắt đầu nôn ọe. Tôi nghe tiếng đập cửa, tôi chẳng muốn gặp ai lúc này, nhưng có thể người khách hàng nào đó đến để nhận album của tuần trước. Có lẽ họ không đợi được, đối với mỗi người, ảnh cưới như một kỷ vật thiêng liêng mà ai ai cũng muốn gìn giữ. Tôi đã làm công việc này năm năm, đã từng đồng cảm và vui mừng thay cho hạnh phúc của họ. Nhưng lần này thì không, trái tim tôi trở nên đờ đẫn, tôi cảm ghét tất cả những ai đang hạnh phúc, đang ngây ngất khi tìm thấy một nửa của chính mình. Hoặc tôi chỉ cảm ghét mỗi chị, người sắp bước cùng anh đi đến cuối con đường.

Tôi bước đi chao đảo, tôi bám víu vào những thứ tôi có thể đặt tay vào đây. Cơ thể tôi nặng trĩu, đầu óc tôi không còn phân biệt được hình ảnh. Trong vùng hỗn độn của ảo ảnh, tôi lại nhìn thấy anh, ngỡ như là giấc mơ cứ lặp đi lặp lại và bắt tôi phải chứng kiến hết lần này đến lần khác. Nhưng hôm nay, giấc mơ thật đến không ngờ, tôi ngã vào người anh, tôi cảm nhận được da thịt anh săn chắc, cả mùi cơ thể anh, mùi nước hoa của tôi, tất cả dường như không còn là ảo ảnh.

Là anh.

Tôi khóc ngon lành trên vai anh, cho đến khi cơn mệt mỏi khiến tôi ngã gục và ngủ thiếp đi trong vòng tay mà tôi từng được anh bao bọc. Tôi hôm đó, tôi ngủ thật sâu, và cũng là lần đầu tiên tôi được ngủ trong bóng tối, kể từ ngày anh bước chân ra khỏi cuộc đời tôi không dấu vết. Tôi sợ bóng tối một cách cực đoan, tôi có cảm tưởng chỉ cần không gian thiếu đi ánh sáng, tôi có thể tỉnh dậy bất

cứ lúc nào. Điêu này ám ảnh tôi một thời gian dài, sau lần tôi với tay không còn tìm thấy anh nữa bên cạnh.

Anh nấu bữa sáng cho tôi. Nhìn vào đôi mắt anh, tôi thấy mình trẻ lại. Tôi yêu đời và hoạt bát hơn mọi khi. Tôi cảm nhận rõ nét tình cảm của mình, và tình yêu mà anh mang tới. Anh chưa hề quên tôi, anh nói. Ngày anh cắt đứt liên lạc, chị đã đập tan chiếc điện thoại anh lưu số điện thoại của tôi. Chị biết mọi chuyện, chị hét lên như một kẻ đau khổ nhất mà anh biết. Chị đánh anh, rồi lại đánh mình. Chị yêu anh nhiều hơn anh tưởng, rằng chị sẽ giúp anh trở lại với giới tính bình thường, chị sẽ cùng anh sống hạnh phúc với những đứa con mà chị sẽ mang nặng đẻ đau cho anh, và với tình cha to lớn, anh sẽ trở thành một người đàn ông đúng nghĩa.

Anh im lặng, khóc trước mặt chị. Anh nắm lấy tay chị, cổ tay chị chít những vết sẹo sau những lần tự tử không thành. Anh bỏ buông số phận, làm sao anh có thể để một người con gái như chị tự tử thêm một lần nữa. Dù bản ngã của anh như muốn gào thét trong lồng ngực, muốn bảo anh hãy sống đúng với con người thật của mình đi, đừng tự gây đau khổ cho bản thân và cho người khác nữa. Nhưng anh đã không làm được.

Chị xinh đẹp, chị là mẫu phụ nữ nhiều người đàn ông thèm thèm. Nhưng chị chỉ yêu mỗi anh. Anh phong trần, thành đạt và lịch lãm, anh yêu cầu trước những định kiến của xã hội, anh yêu chị bằng một thứ tình cảm nguy tạo. Không như tôi, có thể sống và chết với giới tính mà tôi lựa chọn. Không phải vì tôi may mắn hơn anh, mà vì tôi sẵn sàng đánh đổi, tôi muốn sự bình yên trong tâm hồn thay vì che đậy một sự thật mà mọi người dị nghị. Tôi cảm thấy tôi không có lỗi lầm gì khi trót sinh ra với giới tính thứ ba. Nhưng anh thì không làm được. Tôi hiểu, một phần vì sự nghiệp của anh, phần vì cuộc sống xung quanh anh chẳng ai muốn chấp nhận.

Đó là những tháng ngày hạnh phúc nhất của tôi. Tôi yêu anh trong sự khổ đau của chị. Tôi ngang nhiên chiêm đoạt anh vì tôi biết rằng anh cũng yêu tôi. Và sau này cũng vậy, nếu anh có kết hôn với chị thì cũng không gì có thể ngăn cản tình yêu tôi dành cho anh.

Sáng thứ tư, ngày không nắng. Chị đến, chị khóc trước mặt tôi, thật lâu. Chị van xin tôi hãy từ bỏ anh. Chị nói chị thật ngốc khi để anh gặp lại tôi, chỉ vì chị không kìm lòng khi thấy anh gọi tên tôi trong những giấc mơ khó nhọc. Anh đã n vật, chị đau lòng. Anh đau khổ, chị bất lực. Chị nói chị ích kỷ, nhưng chị tin chị có thể thay đổi một con người. Tôi cười nhạt, chị biết gì chứ, nếu chị có thể thay đổi giới tính của người khác, thì thế giới này đâu còn tồn tại những con người mang trong mình giới tính như tôi, và anh.

Chị muốn cho tôi thấy chị và anh hạnh phúc, rằng với album ảnh cưới mà tôi chụp cho chị, tôi sẽ tự đành lòng buông xuôi. Rằng với cái đám cưới cận kề, anh sẽ thôi nghĩ về tôi và quên tôi nhanh chóng. Chị sắp xếp mọi chuyện. Nhưng chị không ngờ, bản ngã trong tôi và anh lại quá lớn. Chúng tôi như hai thỏi nam châm hút nhau, mừng rỡ lao vào nhau, đẩy chị ngày càng trôi ra xa, không kiểm soát.

Và hiện giờ, chị không biết bám víu vào ai. Chị đến tìm tôi, như một người tình bí ẩn. Tôi nhìn chị, nước mắt chực chờ tuôn. Thay vì đồng ý, tôi van xin ngược lại chị. Tôi khuyên chị đừng tự huyễn hoặc mình nữa, rằng với giới tính mà tôi và anh đang sở hữu, chị chỉ là một kẻ chen chân lạc lối. Tôi gào thét, tôi uất ức, tôi van xin chị hãy để anh sống thật với bản ngã của mình. Rằng trên đời này mỗi người chỉ có một cuộc sống, hà tất chị phải bắt anh lựa chọn một cuộc sống giả dối như vậy.

Chị tát tôi thật mạnh. Tôi điêng người. Tôi chửi mắng chị thậm tệ. Tôi khinh bỉ chị, rằng với tình yêu ích kỷ đó, chị sẽ chẳng thể yêu được ai, mãi mãi. Tai chị ù đi, chị lao đi trong sự tức tưởi, nước mắt chị theo gió bay vào tôi, hòa lẫn với dòng chảy trên khuôn mặt. Chúng tôi như hai kẻ đáng thương, cùng yêu thương một người một cách ngoan cố.

Tôi đó, anh đến thăm tôi, tôi già u nhem cuộc gặp gỡ sáng nay. Tôi đắm chìm trong hạnh phúc, tôi lại được ngửi thấy mùi cơ thể anh, anh ngửi mùi nước hoa tôi ưa thích. Tôi và anh lao vào nhau như những kẻ khát tình điên dại. Và một lát đi khi cơn phẫn đã thôi tiếng ồn ào.

Vào cái đêm tôi và anh quấn lấy nhau, chị dốc hết tất cả lòng thuở ngủ vào miệng, khẽ gọi tên anh trong sự yếu ớt. Chị chẳng bao giờ tỉnh lại nữa, mọi người nói với anh như vậy. Anh ngã gục, anh hét to trong sự bất lực. Anh đã giết chết người con gái yêu thương anh nhất, để chạy theo bản ngã.

Anh trách mình, giá mà ngay từ đầu anh can đảm đối diện sự thật thì có lẽ anh đã không lạc lối, anh đã không làm khổ chị, anh sẽ không để chị phải tìm đến cái chết. Tôi trách tôi, nếu như tôi không chen chân vào hạnh phúc của chị, nếu như tôi nhẹ nhàng an ủi và khuyên bảo chị, có lẽ chị sẽ không làm điều rồ dại. Cái chết của chị, cả tôi và anh, đều ân hận và dằn vặt đến điêng người.

Anh chủ động chia tay tôi, anh nói cả cuộc đời này, coi như anh nợ tôi, nợ chị. Làm sao anh có thể yêu tôi khi đã đẩy chị vào con đường chết, làm sao anh có thể thanh thoi bên cạnh tôi khi mọi thứ chỉ làm anh nghĩ đến chị. Tôi tìm thấy một con người khác trong tôi, thay vì phản đối, tôi chấp nhận lời đề nghị của anh. Tôi chẳng đủ can đảm để yêu anh thêm lần nữa, sau tất cả những chuyện đã xảy ra.

Tôi đóng cửa tiệm, bán lại studio tôi gây dựng suốt 5 năm trời cho một người khác. Tôi trốn chạy thực tại, tôi sẽ rời khỏi thành phố này. Tôi sợ anh nhìn thấy tôi, anh sẽ nghĩ về chị, anh sẽ lại đau đớn dằn vặt, và biết đâu chừng, quá khứ xưa cũ sẽ khiến anh làm điều rồ dại. Tôi căm ghét chính mình, căm ghét luôn cả cái bản ngã mà tôi tự hào. Tôi và anh sẽ sống như thế nào đây, với cái bản ngã đã nhuộm màu hoen ố?



Mùa hè trắng

Mùa hè đã về từ trên cao.

Bây giờ chỉ mới là đầu hè.

Tôi biết rõ điểu đó khi ngược nhìn lên bầu trời qua ô cửa sổ nhỏ. Dù chẳng bao giờ xem lịch treo tường và sử dụng các thiết bị định vị thời gian, nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận rõ nét sự dịch chuyển của mùa màng. Có lẽ là do sự quan sát và khả năng cảm nhận thời tiết, tôi nghĩ vậy.

Căn phòng tôi ở nằ m trên tầng cao nhất của ngôi nhà. Những bức tường được phủ màu xanh da trời - màu tôi thích nhất. Căn phòng có lối đi sang sân thượng. Ngoài đó, mẹ đã trồng rất nhiều cây xanh, nhìn tổng thể như một khu vườn dưới mặt đất. Tôi chẳng buồn để ý đến tên tuổi các loại cây ấy, nhưng với sắc xanh mềm mại bao phủ khắp không gian, chúng khiến tôi cảm thấy thư thả, và tịnh yên.

Trời xanh, nắng xanh, lá xanh và những đợt gió cũng xanh. Mọi thứ cứ trôi qua nhẹ nhàng và lặng lẽ. Bỗng dung tôi muốn hòa vào giấc ngủ, có lẽ giấc mơ cũng sẽ có màu xanh. Nhưng rồi, chẳng có cơn buồn ngủ nào ập tới cả.

Hải Luân đến tìm tôi vào một buổi chiều, khi sắc xanh đã dần trở nên nhạt nhạt. Tôi đang ngồi trên bàn, loay hoay với các bức vẽ

sắ p đé n hạn nộ p cho giáo viên, nhưng tâm trí thì đang đuỏi theo màu xanh da trời đang chìm dầ n vào bóng tồ i.

- Chào cậu – Hải Luân lên tiế ng.

Tôi khẽ quay người về` phía Hải Luân, cậu á y đang nở một nụ cười thân thiện. Và vì căn phòng bao phủ màu xanh, nên tôi có cảm giác nụ cười á y cũng có màu xanh nồ t. Màu xanh cuố i cùng trong ngày.

Chúng tôi đé u im lặng. Hải Luân tiế n về` phía chiế c giường, nắ m dài trên đó, một tay gác lên đầ u vừa nghĩ ngợi vừa nhìn lên bầ u trời qua ô cửa sổ. Đôi lúc tôi tự hỏi, Hải Luân đé n tìm tôi làm gì, tôi không thuộc kiểu người cởi mở, lại hay trò chuyện thân mật về` những thứ diễn ra trong cuộc số ng. Điề u tôi có thể làm là yên lặng, và suy nghĩ về` mọi thứ.

Câu chuyện của chúng tôi thường khởi đầ u mơ hồ` và kế t thúc khá mờ nhạt, hầ u như chẳng đọng lại đượ c thứ gì. Đa số` những cuộc nói chuyện là Hải Luân nói, còn tôi thì cứ mãi mê theo đuỏi những suy nghĩ ở tận đâu đâu, lửng lơ và vô định. Vậy mà, cậu á y vẫn cứ đé n, đé u đặn. Cũng như tôi, vẫn luôn lắ ng nghe từng tiế ng bước chân gõ đé u lên bậc thang mỗi chiề u như một thói quen vô thức và khó bỏ.

- Mùa hè đé n rô i nhi? – Hải Luân lơ đãng nhìn ra cửa sổ, nói.

- Û – Tôi khẽ đáp.

- Nhanh thật đầ y.

Tôi không nói gì.

- Từ sân thượng nhà cậu có thể nhìn ra biển nhi? – Hải Luân đỏi chủ đé`.

- Phải, một góc của biển.
- Cậu có nhìn ra biển thường xuyên không?
- Không.
- Tại sao?
- Biển không còn xanh nữa.
- Từ chỗ này tớ vẫn có thể ngửi thấy mùi biển đấy, thật tuyệt.

Tôi khẽ hít một hơi dài. Hải Luân nói đúng, không khí ở đây trộn lẫn một chút mùi của biển, một thứ mùi đặc trưng và dễ dàng nhận ra. Có lẽ thứ mùi ấy đã in sâu vào tiềm thức của mỗi người, như một bản năng khứu giác.

- Tớ có thể nhận ra mùi của cậu.
- Như thế nào? – Tôi thoáng ngạc nhiên.
- Giống như mùi của nổi buồn.
- Mùi của nổi buồn?
- Ừ, rất khó để giải thích, nhưng chẳng lúc nào cậu không có cái mùi đó cả. Cậu vẫn còn nhớ chuyện hai năm trước à?

Tôi lại im lặng. Hai năm trước là một vết xước, chẳng bao giờ tôi đủ an yên để quên. Câu hỏi của Hải Luân như một hồi ức, và dù chẳng mong muốn nhắc lại, nhưng trí nhớ cứ mặc nhiên bật công tắc, tái hiện một cách rõ nét và sống động đến không ngờ. Nhưng trên hết, chúng đang dày vò cảm xúc của tôi một cách mạnh mẽ, kèm theo cả nỗi đau.

Tôi thức dậy tại bệnh viện, người đau âm ỉ, chẳng thể nào cử động nổi. Bác sỹ bảo tôi may mắn, chỉ bị gãy xương. Tôi lục lại trí nhớ, một cơn mưa nhỏ, và tôi nói với Dương Khang rằng tôi muốn đi dạo trong mưa. Chúng tôi đèo nhau đi dọc các con đường ven đô, gió thổi mạnh, mưa đổ trắng xóa, Khang không làm chủ được tay lái, và chúng tôi lao xuống vực.

Kết quả là tôi may mắn nằm tại đây, còn Khang mãi mãi không quay trở về bên tôi nữa.

– Đừng tự dằn vặt mình nữa, không ai mong muốn chuyện đó xảy ra cả – Hải Luân nhìn tôi bất lực.

– Chỉ vì tớ luôn làm theo sở thích của mình, người phải chết là tớ, không phải Dương Khang – Tôi gào lên như một kẻ mất hết lý trí.

Tôi úp mặt lên vai Hải Luân, khóc nức nở. Đến bây giờ, tất cả chỉ còn đọng lại trong tôi nỗi đau và sự ám ảnh về một mùa hè trắng toát khi tôi thức dậy trong bệnh viện và đối diện với cái chết của Dương Khang. Để rồi, mỗi lần nhớ lại, tôi xé toang các bức tranh mà mình đã vẽ, trả lại cho căn phòng ngồn ngộn những hỗn tạp màu sắc nham nhở và bừa bộn.

Tai nạn để lại cho tôi những vết sẹo dài, và một dáng đi khập khiễng. Nhưng từng ấy vẫn chưa đủ để tôi tha thứ cho chính mình, hoặc mãi mãi về sau có lẽ tôi không bao giờ có thể tha thứ cho lỗi lầm đó.

– Cậu có muốn ra biển không? – Hải Luân hỏi.

– Để làm gì?

– Không làm gì cả, chỉ nhìn đường chân trời thôi.

- Đường chân trời?

- Ủ, đi cùng tớ được chứ?

Tôi ngò`i phía sau xe Hải Luân, chúng tôi hướng về` phía biển, một bãi biển vắ`ng, thừa thốt bóng người. Chúng tôi cứ ngò`i hàng giờ trên biển, như thể muố`n gom hế`t màu xanh nơi đây để lắ`p đầ`y khóe mắ`t. Những màu xanh rộng lớn, trên tâ`ng trời, nơi mặt biển và dù là màu tôi thích, nhưng cái sở thích đó đã tắ`t lịm từ rắ`t lâu, kể từ sau ngày Khang mắ`t. Với tôi, nế`u mọi thứ đầ`u không màu thì có lẽ tồ`t hơn biế`t mắ`y, ít ra chúng sẽ không khơi gợi một hình ảnh nào đó của quá khứ.

- Phía sau đường chân trời á`y có màu gì nhi? – Hải Luân chọt hỏi.

- Là bóng tồ`i – Tôi trả lời.

- Không, là màu xanh.

- Tại sao?

- Khi ta nhìn từ đây, phía á`y là bóng tồ`i. Khi ta đầ`n được nơi á`y, thứ ta nhìn thắ`y sẽ là biển. Phải, biển xanh.

- Cậu có vẻ thích biển? – Tôi ngập ngừng.

- Ủ, biển luôn cho tớ cảm giác bình yên.

Hải Luân vội hít một hơi thật sâu để cảm nhận cái mùi biển ngay sau khi vừa dứt câu trả lời. Ngò`i ở đây có thể cảm nhận rắ`t rõ về` biển, bắ`ng tắ`t cả các giác quan hiện hữu. Hải Luân nói đúng, đứng trước biển trời rộng lớn như vậy, tôi chẳng cảm nhận được điề`u gì rõ rệt, ngoại trừ nỗi buồ`n. Có lẽ tôi sẽ số`ng nô`t quắ`ng đời còn lại của mình cùng với thứ mùi đặc trưng của cảm xúc vớ`n hữu.

Tiếng phong linh kéo tôi thức dậy sau giấc ngủ ngất ngưởng. Lần hiếm hoi giấc ngủ trưa quay trở lại, không mộng mị, không ảo giác. Hình ảnh đầu tiên tôi nhìn thấy là Hải Luân đang ngó nghiêng tư lự trên chiếc bàn học quen thuộc của mình. Cậu ấy cứ đưa mắt nhìn lên bầu trời như cái cách tôi nhìn chăm chú vào màu xanh được dán một cách tài tình trên không trung. Bây giờ đang là buổi trưa của mùa hè oi ả, màu xanh ấy lại càng thêm cao vợi và đẹp đẽ.

- Tớ sắp đi – Hải Luân nói.

- Đi đâu? – Tôi tỏ vẻ hơi ngạc nhiên.

- Phía bên kia đường chân trời.

- Thật à? – Tôi hơi chùn xuống.

-Ừ, một suất học bổng, và tớ sẽ theo học bên đó.

- Cậu sẽ nhìn thấy biển xanh – Tôi nói bằng giọng không chủ đích.

Hải Luân quay người lại nhìn tôi, tiếng phong linh vẫn đang ngân lên trong gió. Đó là một ánh mắt sâu hun hút, và nhiều cảm xúc. Nhưng rồi, Hải Luân không nói thêm gì nữa, bỏ lại tôi với nỗi im lặng quen thuộc, cũng có thể ngay lúc này cậu ấy cũng chẳng biết nói và tôi có cảm giác cậu ấy có mùi của nỗi buồn, giống như tôi.

Ngày cuối cùng trước khi Hải Luân đi du học, chúng tôi đi thuyền ra giữa biển. Hải Luân nói, cậu muốn nhìn thấy biển xanh lần cuối. Những con sóng khiêu tôi chao đảo, nhưng vì rất lâu rồi tôi mới có cơ hội đi thuyền trở lại, vậy nên sự thích thú bỗng dưng trỗi dậy, lần này ít nỗi sợ.

Ở bên cạnh Hải Luân, tôi cảm nhận rõ khoảnh khắc mắt đi một người thân thuộc là như thế nào. Một cảm giác xót xa âm ỉ, len lỏi

khá p lờ ng ngực. Nó không giồ ng như cảm giác tôi nghe tin người ta nói về cái ché t của Dương Khang, bởi lẽ đó là cảm giác bất ngờ, khiế n người ta ngã quy. Nhưng với sự ra đi của Hải Luân, tôi có nhiề u thời gian hơn để trải nghiệm nỗi má t mát đó.

Hải Luân đưa cho tôi một chiế c hũ nhỏ. Tôi hơi bất ngờ vì đó là tro cô t của Dương Khang.

- Gia đình anh á y muố n nhờ cậu rải tro cô t xuồ ng biển. Dương Khang rấ t yêu biển, vậy nên đây là điề u trân trọng cuố i cùng chúng ta có thể làm cho anh á y. Cậu biế t đầ y, quá khứ ngày xưa đã trôi xa lắ m rồ i, chẳng ai mong muố n khơi gọi lại nỗi đau đó cả.

Tôi câ m chiế c hũ nhỏ trong tay, nghe cảm xúc dồ n lên lờ ng ngực, đau nhói. Hải Luân nói đúng, quá khứ ngày á y đã trôi xa như những đọt sóng ngầ m dưới biển, chỉ có tôi là còn gặ m nhấ m nỗi đau á y để vương vấ t nổi buồ n lên những người hiện hữu. Mùi nổi buồ n phắ ng phắ t của Hải Luân, cũng là một trong những thứ tôi đã lan truyề n sang cậu á y.

Sau khi rải tro cô t của Dương Khang, tôi cảm thấ y nhẹ nhõm đi đôi chút. Mặt biển phủ lên một lớp sáng óng ánh, như thể chào đón sự có mặt của Dương Khang. Đã đế n lúc, mọi nỗi đau nên được thả trôi xuồ ng biển, và nói như Hải Luân, chỉ có những ký ức đẹp mới làm yên lòng người đã khuấ t.

- Cậu sẽ trở về chứ? – Tôi hỏi thầ m, đủ để Hải Luân nghe thầ y.

- Dĩ nhiên rồ i, vì biển đã xanh trở lại.

- Tại sao?

- Vì trong đáy mắt cậu không còn màu của sự ảm đạm nữa, từ giờ cậu có thể nhìn thấy mọi vật bằng màu của sự lạc quan. Cũng như biển, sẽ xanh hơn nếu như một người nào đó trở nên yêu biển.

- Cảm ơn cậu.

- Còn nữa...

- Gì vậy?

- Mừng cậu đã không còn mùi nổi buồn.

- Cả cậu nữa.

Chúng tôi cùng mỉm cười, và nhìn lên bầu trời xanh vợi. Mùa hè năm đó, với tôi, không còn là một mùa hè trắng xóa. Bởi lẽ, tôi đã nhìn thấy mảng xanh rực rỡ mà Hải Luân phủ lên đó.

Vecchio

1.

Chiều nay, trong lúc đang đứng pha cà phê tại góc bệ p, tôi nhận được tin nhắn của Đinh Nhiên. Cô nàng thực sự là một người thú vị, những tin nhắn của cô ấy thường cộc lốc, đôi khi chỉ là những cảm xúc nhất thời được lưu trữ bằng cách gửi tới số điện thoại của tôi, như thể đó là cách chia sẻ hữu hiệu nhất những suy tưởng vu vơ mà cô nàng có thể nghĩ ra tới người bạn thân thiết của mình, vào bất cứ thời điểm nào.

“Những điều thuộc về xưa cũ, tốt nhất hãy để nó trôi tuột vào dĩ vãng”. Tin nhắn khá ngắn gọn, đúng phong cách thường thấy của Đinh Nhiên. Hoặc giả sử nếu có một số điện thoại lạ hoắc nào đó gửi tin nhắn theo kiểu tương tự như thế, tôi chắc chắn nhận ra cô bạn thân thiết đang chìm vào đâu đó trong chính suy tưởng của mình. Không thể một ai khác được.

Tôi khẽ khuấy một ít sữa vào tách cà phê nóng. Trời đang mưa khá nặng, cái lạnh bao trùm lên không gian tứ phía, len lỏi khắp các ngõ ngách trong căn hộ tầng mười khu chung cư tôi đang ở. Thật chẳng dễ chịu chút nào, và dù tôi đã khoác một chiếc áo len mỏng, nhưng cơ thể vẫn cần một thức uống nóng nào đó để giữ ấm. Tôi cầm tách cà phê tiến về phía cửa sổ. Căn hộ mới, cửa sổ cũng rộng hơn hẳn. Phía bên kia lớp kính, những giọt mưa thay phiên nhau rót xuống, chảy thành những dòng nham nhở, không hình thù.

Bỗng dung tôi nhớ về anh, Nam của tôi những ngày xưa cũ. Nỗi nhớ đúng thật là một thứ kì lạ, bất chợt ủa đến không báo trước, nhưng dư vị để lại khiến người ta thấy tê tái và hoang hoải. Tôi nghĩ có thể là do cơn mưa, hoặc cũng có thể từ tin nhắn của Đinh Nhiên. Nhưng dù là gì đi nữa, một khi nỗi nhớ kéo đến, tâm trạng của tôi cũng chuyển sang một hình thái khác, mông lung và chông chênh. Rõ ràng, nó đang tịnh tiến theo chiều hướng xấu. Và tôi lại chẳng thể nào bám víu vào đâu giữa cái thời tiết đáng ghét như lúc này.

Tôi chỉ còn cách nhìn ra phía bên ngoài cửa sổ. Thành phố đang tan trong những giọt mưa trĩu nặng. Những dãy nhà tập thể cũ kĩ với những bức tường vàng đã xỉn màu, những mái ngói nâu đỏ bạc màu cũ kĩ đã nhuốm màu rong rêu, những cây chò nâu cổ thụ với thân cây đã bong vỏ ít nhiều, tất cả đều tạo nên một cảm giác buồn bã dưới mưa. Chẳng khi nào tôi có thể cảm nhận cái buồn đó một cách rõ nét và kỹ lưỡng như lúc này.

Từ vị trí đang đứng, tôi có thể nhìn thấy căn phòng trọ lụp sụp và cũ kĩ mình đã từng ở. Căn phòng rộng chừng khoảng mười sáu mét vuông và đang xuống cấp trầm trọng. Căn phòng khoác trên mình những kỷ niệm buồn, những khói thuốc, những bài hát cũ đã quá vắng, những nỗi đau, nước mắt và cả sự ám ảnh. Đã lâu rồi tôi không còn quay lại đó. Phải, rất lâu. Cuộc sống là một hành trình của trải nghiệm, có những thứ vẫn ở nguyên vị trí vốn có của nó, chỉ có chúng ta là không thể quay về hoặc may mắn tìm đến.

Sau cùng, chỉ còn lại những điều đã cũ, một nơi chốn cũ, một khói thuốc cũ, một bài hát cũ và một người tình cũ. Chúng chỉ là sợi dây liên kết vô hình đã đứt, nên chẳng thể nào quay lại nơi đã từng bắt đầu như ngày xưa.

Tình yêu giữa tôi và Nam, cũng là một thứ cũ kĩ như thế, không thể quay lại, cũng chẳng mong muốn tìm đến thêm một lần nào

nữa. Có chẳng chỉ còn lại nỗi nhớ, âm vang sau một cơn mưa.

2

Đình Nhiên hẹn tôi tại Vecchio. Ngay từ khi nhận được tin nhắn về tên quán, tôi đã thật sự yêu nó. Một cái tên tiếng Ý ngắn gọn, mang ý nghĩa xưa cũ. Con người, phần nhiều đều tôn trọng những hoài niệm, và với một cái tên đầy chất tự sự như vậy, thật khó để tìm lòng cảm xúc của chính mình. Tôi cũng không phải trường hợp ngoại lệ.

Đúng với suy nghĩ của tôi, vừa đặt chân đến Vecchio, tôi đã ngỡ ngàng với những hình ảnh xưa cũ. Những chiếc bàn gỗ được làm từ chân máy may cũ đã không còn sử dụng, bàn là hình con gà, máy đánh chữ và những chiếc tivi cổ, mọi thứ đều tạo cho tôi sự liên tưởng về quá khứ.

Đình Nhiên đã đến từ trước. Cô nàng đang ngồi ở dãy bàn cuối nhìn ra cửa sổ. Vừa thấy tôi, cô nàng đã nở một nụ cười tươi thò thường nhật, nói:

- Sao hả? Chỗ này không tôi chứ? Uống gì?
- Ừm, tuyệt đấy, vẫn như cũ, cà phê sữa.
- Ngay cả đến thức uống mà vẫn chung thủy, phục may thật.
- Còn phải nói.

Khi người phục vụ vừa mang thức uống tới và đặt ngay ngắn xuống bàn, chúng tôi chỉ mới bắt đầu nói chuyện được chừng dăm phút. Cô gái phía trước mặt tôi, mặc dù luôn ngụy trang một cách khéo léo với vẻ ngoài chín chu và khuôn mặt thường hiện hữu một nụ

cười cười nín hót người đờ i diện, nhưng thực sự thì phía bên trong con người đó nhiề u khi là những nỗi buồ n chẳng thể nào xoa dịu.

Tôi đã từng chậ vật đưa cô á y đế n bệnh viện, sau khi cô nàng đã uồ ng một nắ m thuồ c ngu để tìm lắ y cái chề t. “Đồ` điên, mà y định bỏ tao một mình à?”. Tôi đã từng hét toáng lên như thế , sau khi cô nàng đã dầ n dầ n hồ i phục. Lầ n đó, Đinh Nhiên không cười, nụ cười khỏ a lắ p nỗi đau và để che đặ y câu hò n trách của người đờ i diện không còn, thay vào đó là ánh mắ t nhìn tôi xót xa, như thể tại sao lại níu kéo cô á y quay trở về` với cuộc số ng buồ n chán như thế` này.

Và giờ, thời gian đã làm tồ t vai trò của nó, khi tháng ngày đã bào mòn đi từng ký ức buồ n bã của những sai lầ m tuổi trẻ.

Đôi lúc tôi tự hỏi, nế u ở trong trường hợp của Đinh Nhiên, liệu rằ ng tôi có nghĩ đế n cái chề t khi dành tắ t cả sự tin tưởng và tình yêu cho người đàn ông mình yêu thương nhấ t nhưng kế t quả nhận được là sự phản bội. Tắ t cả tài sản tiề t kiệm được trong suồ t ngầ n á y năm bị gắ lắ y đi sạch sẽ, để lại cho Đinh Nhiên những cung bậc nỗi đau và một bào thai vừa nhen nhóm. Cuồ i cùng, chỉ có nỗi đau ở lại, lưu dấ u bằ ng một cuộc tự sát không thành, còn đứ a bé thì không giữ được, do người mẹ suy nhược cơ thể.

Vậy nên, có nhiề u điề u cũ kĩ đáng để nâng niu và trân trọng như một kỷ vật của cuộc số ng. Tuy nhiên, cũng có những điề u cầ n phải lãng quên một cách nhanh nhấ t, nế u như không muồ n những mảnh vỡ từ dĩ vãng quay ngược về` cửa nát từng cảm xúc của hiện tại.

- Đây, có một gã vừa nói yêu tao.

- Ai cơ?

- Một gã xa lạ nào đó, bạn của đồng nghiệp thôi. Tình cờ gặp nhau và xin số, sau đó có gặp nhau vài cuộc cà phê. Mà thấy sao?

- Chẳng biết nữa, tùy vào khả năng nhìn người của mày thôi.

- Tao cảm thấy mình sinh ra không phải để hạnh phúc.

- Tại sao?

- Ở độ tuổi này, dù ít hay nhiều cũng có thể cảm nhận được số phận của mình. Nó đang đi theo chiều hướng nào. Và có những điều thường lặp lại mà đôi khi không giải thích nổi. Câu trả lời, chỉ có thể là số phận.

- Cuộc sống không có nhiều sự lựa chọn. Nếu có thể, hãy dồn hết tâm huyết cho những thứ mình cảm thấy chắc chắn. Dù gì đi nữa, tao vẫn luôn mong mày hạnh phúc.

Cô nàng không nói gì, lơ đãng nhìn ra ngoài cửa sổ. Tôi biết, đằng sau vẻ bề ngoài đã có phần mạnh mẽ và bất cần kia là một tâm hồn dễ thương tổn. Cả tôi và Đinh Nhiên, niềm tin của chúng tôi lúc này, như một thứ gì đó lạ lẫm. Đôi lúc cần một ai đó bên cạnh để nkhôn cùng, nhưng rồi chẳng đủ can đảm để đón chào một ai đó nghiêm nhiên bước vào cuộc đời của mình thêm một lần nào nữa.

Bất giác, tôi quay sang nói với Đinh Nhiên, chính câu nói trong tin nhắn mà cô nàng vừa gửi cho tôi vài ngày trước:

- Những điều thuộc về xưa cũ, tốt nhất, hãy để nó trôi tuột vào dĩ vãng.

Chẳng thể ngờ, giữa một Sài Gòn rộng lớn và đông đúc, tôi tình cờ gặp lại Nam. Như thể một sự sắp đặt ngẫu nhiên nào đó mà cuộc sống mang đến. Đôi khi, tôi nghĩ sau ngần ấy thời gian, có lẽ tôi đã quên hẳn con người đang hiện diện trước mặt mình lúc này. Nhưng không, dù rằng anh đã hao gầy đi đôi chút, mái tóc cũng đã thay đổi không như ngày xưa cũ, nói chung là không còn giống như trước, vậy mà tôi vẫn nhận ra anh từ phía sau. Thật lạ lùng.

Có lẽ, bằng một cách nào đó, chẳng hạn như thói quen, người ta đã lưu tâm và ghi dấu những điều xưa cũ một cách kỹ lưỡng. Để rồi, như một phản xạ có điều kiện, người ta có thể dễ dàng nhận ra nhau dù hình ảnh đã khác đi ít nhiều.

Chúng tôi chọn đại một quán cà phê gần đây, như một phép xã giao thông thường của những người tình cũ khi gặp lại nhau. Tôi đã từng tưởng tượng khi gặp lại Nam, tôi sẽ nói với anh những gì. Chắc chỉ là những câu hỏi không đâu không cuối, rồi lại hỏi thăm sức khỏe, công việc và cuộc sống. Hoặc đơn giản là cứ im lặng, để cho thời gian trôi qua một cách thừa thãi, đến khi cà phê đã cạn, cả hai tự động chào nhau và không hẹn gặp lại.

Chúng tôi rơi vào trường hợp thứ hai. Sự im lặng đang bao trùm một cách khô khốc và bất lực. Giữa chúng tôi luôn có một khoảng cách, đến mức giọng gào chẳng thể nói thành lời.

- Có khi nào, chúng ta sẽ gặp nhau một lần nữa? – Nam lên tiếng.

- Có thể có, cũng có thể không.

- Điều đó có phải do duyên không?

- Chẳng biết nữa, như một dòng xoáy kì lạ nào đó của cuộc sống và tình cờ tìm thấy nhau, thế thôi.

- Em có từng nhớ về anh?

Tôi im lặng. Thật sự thì tôi không muốn trả lời, lại càng không muốn nhân tâm giẫm đạp lên sự thật, rằng đã có lúc, tôi từng nhớ về Nam.

- Anh đã từng nhớ về em, như một phần của cuộc sống. Nhiều lúc, anh tự hỏi, tại sao chúng ta lại chia tay nhau.

- Chia tay là điều cuộc sống phải diễn ra như vậy, vào thời điểm như vậy.

- Em nói đúng, những lỗi lầm tuổi trẻ, mặc nhiên không thể thay đổi. Nhưng có khi nào, chúng ta có thể bắt đầu lại?

Nam khẽ nắm lấy tay tôi. Những ngón tay ngày xưa tôi mong mỗi anh sẽ luôn đan chặt trong những ngày mưa lạnh, rót cuộc chi mình tôi tro tro, ướt sũng. Giờ đây, dù bàn tay Nam đã to lớn và ấm nóng hơn trước, nhưng tuyệt nhiên cái lạnh ngày xưa vẫn bám chặt vào lòng ngực tôi, rõ nét đến không ngờ. Nam thực sự không biết, điều anh mong mỗi hiện tại, chỉ là cảm giác tội lỗi mà ngày xưa anh đã từng bỏ rơi tôi.

Chắc hẳn anh không hề biết, tôi đã chống chọi với sự cô đơn và mất niềm tin trong căn phòng mười sáu mét vuông với những làn khói thuốc, những bản nhạc buồn và cả những giọt nước mắt như thế nào. Mọi thứ giờ đây đã thuộc về xưa cũ. Cứ đến mức chẳng buồn nhắc lại. Sợi dây liên hệ của quá khứ đã đứt từ lâu lắm rồi, Nam ạ. Đến giờ anh vẫn không nhận ra sao?

Tôi gỡ từng ngón tay của Nam ra khỏi bàn tay, cảm giác như gỡ từng ký ức ra khỏi cuộc sống hiện tại. Rằng, tình yêu ngày ấy đã trôi xa lắm rồi. Nói như cách của Đinh Nhiên, nó đã trôi tuột vào dĩ

vãng, chẳng thể nào quay trở lại được. Có chăng chỉ là những dấu vết mờ ảo khi vô tình gặp lại nhau. Chỉ vậy thôi.

Tôi chia tay Nam khi trời vừa điểm cơn mưa. Chúng tôi chọn cho mình những hướng đi ngược nhau, như thể chấp nhận một sự thật dửng dưng. Tình yêu của chúng tôi, ví như làn hơi ấm bốc ra từ tách cà phê nóng hổi, và mát hút đi trong màn mưa lạnh giá.

4

Tôi gặp Đinh Nhiên lần cuối trước khi cô nàng ra sân bay đến thành phố London xinh đẹp. Với tất cả tuổi trẻ, chúng tôi đã lao vào một tình yêu không có hạnh phúc. Tôi nói đùa với cô nàng, rằng lần này cô ta lại bỏ tôi một mình, trơ trọi giữa Sài Gòn. Dĩ nhiên chỉ là một khoảng thời gian thôi. Đinh Nhiên nói với tôi sẽ dành một phần tuổi trẻ của mình để làm việc tại một đất nước mà cô yêu mến từ những ngày còn bé. Cô nàng sẽ quay trở về sớm. Và bảo tôi hãy coi như đây là một kỳ nghỉ ngắn để trải nghiệm những điều mới mẻ, một hành trình từ già nãi buồn của cô.

Giữa phi trường, Đinh Nhiên ôm tôi thật lâu. Cô gái này, từ giờ đã sống đúng với cảm xúc của chính mình, không còn cái kiêu cảm xúc phía trong và biểu hiện bên ngoài trái ngược nhau nữa. Dầu sao thì việc đó chẳng ích lợi gì khi cứ phải cố gắng ngụy tạo một cách đầy mệt mỏi như vậy.

- Nay cô gái Vecchio, rồi mà sẽ hạnh phúc thôi.

- Còn mà thì sao?

- Tao sẽ ổn.

- Tại sao?

- Vì những điê`u xưa cũ, thì phải trôi về` quá khứ.

Cả hai chúng tôi đê`u cười, những nụ cười thành thật. Đình Nhiên nói đúng, rô`i những điê`u xưa cũ gây ám ảnh sẽ biê`n mấ`t, chỉ còn niê`m tin sẽ sinh sôi ngày này qua ngày khác. Như lúc này, với niê`m tin và hi vọng dành cho hạnh phúc của nhau, tôi cảm thấ`y mọi thứ đang bắ`t đầ`u tươi sáng.

Sài Gòn trong những ngày này, những cơn mưa đã qua lâu lắ`m rô`i.



Mùa đông vĩnh cửu

Nếu quá khứ là phong màu trắng như tuyết giữa mùa đông, thì những vết ký ức là những dấu chân đang di chuyển đến hiện tại. Những dấu chân rõ ràng, in dấu và vẹn nguyên, nối hai bờ thời gian bằng tất cả những nỗi niềm hiện hữu. Như thế, nếu không có những dấu chân rải đều trên tuyết từ nơi đã từng bỏ đi, thì chẳng thể nào tìm lại được những điều thuộc về xưa cũ.

Tôi vẫn còn nhớ rõ, mùa đông cuối cùng nơi thị xã, đó là một mùa đông khô c liệt và tàn tạ. Năm ấy, tôi vừa tròn mười tám tuổi, lúc nào cũng mang trên người vẻ phiêu nhiên muộn và bất cẩn. Tôi sợ cảm giác một mình và luôn trong tư thế tìm kiếm một nơi đông đúc nào đó để trú ngụ. Có khi là một chuyến xe buýt chỉ còn tay vịn để đứng, hay một góc công viên nhỏ phía bên nhà thờ nhìn những gã thanh niên đang đuổi theo một quả bóng hoặc đơn giản hơn nữa là cứ chui đại vào một hộp đêm nào đó và nhảy múa điên cuồng đến rạng sáng.

Những nơi đó, dĩ nhiên, không có anh. Người mà tôi luôn nghĩ chỉ cần chìa bàn tay ra để anh đan xen những kẽ hở cũng đủ an yên và hạnh phúc. Nhưng rốt cuộc, mỗi lần nhắm mắt, tôi tuyệt nhiên không hình dung nổi gương mặt anh, chỉ thấy một bóng tối bao trùm đến khô khốc. Vừa lúc đó, nước mắt tôi lại rơi.

Gần cuối ngày, tôi nhả tin cho anh, vồn vện chỉ ba từ: “Gặp nhau đi”. Vậy mà anh vẫn tìm ra tôi ở quán cà phê lung chừng dốc núi. Tôi thường lang thang tìm đến các quán cà phê, để rồi khi đặt chân lên đầu tiên đến đây, như một sự tình cờ trong làn chạy trốn cơn mưa đêm đông gió, tôi biết chắc mình sẽ phải quay lại nơi này. Những hàng ghế dài tông màu trầm ẩn hiện dưới ánh đèn vàng dịu dịu, những khói thuốc xiên vẹo thả lên trời như thể con đường không có điểm kết, những bản nhạc bolero mùi mẫn đến nhức lòng chạy trên đĩa than, cùng những gương mặt những con người không có vẻ gì là hạnh phúc, lúc nào cũng trong tâm thế của kẻ cô đơn, tất cả những hình ảnh ấy in đậm trong tâm trí tôi, rõ nét đến không ngờ.

Anh nói, nơi này thuộc về chúng tôi. Làn ấy, tôi lơ đãng nhìn ra phía con dốc sương mờ, khẽ hỏi “Tại sao?”. Anh cười, nụ cười cô đơn đến kỳ lạ, nhưng rồi chẳng có câu trả lời nào được thốt ra. Ngay lúc đó, tôi rảo mắt nhìn xung quanh quán, nghe hơi lạnh bao trùm lên không gian từ tứ phía, khoác trên mình bộ áo len to sụ mà chẳng thấy đủ ấm.

Mọi thứ nơi đây chỉ gọi lên cho tôi nỗi buồn, những nỗi buồn cũ kỹ đến mức chẳng muốn khơi gọi thêm một lần nào nữa. Anh nói đúng, chúng tôi thuộc về nơi này, khi cuộc sống của chúng tôi đang dần dần trở nên đồng nhất với cái cảm giác cô đơn đã có phần yên ổn. Tình yêu của chúng tôi, như thể một cuộc hành trình khám phá nỗi cô đơn của nhau, dù rằng, chẳng ai muốn cô đơn nhiều hơn thế.

5 giờ 14 phút chiều. Anh đến, mang theo vẻ tất bật của người bận rộn.

- Em đợi anh lâu chưa?

- Đủ lâu để nhìn thấy mặt trời nghiêng về dốc núi. Anh uống gì?

- Như cũ.

- Vẫn không thay đổi à?

- Không.

Tôi gọi cho anh một tách cà phê đen nóng ít đường. Như mọi khi, anh đợi những làn hơi nhỏ từ tách cà phê nóng bốc lên rồi hít hít trong không gian lạnh độ dăm phút, khẽ khàng nâng tách cà phê đưa lên môi. Anh ăn mặc khá phong phanh, càng làm rõ hơn vẻ gầy guộc vốn có của một người thanh niên đang ở độ tuổi trưởng thành.

- Em có chuyện gì muốn nói?

- Có lẽ... chúng ta nên dừng lại.

Anh nhìn tôi bằng cặp mắt đen sâu thẳm, tôi nhìn lại anh bằng ánh mắt của kẻ mộng du. Chúng tôi không nói gì trong suốt mấy phút liền, như thể đó là cách tốt nhất để nhìn lại khoảng thời gian mà cả hai đã từng có. Một khoảng lặng chợt tắt. Tôi giải thích cho câu nói vừa nãy:

- Em sẽ rời khỏi đây, gia đình sẽ chuyển đi hẳn, vậy nên... thật khó để gặp nhau. Em gặp anh chỉ muốn nói như vậy thôi.

Tôi nhìn chăm chú vào người đàn ông trước mặt, cố gắng kìm nén mọi cảm xúc đang chực lên tiếng. Anh vẫn ngơ ì đó, như gom hết tất cả nỗi cô đơn trong không gian của quán vào lòng. Cả quãng thời gian sau này tôi vẫn nhớ như in, hình ảnh anh buồm nhìn xoáy sâu vào tách cà phê đang dãn nguội, xót xa đến cô độc. Tôi bỏ

anh lại quán cà phê, khi bóng tối đã bao trùm lên tất cả các ngõ
ngách của thị xã, khoác lên mình chiếc áo khoác to sụ và chỉ kịp nói
lời chào trước khi bước vội ra khỏi cửa: “Tạm biệt anh”.

Trong khoảnh khắc đó, tôi sợ mình sẽ ngoái đầu lại, nhìn anh
một cách bất lực như nhìn thẳng vào sự cô đơn của mình. Rằng tôi
sẽ bật khóc vì một người đàn ông chẳng thể nào níu tay mình lại, dù
chỉ trong phút chốc. Giây phút đó, tôi ước rằng chỉ cần anh nói
với tôi một câu đừng đi, tôi sẽ bỏ hết tất cả để ở lại bên anh. Nhưng
kết quả là anh đã không tìm cách níu giữ tôi lại, cũng như tôi vẫn bật
khóc ngon lành dù chẳng quay lại nhìn anh đâu chỉ trong một vài
giây.

Nguyễn đến gặp tôi vào những ngày cuối đông, mang theo cả
những nỗi hoài nghi còn đang vương mắc trong mớ lộn xộn suy
nghĩ.

- Cậu sẽ ra đi thật à?

- Ừ, tớ đã suy nghĩ kỹ rồi.

- Có giây phút nào cậu sẽ nghĩ lại không?

- Đủ rồi, Nguyễn. Tớ có thể ở lại đây vì điều gì chứ? Vì một tình
yêu chẳng bao giờ có kết quả à?

- Không, tớ nghĩ... mọi thứ nơi đây sẽ luôn nhớ cậu, trong đó có...
tớ.

- Cảm ơn, Nguyễn. Chúng ta vẫn mãi là bạn tốt mà, phải không?

Nguyễn không nói gì, chỉ khẽ gật đầu, ánh mắt Nguyễn nhìn tôi
sâu hút, như thể tôi đã là một phần thể tách rời nơi thị xã này. Hoặc

có lẽ, tôi đã chẳng còn thuộc về nơi này, khi tất cả những niềm tin và hy vọng về một người con trai mình theo đuổi suốt hai năm trời bỗng tắt lịm như người ta nhúng đầu lọc thuốc lá đang cháy dở xuống nước.

Tôi phải đi. Ra đi chính là sự giải thoát cho tôi lúc này.

- Cậu có mê nớ không? – Tôi hỏi nhỏ đủ để Nguyễn nghe thấy.

- Không... nớ yêu cậu.

Tôi ôm Nguyễn hàng giờ liền sau câu nói đó, cả hai chúng tôi đều khóc. Thật tệ, tôi yêu anh và tôi không yêu Nguyễn. Sự ra đi của tôi mãi mãi là một ký ức buồn, cho cả tôi, Nguyễn và anh.

Ngày cuối cùng trước khi chuyển đến một thành phố lớn, tôi lang thang khắp các triền dốc của thị xã. Nổi buồn vây kín cả không gian, bào mòn luôn cả các dây thần kinh cảm giác. Chẳng hiểu sao, tôi luôn nghĩ về anh, như một phần hiện tại mà tôi chẳng thể nào xóa bỏ.

Tôi nhớ rõ khoảng thời gian của hai năm trước, đập vào mắt tôi là cậu thanh niên trẻ có dáng người cao đang đuổi theo một quả bóng rổ. Ánh mắt anh cương nghị, khí chất và mạnh mẽ. Từ hình ảnh đó, trái tim tôi đã đập theo một nhịp khác. Tôi đến trường sớm hơn, đứng thật lâu dưới hành lang chỉ để nhìn thấy anh lướt qua trước mặt. Chỉ bấy nhiêu đó thôi cũng đủ để tim tôi đập rộn ràng và nghẹt thở.

Tôi đã yêu anh bằng thứ cảm xúc nguyên sơ và hồn nhiên nhất của một cô gái nữ sinh vừa tròn mười sáu tuổi. Và mãi sau này, tôi

cũng chẳng có thêm một giây phút rộn ràng nào khi đứng trước mặt những người con trai khác, như lần đầu gặp anh. Phải, không còn.

Ngày anh chấp nhận tình cảm của tôi, tôi bỗng trở nên mê sảng, không cần hỏi lý do, chỉ cần biết yêu anh bằng tất cả những gì tôi có. Đồi lại, đi bên tôi là người thanh niên được nhiều cô gái ngưỡng mộ, nhưng không cho tôi cảm giác an yên. Trái lại, tôi càng cảm nhận rõ hơn nỗi cô đơn khi bước đi bên cạnh anh.

Đến bây giờ, tôi vẫn luôn tự hỏi, tại sao anh lại chấp nhận tình cảm của tôi. Nhưng có lẽ, tất cả đã quá muộn.

Tôi trở lại ngôi nhà cũ kĩ của mình, nơi đây vẫn sẽ giữ nguyên, không đập bỏ. Căn nhà sẽ được một gia đình nào đó thuê lại vào hôm sau. Tôi kiểm tra hộp thư lần cuối, ngoài những tờ nhật báo và những lá thư quảng cáo, đập vào mắt tôi là một hộp quà nhỏ được dán băng keo cẩn thận. Tôi mở gói quà, một sợi dây chuyền bằng bạc lấp lánh, đính kèm mặt dây chuyền hình chìa khóa. Không có lời nhắn nào để lại.

Là anh. Chỉ có thể là anh.

Tôi phóng xe đến nhà anh, đứng trước cổng hàng giờ liền, nhìn về phía ô cửa tầng hai đang sáng đèn cho đến khi tắt hẳn. Giữa đêm đông, tôi cảm thấy trái tim mình vụn vỡ, tôi biết những hy vọng nhen nhóm trong những giờ phút sau cùng, rồi cuộc thì chúng tôi đều chọn cho mình một sự kết thúc.

Khi ánh sáng đầu tiên của một ngày mới xuất hiện, tôi quay trở lại căn nhà và xếp các thùng các-tông lên xe tải. Nước mắt như có ma lực, bắt đầu tuôn rơi lã chã. Mùa đông năm ấy, tôi và Nguyên đều mười tám tuổi. Còn anh, Khải Minh của tôi, mà chắc không còn thuộc về tôi nữa, hai mươi tuổi.

Sống ở một thành phố xa lạ, tôi như trốn chạy với thực tại. Tôi tìm cách thích nghi sớm nhất với môi trường mới, tự chọn cho mình những góc cà phê có chỗ ngồi tôi nhìn ra cửa sổ, gọi một tách cà phê và chơi những bản nhạc tự sáng tác. Năm thứ tư đại học, tôi đang học chuyên ngành kiến trúc và là thành viên của câu lạc bộ chơi guitar của trường.

Đó cũng là nơi tôi gặp Triên, và sau này chúng tôi trở thành người yêu của nhau, như một sự sắp đặt kì lạ nào đó mà không ai có thể lý giải được.

- Tại sao chúng ta yêu nhau nhỉ? – Triên hỏi.

- Chẳng biết. Có thể là do đồng chấu.

- Đồng chấu?

- Phải. Như cái cách chúng ta quên đi những nỗi buồn và tự tìm kiếm cho mình những niềm vui ít ỏi.

- Vậy cậu có thấy vui khi ở bên cạnh tớ không?

- Chẳng rõ nữa. Nhưng tớ có thể cảm nhận thời gian của mình đang trôi.

- Điều đó là tốt hay xấu?

- Có thể tốt. Cũng có thể xấu. Nhưng hiện giờ tớ ổn, và cuộc sống cũng đi theo một lối nào đó rõ ràng hơn.

Tôi dựa người vào lưng Triên, cảm nhận bờ vai ấm nóng tỏa ra từ người con trai hai mươi hai tuổi. Phía ngược lại, Triên đang đàn

những giai điệu ngắ n của một ca khúc nào đó mà tôi không rõ tên. Mọi thứ cứ trôi qua yên bình và nhẹ nhàng như thế .

Triên sinh ra để chơi guitar, lúc nào gặp, tôi cũng thấ y cậu ấy đeo chéo cây đàn ấy phía sau lưng. Niê m vui của Triên ẩn sau những buổi biểu diễn tại các quán cà phê trong thành phố cùng với những đợt lưu diễn khắp cả nước. Niê m vui của tôi là được ngắ m nhìn gương mặt Triên đang mải mê trên từng nốt nhạc, như cái cách tôi đã từng đắ m chìm vào ánh mắ t cương nghị của Khải Minh khi anh lao mình cùng với quả bóng rổ trên tay.

- Cậu đã từng có người yêu rô i à?

- Phải.

- Anh ta thế nào?

- Không có gì đặc biệt, nhưng có chút bắ t câ n và mạnh mẽ.

- Tại sao lại chia tay?

- Không sao cả, chỉ là tớ vẫn lớn lên và già đi, còn tình yêu ấy vẫn mãi đứng yên dù thời gian vẫn trôi.

- ...

Triên không hỏi thêm gì sau câu trả lời ấy. Tôi cũng không muố n nhắ c lại quá khứ để tự gắ m nhắ m ký ức của mình. Mọi thứ dường như đã trôi tuột khỏi tay tôi từ mùa đông năm ấy. Thậm chí, cho đế n tận bây giờ, nế u tôi có nói chia tay Triên, thì cậu ấy cũng sẽ không đau lòng đế n mức níu kéo tôi lại. Triên vẫn còn có thể số ng bằ ng niê m vui với chiếc đàn guitar nhỏ bé của mình, và những đợt lưu diễn sẽ cuố n cậu ấy về với guồ ng quay cuộc số ng hồ i hả, sau cùng chỉ còn lại sự lãng quên nhau.

Và cuối cùng, chỉ còn lại tôi, cùng với nỗi cô đơn quen thuộc của bốn năm về trước.

Những ngày chớm đông, Nguyễn đến tìm tôi, ủ dột và mệt mỏi. Tôi đã chẳng còn nhận ra Nguyễn, bởi giờ đây cậu ấy đã là một chàng trai to cao và khoác lên mình vẻ bề ngoài chững chạc. Nguyễn đến, mang cho tôi một tin dữ:

- Anh ấy chết rồi.

- Ai cơ?

- Khải Minh.

- Tại sao lại chết?

- Tự sát.

- Hãy nói với tớ rằng cậu đang nói dối đi. – Tôi hét to một cách điên dại.

- Đó là sự thật.

Tại tôi ừ đi. Chuyện gì vậy? Trong khi tôi đang tìm cách quên anh, tìm cách bỏ buông quá khứ và chịu đựng sự cô đơn thì anh lại tự chọn lấy cho mình một cái chết. Rõ ràng là mùa đông năm ấy đã trôi xa lắm rồi, tại sao mọi thứ vẫn còn như vẹn nguyên như mới hôm qua vậy.

Tôi bất lực nhìn Nguyễn, gào thét trong vô vọng. Nguyễn tiến sát về phía tôi, khẽ đưa bờ vai đã có phần vững chắc để tôi tựa vào, khóc nức nở. Tôi đi đó, chúng tôi nắm cạnh bên nhau, nhìn lên trần nhà, suy nghĩ về những thứ mông lung của cuộc sống.

- Cậu sẽ trở về chứ? – Nguyên khẽ hỏi, xóa tan sự im lặng.

- Tớ... không biết.

- Cậu thực sự không muốn quay lại sao?

- Nơi đó, là ký ức. Những ký ức chẳng thể nào xóa mờ. Nó đè nát lên hiện thực khiến tớ nghẹt thở.

- Dẫn sao thì cậu cũng nên trở lại đó. Chỉ có thế, mọi ký ức mới trở nên rõ ràng và thôi dằn vò hiện tại.

Tôi im lặng.

- Anh ấy có tặng gì cho cậu không?

- Một sợi dây chuyền với mặt hình chìa khóa. – Tôi sờ trước ngực mình, lần tìm chiếc chìa khóa giấu sau lớp áo.

- Tớ có thể dẫn cậu đến một nơi.

- Ở đâu?

- Phía trước ngôi nhà anh ấy có một hòm thư cũ, đã lâu không còn sử dụng rồi. Tớ đã cố gắng nhìn vào phía trong ấy, vẫn còn sót lại một lá thư. Còn khá mới, có lẽ chiếc chìa khóa trên người sẽ giúp cậu hiểu rõ hơn về anh ấy.

Quá khứ cứ như một thước phim quay chậm. Tôi nhớ lại hộp quà anh tặng trước lúc tôi kịp rời khỏi thị xã, đổi lại, nó lại là nút thắt để tôi hiểu rõ hơn về sự ra đi của anh. Cái chết, bản thân nó đã ẩn chứa mầm mống của nỗi buồn, sự cô đơn và bất lực. Và sự thật là, sau ngần ấy thời gian, tôi vẫn nhận thấy mình chưa khi nào quên được anh, cả trong quá khứ lẫn hiện tại.

Sau ngày Nguyên quay về thị xã, tôi đối diện với nỗi cô đơn và cái chết của Khải Minh. Tôi chẳng còn thiết tha đến lớp và tham gia chơi nhạc ở quán cà phê. Tôi giam mình trong phòng, nốc cạn từng chai rượu vang để dành cho những bữa liên hoan của câu lạc bộ. Cơ thể tôi say mềm, ẻo uột và chẳng có chút gì thuộc về sự sống.

Ngày thứ ba, Triên tới, nhìn thấy cảnh ngổn ngang trong phòng tôi và một cơ thể đang rũ chết. Triên đưa tôi tới bệnh viện, sau khi tôi đã suy nhược đến độ chẳng còn tỉnh táo. Những cơn mê sáng bất chợt quay trở lại, tôi nhìn thấy anh, Khải Minh của tôi, hai mươi tuổi, ánh mắt nhìn xót xa khuấy sâu vào tách cà phê đen ít đường đã nguội. Hình ảnh cuối cùng ấy cứ tái hiện rõ dần đến sau mỗi giấc mơ. Đến tận lúc thứ mười, tôi tỉnh dậy, nước mắt đã thấm đẫm vào gối.

Lần này, tôi không muốn trốn chạy. Tôi nói với Triên, tôi sẽ quay lại thị xã. Triên nắm lấy tay tôi, siết chặt, vẻ đờng ý.

Tôi quay trở lại đúng vào mùa đông. Thật lạ lùng, có lẽ tôi thuộc về mùa đông, nơi khởi đầu cho sự chia ly và lạnh lẽo. Nguyên đã đợi tôi từ khá sớm, cậu thận trọng chở tôi men theo các triền dốc, và dừng lại trước ngôi mộ của anh. Khải Minh của tôi, năm đó, vẫn yên lặng, chỉ nghe thấy tiếng gió lùa qua những khối hương phảng phất.

Tôi nhìn tấm hình anh trên bia mộ, người thanh niên trẻ có nụ cười hiền, cùng với ánh mắt kiên nghị đang nhìn về phía tôi. Một thứ gì đó xót xa len lỏi khắp lồng ngực, bấu chặt vào tim khiến tôi uất nghẹn. Tôi mơ hồ, nuốt vội đợt nước bọt vào cổ họng khô đắng, thả vài nén nhang mà không ý thức được mình đang ở thì hiện tại.

Nguyên đưa tôi về ngôi nhà của anh. Từ ngày anh mất, gia đình cũng chuyển đến sống ở một nơi khác, bởi họ lo sợ những kỷ niệm anh để lại sẽ dày xéo lên những người còn sống. Nếu là tôi, tôi cũng chẳng đủ tỉnh táo mà gọi tên anh trong bất lực, khi những hình ảnh quen thuộc về anh đã lưu dấu một cách kỹ lưỡng và rõ nét.

Tôi luôn cố gắng tra chiếc chìa khóa anh để lại vào ổ khóa gỉ sét. Một tiếng cạch phát ra khô khốc, khuây động không gian vốn đã rất yên tĩnh từ sau khi anh ra đi. Một bức thư đã ngả màu vàng óng cùng với nét chữ của anh, nhưng vẫn có thể đọc được.

Yên.

Liệu rằng em có bao giờ tha thứ cho anh không? Khi mà anh đã chẳng đủ can đảm để níu tay em lại, ôm chặt vào lòng và nói yêu em. Anh biết rằng sau sự chấp nhận đó là một điều tổn thương ghê gớm, rằng nó sẽ trở thành một nỗi ám ảnh cứ ngự lên cả quãng đời hiện tại giữa anh và em.

Sự thật là, anh đã không thuộc về thế giới mà em đang sống. Anh đã cố gắng cố gắng bỏ suy nghĩ ấy bằng cách đón nhận tình cảm từ phía em. Và rồi anh biết mình thực sự ích kỷ, khi bàn tay em run rẩy dưới mùa đông năm ấy mà không có bàn tay nào đan chặt những kẽ hở.

Anh còn mãi trốn chạy đến bao giờ. Chia tay thực ra là điều anh nên nói với em từ lâu, nhưng em đã chủ động nói ra điều ấy, như một việc làm tốt nhất để giải thoát cho sự áu trĩ của anh.

Anh luôn mong em đón nhận mọi điều tốt.

Luôn có một người yêu em đúng nghĩa.

Và xây dựng một gia đình hạnh phúc.

Yên. Hãy tha thứ cho anh, chỉ vì anh là một người đôn`g tính đang tâm cưỡng đoạt tình yêu đầ`u đời của em. Cái ché`t của anh là một sự bê` tắ`c, sau khi gia đình không chấ`p nhận sự thật này. Và ép anh vào một cuộc hôn nhân định sẵn. Làm sao anh có thể lừa đố`i thêm một người nào đó nữa, sau tấ`t cả những nỗi đau mà em đã phải gánh chịu về` anh quá nhiề`u.

Vĩnh biệt em, Yên.

Ký tên: Khải Minh.

Tôi gấ`p lá thư lại, để mặc cho dòng nước mắ`t tuôn rơi lã chã. Tôi chưa khi nào hờ`i hận vì đã yêu anh. Dù anh mang trong mình giới tính nào đi nữa, đó cũng đã là một sự thật không thể chố`i bỏ. Người đáng lẽ phải được thứ tha, là tôi chứ không phải anh. Bởi lẽ, tôi đã quá ích kỷ khi chỉ nghĩ đế`n cảm nhận của riêng mình, về` một tình yêu mà mình luôn mong tìm thấ`y đích đế`n và hạnh phúc. Tôi đã không nhận ra sự dắ`n vật và nỗi khổ tâm của anh khi ở bên cạnh tôi.

Và nế`u có thể quay trở lại quá khứ, tôi vẫn sẽ yêu anh, bắ`ng tấ`t cả những rung động của trái tim mới lớn. Nhưng hiện tại vẫn là hiện tại, ký ức vẫn mãi lưu tồ`n bởi những kỷ niệm vô`n hữu của nó. Tình yêu của tôi dành cho anh, thực ra vẫn nguyên vẹn như mùa đông của bố`n năm về` trước, không thay đổi.

Tôi nhìn Nguyên, cảm nhận rõ nét thời gian đang dịch chuyển, giữa quá khứ và hiện tại. Nguyên đã không còn là cậu bạn mười tám tuổi luôn ở bên tôi sau những cô đơn mà tôi luôn tìm cách lẫn trố`n. Còn tôi đã không còn là cô gái mười tám tuổi thích hòa mình vào đám đông để kiế`m tìm một chút hơi á`m trong những ngày chớm lạnh.

Mùa đông năm đó, tôi và Nguyên đã hai mươi hai. Còn anh, Khải Minh của tôi, vẫn là một chàng trai trẻ chỉ hai mươi tuổi.

Cô gái mang đôi giày đỏ

Đó là một cô gái đẹp, cho đến tận bây giờ tôi vẫn luôn mang một niềm tin mãnh liệt rằng cô ấy là một cô gái đẹp. Linh cảm của tôi chưa bao giờ sai cả, vậy nên tôi càng có cơ sở để khẳng định cô gái đang bước đi dưới ban công tầng 3 (nơi tôi đang nhâm nhi tách cafe và đọc duyệt lần cuối những trang bản thảo cho số tiếp theo của tờ báo tháng này) rằng cô ấy thực sự xinh đẹp.

Từ độ cao này, tôi không thể nhìn thấy rõ gương mặt cô, khi mái tóc xoăn bồng bềnh ánh nâu của cô đang trôi theo từng cử động của bước chân, che lấp gương mặt mà tôi đang cố gắng đưa mắt để nhìn thấy dù chỉ trong giây lát. Thứ duy nhất tôi có thể nhìn thấy rõ ràng nhất, chính là đôi giày đỏ bắt mắt mà cô đang sở hữu. Tôi chưa bao giờ thấy cô mang một đôi giày nào khác màu, duy nhất chỉ là màu đỏ. Đôi lúc tôi tự hỏi, “Tại sao phải là màu đỏ?”, nhưng tuyệt nhiên không thể có câu trả lời. Cách tốt nhất là nên đi hỏi chủ nhân của chúng. Những người bạn gái của tôi luôn mang rất nhiều đôi giày khác nhau trong những buổi gặp gỡ, nhưng sự thật thì tôi chỉ ấn tượng với những đôi giày đỏ mà cô đang sở hữu. Thật kỳ lạ.

Đôi lúc tôi trở nên ám ảnh, khi màu đỏ của những đôi giày cô mang in đậm trong tâm trí tôi một cách rõ nét. Những cô gái tóc xoăn mang giày đỏ mà tôi nhìn thấy trong những lần gặp gỡ đều khiến tôi nghĩ về cô, hoặc nếu tôi không đủ bình tĩnh, tôi có thể thốt lên câu hỏi quen thuộc được che đậy kỹ lưỡng ở một góc sâu thẳm nào đó trong tâm trí “xin lỗi, cô có phải là cô gái chỉ luôn mang giày đỏ không?”, đại loại là như vậy.

Đã có lần tôi vô thức thốt ra câu hỏi đó với một cô gái xa lạ, dĩ nhiên cô ấy sở hữu mái tóc xoăn bồng bềnh và mang đôi giày đỏ. Cô tròn xoe mắt nhìn tôi, ngạc nhiên và khẽ cười “Tôi còn những đôi giày khác màu nữa”, cô ấy đáp. Ngay lúc đó, tôi biết mình vừa hỏi một câu ngu ngốc, và có lẽ trong mắt cô, tôi đã trở thành một kẻ dờ dơi chuyên đi để ý đôi giày của phụ nữ.

Nhưng những việc đó không ngăn cản được ý định, hay nói đúng hơn là một ước muốn, rằng tôi có thể gặp được cô gái mang đôi giày đỏ. Chỉ tiếc rằng tôi không thể biết được thời điểm mà cô sẽ lướt ngang qua con phố dưới ban công tầng 3 nơi tôi đang ở. Và dù tôi có may mắn gặp được cô đang rảo bước phía dưới và cố gắng chạy xuống thật nhanh để chào hỏi thì tất cả chỉ là vô ích. Đây chỉ là một đoạn đường ngắn, và khi tôi đến nơi thì cô đã hòa lẫn vào dòng người qua lại ở ngã tư phía trước. Vậy nên, cách tốt nhất là tôi sẽ cố gắng quan sát cô từ trên cao, và không bỏ sót bất kỳ khoảnh khắc nào chỉ để có thể nhìn thấy gương mặt xinh đẹp (mà tôi tự cảm nhận) của cô.

Tôi nên buồn, thực sự vậy. Tôi tuyệt nhiên không thể tìm thấy khoảnh khắc nào như tôi mong đợi. Điều này làm tôi thấy mình trở thành một kẻ thua cuộc. Và gương mặt của cô gái mang đôi giày đỏ trở thành một ẩn số lớn mà tôi không tìm ra lời giải đáp. Thứ duy nhất mà tôi có thể quan sát được ngoại trừ đôi giày đỏ bắt mắt là sự chuyển động nhịp nhàng của từng bước chân.

Nếu bạn dựa vào biểu hiện của gương mặt để nhận biết tâm trạng của người đối diện, thì trong trường hợp này, tôi dựa vào những bước đi của cô gái phía dưới ban công để dự đoán. Tôi có thể dễ dàng nhận ra những lúc cô bước đi phóng khoáng và không do dự, nghĩa là lúc đó tâm trạng cô đang ánh lên một niềm vui khôn tả nào đó. Hoặc những lúc bước đi của cô lụng khụng, không dứt khoát, tôi nghĩ có lẽ cô ấy đang ẩn chứa một nỗi niềm sâu kín mà chưa thể

chia sẻ với ai. Và nếu được, tôi rất mong sẽ là người để cô có thể trò chuyện cởi mở và giúp cô giải tỏa những vướng mắc không đáng có. Nhưng dù là trong lúc cô bước đi trong tình trạng lo âu như vậy, tôi vẫn không thể nào kịp chạy xuống để chạm mặt cô và nói lên những suy nghĩ của tôi lúc đó.

Đoạn đường này quá ngắn, thực sự ngắn. Trong khi nơi tôi ở lại quá cao.

Suốt nhiều ngày sau đó, tôi không còn bắt gặp bóng dáng của cô gái nhỏ có mái tóc xoắn bồng bềnh mang đôi giày đỏ. Ở đoạn đường dành cho khách bộ hành này, tôi không thể biết được tung tích của cô. Có thể cô là một cư dân của thành phố nơi tôi sống, hoặc cũng có thể là một vị khách du lịch vắng lai nào đó thường xuyên đi bộ quanh đây. Tôi tưởng tượng đến trường hợp thứ hai, rằng nếu cô chỉ là một vị khách du lịch đang có mặt ở thành phố này, chắc chắn tôi sẽ mang trong mình một nỗi buồn đầy day dứt vì đã không thể tiếp xúc với cô dù chỉ một lần.

Việc nhìn thấy cô khi đang nhâm nhi tách cafe và chỉnh sửa bản thảo dường như đã trở thành thói quen của tôi, đến mức nếu không thể nhìn thấy cô mỗi tuần cũng khiến tôi cảm thấy hụt hẫng. Tôi chẳng thể nào tập trung làm việc và dường như cũng không còn tâm trí để ngó ngang đến tách cafe nguội lạnh, bởi lẽ vị giác của tôi đã đủ độ đáng để nỗi chẳng cần thêm bất cứ một thìa cafe nào.

Để giải tỏa tình trạng căng thẳng này, có lẽ cách tốt nhất là tôi nên đến Huiam.

Đó là một quán cafe nhỏ mang phong cách cổ điển của phương Tây, cách nơi tôi ở khoảng 300m đi bộ. Dĩ nhiên là chỉ có thể đi bộ, vì nơi này không cho phép sử dụng bất cứ phương tiện nào, kể cả ván

trượt và giày patin. Bất giác tôi nghĩ về cô gái mang giày đỏ của tôi, nếu như cô ấy sở hữu một đôi giày patin thì sao nhỉ, tôi dám chắc là nó cũng sẽ màu đỏ. Có thể lắm chứ. Cô ấy ắt hẳn yêu những đôi giày đỏ hơn bất kỳ thứ gì. Hoặc nếu trong trường hợp cô ấy có lạc giữa một đám đông phụ nữ đi chẳng nữa, thì chỉ cần nhìn đôi giày đỏ cô đang mang cùng với mái tóc xoắn bồng bềnh quen thuộc, tôi cũng có thể dễ dàng nhận ra. Điều này làm tôi liên tưởng đến Cô bé Lọ Lem trong truyện cổ tích Grim, chỉ khác là thay vì phải ước muốn đôi giày pha lê để nhận dạng thì nay tôi có cách đơn giản hơn rất nhiều: tìm người mang đôi giày đỏ.

Huiam nằm trong một con hẻm nhỏ ít ồn ào nhất thành phố, thật sự thích hợp cho công việc biên tập của tôi. Đây cũng là nơi tôi thường xuyên lui tới mỗi khi buồn bã, hoặc đơn giản là nơi duy nhất tôi có thể ghé khi chẳng nghĩ ra bất cứ nơi nào để đi. Quán do một phụ nữ lớn tuổi người Hà Lan làm chủ, trông bà thật phúc hậu và luôn ân cần với tất cả các thực khách, đặc biệt hơn nữa là bà có thể nói tiếng Việt rất nhuần nhuyễn. Đó là lý do tại sao quán luôn thu hút một lượng khách nhất định mỗi ngày. Dù thực sự thì cách bố trí tại đây không đủ tinh tế để tôi có thể lạc vào trong một không gian cổ kính của phương Tây thập niên 80. Nhưng bù lại quán khá yên tĩnh và luôn được đón tiếp chu đáo, vậy là đủ. Đó cũng là nguyên nhân tại sao tôi luôn đến đây mỗi thứ năm hàng tuần.

Còn một điều đặc biệt nữa. Mỗi tối thứ năm ở Huiam luôn có những buổi hát mộc với guitar và trống thùng. Tôi là một kẻ nghiện thứ âm nhạc acoustic này đến phát điên. Vậy nên chưa có buổi biểu diễn nào tại Huiam mà tôi bỏ lỡ cả. Hôm nay là buổi biểu diễn những tình khúc của Ngô Thụy Miên, một trong những nhạc sĩ kì cựu mà tôi yêu thích. Có những thứ âm nhạc khiến bạn thật sự chìm đắm và tâm hồn trở nên lắng đọng, dù ngoài kia cuộc sống vẫn đang theo

một guồng quay hồ i hả đén chóng mặt. Âm nhạc của Ngô Thụy Miên là một trường hợp điển hình.

Từng người ca sĩ của quán thay phiên nhau trình diễn những bản nhạc trầm lắng, từng giọng hát là một cung bậc cảm xúc khác nhau. Đó là những trải nghiệm rất riêng của mỗi người. Có cả những giọng hát trầm dày đầy tâm sự, cũng có những giọng hát mỏng manh cao vút, nhưng lại có thể dễ dàng cảm nhận được từng câu chuyện riêng biệt qua cách hát của mỗi người. Tôi thường có thói quen nhắm mắt lại khi thưởng thức một giai điệu hay. Hôm nay cũng không phải trường hợp ngoại lệ.

Tôi cứ thưởng thức từng ca khúc với bóng tôi tự tạo của chính mình. Cho đến khi tiếng giày cao gót của một cô gái nào đó gõ cạch cạch lên sàn gỗ nơi không gian trình diễn của quán. Lúc này, tôi mở mắt nhìn về phía phát ra tiếng động. Trước mắt tôi là một cô gái rất xinh đẹp, mái tóc uốn xoắn bồng bềnh thật gợi cảm. Cô trang điểm nhẹ, đôi môi màu đỏ mận thật quyến rũ. Cô đang khoác lên người bộ váy liền thân màu đỏ nhạt (vẫn là màu đỏ) ôm sát cơ thể. Và thứ mà tôi muốn nhìn thấy nhiều nhất, chắc hẳn bạn đã biết đó là thứ gì. Vâng, chính là đôi giày. Không nể ngoài dự đoán của tôi, cô mang một đôi giày màu đỏ burgundy.

Lẽ nào...

Cô ca sĩ của quán, hay nói đúng hơn là cô gái mang đôi giày đỏ (theo linh cảm của tôi) đang cất giọng hát. Cô hát bài *Niệm Khúc Cuối* với chất giọng tự sự đầy sâu lắng. Đây là một trong những bài hát tôi thích nhất, và cũng đã rất lâu rồi tôi mới có dịp nghe lại một cách trực tiếp như thế này. Thường thì tôi hay nghe nhạc bằng chiếc đài các-sét cũ được tặng từ một người bạn thân, và giờ có lẽ anh ta đã lưu lạc ở một đất nước Châu Phi xa xôi nào đó với ước

mộng làm giàu của chính mình, có khi chẳng bao giờ có cơ hội gặp lại anh ấy cũng nên.

Sở dĩ tôi thích nghe nhạc từ chiếc đài các-sét cũ vì nó cho tôi cảm giác chân thật hơn so với các thiết bị công nghệ hiện đại. Và nếu đủ tiền, có lẽ tôi sẽ tự tặng cho mình một chiếc máy nghe nhạc đĩa than cổ chạy bằng dây cót. Nhưng bây giờ thì tôi có thể tạm hài lòng với âm thanh của những chiếc băng từ phát ra từ chiếc đài các-sét cũ, như thể một đứa trẻ yêu quý món quà cũ kỹ mà mẹ tặng lần đầu tiên nhân ngày sinh nhật.

Tôi chăm chú nhìn cô gái mang giày đỏ, nhưng không quên thưởng thức những giai điệu du dương qua tiếng hát của cô. Cô quả thực có chất giọng hay, tôi nghĩ thật.

Đúng 10 giờ, buổi biểu diễn kết thúc. Từng vị khách nô nức đôi nhau đi ra khỏi quán, một vài người nán lại tiếp tục thưởng thức cafe và trò chuyện. Đây chưa phải là giờ đóng cửa của Huiam. Ở con phố dành cho khách du lịch này, những quán cafe như Huiam thường mở cửa đến nửa đêm. Và doanh thu mang lại từ những vị khách này quả thật không nhỏ, họ thường dùng thức uống kèm với đồ ăn khuya tại quán vào thời điểm này.

Nhưng điều tôi thắc mắc là tại sao cô gái mang giày đỏ lại xuất hiện tại đây? Dẫu sao điều đó vẫn không quan trọng bằng việc tôi biết cô ấy chưa rời khỏi thành phố này. Và tôi sẽ tìm thời điểm thích hợp để có thể tiếp xúc với cô ấy. Chắc chắn là vậy. Bây giờ đã quá trễ cho một buổi trò chuyện, và nếu như tôi không muốn trở thành một kẻ phiến toái thì tốt nhất là tôi nên để cho cô gái giày đỏ có chút thời gian nghỉ ngơi sau một đêm làm việc mệt nhọc.

Tôi có thể an tâm về sự có mặt của cô gái giày đỏ ở thành phố này. Bà chủ quán Huiam người Hà Lan đã cho tôi biết, cô gái giày đỏ sẽ hát tại quán đêm mùa thu, trong khi bây giờ mới là giữa mùa hè. Thật may mắn. Có lẽ tôi nên vui vì điều đó.

Sáng chủ nhật, ngày đầu tiên.

Hôm nay là một ngày đẹp trời để thư giãn. Vậy nên tôi quyết định đi xuống Rose Field ở phía Nam thành phố. Đây là cánh đồng hoa lớn nhất tại khu này, bởi vì đây là khu trồng hoa hồng nhiều nhất nên nó có tên gọi là cánh đồng hoa hồng. Tôi không biết liệu người ta có để ý đến những loài hoa khác ở cánh đồng này hay không, khi mà cái tên đã gán cho mảnh đất nơi đây gắn liền với loài hoa hồng.

Nhưng tôi đến đây không phải để ngắm hoa. Điều tôi ưa thích nhất là được nằm dài trên những đồng cỏ nhìn ra bờ hồ để suy nghĩ về những bài viết mới cho số tiếp theo, thậm chí có đôi lần tôi đã ngủ quên dưới gốc cây cỏ thụ lớn. Thật đúng là một nơi lý tưởng để thư giãn và để... ngủ.

- Này! Anh đang nằm chỗ của tôi đây! – Một giọng nói mềm mại cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi.

- Tại sao đây lại là chỗ của cô. Rose Field này là của mọi người mà – Tôi vẫn chẳng buồn nhìn về phía giọng nói cất lên, bởi trong đầu tôi hiện giờ đang đặc quánh những ý tưởng cho số báo tiếp theo.

- Tôi biết điều đó, nhưng nếu nhìn kỹ xung quanh, anh sẽ thấy những cánh hoa hồng đỏ tôi đã rải thành một hình chữ nhật, mà hiện giờ thì anh đang nằm trong tâm tác phẩm của tôi.

Tôi ngạc nhiên, đảo mắt nhìn xung quanh. Đúng thật là tôi đang nằm giữa những cánh hoa hồng được xếp thành hình chữ nhật rất tinh tế. Có thể nói một ai đó đã rất kì công để tạo nên tác phẩm này. Và vì tôi cứ lơ đãng suy nghĩ và hành động như một thói quen mỗi khi đến đây, do đó tôi chẳng thể nhận ra chỗ mình đang nằm có sự khác biệt so với mọi khi. Thậm chí là một sự khác biệt lớn. Mùi hương hoa hồng đã kích thích tinh thần tôi một cách tốt nhất. Và giờ thì tôi đã biết tại sao hôm nay đầu óc của tôi bỗng dưng xuất hiện đầy ý tưởng.

Tôi cứ đảo mắt qua lại cho đến khi điểm dừng là phía cất giọng nói nhẹ nhàng lúc này.

Là cô, Giày Đỏ. (Và vì tôi không biết tên cô, nên tôi chỉ có thể gọi cô bằng một danh từ thật ngắn gọn: Giày Đỏ)

Vẫn như mọi khi, cô mang một đôi giày đỏ. Không phải cao gót, chẳng ai đi giày cao gót đến đây cả, cô mang một đôi giày lười. Hôm nay cô mặc một trang phục đơn giản, không phải màu đỏ, nhìn cô thật trẻ trung và xinh đẹp. Tôi vội vàng xin lỗi cô, nhường lại vị trí quen thuộc mà tôi ưa thích. Cô nhướn miệng cười, bước đến bên tác phẩm của mình. Cô lướt qua tôi, mùi hương hoa hồng thật khiến tôi say đắm.

- Xin lỗi, tôi có thể ngồi kế bên cô không, à ý tôi là có thể ngồi kế bên hình chữ nhật này không?

- Nếu anh muốn – Cô lại mỉm cười, nhưng lần này không phải nhìn tôi.

Tôi thật sự ấp úng. Tôi dường như có rất nhiều điều muốn nói với Giày Đỏ. Nhưng ở bên cô, một kẻ chuyên sử dụng ngôn ngữ như tôi lại chẳng thể nào điều khiển miệng mình để nói ra những

suy nghĩ đó. Vậy nên, tôi cứ nhìn lên về phía cô, rồi lại nhìn ra bờ hồ.

- Anh có điều gì muốn nói thì phải? – Giày Đỏ dường như hiểu được tâm trạng tôi.

- Cô có phải là... - Tôi suýt buông ra một câu hỏi ngu ngô c mà tôi đã từng lỡ miệng nói ra với một cô gái khác – ... cô gái hát trong Huiam tối thứ năm?

- Anh cũng đến Huiam à? Thật trùng hợp. Tôi là ca sĩ của quán.

- À ừm, lúc nào cô cũng mang giày đỏ à?

- Anh thấy được điều đó sao?

- Cô có từng đi ngang qua con đường của những cửa hàng Nhật Bản trong thành phố này không?

- Rất nhiều, những bảng hiệu màu đỏ thật bắt mắt. Hơn nữa, đi bộ qua đó giống như đang thật sự ở xứ sở hoa anh đào vậy.

Vậy là không còn nghi ngờ gì nữa. Giày đỏ đích thực là... cô gái mang đôi giày đỏ.

- Xin lỗi nếu tôi mạo phạm. Thực ra thì tôi đã quan sát cô từ trên cao. Đừng hiểu lầm, tôi không cố gắng nhìn trộm ngực cô, chỉ là tôi ấn tượng với một cô gái mang đôi giày đỏ.

Giày Đỏ nhìn tôi ngạc nhiên, rồi mỉm cười. Có lẽ cô đã quen với việc người khác luôn để ý vào mỗi đôi giày của mình, mặc dù cô vẫn có thể thu hút người khác bằng vẻ ngoài xinh đẹp mà cô sở hữu.

Giờ thì tôi mới để ý cô có đôi mắt đẹp. Nhưng có một thứ gì đó ẩn chứa trong đôi mắt đó, tôi không thể lý giải nổi. Giày Đỏ kể cho tôi

về ước mơ trở thành ca sĩ, và thay vì biểu diễn ở một không gian nhỏ như Huiam, cô muốn chinh phục một sân khấu chuyên nghiệp hơn. Tôi thấy tim mình uất nghẹn khi nghĩ đến viễn cảnh đó, rằng một ngày Giày Đỏ ra đi. Chắc hẳn cuộc sống của tôi sẽ khuyết mất một thứ gì đó mà tôi không tài nào hình dung được.

Giày Đỏ ra về khi mặt trời bắt đầu đứng bóng. Tôi nhìn bóng dáng cô ấy khuất dần sau những dãy hoa hồng, cho đến khi chỉ còn một dấu chấm nhỏ màu đỏ.

Mỗi tối thứ Năm, tôi đến Huiam. Dĩ nhiên để nghe Giày Đỏ hát. Sau đó chúng tôi ăn tối với nhau ngay tại quán. Chúng tôi cứ thế trò chuyện cho qua một ngày dài. Những câu chuyện cứ thế được tuôn ra từ cuộc sống, công việc cho đến những suy nghĩ về tình yêu. Sau đó chúng tôi đi dạo ở chợ đêm, và ra về khi con phố đã không còn ồn ào nữa.

Cuối tuần, chúng tôi cùng nhau đến Rose Field. Tôi vẽ phác họa một bức chân dung cho cô, dĩ nhiên điểm nhấn là một đôi giày đỏ. Giày Đỏ hát cho tôi nghe những ca khúc của thập niên 80. Giọng cô như thể được phát ra từ một chiếc đài các-sét nào đó, nhẹ nhàng và êm dịu.

Đó là những ngày tháng êm đềm nhất mà tôi được trải qua.

Thứ Ba, ngày 18, 10:17 pm.

Hôm nay là một ngày mệt mỏi, những deadline khiến tôi ngộp thở, cộng với những cuộc họp liên tục để bàn về việc thay đổi nội dung bài viết càng làm đầu óc tôi trở nên quay cuồng. Tôi rút cho mình một ly vang đỏ. Những lúc căng thẳng như thế này, rượu vang là phương án tốt nhất để tôi có thể dễ dàng chìm vào giấc ngủ.

Và khi tôi đã uống được một nửa thì ai đó bấm chuông cửa.

Là Giày Đỏ. Tại sao cô lại có mặt vào lúc này. Tôi mời Giày Đỏ vào nhà, cô vẫn im lặng từ lúc đứng trước cửa nhà tôi cho đến khi gõ vào bàn. Một lúc sau cô mới đề nghị tôi rót cho cô một ly vang đỏ. Cô uống ly vang đỏ một hơi dài, khuôn mặt đỏ hoe vì rượu.

- Có chuyện gì với cô à? – Tôi hỏi.

- Anh ta là một tên khốn – Cô nấc lên khó nhọc.

- Anh ta... có phải là người yêu cô?

- Và giờ thì không còn nữa.

Giày Đỏ kể cho tôi về anh ta, một vị giám đốc thành đạt. Và điều mà cô không ngờ là hắn ta lại có mặt tại thành phố này. Không phải một mình, mà với một cô gái khác. Thật trùng hợp, hắn ta bảo với cô rằng công việc rất bận rộn, không có thời gian để sắp xếp một chuyến du lịch cho cả hai. Nếu được, cô hãy nên đi một mình để thư giãn.

Và giờ thì hắn ta lại có mặt tại đây với một nhân tình mới. Cho đến khi cô tận mắt thấy hắn ta đang hôn nhẹ lên môi cô gái ấy, mọi thứ đã đổ vỡ. Cô tát hắn ta thật mạnh, giữa chốn đông người. Rồi cô chạy, chạy mãi. Cho đến khi cô dừng lại trước căn hộ của tôi.

Thật đúng là một câu chuyện buồn và chẳng ai muốn nghe trước khi kết thúc một ngày dài. Vậy mà tim tôi nửa muốn cảm thông với cô, nửa lại cảm thấy vui mừng vì điều đó. Chúng tôi cứ uống hết ly này đến ly khác, cho đến khi hơi men chếnh choáng. Tôi để cô ngủ trên chiếc giường quen thuộc của mình, còn tôi sẽ ngủ trên ghế sofa. Khi tôi bắt đầu dìu cô vào phòng ngủ, Giày Đỏ bắt ngờ hôn tôi, những cái hôn dồn dập. Tôi không biết liệu đó có phải là

cách cô trả thù tên người yêu cũ của mình, hay là vì cô có chút tình cảm nào đó với tôi. Tôi miễn cưỡng đón nhận nụ hôn của cô trong vô thức, cho đến khi cô ngã gục như một con mèo.

Những ngày sau đó, Giày Đỏ tránh mặt tôi. Có lẽ cô ngại chuyện tôi hôm đó, trong khi tôi đã quên sạch mọi thứ. Tôi chỉ còn có thể nghe cô hát mỗi tối thứ Năm tại Huiam, cho đến khi cô biếm mạt trước khi buổi biểu diễn kết thúc.

Một lần, tôi nhanh chân bước ra khỏi quán, khi phần hát của Giày Đỏ chuẩn bị kết thúc. Giày Đỏ nhìn tôi đầy vẻ ngạc nhiên.

- Tại sao cô lại tránh mặt tôi? – Tôi hỏi.

- Chẳng sao cả, chỉ vì tôi cần thời gian để ổn định mọi thứ.

- Đó không phải là lý do chính đáng. Cô đang chạy trốn, đúng không?

- Mọi thứ.

- Kể cả tình cảm của tôi?

- Phải.

Nói đến đây, Giày Đỏ bước đi thật nhanh. Đôi chân cô vội vã, tôi chỉ có thể nói với theo, đủ để cô nghe thấy.

- Tôi yêu cô.

Những ngày thứ Năm sau đó, tôi không còn gặp lại cô. Giày Đỏ đã thực sự biếm mạt khỏi thành phố này, không một dấu vết. Tôi ra ban công thường xuyên hơn, đến những nơi cô thường lui tới, nhưng vẫn không thấy bóng dáng của cô gái tóc xoăn mang đôi giày đỏ. Cô ra đi quá vội vàng, trong khi bây giờ vẫn chưa bước sang mùa thu, có

lẽ một phần là do tôi. Trong lúc tôi gằn như tin chắc rằng Giày Đỏ của tôi đã biếm má t thì tôi nhận được một bức thư, từ bà chủ quán Huiam người Hà Lan.

Trong thư, Giày Đỏ viết khá ngắn gọn:

“Có những thứ tình cảm mà khi suy nghĩ về nó chúng ta đều biết rất rõ, chỉ là chúng ta không đủ can đảm để đòi mặt. Xin lỗi anh vì sự ra đi đột ngột này, bởi vì tôi thực sự không biết mình sẽ đón nhận tình cảm của anh như thế nào, sau tất cả những gì tôi đã trải qua. Tôi yêu anh ta bằng tất cả sự thủy chung, nhưng đôi lại là một sự lừa dối trả ng trọn. Có lẽ hiện giờ chưa phải là thời điểm thích hợp để chấp nhận một tình cảm mới. Có vẻ như tôi cần nhiều thời gian hơn.

Và nếu anh có thể chờ đợi, tôi chắc chắn sẽ quay trở lại đây. Tôi yêu Huiam, yêu con đường đi bộ với những cửa hàng Nhật Bản, yêu cánh đồng hoa hồng đỏ, và dâu đỏ trong con tim mình, tôi biết mình yêu anh.

À, nhân tiện tôi muốn nói rằng tôi rất thích cái tên anh đặt dưới bức phác họa. Giày Đỏ à, trông nó thật đáng yêu. Vậy nhé, hẹn gặp lại anh.”

Có vẻ như tôi vừa đánh má t một thứ gì đó. Một tình yêu chẳng? Thậm chí nó chỉ vừa mới nhen nhóm. Cả cuộc đời này, tôi cũng không dám chắc liệu rằng Giày Đỏ có khi nào quay trở lại đây, hoặc có khi tôi sẽ lãng quên tất cả nếu muốn sống hết quãng đời còn lại của mình. Biết đâu đây.

Cách tốt nhất để quên đi sự hiện diện của một ai đó là vùi mình vào công việc. Tôi cũng không phải trường hợp ngoại lệ. Vậy nên, sau giờ làm việc, tôi học chơi guitar và hát những ca khúc cổ điển. Mỗi thứ năm, tôi có cơ hội hát tại Huiam, sau khi tôi đang hát ngẫu ngao một ca khúc nào đó vào một buổi trưa vắng người. Bà chủ quán người Hà Lan nhất mực mời tôi hát tại quán, thật khó để chối từ.

Một buổi thứ năm mùa Đông, tôi đang hát với chiếc đàn guitar quen thuộc. Tôi hát giai điệu ưa thích của *Niệm Khúc Cuối*. Vẫn phong cách cũ, tôi thường nhắm mắt khi ngân nga theo một giai điệu.

“Dù cho mưa tôi xin đưa em đến cuối cuộc đời

Dù cho mây hay cho bão tôi có kéo qua đây

Dù có gió, có gió lạnh đây, có tuyết bùn lầy

Có lá buồn gầy, dù sao, dù sao đi nữa tôi cũng yêu em”

Tôi nghe tiếng bước chân, vẫn là âm thanh của tiếng giày cao gót đi trên sàn gỗ. Lẽ nào... Như mọi khi, tôi mở mắt nhìn về phía phát ra âm thanh.

Là Giày Đỏ. Cô đang tiến lại gần tôi, trên tay là bó hoa hồng đỏ rực.

Là cô thật sao? Cuối cùng thì tôi đã chờ đợi được ngày này. Nước mắt tôi lăn dài, rơi mãi cho đến khi bài hát kết thúc, hòa cùng với tiếng vỗ tay nơi quán xá.

Giày Đỏ, tôi yêu em.



Lưng chừng tuổi hai mươi

Sài Gòn, tuổi trẻ và... lạc lối.

Tôi chọn Sài Gòn làm điểm xuất phát cho chuyến đi đầu đời của mình. Ở đã sống ở thành phố này được hai năm, tôi dám chắc, chẳng nơi nào đủ tự do và nhiệt huyết như mảnh đất này. Liêu nói, Sài Gòn cũng là nơi lý tưởng cho những nỗi cô đơn. Nghe xong câu nói đó, tôi khẽ rùng mình, như thể một kẻ du mục ăn mặc phong phanh bất chợt gặp cơn gió lạnh.

Liêu nói đúng, ở đây người ta có thể mở rộng nhiều mối quan hệ đến vô chùng, nhưng tựu trung lại, bản chất của họ vẫn là cô đơn. Người ta cô đơn ngay cả trong chính mối quan hệ mà họ tạo dựng ra. Và nếu nói như cách của tôi và Liêu thì Sài Gòn là nơi thích hợp để nỗi cô đơn được tự do và thoải mái vẫy vùng, như thể những tháng ngày vừa trôi qua chỉ để người ta chợt nhận ra mình mang một nỗi cô đơn cố hữu của cảm xúc.

Ở tuổi hai mươi, tôi chẳng có gì ngoài hai năm đại học còn dang dở và vô số thứ đã đánh mất. Trong đó, điều lớn lao nhất mà tôi đánh mất có thể là niềm đam mê hội họa đang nằm lẫn lóc trong một ngăn kín ứ đọng, có lẽ nó đã bám đầy bụi hoặc bắt đầu mối mọt chỉ để đổi lấy một ngành khá được ở trường Y theo nguyện vọng của gia đình.

Đó có thể là sự hy sinh bất đắc dĩ nhất trong quãng đời tuổi trẻ mà một cô gái ngỗ nghịch như tôi phải chấp nhận. Chỉ vì sự thiếu quyết tâm và nhút nhát của bản thân.

Chúng là khởi nguồn cho những nỗi buồn trong tôi

Nỗi buồn đó thậm chí còn len lỏi vào cả căn phòng trọ tôi đang sống. Một căn phòng trọ nhỏ hẹp, nấp mọt thối trong con hẻm chật chội giữa lòng Sài Gòn xô bồ, phủ đầy mạng nhện và nước tiểu chuột. Đó là khoảng thời gian tôi cảm thấy cuộc sống của mình mông lung, chông chênh và lưng chừng, với ước mơ trở thành một họa sĩ tự do được đánh đổi bằng một ngành học chẳng mấy hứng thú cùng một căn phòng trọ toàn chuột và mạng nhện. Chẳng hiểu sao khi nghĩ về điều ấy, nước mắt tôi cứ chực chờ trào tuôn.

Khoảng thời gian lưng chừng và chông chênh này kéo dài suốt quãng thời gian Liêu chưa đến.

Có lẽ tôi phải cảm ơn sự xuất hiện đó của Liêu, nhờ có cậu ấy, tôi cảm thấy cuộc sống của mình có phần được an ủi. Như thể một kẻ lênh đênh trên biển cả, chợt nhìn thấy một con tàu cứu hộ chậm rãi lao về phía mình.

Liêu đến, xua tan những suy nghĩ hỗn độn của tôi sang một bên. Chúng tôi không nhớ lại quá khứ, suy cho cùng, đó là những thứ đã trải qua, dù có mong muốn mãnh liệt đến mức nào đi nữa thì nó cũng chẳng thể thay đổi được, dù chỉ một chút. Thay vào đó, chúng tôi cùng nhìn về phía trước. Liêu nói, đó là một bước ngoặt mà mỗi người sẽ khắc sâu và ghi nhớ suốt cả cuộc đời, không phải vì nó làm lỡ hay lỗi làm gì, mà nó mở ra một hướng đi mới cho họ. Hay nói đúng hơn là một sự xác tín trong nhận thức, nếu tôi đủ can đảm và quyết tâm, tôi vẫn có thể bắt đầu lại, còn không, tôi phải học cách chấp nhận, Liêu phân tích.

Khi nghe những lời Liêu nói, tôi nhận ra bấy lâu nay mình chỉ biết than vãn quá nhiều mà chẳng thể làm gì để thay đổi nó, nghĩ đến việc phải bắt đầu lại tôi cảm thấy dửng dưng và lo sợ. Rồi

ràng, khoảng thời gian mà tôi đã phung phí cho hai năm trời đã y chán ngán ở thành phố này là rào cản khiến tôi không thể bắt đầu lại với niềm đam mê từng bỏ dở.

Đánh đổi

Khi một cánh cửa khép lại thì một cánh cửa khác sẽ mở ra, người ta thường nói như vậy. Đây là lúc tôi phải nhìn nhận thật kỹ về sự lựa chọn của mình. Những mâu thuẫn, sự đấu tranh nội tâm cứ luân chuyển trong từng suy nghĩ. Kết quả là tôi thường xuyên thức dậy muộn sau những đêm nă m vắ t tay lên trán mò mẫm một lối đi nào đó.

Để kết thúc chuỗi ngày sống trong suy nghĩ quanh quẩn, tôi chọn cách từ bỏ hai năm đại học mà mình vừa lãng phí. Dẫu sao thì đó cũng không phải niềm đam mê cháy bỏng của tôi, tôi sẽ không thể dành tất cả nhiệt huyết và tuổi trẻ của mình mà sống chết với nó. Niềm đam mê của tôi là hội họa, nhất định tôi sẽ trở thành một họa sĩ chuyên nghiệp. Tôi đã tự hứa với bản thân mình như vậy, sau tất cả những đêm trăn trở của tuổi hai mươi.

Khi tôi gọi điện để nói với mẹ về chuyện đó, điếu đầu tiên như bạn biết rồi đấy, một sự phản đối kịch liệt và kết quả là tôi bị cắt nguồn viện trợ từ gia đình. Lại một thử thách dành cho một cô gái chập chững vào đời, nhưng với một tâm thế khác hẳn, bắt đầu kiên quyết và sống chết với sự lựa chọn của mình hơn.

Có những sai lầm chỉ để người ta nhận thức rõ hơn về sự lựa chọn của mình. Liêu nói đúng, hai năm học tại trường Y chỉ để bắt đầu cho những chuỗi ngày buồn tẻ và thiếu mục đích cho hành trình dài phía trước. Và tôi nghĩ, đây sẽ là một quyết định đầy táo bạo nhưng sẽ khiến tôi vô cùng tự hào khi nhắc lại.

Không có sự đánh đổi nào mà dễ dàng thuận lợi. Ai đó đã từng nói với tôi như vậy – cũng chẳng nhớ rõ là ai nữa.

Yêu đi

Một mình sống ở Sài Gòn, tôi chật vật xin hết việc này đến việc khác ở thành phố để có tiền ôn thi lại vào năm sau. Đôi lúc tôi cảm thấy mệt mỏi và có phần hời hợt, nhưng đó là sự lựa chọn của tôi, vậy nên, tôi không cho phép cái suy nghĩ đó ảnh hưởng đến quyết định của mình. Nhờ người quen, tôi được nhận làm trợ lý cho một phòng tranh nhỏ của một người phụ nữ trung niên. Thật may mắn.

Tôi nhớ gia đình. Có lẽ họ đã giận tôi ghê lắm. Nhưng tôi sẽ chứng minh cho họ thấy, tôi có cuộc sống của riêng mình và chính tôi chứ không phải ai khác sẽ là người quyết định nó.

Và tôi nghĩ, khi đã lựa chọn một lối đi rõ ràng và đầy hứa hẹn, cũng là lúc tôi sẽ chủ động xin lỗi họ về quãng thời gian mà tôi sắp trải qua. Còn bây giờ, tôi phải một thân một mình bươn chải với nó. Trước khi chuyển chỗ trọ và thay sim, tôi nhắn tin cho gia đình nói rằng tôi sẽ ổn khi tự sống một mình với số tiền ít ỏi còn sót lại.

Sự quyết tâm đó làm tôi có thêm nghị lực. Nhưng rồi, một nỗi cô đơn nào đó cũng được sinh ra cùng lúc. Tôi như một kẻ bước hụt xuống vực, hai tay đang bám víu vào một sợi dây leo yếu ớt nào đó để cố gắng vươn lên. Và tôi ước, giá như có một ai đó chờ sẵn từ phía trên, chỉ cần tôi nhích dần từng chút một thì họ sẽ kéo được tôi lên.

Nhưng tiếc là, chẳng có cánh tay to lớn nào chờ đợi tôi như thế cả.

Gần cuối ngày, Liêu hẹn tôi ra quán cà phê. Lúc này, dòng người đã tấp nập qua lại, không có lấy một kẻ hở.

- Yêu đi. – Liêu nói.

- Yêu ai?

- Người muốn yêu.

Tôi bắt đầu lục lọi ngăn cảm xúc, mình có muốn yêu ai không? Khi tôi tự hỏi mình câu hỏi đó, từng hình ảnh xưa cũ cứ lướt nhanh trước mặt, như cách người ta đưa vội một tấm hình nào đó qua mắt thật chớp nhoáng rồi lại rút tay về, và tôi không tài nào ghi nhớ rõ từng khuôn mặt của họ.

Cái mà tôi có thể nhớ rõ chỉ là kỷ niệm.

Sở dĩ tôi có thể nhớ rất rõ kỷ niệm là vì tôi biết, đến một lúc nào đó, những gương mặt từng đi ngang đời tôi sẽ trở nên nhạt nhòa theo thời gian. Vậy nên, tôi cố gắng nhớ về một kỷ niệm nào đó mà mình cảm thấy ấn tượng nhất, có thể hạnh phúc, cũng có thể là sự tổn thương. Mà đa phần rơi vào trường hợp thứ hai.

- Đòi ngấn ngủ lắm.

Liêu nói, câu cuối cùng trước khi bầu trời chuyển sang đêm.

Chúng ta có thể ngủ với nhau không?

Khi nỗi cô đơn của tôi đã được tăng cấp số nhân theo từng ngày, tôi lại nghĩ đến câu nói của Liêu. Tôi nghe lời Liêu, thử yêu một ai đó. Và rồi tôi nghĩ ngay đến một gã hơn tôi vài tuổi, thường hay tìm cơ đưa tôi về nhà mỗi tối. Tình cảm đến rất tự nhiên, nhưng khi chúng tôi chủ động ngủ với nhau, có một khoảng cách vô hình nào đó chợt xuất hiện. Tôi vẫn yêu anh ta, nhưng tình cảm của gã đã ngừng

lại. Điều đó tạo nên trong tôi vết xước, và nó cứ âm ỉ trong suốt một thời gian dài khiến tôi chao đảo và mất niềm tin.

Và rồi tôi tự hỏi, liệu rằng bọn đàn ông trên đời này có học cách yêu thương chân thật hay chỉ để thỏa mãn dục vọng thấp hèn của chính họ? Khi đánh đồng bọn đàn ông, tôi bất chợt nghĩ đến Liêu.

Nhưng rồi, bằng tất cả lý trí và niềm tin, tôi phủ nhận Liêu cũng đồng nhất như những gã mà tôi gặp.

Khoảng một thời gian sau thì Liêu đến. Liêu mang cho tôi ít thức ăn đóng hộp và vài vật dụng. Nhiều lúc, tôi cảm thấy anh ấy tốt quá mức cho phép của một người bạn. Điều gì đã khiến anh làm như vậy? Đó có phải là sự quan tâm thuần túy của một người con trai hay không?

Đôi khi tôi lại nghĩ, nếu Liêu yêu tôi thì có lẽ tôi sẽ chẳng phải trải qua những cảm xúc bất đắc dĩ mà mình đã vướng phải. Chẳng biết sao khi nghĩ về điều ấy, một nỗi cô đơn âm thầm nào đó lại được dịp bùng phát mạnh mẽ, như cách người ta bỏ thêm củi khô vào đống lửa vừa mới tắt.

Kết quả là tôi tìm đến rượu. Chẳng hay ho gì khi một cô gái hai mươi tuổi tìm cách thoát ra khỏi nỗi cô đơn của mình bằng men cay. Nhưng thực sự thì tôi chẳng nghĩ ra được cách nào khác ngoài những suy nghĩ tiêu cực. Người ta thường ví tuổi trẻ như những trang sách, đôi khi muốn xé toạc đi một trang ảm đạm nào đó trong cuộc đời mình, thì việc tôi nốc cạn từng chai rượu cũng chính là cách để quên đi những trang màu trầm đục ấy.

Nhiều lúc, bỗng dưng thêm một ai ở bên ngăn cản, đại loại như “Thôi, uống thế đủ rồi”. Không biết khi đó tôi sẽ phản ứng thế nào nhỉ, chắc là sẽ khóc bù lu bù loa như mấy cô nàng trong phim

Hàn Quốc, rồi lại ngủ thiếp đi trong vòng tay của kẻ nào đó. Có thể lắm chứ.

Trong một lần tôi ngà ngà say, Liêu để n, căn phòng ngập tràn mùi rượu và thuốc lá. Tôi bắt đầu hút thuốc lá sau khi nhìn thấy một gã chán đời nào đó cứ ngồi lì trong quán cà phê mà nhả từng vòng khói lên trời, như thể đó là cách gã trút bỏ nỗi cô đơn của mình qua những làn khói thuốc. Lần đầu cầm điếu thuốc, tôi ho sặc sụa, khói ngộp trong cổ họng và đắng nghét. Nhưng vẫn tốt hơn là cái cảm giác đơn độc khi bám víu vào thành phố ngọt ngào tám triệu dân này, không gia đình, không bè bạn, trừ Liêu.

Liêu đỡ tôi ra khỏi bàn, cơ thể tôi mềm nhũn như một con mèo nhúng nước, thế nhưng lý trí vẫn còn sót lại chút nhận thức. Chẳng hiểu do say, hay do tình cảm dồn nén, tôi nói với Liêu:

- Chúng ta có thể ngủ với nhau không?

Nói xong câu nói đó, tôi chờ đợi gỡ từng cúc áo, mặc cho ánh mắt Liêu nhìn tôi chua xót.

- Dừng lại đi. Đồ điên.

Liêu bỏ đi khi vừa dứt lời. Chỉ còn lại tôi với căn phòng rộng tuếch. Có lẽ Liêu không biết, nước mắt tôi đang tuôn rơi...

Biến mất

Tôi xin nghỉ việc ở phòng tranh. Thật khó khăn để có được một công việc mà mình đam mê và yêu thích. Chắc hẳn nhiều người sẽ nghĩ rằng việc tôi xin nghỉ là một hành động nông nổi và bột. Nhưng tôi chẳng còn thiết tha gì với một công việc tốt đẹp vậy, khi mới cảm xúc cứ như những tảng đá lèn chặt lên lồng ngực

khiến tôi tức thở. Đó cũng là lúc tôi nghĩ rằng, mình nên biết mất khỏi thành phố này.

Tôi ra bến xe và mua vé đến một vùng đất xa xôi nào đó mà mình chưa từng đặt chân. Những vòng xe cứ lăn bánh, lăn bánh, lúc lên cao nguyên, lúc lại xuống thị trấn. Tôi như một kẻ mộng du, chạy ra khỏi bờ thực tại. Rồi cuộc tôi đang làm gì vậy. Không biết nữa, nhưng nó khiến nỗi cô đơn của tôi được xoa dịu, dù rằng tôi đang tiếp tục lãng phí tuổi thanh xuân của mình qua những chuyến đi không chủ đích.

Liêu không thể gọi cho tôi. Dĩ nhiên, vì tôi đã tắt nguồn điện thoại. Khi tôi đặt chân đến Hà Nội, điều đầu tiên mà tôi làm là ra quầy lễ tân khách sạn, xin gọi nhờ một cuộc điện thoại. Tôi nói rất ngắn gọn với Liêu, rằng tôi vẫn ổn, tôi có cuộc sống riêng của tôi và không cần cậu ấy phải lo lắng.

Câu nói đó như báo hiệu một sự rạn vỡ ngầm. Có thể Liêu sẽ chấp nhận đề nghị của tôi, và chúng tôi sẽ chẳng bao giờ gặp lại nhau thêm một lần nào nữa. Khi nghĩ đến điều đó, tôi cảm thấy buồn. Nhưng rồi lại nghĩ nó sẽ tốt cho Liêu, cậu ấy sẽ không phải mệt mỏi khi có một đứa bạn như tôi và cũng không cần bận tâm về tình cảm mà tôi dành cho cậu ấy.

Và tôi tự hỏi chính mình, đó có phải là tôi muốn hay không, tôi có thực sự muốn như vậy không. Ngay lúc đó, lòng ngực bỗng dừng lại nói.

Giữ nhau đi

Thực sự thì tôi chẳng còn gì để bám víu nữa. Số tiền lương ít ỏi tôi dành giùm đã chi tiêu gần hết. Hơn nữa, tôi như một kẻ thừa

thải đang sống trên mặt đất. Tôi phải làm gì tiếp theo? Sẽ quay trở về nhà và khóc lóc như một kẻ vừa đi lạc giữa năm tháng tuổi trẻ của mình hay là cứ chọn đại một công việc nào đó và sống lay lắt cùng với nó, chẳng cần biết tương lai rồi sẽ ra sao.

Viễn cảnh đó khiến tôi ngao ngán, và chẳng tha thiết sống trên cõi đời này nữa.

Giữa lúc đang chìm trong suy nghĩ vẩn vơ đó thì Liêu đến. Cậu ấy luôn đến vào những lúc tôi yếu lòng nhất. Thật lạ lùng. Nhưng tại sao cậu ấy tìm được tôi?

- Từ số điện thoại khách sạn. Tớ đã vất vả lắm mới có thể đón được chuyến bay sớm nhất để đến Hà Nội.

Liêu nói tiếp ngay sau đó:

- Tớ không biết cậu đã trải qua những gì, cậu đã đi đâu, nhưng... đừng làm điều ngu ngốc nữa. Đừng biết mất khỏi cuộc sống của tớ được không?

- Cậu có yêu tớ không? – Tôi đáp ứng hỏi.

- Tớ không biết. Nhưng có một điều tớ chắc chắn, rằng... tớ rất nhớ cậu.

Cổ tích những kẻ điên rồ

Gin tonic và ý tưởng điên rồ

Đôi lúc, những ý tưởng điên rồ có thể nảy sinh ngay tức khắc. Nhưng quan trọng là, người ta có dám sẵn sàng đánh cược với chính mình để thực hiện điều đó hay không. Đó mới là vấn đề cốt lõi.

~ * ~

Tôi đang lang thang đi bộ trên khu phố Tây. Nhìn lên trời, những đám mây đang kéo chiều vào tối, nhập nhoạng. Thật vô vị và nhạt nhẽo khi những bước chân đang trôi về một nơi nào đó không xác định. Những con đường dường như chơi trò đuổi bắt, kéo dài thêm khoảng cách và thật khiếm nhã người ta muốn bỏ cuộc.

Tôi đang đuổi theo những suy nghĩ của mình, một chút gì đó bắt đầu nổi loạn. Và hốt nhiên thức. Như thể tia chớp nuốt chửng chút ánh sáng còn sót lại cuối ngày. Điều gì đó đang vượt lên tất cả sự nhàm chán mà tôi không thể định hình nổi. Và rồi, tôi nhìn thấy Yoko.

Nơi đây là một Lounge khá nổi tiếng, mỗi không gian luôn chật cứng với những con người khoác trên mình vẻ sang trọng và thành đạt. Những bộ vest được là phẳng phiu, những chiếc váy cách tân độc đáo tôn lên sự xa xỉ của người sở hữu chúng. Tuy nhiên, mùi nước hoa bỗng trở nên kịch cỡm và nhạt nhẽo khi đi cùng với nụ cười giả

đôi và những câu chuyện luôn bắt đầu một cách quen thuộc và nhàm chán.

Yoko thuộc về giới thượng lưu, và tôi chưa từng có thiện cảm với những con người luôn trong tư thế phô trương mức độ giàu có cùng những mối quan hệ mà họ có. Chưa từng, tính đến thời điểm này.

Như một vị khách không mời, tôi thân nhiên dạo quanh Yoko trước những cặp mắt ái ngại của những người đang ngồi trong Lounge. Chắc họ đang nghĩ một kẻ nhếch nhác và mờ mờ nhĩ nhĩ sao lại có thể xuất hiện ở một nơi sang trọng và đẹp đẽ như thế. Nhưng tôi chẳng việc gì phải cố gắng để trở thành một người giống họ để hòa hợp với không gian nơi đây cả. Và vì một thứ gì đó đang thôi thúc tôi thoát ra sự nhàm chán, vậy nên chẳng còn điều gì tuyệt hơn là nghiêm nhiên đến một nơi như Yoko với một tâm thế hoàn toàn khác với tất cả những gì đang hiện hữu.

Những người phục vụ đang đi lại như những cỗ máy lập trình sẵn, trên tay là những loại thức uống đắt tiền được bung bê rất điệu nghệ bằng ba ngón tay. Bỗng dưng tôi thêm gin tonic một cách lạ lùng. Tôi tiếp tục đi hết mọi góc ngách ở tầng trệt của Lounge để rồi cuối cùng dừng lại trước ban công tầng hai. Nơi đây có vẻ khác xa sự hào nhoáng bóng bẩy mà Yoko đã trình trọng khoác cho bộ mặt tiền sảnh.

Ban công vắng, cô đơn như thể một phần thừa thãi của Lounge. Ngoại trừ một người khách đã ngồi ở đó, có vẻ đã rất lâu. Phần thức uống gần cạn đã nói lên điều đó. Không thể sai được.

- Tôi có thể ngồi đây được không? – Một ý tưởng điên rồ chợt xuất hiện, và khi tôi kịp định hình, một ý nghĩ tương phản đang đối thoại, “mình đang làm cái quái gì vậy?” nhưng có lẽ đã muộn, dù sao

thì tôi cũng phải tiếp tục việc làm dở hơi của mình, không còn sự lựa chọn nào khác.

Người thanh niên trẻ bắt đầu nhìn tôi, ánh mắt lộ vẻ ngạc nhiên. Bất cứ ai trong hoàn cảnh này chắc hẳn sẽ ngạc nhiên, tôi nghĩ thêm. Rất nhanh chóng, anh ta thu lại sự ngạc nhiên ban nãy, chăm chú nhìn tôi. Ảnh tượng ban đầu của tôi là anh ta trông khá trẻ, tầm khoảng từ hai mươi đến ba mươi tuổi. Về khoản phán đoán thì tôi không tài nào có thể ước lượng một cách tương đối, nhưng biên độ chênh lệch cũng ở mức chấp nhận được.

Như những vị khách đến Yoko, anh ta ăn mặc khá sang trọng. Mái tóc được húi cua gọn gàng thay vì những kẻ chải chuốt bóng loáng và vuốt keo tóc dẹt tiệp ở tầng dưới. Một sự hoang dã và mạnh mẽ, nhưng vẫn toát lên vẻ thượng lưu. Tôi đang tưởng tượng chiếc ghế mình ngồi thuộc quyền sở hữu của một kẻ khác. Và nếu thực sự như vậy có lẽ tôi sẽ vô cùng xấu hổ và khiếm nhã khi phá hỏng buổi tối đẹp đẽ của người thanh niên trẻ này. Nhưng thực sự thì cách để thoát khỏi sự nhàm chán, chính là phải dấn thân vào những tình huống khó xử như lúc này.

Anh ta dường như đọc được suy nghĩ của tôi. Ngay tức khắc, anh rút chiếc điện thoại trong túi khoác, bấm số gọi cho một ai đó, như thể đó là cách gián tiếp để trả lời cho nỗi bất an của tôi:

- Mình có chút chuyện, lát nữa mình sẽ gọi lại sau. – Nói xong, anh ta cất điện thoại, định đứng dậy bỏ đi.

- Đây, chờ đã. – Tôi dường như hét to một cách không cần thiết.

Người phục vụ di chuyển về phía chúng tôi. Chị ta đang dè chừng để xác định tôi có thực sự là người mà cậu thanh niên đang chờ đợi hay không. Vậy nên, phải mất một vài giây chị ta mới chìa quyển menu về phía tôi.

Tôi thực sự bối rối, và nếu như người thanh niên phía trước mặt chỉ cần đứng dậy bỏ đi, tôi thực sự trở thành một trò cười vô cùng kịch cớm. Tôi nhìn về phía cậu trai trẻ với ánh mắt căm uất cứu và nếu như anh ta có thể đọc được suy nghĩ của tôi như lúc này thì đừng bỏ tôi lại một mình trong tình huống này. Ánh mắt anh ta nhìn tôi thoáng do dự, và rồi tự thề định đứng dậy được dịch chuyển chắc nịch bằng cách gõ ngay ngắn và nghiêm nghị như người ta sắp sửa có một cuộc nói chuyện đầy nghiêm túc.

- Xin lỗi chị, chúng tôi sẽ gọi sau. – Anh ta nói thay cho hành động ngớ ngẩn điên rồ của tôi, một chiếc phao cứu sinh vững chắc, nó khiến tôi cảm thấy nhẹ nhõm.

Khi người phục vụ đã rời khỏi ban công, tôi trở nên bình tĩnh hơn. Và cảm giác lúc này là đang chuẩn bị tâm thế cho một trò chơi sẵn sàng bất đầu.

- Anh có thể mời tôi một ly gin tonic không?

- Cô là ai?

- Chuyện này có thực sự quan trọng với anh không?

- Tôi muốn biết cô là ai? – Giọng điệu lần này dứt khoát hơn so với lúc trước.

- Tôi vẫn mong anh sẽ mời tôi một ly gin tonic.

- Cho tôi một ly gin tonic ngay lập tức. – Anh ta dường như hét to đến mức người phục vụ ở phía xa đủ để nghe thấy.

- Cảm ơn. – Tôi nói sau khi nhấp một ngụm gin tonic mà người phục vụ vừa mang đến.

- Không có gì. Cô là ai? – Anh ta vẫn không buông tha câu hỏi đó, như thể nếu không trả lời thì anh ta thực sự không biết mình đang làm gì vào một buổi tối đẹp trời như thế này.

- Trước khi trả lời câu hỏi này, tôi muốn biết anh đã từng gặp phải tình huống nào nguy hiểm chưa?

- Rồi.

- Đó là gì?

- Leo lên một con motor và phóng đi với tốc độ cao.

- Và anh đã bao giờ làm những việc điên rồ không chủ đích chưa?

- Dĩ nhiên.

- Kể cả khi điê`u đó khiến anh trở nên kịch côm và ngờ nghệch với những kết quả chẳng ra đâu?

- Lần gần nhất là khi con cruiser của tôi lộn nhào trên sườn dốc.

Tôi hơi bất ngờ trước những câu trả lời chớp nhoáng và đi đúng trọng tâm của câu hỏi. Anh chàng quả thật không giống như những kẻ nhà giàu hịch hỡm.

- Vậy đã có khi anh cuô`c bộ ra ngoài, vào một nơi sang trọng và đẹp đẽ với chiếc ví rỗng tuếch chưa? – Tôi đoán lần này anh ta sẽ nghệt mặt, và thay vì những câu trả lời tự đắ`c thì sẽ là những câu trả lời ấ`p úng để chứng tỏ mức độ giàu có của mình.

- Bình thường thôi. Có khi là thẻ tín dụng, hay đơn giản là cứ báo chi phí về công ty để kế` toán thanh toán.

Tôi bắt đầu lúng túng, mọi nỗ lực để bào chữa cho hành động điên rồ cùng với lời đề nghị điên rồ đều bị anh ta lần lượt phủ định.

- Hóa ra cô ở đây với mong muốn được thưởng thức một ly gin tonic trong khi chẳng mang theo bất cứ thứ gì để thanh toán à?

Ước muốn duy nhất của tôi ngay lúc này là dừng cái hành động điên rồ này lại và nhanh chóng trở về hiện thực. Trò chơi bắt đầu kết thúc và tôi là kẻ thua cuộc thảm hại.

Buổi tối của kẻ dở hơi

Tôi tiếp tục nhấp ngụm gin tonic thứ hai, trong khi anh ta đang nhấp phần nước lọc đã tan đá. Và với câu hỏi lúc này, tôi cảm thấy thật thất vọng. Hóa ra anh ta cũng chỉ là một kẻ ngốc khi chỉ nghĩ được vắn đề ở mức như vậy. Dĩ nhiên là tôi có thể xoay sở tiền để trả phần thức uống của mình mặc dù không mang theo bất cứ thứ gì để thanh toán, chứ không phải là vị thế của kẻ bắt chập được thưởng thức gin tonic bằng cách nhào đại vào một ai đó để họ trả thay mình.

- Nay, đừng tỏ thái độ trịch thượng như vậy với tôi. Bây giờ thì anh có thể đi khỏi chỗ này như anh muốn.

- Cô đúng là một kẻ dở hơi có hạng đấy. Đừng quên là tôi đã ngồi ở đây trước và chính cô đã gào thét như thể muốn tôi ngồi lại đây lúc này.

- Nếu kiên quyết, anh vẫn có thể bỏ đi mà.

- Đừng có cái kiểu ngang ngược như vậy. Cô tưởng tôi là hạng người dễ đùa giỡn như vậy à?

- Không. Thực sự thì tôi không có ý làm phiền anh. Nhưng rõ ràng là góc ban công này và chiếc ghế trống đối diện anh đã thu hút tôi với hành động điên rồ như lúc này.

- Đúng là một lý do buồn cười nhất mà tôi từng nghe đây.

- Tùy anh.

- Và nếu một người khác ngồi đây, cô vẫn làm như thế?

- Dĩ nhiên.

- Tại sao?

- Anh không nghĩ như vậy sẽ thú vị hơn à, thay vì lặp đi lặp đi một lối sống nhàm chán và mọi thứ đều nằm trong quy luật suy nghĩ cố hữu. Chẳng hạn như việc anh sống chết với con cruiser của mình và lộn nhào trên sườn núi, vẫn có ý nghĩa hơn rất nhiều lần so với cuộc sống vẫn đang diễn ra đều đặn ngoài kia. Cuộc sống của anh cũng đã quay vòng mấy lần còn gì.

- Cô cũng thú vị thật. – Anh ta bắt đầu cười lớn.

- Chẳng có gì đáng cười ở đây cả.

- Không, tin tôi đi, chưa bao giờ tôi rơi vào tình huống này và gặp phải một người như cô cả. Rõ ràng dù muốn hay không thì ấn tượng về hành động điên rồ lúc này sẽ khiến tôi nghĩ ngay về cô, như một mảnh ghép không thể nào thay thế được, đúng không?

- Anh đang suy nghĩ đúng hướng đây. Nhưng nếu anh vẫn còn yêu lấy cuộc sống của mình thì hãy thôi việc quay mấy vòng cùng con cruiser của mình đi.

- Và nếu như cô nói điếu đó tạo nên sự thú vị thì tại sao phải từ bỏ?

Anh ta nhìn thẳng vào mắt tôi, giống như một kẻ có thể biết rõ mọi ngõ ngách trong suy nghĩ người khác. Nhưng sự thú vị không nằm ở chỗ đẩy một ai đó đến con đường chết, nó đã bước sang ranh giới của bi kịch và liều mạng. Anh ta vẫn chẳng bao giờ hiểu được điếu ấy.

- Nhân tiện tôi sẽ trả phần thức uống, như một sự đồng cảm cho hành động điên rồ lúc này.

Tôi không có ý kiến, vì thực sự tôi cũng chẳng mang bất cứ thứ gì để thanh toán. Nhưng việc anh ta đang làm khiến cho ý tưởng điên rồ của tôi phần nào được an ủi.

Cái kết của sự thú vị

Kết thúc cuộc gặp gỡ bất ngờ từ ý tưởng điên rồ, tôi xin số tài khoản của anh ta để chuyển tiền trả phần thức uống gin tonic. Tôi chẳng muốn mang ơn một kẻ xa lạ như anh ta, và dĩ nhiên cũng chẳng có cơ hội để gặp lại nhau thêm một lần nào nữa. Dù cảm thấy hài lòng khi anh ta chẳng do dự viết ra phần thông tin tài khoản cho tôi, nhưng ở một khía cạnh nào đó, tôi cảm thấy anh ta có phần keo kiệt và bủn xỉn.

Nhưng từ sau bữa đó, suy nghĩ về những kẻ giàu có của tôi dần thay đổi. Tôi không còn cái nhìn khắt khe và tỏ ra chấp nhận với những kẻ tôi thường mai mỉa. Và anh ta là một trong những kẻ khá hay ho mà tôi vô tình tiếp cận. Vậy nên không phải bất cứ ai cũng cùng chung một lối sống như những kẻ tôi thường trông thấy.

Tôi vẫn tiếp tục lang thang trên các con phố và tự chọn cho mình những góc quán thú vị. Tôi chẳng còn thiết tha gì với những ý tưởng điên rồ và không phải lúc nào tôi cũng may mắn gặp được kẻ hiểu chuyện.

“Đừng nói với tôi là cô đang tiếp tục một hành động điên rồ như lần trước nữa nhé”. Tin nhắn từ số lạ bỗng hiện lên trong máy tôi, sau khi tôi đang ngồi yên vị ở góc của quán vỉa hè và ngắm nhìn phố xá.

“Ai đó?”. Tôi nhắn tin trả lại.

“Một người đã từng tham gia vào trò chơi dờ hơi của cô”. Tin nhắn tiếp theo được gửi tới.

Khi lò mò đoán ra người ta chơi trò cút bắt tin nhắn, tôi nhìn thấy anh ta ở dãy cuối cùng của quán. “Làm sao anh biết số điện thoại của tôi?”, tôi nhắn tin.

“Từ tài khoản cô chuyển phần tiền gin tonic, cô nghĩ tôi có thể keo kiệt đến mức nhận lại số tiền nhỏ nhất như thế sao, chỉ là cách để tiếp cận thông tin của nhau thôi. Cô không định mời tôi một tách cà phê à?”

“Tôi lại nghĩ anh vẫn chờ ai đó như lần trước.”

“Lần này thì không, như cô nói, tôi đang đặt chân vào một quán khá được mà không mang theo bất cứ thứ gì để thanh toán.”

“Cách nói dối của anh không chân thật chút nào.”

“Vậy thì thôi. Coi như chuyện này kết thúc.”

Tôi cảm thấy tiếc nuối và hụt hẫng khi nhận tin nhắn cuối cùng từ anh ta. Rõ ràng tôi chẳng hy vọng gì ở cuộc gặp gỡ tiếp theo

này, nhưng cách anh ta trả lời dứt khoát khiến tôi cảm giác mình như một kẻ thừa thãi đang chui vào cuộc sống của người khác.

- Xin lỗi, tôi có thể ngó vào chiếc ghế trống này được không?
- Anh ta bước đến chiếc ghế đối diện của tôi, nói to đõng dạc và không e dè.

- Chuyện gì vậy? Không phải mọi chuyện đã kết thúc rồi à? –
Tôi lộ vẻ ngạc nhiên.

- Đúng vậy. Nhưng giờ thì chúng ta có thể chơi một trò chơi khác, ý tôi là, một ý tưởng điên rồ khác. Em... có thể làm bạn gái của tôi không?

Và lần này, tôi cảm thấy mọi cảm xúc của mình bỗng trở nên điên rồ. Liệu rằng đó có phải một sự thú vị quá mức cho phép?

Gã thất nghiệp và cuộc tình phi vật chất

Ngay cái thời điểm chỉ tiêu của công ty tăng lên gấp đôi, gã cảm thấy ngột thở. Những deadline liên tục bị trì hoãn khiến gã chóng mặt. Và vào một ngày không thể đẹp trời hơn được nữa, lão team leader nhẹ nhàng đến bên gã, đặt lên bàn một phong bì và tiền lương tháng vừa rồi. Vậy là, gã thất nghiệp.

Có lẽ gã đã tiên đoán trước sự việc. Gã ung dung đẩy ghế, khoác chéo túi sang hông, bỏ áo ra khỏi cạp quần, bước đi một cách chậm chạp như người mẫu nam bước trên sàn catwalk. Trông gã thật oai vệ, khác hẳn những tên ử dột đờng cảnh ngộ đang gục mặt trên bàn. Gì chứ, thứ công ty bóc lột này, gã rửa sạch sẽ.

Để kỷ niệm lần thất nghiệp thứ mười trong cuộc đời, gã đạp xe một vòng quanh Sài Gòn, và bước vội vào một tiệm thức ăn nhanh nào đó với bộ mặt nám khói. Trông mặt gã cứ như miếng thịt bò cháy khét được kẹp vào giữa hai miếng bánh hình tròn của phở hamburger vừa mới mua trên tay, nóng hổi. Ở một góc khuất, gã lôi chiếc ví rách te tua được người bạn gái cũ tặng ngày trước, gã bắt đầu đếm vài đồng bạc lẻ còn sót lại cộng với số tiền lương của tháng trước vừa được nhận. Chắc, với số tiền này, gã có thể trụ lại đây ba tháng, với điều kiện: không cần ăn và chỉ hít không khí.

Gã lao vào xin việc như điên, những email xin việc được gã gửi đi liên tục. Đáp lại là hộp thư trống trơn, thậm chí còn không có lấy một email quảng cáo. Lũ hèn hạ, chỉ đăng tuyển để bỏ vào chi phí

tuyển dụng, chiêu này gã biế t thừa. Thời buổi kinh tế khó khăn, người nào người nấ y đê u xài thủ đoạn. Gã chép miệng, với những kẻ thành thật đê n ngô nghê như gã, thật khó để có thể thích nghi với đủ thứ lừa lọc nơi thành phố .

Đôi lúc gã định giấ u nhem những thứ thông tin gây bất lợi cho khách hàng mà gã lôi kéo, nhưng lương tâm gã không cho phép, cuố i cùng thì gã chẳng thu được lợi lộc gì. Đôi lại gã thấ y tâm hồ n thanh thản. Nhưng tâm hồ n thanh thản không nuôi được cái bụng đói. Đòi thật buồ n cười.

Gã muố n bám lại Sài Gòn. Mỗi ngày gã đi bộ một quãng xa đê n một tiệm cơm bình dân, mua một phầ n cơm hộp với giá rẻ nhấ t Sài Gòn và xin cơm thêm miễn phí. Về nhà, gã tách ra làm hai phầ n, một dành cho bữa trưa và phầ n còn lại cho bữa tối. Cứ thế gã số ng cho qua một ngày với chi phí chưa đê n hai mươi ngàn đờ ng và chờ mail tuyển dụng. Gã dùng tất cả mọi biện pháp để có mọt rế nơi mảnh đấ t cầ n cối này. Ban ngày gã đứng phát tờ rơi, ban đêm gã chạy bàn cho một quán bar náo nhiệt. Những chiế c rế gã cắ m vào Sài Gòn bằ m dập te tua bởi nắ ng nóng khói bụi và những tiế ng nhạc xập xình đình tai nhức óc. Lầ n đầ u tiên gã thấ y thương cho đôi chân thì ít, mà xót xa cho sự gắ ng gượng của gã thì nhiề u.

Gã hai mươi lăm tuổi. Ở tuổi này, bạn bè gã đã có việc làm ổn định với mức thu nhập cao. Còn gã vẫn dậm chân tại chỗ. Cái mà gã hơn bạn bè là số lượng công ty gã từng làm, giờ đây đã không còn đê m trên đầ u ngón tay nữa mà chuyển sang đê m thêm đầ u ngón chân. Gã từ chố i tiế p xúc với bạn bè, kể cả bạn đờ ng nghiệp cũ. Cái câu nói muôn thuở mỗi khi gặp nhau, ê đang làm gì bô , gã thấ y bô i rồ i và có phầ n bực bội. Thấ t nghiệp, hỏi mãi.

Gã tìm mọi cách để kiếm tiền. Gã tập tọe viết thơ đăng báo. Một tháng họa hoằn lắm mới được một bài thơ được chọn. Tiền nhuận bút chỉ đủ uống cà phê, hoặc vài hộp cơm qua ngày. Văn chương hạ giới rẻ như bèo, gã nghĩ thê m. Vậy là gã gác bút, hay nói đúng hơn là gã bẻ gãy cây bút bi vào cái lần thứ hai gã nhận được tiền nhuận bút. Đành từ giã mộng văn chương.

Mỗi tối gã nặm vắ t tay lên trán, nghĩ cách làm giàu. Gã nghĩ mỗi mồn, mồ hôi ứa ra như tá m mà vẫn chẳng lóe ra được chút ánh sáng nào. Cuộc đời như trêu người gã, học xong bôn năm đại học, từng làm mười công ty cũng chỉ được làm việc ở vị trí sale sản phẩm. Còn những vị trí đúng chuyên ngành dĩ nhiên chẳng dành phầ n cho một kẻ xa lạ như gã, nê u gã không để sẵn phong bì. Gã làm gì có sẵn phong bì chứ, chuyện buồ n cười.

Ngày lại qua ngày, quanh quẩn. Gã bắ t đầ u thấ y cơ thể mình nổi mồ ́c, dù gã tá m gọi khá kỹ lưỡng.

Gã thường lui tới góc công viên đô i diện nhà thờ Đức Bà, tự chọn cho mình một chỗ ngô ì nào đó ngắ m để ngắ m phồ ́ xá, xe cộ đi lại. Gã chẳng có tiề n để mua một phầ n cà phê để nhâm nhi, tiề n bạc với gã giờ đã thành điề u xa xỉ, dù thứ rẻ tiề n như cà phê hè phồ ́ gã cũng không đủ tiề n mua. Mà ngô ì không thì chán, gã tự pha trà bỏ vào chai nước cũ mang theo. Hình như gã đang tạo ra trà lưu mới thì phải, trà bệt. Thú vị thật.

Ngồ ì chán thì gã lại nặm ườn ra cỏ, người bảo vệ công viên đã chán chê nhắ c nhờ cái thắ ng ăn không ngô ì rô ì ra công viên uống trà bệt như gã, nên cũng bỏ mặc, sau lâ n thứ mười tám gã vẫn cứ như đàn gảy tai trâu. Chuyện, nặm chút thì có sao. Gã cứ nặm và đé m lá bay từ trên cây rớt xuồ ng. Cứ sau mỗi trận gió, lá trên cây bay lả tả, xào xạc. Nhiề u lúc gã ngủ quên ở công viên. Thật là nhàn rồi.

Lâ`n này công viên có thêm một kẻ rồi hơi giồ`ng gã. Cô nàng quầ`n bò ngô`i gồ`c cây phía đố`i diện. Gã quan sát nàng, nhận ra giữa gã và nàng như hai bản sao hoàn chỉnh. Gã ngô`i thì nàng ngô`i, gã chán ngô`i thì nàng cũng đã nằ`m. Chỉ khác mỗi phầ`n thức uồ`ng. Gã uồ`ng trà bệt thì nàng chọn chanh bệt.

Có lâ`n, gã đánh bạo. Lâ`n sang hỏi chuyện nàng.

- Làm quen nhé.

- Ừ.

- Không đi làm à?

- Không.

- Thấ`t nghiệp hả?

- Thì sao?

- Giồ`ng tui.

- Ừm.

- Trà bệt không?

- Chanh bệt ngon hơn.

Vậy là quen. Có thêm một kẻ thấ`t nghiệp, gã cảm thấ`y đỡ cô đơn. Giờ gã có hai đố`i tượng để quan tâm, một là email xin việc chờ phản hồ`i, hai là cô nàng thấ`t nghiệp mới quen ở công viên. Cuộc số`ng có vẻ thú đi hơn đôi chút.

Chán tâm sự ở công viên, gã chở nàng ra quán nước mía vỉa hè. Cuộc nói chuyện cũng được thăng tiế`n từ cá`p công viên sang cá`p vỉa hè. Chắ`c lâ`n sau gã phải chở nàng sang quán cà phê bên kia

đường để nói chuyện cá'p pho' xá. Gã sẽ làm, nếu như gã xin được một công việc.

Thời gian làm việc của gã chủ yếu dồn vào buổi tối, bắt đầu từ lúc chín giờ. Gã là một tay chạy bàn tại quán bar. Khách ra vào liên tục, gã chạy bờ hơi tai. Nhiều người thương tình, nhét cho gã vài chục. Đôi lúc gã nhận được cả tiền boa và nguyên bàn tay đặt ngay hạ bộ, thật lố bịch. Gã muốn tát vô mặt gã đàn ông biếm thái không phân biệt rạch ròi giới tính. Nhưng đồng tiền làm gã mờ mắt, gã thu tay lại, lui qua bàn khác dọn dẹp. Như chưa có chuyện gì xảy ra. Hình như gã thấy gã không còn là gã.

Gã vẫn gặp nàng vào ban ngày ở góc công viên cũ. Câu chuyện giữa gã và nàng chủ yếu được nói ở cá'p vỉa hè.

- Dám yêu một kẻ thất nghiệp không?

- Sao không?

- Không hoi hận?

- Không.

Vậy là yêu. Để tăng tính lãng mạn cho ngày đầu yêu nhau, gã chở nàng trên chiếc xe cà tàng, băng qua phố xá. Chiếc xe chế' t máy chùng chục lãn, chắc nó cũng nổi m'c y chang gã. Gã chở nàng qua KFC rồi Mc Donald, nàng nu' t nước bọt ừng ực. Gã lướt qua shop quần áo hàng hiệu, nàng neo lại ánh nhìn. Gã băng qua cửa hàng điện thoại iphone, nàng quên chiếc điện thoại nghe gọi đang đổ chuông. Rồi gã dừng lại tại một quán ăn tối tàn trong một con hẻm cũng tối tàn. Quán có sẵn trà đá, đỡ phải đưa nàng đi uống nước.

Gã cứ tiế p tục bám lại Sài Gòn với cái tình yêu phi vật chấ t. Đôi lúc gã cười thầ m, không có tiề n vẫn có tình yêu đầ y thoi. Điề u đó làm gã có động lực để cố gắ ng tìm một công việc và một ngày nào đó sẽ dẫn nàng về ở cùng phòng trọ.

Gã tiế p tục công việc chạy bàn với hy vọng nhận được một chút tiề n boa mỗi tô i. Gã đã quen với việc số ng bằ ng tiề n thừa của khách. Kệ, miễn là có tiề n, gã chẳng quan tâm những bàn tay đi lạc nữa. Nàng thấ y gã, chề t trầ n. Mắ t gã mờ đi, nàng đang mặc chiế c váy bó sát bóng lưỡng ngắ n cũn cũn, người xúc đầ y nước hoa và tay cầm iphone sang trọng. Lúc gã nhìn thấ y nàng mặc quầ n bò thì nàng đã xinh rô i, giờ khoác lên người những thứ xa xỉ đó càng khiế n nàng nổi bật.

Người đàn ông già bước đế n bên nàng, ôm eo và hôn hít lên vai lên tóc. Họ đi lướt qua mặt gã đế n chiế c bàn đặt sẵn. Ngay lúc đó, gã chẳng biế t mình phải số ng sao cho hế t cuộc đời dài.

Thành phố của những kẻ độc thân

Nếu bạn muốn hỏi sơ lược về tôi trong vòng mười phút thì tôi chỉ có thể nói tóm gọn như thế này:

Tôi lớn lên tại một thị trấn nhỏ của một tỉnh duyên hải miền Trung, đi học ở một ngôi trường bình thường, chẳng có chút tiếng tăm gì. Tuổi thơ của tôi trôi đi rất lặng lẽ, nếu không muốn nói là nhàm chán. Tôi gặp một cô gái bình thường và có một mối tình đầu cũng bình thường. Chúng tôi chia tay nhau năm tôi mười tám tuổi, khi tôi rời thị trấn để đi học đại học ở Sài Gòn.

Khi ra trường, tôi vất vả làm hết công việc này đến công việc khác cho đến khi có vị trí nhất định ở một công ty nhỏ. Tôi ở trọ trong một con hẻm tồi tàn nhất thành phố, và nuôi một con mèo đực hoang làm vật nuôi trong phòng, nó thường xuyên nhảy vào phòng và cuộn tròn vào lòng tôi mỗi khi tôi chuẩn bị viết bản thảo cho một dự án truyền thông mới. Tôi thích để một chậu cây phong lữ nhỏ trên góc bàn làm việc, mùi hương của chúng thật sự dễ chịu và kích thích tinh thần làm việc của tôi ở mức cao nhất.

Tôi hút khoảng mười điếu thuốc Richmond hương anh đào mỗi ngày, và dường như thói quen ấy không thể bỏ được. Tôi chủ yếu mặc áo thun body trắng, quần jean đen và giày vans màu xanh xám, cộng với bộ sưu tập lên đến một trăm chiếc đĩa cũ của ca sĩ Hà Trần và Thanh Lam, và giờ thì chắc chẳng còn nghe được những chiếc đĩa đó nữa bởi chúng bị trầy xước khá nhiều. Thời gian rảnh tôi thường đọc ngấu ngĩnh bất kỳ quyển sách nào mà tôi tìm

thầy. Tôi uống coca vào mùa hè và pepsi vào mùa đông, chỉ là để thay đổi qua lại cho đỡ nhàm chán thôi.

À, còn nữa, tôi độc thân.

Chính xác hơn là tôi vừa chia tay bạn gái cách đây hai tháng. Sau khi tôi biết việc cô ta đã ngủ với một thằng trong đám bạn của tôi. Vào một ngày đẹp trời, cô ta chuyển sang sống chung với gã đó. Như một điều mặc nhiên nó phải diễn ra và tôi bình thản đón nhận điều đó.

Và giờ thì tôi đang sống một mình trong một phòng trọ nhỏ ở một thành phố lớn, và tôi gọi nơi đây là thành phố của những kẻ độc thân. Hoặc đơn giản là cuộc sống của tôi gắn liền với những kẻ độc thân, thật hiếm khi có một kẻ đang yêu đi lạc vào trong cuộc sống cô độc mà tôi đang nếm trải. Điều đó khiến tôi luôn nghĩ rằng thành phố này chỉ dành cho những kẻ độc thân như tôi trú ngụ.

Lần gần đây nhất là khi tôi gặp thằng bạn cũ từ thời phổ thông tại một quán cafe nhạc Trịnh. Qua tâm sự, tôi biết hắn đang là người cha đơn thân cùng với một đứa con gái vừa lên ba tuổi. Tôi không biết liệu sống độc thân tự do tự tại như tôi và sống kiểu một người cha đơn thân với một đứa con gái nhỏ như hắn ta thì cuộc sống nào sẽ tốt hơn. Đứa con có thể là cách tốt nhất để quên đi cảm giác cô đơn nếu không có một người bạn đời bên cạnh, nhưng đổi lại sự tự do cũng có phần ràng buộc, hoặc có khi vì vậy mà cảm thấy cô đơn hơn cũng nên. Nhưng nói chung tôi cảm thấy việc độc thân của tôi cũng không đến nỗi phiền toái cho lắm.

Thay vì mỗi cuối tuần tôi dẫn cô bạn gái cũ của mình đến quán cafe lãng mạn dành cho những đôi tình nhân thì bây giờ tôi thường xuyên lui tới những quán bar nhỏ dành cho những vị khách đơn lẻ.

Quán bar này không có gì đặc biệt, nhưng nó phục vụ hai thứ không đổi: nhạc rock nặng và những chai rượu tồ i. Trong tiế ng nhạc rock điên cuồng phát ra từ những dàn loa khổng lồ` được vận to hế t cỡ, tôi ra sức gào thét đế n khản giọng và ra về` trong tình trạng say khướt. Tôi ngã vật vã khi cô` gắ ng lê t về` căn nhà trọ tồ i tàn của mình. Chậu cây phong lữ trên bàn đã héo rũ vì không được tưới nước thường xuyên. Con mèo đực của tôi cũng bỏ đi đâu mấ t, có lẽ nó đang kiế m ăn tại một bãi rác nào đó trong thành phố`, khi mà tôi thường xuyên vắ ng nhà ngày càng nhiề u hơn.

Trong những cơn say bí tỉ như lúc này, đã bao lâ n tôi mơ thấ y mình leo lên một chuyế n tàu đêm. Thật lạ lùng, bao giờ cũng là giấ c mơ về` một chuyế n tàu đêm. Trên chuyế n tàu đó, tôi thấ y mình ho sặc sụa trong những làn khói bốc ra từ điế u thuố c Richmond hương anh đào đang cháy dở, chẳng hiểu sao mặc dù tôi là một kẻ hút thuố c lá có hạng. Tàu đông nghịt đế n mức chẳng còn chỗ đứng, tôi chỉ còn biế t cô` gắ ng chịu đựng cho đế n khi chuyế n tàu dừng ở ga kế tiế p. Nhưng sự thật là chẳng có ga nào tiế p theo cả. Điề u duy nhấ t tôi có thể làm là nhìn ra ngoài cửa kính, những cánh đò ng bắ t tận nố i đuôi nhau trong đêm vắ ng, ẩn hiện dưới ánh sáng yế u ớt của mặt trăng, tuyệt nhiên không hế` có một ngọn đèn le lói nào.

Giấ c mơ của tôi chỉ có như vậy, có điề u nó cứ lặp đi lặp đi mỗi lâ n tôi say khướt.

Tôi chỉ buông thả mình vào những ngày cuố i tuầ n. Vào những ngày thường, tôi chọn cho mình một lố i số ng khá khoa học. Những người độc thân như tôi thường có nhiề u sự lựa chọn trong một chuỗi dài sở thích cá nhân. Thỉnh thoảng tôi ghé đế n phòng trà để nghe những ca khúc vang bóng một thời. Thế` giới dường như chẳng có gì thay đổi khi tôi độc thân. Chỉ có ca sĩ và bài hát là đổi khác đi. Còn tôi thì cô đơn và già hơn.

Hoặc cũng có lúc tôi khoác vội một chiếc áo len dày, chạy lang thang khắp các con đường lớn nhỏ ở Sài Gòn sau khi cơn mưa vừa tạnh. Lúc này tôi có thể cảm nhận rõ rệt nhất cái lạnh của Sài Gòn và mùi đất ẩm hanh toát ra sau khi cơn mưa để lại. Mùi cơn mưa luôn khiến tôi nhớ thị trấn, nếu có thể, tôi muốn lao ngay về nhà, hít lấy hít để cái mùi của ruộng đồng rơm rạ, cả mùi gió biển len lỏi khắp các rặng phi lao. Nhưng sự thật thì tôi không có lý do gì để bỏ tất cả công việc chỉ để về quê khóa lớp nổi cô đơn. Như một thói quen, tôi chạy đến một con hẻm nhỏ ở trung tâm Sài Gòn, nơi duy nhất trong thành phố này có cây hoa sữa. Sau cơn mưa, những bông hoa sữa rơi rụng đầy đường, biến lối đi thành một lòng sông trắng đục, khác hẳn với hình ảnh một thành phố sạch bong mà tôi vừa lướt qua. Tôi hít ngửi mùi hương hoa sữa cho đến khi căng cứng lồng ngực, như một cách để giải tỏa sự cô đơn bằng một liệu pháp độc đáo: mùi hương.

Nhưng đa số những ngày trong tuần tôi thường nằm ở nhà và bật radio nghe các chương trình phát thanh quen thuộc. Tôi đang nghe mục tâm sự và kết bạn, đôi khi những dòng tâm sự trên đài phát thanh cứ nhan nhản những thứ cảm xúc nhàm chán, nếu không hạnh phúc vì đang yêu thì cũng là chia tay đau khổ, và bài hát từ tươi vui cũng chuyển sang nỗi buồn âm. Khi tôi định đưa tay tắt ngay những dòng tâm sự nhàm chán thì giọng chị phát thanh viên trở nên khác hẳn mọi khi, chị bắt đầu đọc một dòng tâm sự có tựa đề **Thành phố của những kẻ độc thân:**

“Hãy kể cho tôi năm việc bạn thường làm khi độc thân. Đó có phải là việc bạn tự chọn cho mình một thú vui quá trốn bằng cách tống vào dạ dày một thứ chất cồn nào đó và ra về trong tình trạng say khướt hay không. Hay là bạn sẽ mơ thấy những chuyên đi không hề kết và không hề có điểm dừng chân nào cụ thể khi xung quanh bạn chỉ là một thế giới hư ảo

tôi đen như mực. Hoặc cũng có thể là bạn sẽ cảm nhận nổi cô đơn rõ nét hơn khi đặt chân vào phòng trà hay bất cứ quán cafe theo phong cách acoustic và nghe tiếng hát đầy cảm xúc của một ca sĩ nào đó với những bản nhạc xa xưa. Tôi dám chắc là bạn sẽ cảm thấy thời gian trôi qua thật vô vi và có cảm giác bạn đang già đi. Nếu tôi đoán không lầm thì bạn sẽ tự khoác áo lên và phóng vọt ra ngoài khi cơn mưa vừa tạnh, chỉ là bạn mong mỗi một chút không khí lạnh với dòng xe cộ đã thừa người, và bạn dễ dàng hít ngửi cái mùi đất hăng nồng sau khi cơn mưa trút xuống. Và cuối cùng nếu may mắn thì tôi nghĩ bạn đang thêm trở về ngôi nhà cũ kỹ của mình nếu nổi cô đơn khiến bạn ghét thở, chỉ là một chút hơi ấm từ tình thân và những điều quen thuộc sẽ khiến bạn quên đi cái cảm giác khó chịu khi không có ai bên cạnh. Và nếu tôi đoán sai, bạn cứ xem như đây là một trò đùa đi. Và sự thật thì tôi cũng là một công dân của thành phố độc thân này, những kẻ đôنگ cảnh ngộ à.”

Đó là tâm sự của một cô gái. Tôi có cảm giác cuộc sống của tôi và cô ấy quá giống nhau. Chẳng lẽ những kẻ độc thân như tôi và cô luôn có cùng một trải nghiệm? Tôi nhanh chóng lưu lại email của cô. Tôi soạn ngay một email nói về việc tôi đã nghe dòng tâm sự của cô trên sóng phát thanh, và nếu nếu có thể tôi muốn gặp cô ở một quán cafe nào đó nếu cô không ngại. Thật sự thì tôi rất muốn gặp cô.

Tháng Sáu, ngày 14, 8:15 sáng.

Tôi nhận được email phản hồi từ cô sau gần một tuần chờ đợi. Trong email cô viết thật ngắn gọn. Cô giới thiệu tên mình là Hạ, như một sự trùng hợp ngẫu nhiên bởi bây giờ đang thực sự là mùa hè.

Cô chấp nhận lời mời gặp gỡ của tôi vào lúc 8 giờ tối tại một quán cafe nhỏ mang phong cách Pháp giữa trung tâm thành phố. Cuối cùng thì sự chờ đợi của tôi đã có kết quả, nhưng điều tôi không ngờ là có thể gặp được cô sớm hơn dự định. Như những thói quen trái ngược, những người độc thân có thể dễ dàng gặp gỡ và tiếp xúc với nhiều người đồng cảnh ngộ hơn là những người đã có người yêu. Bởi lẽ chúng tôi có thừa thời gian và đủ dũng cảm trước sự cô đơn hơn bất cứ người nào đang sống trên Trái Đất này. Chắc chắn là vậy.

Sau khi kết thúc công việc của ngày hôm nay vào lúc 6 giờ chiều, tôi chạy như bay về nhà trọ của mình, lao ngay vào phòng tắm. Ngoài tên gọi thành phố của những kẻ độc thân, tôi có thể dễ dàng đặt thêm những tên gọi khác cho mảnh đất mà mình đang sống. Đó có thể là thành phố của những buổi kẹt xe hoặc thành phố của những người đến trễ, thật là những tên gọi không tồi. Nhưng hôm nay tôi không muốn đến trễ một chút nào. Họ có thể cho rằng tôi là một kẻ độc thân bê bối và luôn trễ nại nếu tôi đến trễ, điều này sẽ khiến cho cuộc nói chuyện giữa tôi và Hạ trở thành một tấn thảm kịch, mà tôi thì thực sự không mong đợi điều đó xảy ra.

Tôi bước ra khỏi vòi sen, lau khô tóc và lấy ráy tai. Tôi sắp dùng hộp sữa chua rửa mặt, nhưng tôi quên mất rằng sữa chua đã hết hạn. Tôi đành phải dùng sữa rửa mặt thay thế. Tôi cũng không phải trường hợp ngoại lệ. Rồi tôi xuống bếp tự nấu cho mình một bữa ăn đơn giản với một vài nguyên liệu còn sót lại trong tủ lạnh. Nhìn vào chiếc ghế đẩu ở diện tích nhỏ nơi bàn ăn, tôi thấy mình như một cá thể cô độc thật sự, nhưng lại chẳng mong mỗi ai đó sẽ lấp đầy khoảng trống ngay trước mắt. Từ ngày cô bạn gái cũ của tôi bỏ đi, tôi dường như tuyệt giao với thứ cảm xúc mang tên tình yêu. Vậy nên tôi luôn tìm cách phớt lờ với

những cử chỉ thân mật của những cô bạn đồng nghiệp cùng công ty, bởi lẽ tôi biết họ đang âm thầm bật tín hiệu và chỉ chờ tôi đồng ý. Ngay lúc này, tôi chẳng có chút hứng thú gì với một cuộc yêu mới, nhưng lại càng muốn thoát ra khỏi tình trạng bí bách khó thở khi phải đối diện với sự cô đơn. Có lẽ Hạ sẽ là giải pháp tốt nhất cho tôi. Những người độc thân trước đây tôi gặp đều vô vị và nhàm chán, ngoài việc vui mình vào công việc và chui đầu vào các hộp đêm mỗi tối, điểm đặc biệt cuối cùng luôn là một khách sạn hạng trung nào đó. Tôi chẳng thấy họ có gì cần phải khai thác hoặc giao du thêm cả.

Hạ có thể là một trường hợp đặc biệt, khi những dòng tâm sự cô viết trên đài phát thanh thật trùng khớp với những hành động tôi từng làm trước đó. Và thật sự thì tôi đang rất nóng lòng muốn biết cô gái độc thân như Hạ có đang trải qua giống như những gì tôi đang nghĩ về cuộc sống hay không. Hoặc có thể cô sẽ cho tôi một lời khuyên thiết thực nào đó trong tình trạng của tôi lúc này.

Tôi đến quán cafe từ lúc 7 giờ 51 phút, nhưng Hạ đã có mặt từ trước đó. Quán đang mở những bản nhạc Pháp bắt hủ của thập niên 80, có cả những bài tôi đã thuộc lòng giai điệu từ bé. Vẫn như mọi khi, tôi mặc áo thun body trắng, quần jean đen và mang đôi giày vans màu xanh xám. Tôi dường như là một kẻ chung thủy với thói quen và tôi cũng không biết mình có thật sự phù hợp với những đôi mới hay không. Bạn bè vẫn thường khen tôi hấp dẫn hơn khi mặc những loại trang phục này. Và thật sự thì trong tủ quần áo của tôi có đến 15 chiếc áo thun body trắng, 8 chiếc quần jean đen và 3 đôi giày vans màu đen, màu xanh xám và màu nâu. Chúng dường như đã trở thành một phần cuộc sống của tôi, đến mức tôi chẳng còn thấy đủ tự tin để khoác lên mình một bộ trang phục nào đó không phải ba thứ tôi vừa kể trên.

Hạ đang mặc một chiếc váy kẻ caro đen trắng, tóc buông xõa đến vai. Nhìn Hạ khác hẳn với những gì cô phát thanh viên khác, tôi

có cảm tưởng đó là một cô gái vô cùng mạnh mẽ và gan góc đến từng chi tiết. Nhưng Hạ không phải là một cô gái yếu đuối, có lẽ sự mạnh mẽ của cô ẩn chứa bên trong, tôi nghĩ thế.

- Tại sao anh lại muốn gặp tôi? – Hạ cất lời, sau khi người phục vụ đã đặt hai phần đồ uống mà chúng tôi vừa gọi trước đó.

- Những dòng tâm sự trên radio của em làm tôi ngạc nhiên, tôi có cảm giác như em đang sống cuộc đời của tôi vậy. Vậy nên, tôi rất muốn gặp em - Tôi đáp lại câu hỏi của Hạ.

- Vậy sao? Anh đã từng yêu ai chưa?

- Đã từng. Nhưng hiện tại thì chẳng dính dáng đến ai cả.

- Anh thật sự là một kẻ độc thân rồi đấy.

- Dĩ nhiên rồi.

- Cảm giác độc thân với anh như thế nào.

- Tôi không biết giải thích như thế nào cho rõ. Đôi khi tôi thích tự do tự tại như hiện giờ, đôi khi tôi muốn tống khứ cái cuộc sống nhàm chán mà tôi đang sở hữu.

Nói đến đây, tôi thấy lòng ngực mình trở nên khó thở. Tôi xin phép Hạ hút một điếu thuốc Richmond hương anh đào để tự trấn an cơ quan hô hấp của mình. Đây là điếu thuốc thứ mười trong ngày và cũng là điếu thuốc cuối cùng trong bao thuốc lá của tôi. Tôi không muốn lạm dụng việc hút thuốc lá để giải tỏa căng thẳng và tự đặt ra cho mình một giới hạn để khiên cưỡng. Con số mười thật sự hoàn hảo, nhưng trên đời này làm gì có thứ gì hoàn hảo tuyệt đối, chỉ là tôi tự huyễn hoặc bản thân mình rằng mọi thứ luôn dừng lại ở mức tốt nhất có thể. Vậy nên khi mọi việc không diễn ra theo ý muốn, tôi luôn trong tình trạng căng thẳng và suy sụp thấy rõ.

Giống như việc không tìm ra giải pháp khi lựa chọn giữa sống độc thân hoặc thoát khỏi chúng cũng khiến tôi căng thẳng. Tôi thật sự không biết phải làm gì khi những suy nghĩ trong đầu hiện giờ đang đấu tranh dữ dội để giành phần thắng.

Hạ đợi cho tàn thuốc lá trên tay tôi rút xuống gạt tàn trên bàn mới tiếp tục câu chuyện vừa bỏ dở.

- Anh có bao giờ nghĩ mình phải quên đi một thứ gì đó?

- Nếu được, tôi mong đó là cô bạn gái cũ vừa chia tay cách đây hai tháng.

Hạ lục tìm trong túi xách, đưa cho tôi một cuốn album ảnh nhỏ. Tôi lật từng trang, trong album chỉ toàn lưu trữ mỗi hình của cô, tuyệt nhiên không có bất cứ người nào khác. Nhưng nếu để ý kỹ, những bức ảnh được cắt rất tinh tế, như thể Hạ đang che giấu một người nào đó bên cạnh mình.

- Anh thấy đó. Tất cả đều là hình tôi và bạn trai cũ. Sau khi chia tay, tôi đã cắt bỏ tất cả những hình ảnh mà anh ta có mặt. Và sau đó tôi nhận ra, những bức ảnh hiện giờ đã thấy rõ những khoảng trống và trở nên gượng gạo. Giống như việc tôi đang cố gắng xóa bỏ một phần quá khứ của mình chỉ khiến tôi trở nên lạc lõng hơn bao giờ hết. Và tôi biết, tôi không thể trốn chạy, tôi chấp nhận sự thật và xem nó như một phần tất yếu của cuộc sống. Mỗi thứ bảy, tôi đến dạy học cho trẻ em mồ côi và cảm thấy cuộc sống của mình thiết thực hơn nhiều. Tôi độc thân, nhưng tôi không độc bước.

Sự thật là tôi đang cố gắng lãng quên một thứ gì đó, cũng có thể là tôi không chấp nhận việc mình trở nên cô đơn sau khi người bạn gái cũ bỏ ra đi, nhất là tôi đã yêu cô ấy bằng tất cả tuổi trẻ của mình. Cái chúng tôi đã làm trong suốt hai năm sống chung là

phung phí tiền bạc mà cả hai kiếm được. Và ngay khi tôi nghĩ mình đã đạt đến một sự sắp đặt tốt đẹp nào đó thì mọi thứ bỗng tan vỡ. Một thứ nhỏ nhặt nào đó vừa mất đi, nhưng không bao giờ lấy lại được. Đó là kết cục của chúng tôi.

Quan trọng hơn, tôi bắt đầu sống như một cỗ máy không cảm xúc. Tôi từ chối tất cả những mối quan hệ mở để tự giam nhốt mình vào cô đơn đến mức nghẹt thở, tôi bỏ bê việc tưới nước cho chậu cây phong lữ và bỏ đói con mèo được trong suốt nhiều ngày liền. Tôi thích tìm đến những nơi khơi gợi nỗi buồn và giải tỏa bằng những thứ chất lỏng chứa cồn tại các quán bar. Tôi sống lay lắt qua ngày đoạn tháng giống như việc người ta xé bỏ một tờ lịch treo tường, hết ngày này đến ngày khác. Cho đến khi tôi gặp Hạ, tôi mới nhận ra niềm tin của mình vào cuộc sống đã bị bào mòn không thương tiếc. Tôi huyễn hoặc mình đang hạnh phúc khi là một kẻ độc thân nhưng sự thật thì tôi là kẻ đáng thương nhất khi không có một ai bên cạnh để chia sẻ.

Hạ kể cho tôi nghe về sở thích của mình, cô thích mặc váy sọc caro, giống như tôi luôn ưa chuộng quần jean đen và áo thun trắng. Hạ nói cuộc sống suy cho cùng chỉ quy về hai màu đơn giản là sáng và tối, như màu đen và màu trắng trong trang phục chúng tôi đang mặc. Rằng khi cuộc sống đang nhuộm màu đen thì chắc chắn một màu trắng đang len lỏi ở đâu đó trong thời gian tới, chỉ là do chúng ta có đủ tỉnh táo để nhìn vào cuộc sống ở màu này hay không mà thôi. Hạ nhìn cuộc sống bằng màu trắng, trong khi tôi đang nhìn cuộc sống bằng màu đen. Dù chúng tôi có cùng chung sở thích về màu sắc.

Chúng tôi chia tay nhau khi cơn phốt đã thổi ồn ào và những suy nghĩ hỗn độn của tôi đã dần trở nên trầm lắng. Hạ nói cô muốn chúng tôi trở thành bạn thân và nếu tôi vẫn còn ngập ngừng những thứ cảm xúc không thể gọi tên thì chúng tôi vẫn có thể tiếp tục trò

chuyện ở một quán cafe nào đó trong thành phố. Dĩ nhiên là tôi đồng ý.

Tôi quay trở lại căn phòng trọ của mình. Tự tay pha cho mình một tách trà nóng không đường, không chanh. Tôi tưới nước và phun sương cho chậu cây phong lữ với hy vọng ngày mai nó sẽ lại tươi tốt như cũ. Trong phòng, con mèo đực của tôi đã quay trở về và đang nhai ngấu nghiến phần thức ăn mà tôi để sẵn nơi xó bếp trước khi gặp Hạ.

Tôi ra ban công. Sài Gòn về đêm như một cô gái dịu dàng thùy mị, nhưng vẫn toát lên mình vẻ đẹp rạng rỡ với những ánh đèn xanh đỏ lấp lánh. Tôi biết đâu đó trong thành phố này vẫn còn rất nhiều người độc thân như tôi. Và dĩ nhiên, tôi vẫn là công dân nơi thành phố của những kẻ độc thân, chỉ khác là tôi đã không còn cô đơn.

Henry David Thoreau (1817 – 1862): Triết gia, thi sĩ, nhà tiểu luận người Mỹ.

Hanukkah: Một lễ hội truyền thống kéo dài 8 ngày của người Do Thái.

Mẹ Teresa (1910 – 1997): Một nữ tu Công giáo người Albania, là nhà sáng lập Dòng Thừa sai Bác ái ở Calcutta, Ấn Độ, năm 1950. Trong hơn 40 năm, bà chăm sóc người nghèo, người bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối, trong khi hoàn tất nhiệm vụ lãnh đạo dòng tu phát triển khắp Ấn Độ và đến các quốc gia khác.

Albert Schweitzer (1875 – 1965): Tiến sĩ, bác sĩ, nhà triết học, thần học người Đức. Ông đoạt giải Nobel Hòa bình năm 1952 vì đã có công lớn trong giúp đỡ người châu Phi, bất chấp gian khổ, bệnh tật.

Auschwitz: Trại giam giữ tù nhân khét tiếng tàn bạo của Đức quốc xã.

Leonard Bernstein (1918 – 1990): Huyền thoại của nhạc cổ điển Mỹ. Ông được xem là nhạc trưởng vĩ đại, một pianist hoàn hảo, đồng thời là một trong số những nhà soạn nhạc xuất sắc nhất nước Mỹ.

Holocaust: Tên gọi nạn tàn sát khoảng 6 triệu người Do Thái và nhiều nhóm thiểu số khác ở châu Âu và Bắc Phi do phát xít Đức và các nước cùng phe gây ra trong Thế chiến thứ hai.

Duomo Pieta: Nhà thờ Duomo của Ý được xây dựng vào thế kỉ 14, bên trong có bức tượng Pieta – một tuyệt tác bằng đá cẩm thạch của kiến trúc sư vĩ đại Michelangelo (1475 – 1564).

Dylan Thomas(1914 – 1953): Nhà thơ nổi tiếng nước Anh.

Johann Sebastian Bach (1685 – 1750): Nhà soạn nhạc thiên tài người Đức.

Inuit: Một tộc người sống ở vùng Bắc Mỹ, gần Bắc Cực, trên đảo Groenland, tại eo biển Bering.

Camillo: Một tên gọi khá phổ biến của người Ý.

Model-T: Mẫu xe hơi nổi tiếng của công ty Ford, được tung ra thị trường lần đầu tiên vào năm 1908 và chấm dứt sản xuất vào năm 1927 với hơn 15 triệu chiếc đã được bán ra. Đây là dòng xe hơi đầu tiên tiếp cận với giới bình dân, được xem là sản phẩm mở ra thời đại xe hơi cho thế giới và được bình chọn là “mẫu xe của thế kỷ”.

Kipbi: Một loại bài phổ biến ở các nước nói tiếng Anh, có thể chơi được từ 2 đến 4 người.

1. Cán kịch là một thể loại kịch truyền thống của Trung Quốc.

* Mary Kay Ash (1918 – 2001): Nữ doanh nhân người Mỹ, người sáng lập nên hãng mỹ phẩm Mary Kay – ND.

* John Wesley (1703 – 1791): Nhà thần học, nhà truyền giáo và là nhà sáng lập Phong trào giám lý – ND.

* Virgil (70 TCN – 19 TCN): Tên thường gọi của Publius Vergilius Maro, nhà thơ lớn của La Mã cổ đại, người sáng tạo ra thể loại thơ sử thi – ND.

* Walter Wheeler (1841 – 1907): Cầu thủ bóng chày người Anh – ND.

* Super Bowl: Giải vô địch của Liên đoàn bóng bầu dục quốc gia, hiệp hội hàng đầu của bóng bầu dục Mỹ kể từ năm 1967. Trong hầu hết các năm qua, Super Bowl là chương trình được theo dõi nhiều nhất trong các chương trình phát sóng của truyền hình Mỹ. Ngày đấu chung kết của giải Super Bowl không chỉ là một trong những sự kiện thể thao lớn nhất mà bây giờ được coi như ngày lễ của Hoa Kỳ – ND.

* Ray Kroc (1902 – 1984): Một trong những nhân vật có ảnh hưởng nhất thế giới do tạp chí Times bình chọn. Năm 1955, được thừa kế một công ty quy mô nhỏ McDonald's, Kroc đã xây dựng, phát triển nó trở thành thương hiệu thức ăn nhanh nổi tiếng nhất thế giới. Chính sự thành công của tập đoàn này không chỉ mang lại cho ông lợi nhuận lớn với hơn 500 triệu USD mà còn giúp Ray Kroc được biết đến với danh hiệu bất hủ Vua hamburger – ND.

* Hannibal (247 TCN – 183 TCN): Một tướng lĩnh và nhà chiến thuật quân sự người Carthage. Chữ “Hannibal” nghĩa là “niềm vui của thần Baal” (vị thần chủ của người Carthage), còn dòng họ “Barca” của ông có nghĩa là “tia chớp”. Ông được công nhận là một trong những vị tướng và nhà chiến thuật tài ba nhất trong lịch sử quân sự thế giới. Ông cũng được biết đến với một câu nói nổi tiếng: “Chúng ta sẽ hoặc tìm, hoặc tạo ra một con đường” – ND.

* Hunter S. Thompson: Nhà báo Mỹ nổi tiếng với thể loại phóng sự – ND.

- * Hare Krishnas: Tên đầy đủ là The International Society for Krishna Consciousness, là một tổ chức tôn giáo của đạo Hồi, được thành lập ở thành phố New York năm 1966 – ND.
- * Margaret Mead (1901 – 1978): Nhà nhân loại học người Mỹ và là diễn giả thường xuyên xuất hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng những năm 60 và 70 – ND.
- * Felix Adler (1851 – 1933): Nhà nghiên cứu đạo đức, chính trị và xã hội người Do Thái và là một nhà cải cách xã hội. Ông là người tạo nên Phong trào văn hóa đạo đức và được xem là một trong những người có ảnh hưởng nhất tới phong trào Chủ nghĩa Do Thái nhân văn – ND.
- * Eldrige Cleaver (1935 – 1998): Thành viên lãnh đạo của Đảng Báo Đen và tác giả của cuốn sách Soul on Ice – ND.
- * Nordstrom: Chuỗi cửa hàng bách hóa do gia đình Nordstrom thành lập năm 1901 tại Seattle, Washington, Hoa Kỳ, đặt dịch vụ khách hàng lên làm tôn chỉ cao nhất – ND.
- * PBX (Private Branch Exchange): Có nghĩa là tổng đài điện thoại nội bộ, là một mạng điện thoại riêng được sử dụng trong phạm vi một công ty – ND.
- * Dale Carnegie (1888 – 1955): Tên đầy đủ là Dale Breckenridge Carnegie, là nhà văn, nhà thuyết trình người Mỹ, nổi tiếng với cuốn sách How to win friends and influence people (Đắc nhân tâm) được viết năm 1936, một cuốn sách thuộc hàng bán chạy nhất và được biết đến nhiều nhất cho đến tận ngày nay – ND.
- * Susan RoAne: Nhà văn, diễn giả hàng đầu thế giới người Mỹ – ND.
- * Lord Chandos: Nhân vật hư cấu trong tác phẩm The Letter of Lord Chandos (Bức thư của Lord Chandos) của tác giả Hugo von Hofmannsthal – BT.
- * Francois de La Rochefoucauld (1613 – 1680): Nhân vật thuộc đời thứ sáu của dòng họ La Rochefoucauld. Ông lưu danh hậu thế với tư cách nhà văn, nhà triết học với những chiêm nghiệm nhân sinh được đúc kết thành những câu danh ngôn bất hủ – BT.

- * Joseph Pulitzer (1847 – 1911): Chủ bút báo New York World New York World, là người đề xuất giải Pulitzer – giải thưởng được trao cho nhiều lĩnh vực, trong đó quan trọng hơn cả là báo chí và văn học – ND.
- * Thomas Jefferson (1743 – 1826): Tổng thống thứ 3 của Hoa Kỳ, là người dự thảo bản Tuyên ngôn độc lập năm 1776 và người thiết lập nên trường đại học Virginia – ND.
- * Adolf Hitler (1889 – 1945): Người đứng đầu chế độ phát xít Đức, gây nên cuộc chiến tranh thế giới thứ Hai – ND.
- * Ambrose Bierce (1842 – 1914): Nhà báo, nhà phê bình văn học, cây bút truyện ngắn người Mỹ. Vì quan điểm nhạo báng cũng như sự sôi nổi trong vai nhà phê bình, ông được đặt biệt hiệu “Bitter Bierce” (Bierce chua cay). Ông nổi tiếng đến mức người ta nói rằng ý kiến ông về bài báo hay bài thơ có thể bắt đầu hay kết thúc sự nghiệp của một tác giả – ND.
- * IPO (Initial Public Offering): Phát hành lần đầu (cổ phiếu) ra công chúng – ND.
- * Philip Gilbert Hamerton (1834 – 1894): Tác giả chuyên viết sách “học làm người”, là tác giả cuốn Human Intercourse – ND.
- * MySQL: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu mã nguồn mở phổ biến nhất thế giới và được các nhà phát triển rất ưa chuộng trong quá trình phát triển ứng dụng vì MySQL là cơ sở dữ liệu tốc độ cao, ổn định, dễ sử dụng, có tính khả chuyển, hoạt động trên nhiều hệ điều hành, cung cấp một hệ thống lớn các hàm tiện ích rất mạnh – ND.
- * Dorothy Sarnoff: Nữ diễn giả hàng đầu người Mỹ – ND.
- * Dorothy Parker (1893 – 1967): Nhà thơ, nhà phê bình, nhà văn người Mỹ nổi tiếng với tài hóm hỉnh và châm biếm – ND.
- * Jane Wagner: Nhà viết kịch, nhà văn, một trong những tác giả của loạt truyện Chicken Soup for the Soul – ND.
- * Oracle: Tên của một hãng phần mềm, một hệ quản trị cơ sở dữ liệu phổ biến trên thế giới. Hãng Oracle ra đời vào những năm 70 của thế kỷ XX tại Hoa Kỳ – ND.
- * Sun: Một công ty sản xuất phần mềm, bóng bán dẫn và máy tính được thành lập năm 1983, có trụ sở tại Thung lũng Silicon – ND.

- * Larry Ellison (1944 –): Đồng sáng lập và CEO của hãng phần mềm doanh nghiệp lớn Oracle, là một tỷ phú vượt lên số phận – ND.
- * Morgan Stanley: Ngân hàng đầu tư, một công ty chứng khoán có trụ sở chính tại Hoa Kỳ, được thành lập năm 1935. Đây là một trong những thể chế tài chính lớn nhất của thế giới, phục vụ những nhóm đối tượng là chính phủ, tổ chức tài chính khác và cá nhân – ND.
- * McKinsey & Company: Công ty tư vấn nổi tiếng, được săn đón và thành công bền vững. Đội ngũ chuyên gia chiến lược ưu tú của công ty đã đào tạo được nhiều CEO hàng đầu thế giới – ND.
- * Anton Chekhov (1860 – 1904): Nhà viết kịch người Nga nổi tiếng và có ảnh hưởng lớn trên thế giới với thể loại truyện ngắn – ND.
- * Evelyn Waugh (1903 – 1966): Là một nhà văn người Anh. Ông viết tiểu thuyết, tự truyện và sách du lịch. Ông là tác giả cuốn tiểu thuyết nổi tiếng Brideshead Revisited (Thăm lại Brideshead) đã được đạo diễn Julian Jarrold chuyển thể thành phim – ND.
- * Walt Mossberg (1947 –): Cây bút công nghệ của tạp chí The Wall Street Journal, người có rất nhiều năm làm việc trong lĩnh vực viết về công nghệ và là người sắp đặt cho cuộc gặp mặt lịch sử giữa Steve Jobs và Bill Gate năm 2008 – ND.
- * TechCrunch: Blog công nghệ nổi tiếng nhất thế giới – ND.
- * Fox Interactive: Một đơn vị của tập đoàn News Corporation bao gồm giải trí, tin thời sự, thể thao trên Internet – ND.
- * CalIPERS: Hệ thống hưu trí công chức California. Cơ quan phụ trách hưu trí và các khoản phúc lợi y tế cho các công chức của bang California – BT.
- * Steve Wozniak (1950 –): Kỹ sư máy tính người Mỹ và là người đồng sáng lập nên công ty máy tính nổi tiếng Apple – ND.
- * Hewlett-Packard: Viết tắt là HP, là tập đoàn công nghệ thông tin lớn nhất thế giới tính theo doanh thu, được thành lập năm 1939 tại Palo Alto, Hoa Kỳ và hiện có trụ sở tại Cupertino, bang California, Hoa Kỳ – ND.
- * Tickle.com: Trang web cho phép mọi người đánh giá cá tính và chính bản thân mình thông qua các bài test [mà phần lớn] có căn cứ khoa học nhằm

tìm hiểu về hành vi con người. Tickle được Monster mua lại năm 2004 với giá khoảng 100 triệu đô la – ND.

* Paul Graham (1964 –): Lập trình viên, nhà đầu tư mạo hiểm, Paul nổi tiếng với việc sáng lập nên Viaweb (sau này Yahoo mua lại đổi thành Yahoo! Store) và sáng lập của Y-Combinator – quỹ đầu tư mạo hiểm chỉ dành cho việc đầu tư vào các ý tưởng mới. Cùng với Guy Kawasaki (tác giả cuốn sách này), Paul Graham được biết đến như là một trong hai tượng đài sống trong thế giới khởi nghiệp công nghệ. Những bài học cùng lời khuyên của ông luôn luôn là kim chỉ nam cho bất kì một công ty nào muốn khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ – ND.

* Ann Winbald: Nữ lập trình có ảnh hưởng nhất trong thế giới công nghệ – ND.

* Adobe: Một tập đoàn phần mềm máy tính của Hoa Kỳ có trụ sở chính đặt tại San Jose, California, Hoa Kỳ, được John Warnock và Charles Geschke thành lập vào tháng 12 năm 1982 – ND.

* Xerox: Một công ty dịch vụ kỹ thuật trị giá 8,54 tỉ bảng Anh và là một trong những thương hiệu được công nhận ngay lập tức trên thế giới – ND.

* Sequoia Capital: Tên một công ty quỹ đầu tư nổi tiếng ở Mỹ – ND.

* Herbert Hoover (1874 – 1964): Tổng thống thứ 31 của Hoa Kỳ, là một kỹ sư mỏ nổi tiếng và là một nhà cầm quyền theo chủ nghĩa nhân đạo. Ông là người đã xúc tiến hiện đại hóa nền kinh tế dưới thời hai tổng thống Warren Harding và Calvin Coolidge – ND.

* Ezra Pound (1885 – 1972): Nhà thơ, dịch giả, nhà phê bình người Mỹ, một đại diện xuất sắc của trào lưu văn học Anh Mỹ hiện đại nửa đầu thế kỷ XX. “Trong số những người còn sống, ông là người đã làm nhiều nhất để đánh thức những khát khao mới mẻ trong thơ ca”, theo lời nhà thơ Carl Sandburg – ND.

* Doanh nhân nội tại: những người khởi nghiệp từ công ty đang hoạt động – BT.

* George Bernard Shaw (1856 – 1950): Nhà soạn kịch người Anh gốc Ireland đoạt giải Nobel văn học năm 1925 – ND.

* Con bò hái ra tiền (cash cow): Ý chỉ sản phẩm nổi tiếng – ND.

- * Hai gã ở gara: Ý chỉ Steve Jobs và Steve Wozniak, hai người đồng sáng lập Apple – ND.
- * MIT: Học viện công nghệ Massachusetts, Hoa Kỳ – ND.
- * John Milton (1608 – 1674): Nhà thơ, soạn giả, nhà bình luận văn học người Anh. Ông nổi tiếng với bài thơ “Thiên đường đã mất” (Paradise Lost), “Thiên đường trở lại” (Paradise Regained) và Areopagitica – bài luận lên án sự kiểm duyệt – ND.
- * Biến công nghệ thành sản phẩm – ND.
- * William Shakespeare (1564 – 1616): Nhà thơ, nhà soạn kịch thiên tài người Anh – ND.
- * Wendy: Tên đầy đủ là Wendy’s Old Fashioned Hamburgers, là một hệ thống nhà hàng ăn nhanh nổi tiếng về hamburger – ND.
- * César Chávez (1927 – 1993): Công nhân, nhà lãnh đạo người lao động, nhà hoạt động vì dân quyền người Mỹ. Ông là người đồng sáng lập Hiệp hội người lao động nông trại quốc gia Hoa Kỳ – ND.
- * Nelson Mandela (1918 –): Tổng thống Nam Phi từ 1994 – 1999 và là tổng thống đầu tiên được bầu cử dân chủ theo phương thức phổ thông đầu phiếu. Trước khi trở thành tổng thống, ông là nhà hoạt động chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và là người đứng đầu phái vũ trang của Đảng quốc đại (ANC). Ông cũng là người nhận được giải thưởng Nobel Hòa bình năm 1993 – ND.
- * David Livingstone (1813 – 1873): Nhà truyền giáo người Scotland thuộc Hội truyền giáo London và là nhà thám hiểm khám phá khu vực Trung Phi. Ông là người châu Âu đầu tiên nhìn thấy thác Victoria. David Livingstone là nhân vật thứ 98 trong số 100 người Anh vĩ đại nhất thuộc mọi thời đại theo kết quả một cuộc bầu chọn được đài BBC tiến hành năm 2002 – ND.
- * Jaguar (báo đốm): Hãng sản xuất xe ô tô hạng sang của Anh được thành lập năm 1922, có trụ sở tại Whitley, Coventry, Vương quốc Anh – ND.
- * G. B. Trudeau: Đã theo dõi và tìm hiểu 40 năm của nền văn hóa Mỹ qua sáu cuộc chiến tranh và tám chính quyền tổng thống – BT.
- * David Letterman: Người dẫn chương trình truyền hình và một diễn viên hài. Ông phụ trách chương trình Trò chuyện đêm khuya trên kênh truyền

hình CBS. Năm 1996, ông được bình chọn là một trong 50 ngôi sao truyền hình nổi tiếng mọi thời đại – ND.

* Guy Lombardo (1902 – 1977): Nghệ sỹ violin nổi tiếng người Mỹ gốc Canada – ND.

* Lão Tử: Nhân vật chính yếu trong triết học Trung Quốc, sống vào khoảng thế kỷ thứ 6 TCN, được coi là người đã viết Đạo đức kinh (cuốn sách của Đạo giáo có ảnh hưởng lớn), và được công nhận là khai tổ của Đạo giáo – ND.

* David Ogilvy (1911 – 1999): Được mệnh danh là cha đẻ của ngành quảng cáo – ND.

* R & D: Hoạt động nghiên cứu và phát triển – BT.

* Tom Bodett (1955 –): Tác giả, diễn viên lồng tiếng, người dẫn chương trình truyền thanh nổi tiếng người Mỹ – ND.

* Mortimer Feinberg và John J. Tarrant: Đồng tác giả cuốn sách “Tại sao người thông minh lại làm điều ngu ngốc” – BT.

* Gary Hart và Donna Rice: Được coi là một trong những vụ bê bối tình ái nổi tiếng trong lịch sử Mỹ giữa ứng cử viên hàng đầu cho vị trí tổng thống của đảng Dân chủ, Gary Hart với Donna Rice – ND.

* Dennis Kozlowski: CEO của công ty Tyco International Ltd, bị kết tội vào ngày 17/6/2005 về tội gian lận công quỹ và phải nhận hình phạt 25 năm tù – ND.

* Vua David: Chàng trai chẵn cừ khôn ngoan, đã đánh bại gã khổng lồ Goliath để từ địa vị thấp hèn trở thành vị vua danh tiếng với những chiến công lẫy lừng.

* Bathsheba: Con gái của Eliam, vốn là vợ của Uriah xứ Hittite, sau lấy vua David.

* Watergate: Vụ bê bối chính trị đã khiến tổng thống Nixon phải tuyên bố từ chức. Nixon là tổng thống duy nhất của nước Mỹ phải rời khỏi chiếc ghế quyền lực khi chưa hết nhiệm kỳ – ND.

* Whitewater: Cuộc điều tra bất động sản liên quan đến gia đình tổng thống Bill Clinton, tuy nhiên kết luận đưa ra là Clinton không dính líu gì trong vụ tai tiếng này – ND.

- * Anton Lavey (1930 – 1997): Người sáng lập của giáo hội Satan. Ông từng tuyên bố không có những cảm hứng như Hữu thần – ND.
- * Enron Corporation: Được thành lập vào năm 1985, với doanh thu lên đến 101 tỷ USD trong năm 2000. Họ từng là tập đoàn năng lượng hùng mạnh nhất của Mỹ, hoạt động ở trên 40 nước và hậu thuẫn mạnh mẽ cho Tổng thống Bush. Thế nhưng, qua nhiều vụ làm ăn man trá, hối lộ, hiện nay các khoản nợ lên đến 15 tỷ USD và công ty hoàn toàn mất khả năng chi trả – ND.
- * Chuck Palahniuk: Tác giả của nhiều tiểu thuyết đã được chuyển thể thành phim, trong đó có tiểu thuyết Đồi đầu hay chết mòn (được dựng thành bộ phim Fight Club) được xem là cuốn sách gối đầu giường của những nhà phê bình văn chương về vấn đề mâu thuẫn xã hội trong thế giới hậu hiện đại – ND
- * Friedrich Nietzsche (1844 – 1900): Nhà triết học người Phổ, không được đánh giá cao trong thời đại của ông, nhưng đầu thế kỷ XX, ông đã được giới trí thức ở Đức, Pháp và Anh công nhận. Nietzsche là người có ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp tới thuyết hiện sinh, chủ nghĩa hậu hiện đại, phân tâm học và nhiều tư tưởng theo sau đó – ND.
- * Sáu sigma: Hệ thống bao gồm các công cụ và chiến lược nhằm nâng cao quá trình hoạt động do hãng Motorola phát triển đầu tiên vào năm 1985. Mục đích của sáu sigma là nâng cao chất lượng của quá trình cho ra thành phẩm bằng cách nhận diện và loại bỏ những nguyên nhân gây lỗi và khuyết tật, giảm thiểu tối đa độ bất định trong sản xuất và hoạt động kinh doanh – BT.
- * Carl Rogers (1902 – 1987): Được biết đến là một trong những người đặt nền tảng cho việc nghiên cứu liệu pháp tâm lý và được vinh danh vì những cống hiến tiên phong của ông trong cách tiếp cận nhân văn có tầm ảnh hưởng sâu rộng trong tâm lý học. Rogers được xem là một trong sáu nhà tâm lý học kiệt xuất nhất của thế kỷ XX và được xếp thứ hai sau Sigmund Freud – ND.
- * Dwight D. Eisenhower (1890 – 1969): Tướng 5 sao trong lục quân Hoa Kỳ và là Tổng thống Hoa Kỳ thứ 34 từ năm 1953 đến 1961 – ND.

- * Robert W. Sarnoff (1918 – 1997): Chủ tịch của NBC và RCA – tập đoàn truyền thông và radio của Mỹ – BT.
- * Wayne Gretzky: Danh thủ khúc côn cầu – ND.
- * Waterfall Forecast: Mô hình được các chuyên gia sử dụng để phân tích các hạng mục chính để xác định lỗ, lãi và cân bằng doanh thu – ND.
- * Don Marquis (1878 – 1937): Nhà văn, nhà báo người Mỹ – BT.
- * Alexa: Công ty chi nhánh của Amazon.com, chuyên cung cấp thông tin về lưu lượng truy cập đến các website – BT.
- * Johann Wolfgang Von Goethe (1749 – 1832): Được coi là một trong những vĩ nhân của nền văn chương thế giới. Ông là một nhà thơ, nhà viết kịch, tiểu thuyết gia, nhà văn, nhà khoa học, họa sỹ của Đức. Tác phẩm kịch thơ Faust của ông là một trong những đỉnh cao của nền văn chương thế giới – ND.
- * Lydia Sigourney (1791 – 1865): Nhà thơ nữ người Mỹ nổi tiếng trong những năm đầu và giữa thế kỷ XIX. Bà thường được nhắc đến như “nữ sỹ ngọt ngào của Hartfold” – ND.
- * Alain Van Der Heide (1970 –): Họa sỹ thiết kế có nhiều đóng góp cho các địa danh thương mại và công cộng khắp nơi trên thế giới – ND.
- * Bán cứng: Dựa vào nỗi lo sợ, lòng tham của người mua để họ ra quyết định mua một cách nhanh chóng. Tuy nhiên vì mục đích là tăng doanh số tỉ lệ thuận với thiệt hại cho khách hàng nên “bán cứng” bị liệt vào danh sách “chơi không đẹp” trong marketing – BT.
- * Martin Veitch: Cây bút công nghệ khởi nghiệp từ tạp chí PC Week. Các bài viết của anh thường xuyên xuất hiện trên The Wall Street Journal phiên bản châu Âu, BBC News Online, CFO và the Guardian, và nhiều tạp chí danh tiếng khác – ND.
- * Henry Ward Beecher (1813 – 1887): Nhà cải cách xã hội, diễn giả nửa cuối thế kỷ 19 – ND.
- * CAPTCHA: Chuỗi ký tự mà thành viên phải điền vào khi mở tài khoản, là một dạng sắp đặt chữ đầu của Completely Automated Public Turing test to tell Computers and Humans Apart (Phép thử Turing công cộng hoàn toàn tự động để phân biệt máy tính với người), được Đại học Carnegie Mellon

cố gắng đăng ký thương hiệu nhưng đã bị bác bỏ. Đây là quá trình máy tính yêu cầu người dùng hoàn tất một kiểm tra đơn giản mà máy tính có thể dễ dàng tạo ra và đánh giá nhưng không thể tự giải nó được. Vì máy tính không thể giải được CAPTCHA, nên đối tượng nào nhập đúng chuỗi ký tự đó sẽ được coi là con người – ND.

* Katherine Paterson (1932 –): Nhà văn Mỹ chuyên viết truyện cho thiếu nhi – ND.

* Geodude và Lickitung: Hai nhân vật trong phim hoạt hình Pokémon – BT.

* Abraham Lincoln (1809 – 1865): Tổng thống thứ 16 của Hoa Kỳ. Ông là một trong những người đã thiết lập Đảng Cộng hòa năm 1854, lãnh đạo Hoa Kỳ vượt qua cuộc khủng hoảng và chấm dứt chế độ nô lệ – ND.

* Mazel tov: Từ thường được dùng để chúc tụng trong trường hợp hoặc sự kiện vui vẻ, có nghĩa tương đương “good luck” (chúc may mắn) hay “Congratulations” (chúc mừng) – ND.

* Stephen Jay Gould (1941 – 2002): Một trong những tác giả dòng sách khoa học phổ thông có lượng người đọc đông đảo nhất thời ông. Phần lớn thời gian, ông giảng dạy sinh học ở đại học Harvard – ND.

* Lyman Bryson (1888 – 1959): Nhà giáo dục, cố vấn truyền thông cho đài CBS – ND.

* Fall Out Boy: Nhóm nhạc rock của Mỹ được thành lập năm 2001 và được xếp hạng thứ 93 trong số những nghệ sỹ xuất sắc nhất từ năm 2000 đến năm 2010 do Billboard bầu chọn – ND.

* Arctic Monkeys: Nhóm nhạc rock của Anh được thành lập năm 2002 và là một trong những ban nhạc nổi danh nhờ Internet. Arctic Monkeys được xem là ban nhạc thay đổi cách thức hình thành cũng như marketing của các nhóm nhạc thời đại mới – ND.

* My Chemical Romance: Ban nhạc rock của Mỹ từng được đề cử giải thưởng Âm nhạc Mỹ và giải Grammy, được thành lập năm 2001, gồm các thành viên Gerard Way, Mikey Way, Frank Iero, Ray Toro và Bob Bryar – ND.

* Black-Eyed Peas: Ban nhạc rap, pop, hip hop đến từ Los Angeles, Mỹ. Ban nhạc đã từng 6 lần giành giải thưởng Grammy cho ban nhạc thể hiện pop hay nhất, thể hiện rap hay nhất, video âm nhạc thời lượng ngắn hay nhất trong các năm 2005, 2006, 2007 và 2010 – ND.

* Sidney Madwed (1948 –): Tác giả, diễn giả người Mỹ chuyên viết và diễn thuyết về vấn đề sử dụng người trong các công ty, thể chế, tổ chức – ND.

* Peter Drucker (1909 – 2005): Chuyên gia hàng đầu thế giới về tư vấn quản trị. Ông được coi là cha đẻ của ngành Quản trị kinh doanh hiện đại, là tác giả nhiều cuốn sách quản lý nổi tiếng, trong đó có cuốn Những thách thức của quản lý trong thế kỷ 21. Những đóng góp của ông được đánh giá rất cao, tạp chí Financial Times (Thời báo tài chính) đã bình chọn ông là một trong bốn nhà quản lý bậc thầy của mọi thời đại (cùng với Jack Welch, Philip Kotler và Bill Gates) – ND.

* John F. Kennedy (1917 – 1963): Tổng thống thứ 35 của Hoa Kỳ. Ông là chính khách trẻ tuổi nhất từng đắc cử Tổng thống Hoa Kỳ – ND.

* Rick Cook (1944 –): Một nhà báo, một tin tặc máy tính và là cây bút nổi danh vì sự hài hước của mình – ND.

* George Carlin (1937 – 2008): Tác gia, nhà phê bình xã hội và diễn viên hài người Mỹ đã từng 5 lần giành giải thưởng Grammy danh giá cho các album hài của ông – ND.

* Cookie: Những phần dữ liệu nhỏ có cấu trúc được chia sẻ giữa trang web và trình duyệt của người dùng, được lưu trữ dưới những tệp dữ liệu nhỏ dạng văn bản (dung lượng dưới 4k). Chúng được các trang tạo ra để lưu trữ/truy tìm/nhận biết các thông tin về người dùng đã ghé thăm trang và những vùng mà họ đi qua trong trang – ND.

* Dịch nghĩa: Này Xá Lợi Tử, sắc chẳng khác gì không, không chẳng khác gì sắc, sắc chính là không, không chính là sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế – BT.

* Carnegie Hall: Nhà hát lớn ở thành phố New York, Mỹ, nơi thường tổ chức các buổi hội thảo, diễn thuyết của những diễn giả hàng đầu thế giới – ND.

- * Jascha Heifetz (1901 – 1987): Được xem là nghệ sĩ violin vĩ đại nhất của mọi thời đại – ND.
- * Carl Philipp Emanuel Bach (1714 – 1788): Nhà soạn nhạc nổi tiếng người Đức – ND.
- * Rosalind Russell (1907 – 1976): Nữ diễn viên nổi tiếng người Mỹ – ND.
- * Robert C. Murphy (1926 – 2000): Luật sư, từng giữ chức Chánh án tòa án tối cao Maryland từ năm 1972 đến năm 1996 – ND.
- * Điều luật quy định người bị bắt có quyền giữ im lặng – ND.
- * Franklin D. Roosevelt (1882 – 1945): Tổng thống thứ 32 của Hoa Kỳ, là gương mặt trung tâm của các sự kiện thế giới giữa thế kỷ XX khi ông lãnh đạo Hoa Kỳ suốt thời gian có cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và chiến tranh thế giới – ND.
- * Technorati: Tên đầy đủ là Technorati Media, do Dave Sifry thành lập có trụ sở chính ở San Francisco, California, Hoa Kỳ. Sản phẩm của Technorati Media là technorati, một công cụ tìm kiếm internet dùng để tìm blog, cạnh tranh với Google, Yahoo! và IceRocket. Tính đến tháng 4 năm 2007, Technorati có phụ lục gồm 75 triệu trang blog – ND.
- * Malcolm S. Forbes (1919 – 1990): Doanh nhân người Mỹ, người sáng lập nên tạp chí Forbes – ND.
- * George Eliot (1819 – 1880): Bút danh của nữ nhà văn người Anh Mary Anne Evans. Bà là một trong những nhà văn tiên phong của thời đại Victoria. Những tiểu thuyết của bà phản ánh đời sống trung lưu tại miền nông thôn nước Anh, nổi tiếng với những mô tả hiện thực đơn giản, tình cảm, tâm lí. Bà sử dụng bút danh nam cho các tác phẩm để đảm bảo rằng tác phẩm của bà được chú trọng, để mình không bị coi là một nhà văn lãng mạn đơn thuần – ND.
- * Red flag: Nghĩa đen là cờ đỏ, ám chỉ hoặc báo động mỗi nguy sắp tới – ND.
- * Buzz Lightyear: Tên một nhân vật hoạt hình trong bộ phim Toy Story (Câu chuyện đồ chơi) – ND.
- * Quyền chọn (options): Một loại chứng khoán phát sinh, thể hiện quyền được chọn bán hoặc mua một loại cổ phiếu nào đó – BT.

* Craigslist: Một cộng đồng trực tuyến có tính năng phong phú, nơi mua bán, trao đổi các sản phẩm dịch vụ, các quảng cáo tìm việc và có cả các mục cá nhân, với 4 tỉ lượt truy cập mỗi tháng – ND.

* Ernest Henry Shackleton (1874 – 1922): Nhà thám hiểm người Ireland gốc Anh, là người dẫn đầu bốn cuộc thám hiểm đến châu Nam Cực – ND.

* Carol Dweck: Giáo sư tâm lý thuộc Đại học Stanford, người đã tiến hành nghiên cứu trên hơn 400 học sinh tiểu học ở khắp nước Mỹ trong suốt một thập kỷ để rút ra kết luận: khen ngợi, nhấn mạnh hay chú trọng sự nỗ lực của trẻ sẽ giúp cải thiện tính kiên trì cũng như kết quả công việc trẻ làm hơn nhiều so với khen trẻ thông minh – ND.

* Ken Iverson: Giám đốc điều hành đã biến một công ty gần phá sản vào những năm 60 của thế kỷ trước thành công ty sản xuất thép lớn nhất và thành công nhất ở Mỹ – ND.

* P. J. O’rourke: Nhà báo, nhà châm biếm chính trị người Mỹ nổi tiếng, được so sánh ngang với Mark Twain về độ hài hước – ND.

* Piranha: Loài cá nước ngọt ở Nam Mỹ chuyên tấn công và ăn thịt các động vật sống – ND.

1. Henry David Thoreau (1817 – 1862): Nhà văn, nhà thơ, sử gia và triết gia người Mỹ – ND.

1. Thung lũng Silicon: Nơi có hàng ngàn tập đoàn công nghệ, trong đó có cả các công ty nằm trong danh sách Forbes 500 – ND.

2. Frank Sinatra (1915 – 1998): Một ca sỹ, diễn viên người Mỹ từng đoạt giải Oscar cho nam diễn viên phụ xuất sắc nhất cho bộ phim From Here to Eternity – ND.

3. Macintosh: hay Mac, là một dòng sản phẩm máy tính cá nhân của hãng Apple – BT.

(1) Masterwort: Một loại cây lâu năm có tên khoa học là Peucedanum ostruthium, rễ của nó có công dụng kháng khuẩn, lợi tiểu, giảm đau và tăng cường miễn dịch.

(2) Gypsywort: Một loài cây lâu năm có tên khoa học là Lycopus europaeus, có công dụng chữa lành các vết thương và giảm sốt.

(3) Motherwort (*Leonurus cardiaca*): Một loại thảo mộc lâu năm, được sử dụng như một vị thuốc trong y học cổ truyền, có tác dụng ngăn ngừa nhiễm trùng tử cung ở phụ nữ, giúp an thần và tăng cường sức khỏe tim mạch.

(4) Nguyên văn “Jack-o’-lantern”, dịch sát từng chữ có nghĩa là “Jack cầm lồng đèn” – chính là chiếc lồng đèn làm bằng củ cải hay bí ngô trong dịp lễ Halloween. Theo thần thoại Ireland, có một anh chàng tên Jack rất lém lỉnh, răn mắt, chỉ thích đi lừa người khác. Gặp ai gã cũng lừa, đến quỷ cũng chẳng chừa. Một lần Jack lừa một con quỷ trèo lên cây sau khi nó định lừa Jack để lấy cướp linh hồn. Quỷ trèo lên cây rồi, Jack khắc hình thánh giá quanh thân cây. Quỷ không thể trèo xuống vì nó rất sợ hình chữ thập, thế là quỷ bắt đầu van xin. Nó thề sẽ không bao giờ cướp linh hồn Jack nữa nếu gã chịu xóa hết các hình thánh giá trên cây để nó leo xuống. Khi Jack chết, thiên đường không mở cửa cho gã bởi quá khứ toàn đi lừa người, thế là gã lủi thủi đi xuống địa ngục. Nhưng khi tới cổng địa ngục, quỷ nhận ra Jack và nhớ tới thỏa thuận khi xưa nên Jack không được vào trú ngụ. Thế là linh hồn của Jack chẳng còn nơi định cư và cứ quanh quẩn chẳng biết đi về đâu. Cứ phải quờ quạng trong đêm tối, Jack xin quỷ chút lửa để soi đường. Cuối cùng quỷ thương tình ném cho anh chàng hòn than lấy từ bếp lửa địa ngục không bao giờ tắt. Và Jack lấy một củ cải đem khoét rỗng thành hình mặt quỷ, bên trong đặt hòn than. Và cứ thế mà Jack mãi lang thang trong lằn ranh thực-hư, giữa thiên đường và địa ngục, với chiếc lồng đèn trên tay... Sau này vào thế kỷ 19 khi người Ireland di cư đến Mỹ thì củ cải được thay thế bằng bí ngô và hình tượng ấy đến giờ đã trở thành biểu trưng của lễ Halloween trên khắp toàn cầu.

99. Tức Yeltsin.

100. Cháu Thành Cát Tư Hãn, từng chỉ huy quân Mông Cổ tiến đánh châu Âu, thống trị nước Nga vào thế kỷ XIII và lập ra quốc gia Kim Trướng.

101. Ta phải nói thêm rằng với thỏa thuận Belovezh do Yeltsin ký, lãnh thổ nước Nga bị mất đi nhiều hơn nhiều so với hòa ước Brest “sỉ nhục”. (Chú thích của tác giả).

102. Tên các tướng chỉ huy quân Bạch vệ chống lại nhà nước Xô viết trong những năm nội chiến (1917-1923).

103. Người đã sáp nhập Crimea vào lãnh thổ Nga năm 1783.

104. Người đã ra lệnh xây dựng pháo đài Groznaya, sau này là thành phố Grozny, thủ phủ Chechnya sau khi nhậm chức Tư lệnh quân đội Nga ở Gruzia.

105. G. E. Burbulis (sinh năm 1945): từng giữ các chức vụ Quốc vụ khanh Liên bang Nga, Phó Thủ tướng thứ nhất, Quốc vụ khanh thuộc Tổng thống Nga. Tốt nghiệp khoa triết học Đại học Tổng hợp Ural.

106. Vợ Yeltsin.

85. Tên những Dân ủy Nội vụ (ngành công an) dưới thời Stalin.

86. Thành phần Ủy ban gồm: Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra đảng thuộc Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N. M. Shvernik (chủ tịch Ủy ban), Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước CHXHCN Xô viết Gruzia G. D. Dzhavakhishvili (thay cho Bí thư thứ nhất Trung ương Đảng Cộng sản Gruzia V. P. Mzhavanadze bị “ốm đột ngột”), Bí thư thứ nhất Thành ủy Moskva Đảng Cộng sản Liên Xô, P. N. Demichev, Chủ tịch Ủy ban an ninh quốc gia Liên Xô A. N. Shelepin và Chủ tịch Xô viết Moskva N. I. Dygai (Đưngai). (Chú thích của tác giả).

87. Câu nói trên được Pushkin đặt vào miệng Mozart trong tác phẩm bi kịch Mozart và Salieri của ông.

115. Khodynka: vụ giẫm đạp chen nhau nhận quà trong ngày đăng quang của Sa hoàng tại bãi Khodyn ngày 18 (30 theo lịch mới) tháng 5 năm 1896, khiến cho hơn 1300 người chết và hàng ngàn người bị thương. Sau đó Sa hoàng vẫn tiếp tục chương trình dạ hội, khiêu vũ. Tsushima (Đổi Mã): đảo của Nhật Bản giáp eo Triều Tiên và eo Tsushima, thông giữa biển Nhật Bản và biển Hoa Đông, nơi xảy ra trận hải chiến Nga-Nhật (1905) với thất bại nặng nề của quân Nga. Ngày Chủ nhật đẫm máu 9 (22)-1-1905: quân đội Sa hoàng đàn áp đoàn biểu tình ở Saint Petersburg, làm hàng trăm, thậm chí gần một ngàn người chết, vài trăm người bị thương. Vụ thảm sát Lena: vụ bắn giết công nhân bãi công ở mỏ vàng gần sông Lena (Siberia) ngày 4 (17)-4-1912 làm khoảng 270 người chết và 250-500 người bị thương.

116. Thượng phụ giáo chủ Tikhon sinh năm 1865, mất năm 1925.

117. Tên thật là Minei Gubelman (1878-1943), ủy viên UBTU, có thời kỳ là Bí thư ĐCS Liên Xô. Nhà tư tưởng về tôn giáo của ĐCS Liên Xô, thi hành chính sách vô thần, chống tôn giáo mạnh mẽ.

91. Đô đốc quân Bạch vệ thời nội chiến sau Cách mạng Tháng Mười ở Nga, bị xử tử năm 1920.

92. Thỏa ước xóa bỏ Liên Xô, thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập do ba nhà lãnh đạo Nga (Yeltsin), Belarus (Shushkevich) và Ukraina (Kravchuk) ký ngày 8-12-1991.

93. E. D. Stasova (1873-1966): ủy viên Trung ương ĐCS Nga (1918-1920), sau làm việc ở Quốc tế Cộng sản. Tro cốt được an táng trên tường thành Kremli. L. A. Fotieva (1881-1975): thư ký riêng của Lenin (1918-1924).

94. Tên này được đặt theo kiểu Đức, phiên theo tiếng Anh là Saint-Petersburg (thành phố Thánh Pyotr/Peter). Đến năm 1914 đổi sang tên kiểu Nga là Petrograd. Thời kỳ 1924-1991 mang tên Leningrad.

95. Tạp chí Luận chứng và sự kiện.

70. Nhà văn Nga (1891-1926), chính ủy sư đoàn Chapaev, tác giả tiểu thuyết Chapaev đã dịch ra tiếng Việt (Sa-pa-ép).

71. Chúng tôi cũng muốn nhắc để các độc giả hiện nay nắm được chức vụ của các nhà lãnh đạo đó: I. V. Stalin - Tổng bí thư UBTU ĐCS Nga (Bolshevik), N. I. Bukharin - Tổng biên tập báo Sự thật, M. I. Kalinin - Chủ tịch BCHTU Liên Xô (về mặt danh nghĩa là nguyên thủ quốc gia), L. B. Kamenev và A. I. Rykov - Phó Chủ tịch Hội đồng dân ủy (Phó Thủ tướng) Liên Xô, L. D. Trotsky - Dân ủy phụ trách quân đội và hải quân kiêm Chủ tịch Hội đồng quân sự cách mạng Liên Xô. Bukharin và Kalinin là Ủy viên dự khuyết BCT UBTU ĐCS, những người còn lại là Ủy viên chính thức BCT. Vắng mặt trong cuộc họp là hai ủy viên BCT UBTU ĐCS: Chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế Cộng sản G. Ye. Zinoviev (ai cũng biết là ông phát biểu ủng hộ đề nghị ướp xác) và Chủ tịch Hội đồng trung ương các công đoàn toàn liên bang M. P. Tomsky. (Chú thích của tác giả).

72. Nay thuộc Ukraina.

73. Nay thuộc Estonia.

74. Pantaleon (khoảng 275-khoảng 303), sinh ở Nicomedia (nay thuộc Thổ Nhĩ Kỳ), làm nghề thầy thuốc, bị hoàng đế La Mã xử tử vì theo đạo. Athos là tên bán đảo ở Đông Hy Lạp, nơi có ngọn núi cùng tên và 20 tu viện.

82. Một điều thú vị là L. B. Krasin, người năm 1924 chịu trách nhiệm giám sát công tác ướp xác Lenin, năm 1887 đã tốt nghiệp trường trung học này. Liệu Krasin có đoán trước được rằng thi hài Vladimir Ilyich giờ lại nằm trong tòa nhà ngôi trường quê hương của ông ở Siberia không! (Chú thích của tác giả).

83. Trong những năm 1990 nguyên phó giáo sư I. Zbarsky, người trước đó đã nhiều lần khẳng định rằng thi hài Lenin đặt trong Lăng là ‘một báu vật của dân tộc’, rằng việc gìn giữ thi hài của Người là chiến công của nền khoa học Xô viết, nhưng nay lại đưa ra những tuyên bố theo chiều hướng khác hẳn: rằng, thi hài Lenin trên Quảng trường Đỏ là ‘biểu tượng của một thời bạo quyền’, việc gìn giữ thi hài là một hành động dã man ‘không phù hợp với truyền thống của các dân tộc văn minh’, và ông ta, tức I. Zbarsky, chưa bao giờ yêu quý Lenin (báo Sự thật thanh niên ra ngày 23 tháng 2 năm 2000) và rằng phải ‘đem chôn’ Lenin. Trong thời gian Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại, vị phó giáo sư mới 30 tuổi này, trong khi các bạn đồng trang lứa đang chiến đấu ngoài mặt trận với bọn phát xít, đâu có dám kêu gọi ‘chôn cất’ Lenin, vì nếu thế thì anh ta chắc chắn phải ra mặt trận. Suốt cuộc chiến tranh anh ta trốn trong hậu phương ở một nơi xa tít, dưới sự che chở ấp ủ của người cha, hay nói một cách hình tượng là nấp sau thi hài Lenin. Năm 1942 thậm chí anh ta còn gia nhập Đảng Cộng sản Nga (Bolshevik). Tính cách vô đạo đức phát lộ đến mức kinh tởm của một kẻ cơ hội thấy rõ trong những lời bộc bạch của ông ta hiện nay. ‘Tôi luôn luôn phải nói trái lòng mình, – kẻ cơ hội đó thú nhận, – làm công việc tuyên truyền và thậm chí là thành viên cấp ủy đảng’ (I. Zbarsky, Mục tiêu số 1, trang 191). Lenin từng là thần tượng, nguồn nuôi sống, tạo ra đời sống sung túc, danh vọng và phần thưởng cho I. Zbarsky. Chính trong Phòng thí nghiệm của Lăng, I. Zbarsky đã trưởng thành và định hình thành nhà khoa học. Nhưng khi thời thế đổi thay, Lenin bị công kích, bôi nhọ thì I. Zbarsky, lúc này đã trở thành

viện sĩ, lại chạy sang với chủ mới. Hành động đó gọi là đào ngũ trong chiến đấu. (Chú thích của tác giả).

84. Dạng phòng truyền thống để sinh viên sinh hoạt, hội họp.

58. Từ Mavzoley (Lăng trong tiếng Nga) bắt nguồn từ tên gọi vua Mausolus. Lăng mộ ông vua này được xây dựng ở Halicarnassus (Tiểu Á) bởi các kiến trúc sư Pythis và Satyrus vào giữa thế kỷ IV trước Công nguyên (Chú thích của tác giả).

59. Thời điểm viết những ký ức này là vào năm 1937 (Chú thích của tác giả).

60. Bela Kun (1886-1938): một trong những người sáng lập ĐCS Hungary và lãnh đạo nước Cộng hòa Xô viết Hungary (1919), tham gia Ban lãnh đạo Quốc tế cộng sản. Bị Stalin xử bắn ở Nga.

61. Nguyên văn: Vasily Blazhennyi (Chân phước Vasily), chuyển sang tiếng Anh là Saint Basil [the Blessed].

62. Hiện nay lá cờ được lưu giữ tại các kho tàng của chi nhánh Bảo tàng Lịch sử quốc gia là “Bảo tàng V. I. Lenin” ở Moskva. (Chú thích của tác giả).

63. Các mô hình thu nhỏ của tòa Lăng thứ hai được lưu giữ tại các kho tàng của chi nhánh Bảo tàng lịch sử quốc gia là “Bảo tàng V. I. Lenin” và của Bảo tàng nghiên cứu khoa học kiến trúc quốc gia mang tên A. V. Shchusev ở Moskva. (Chú thích của tác giả).

64. Giấy vẽ cao cấp khó tẩy xóa, đặt theo tên nhà công nghiệp sản xuất giấy người Anh J. Whatman.

65. Tên viết tắt Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) bằng tiếng Nga.

66. Bia đá trên mộ Napoléon ở Paris cũng được làm bằng đá thạch anh của vùng Karelia. (Chú thích của tác giả).

67. Tham gia ban giám khảo là các kiến trúc sư nổi tiếng nhất: L. N. Benua, I. V. Zholtovsky, I. I. Rerberg, I. A. Fomin, V. A. Shchuko, A. B. Shchusev và nhiều người khác nữa. (Chú thích của tác giả).

68. Kích thước của nó là 185 × 220 cm². (Chú thích của tác giả).

69. Bộ chữ cái Ả-rập vào những năm đó được dùng ở nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Xô viết Azerbaijan. (Chú thích của tác giả).

107. Trụ sở Xô viết Tối cao Liên bang Nga (nghị viện cũ), nay là trụ sở Chính phủ Nga. Còn gọi là Nhà Trắng.

97. Nay là Istaravshan, thuộc Tajikistan.

98. Nay là Turkmenbasy, thuộc Turkmenistan.

1. Lời bài hành khúc cánh mạng Các đồng chí, can đảm đi đều bước của Leonid Radin (Radin).

2. Lời ca trong vở opera Sông Đông êm đềm, nhạc I.I. Dzerzhinsky, lời thơ của L.I. Dzerzhinsky.

3. Ý nói khẩu hiệu Tự do, Bình đẳng, Bác ái. (Các chú thích đều của người dịch và Ban biên tập tiếng Việt, trừ khi có ghi chú khác).

4. 1797: năm diễn ra chính biến củng cố nền cộng hòa Pháp sau khi phái hữu nắm quyền. 1830: năm Cách mạng, liền sau đó Louis-Phillippe lên ngôi vua. 1848: năm Cách mạng và nền Cộng hòa thứ hai ra đời. 1871: Napoléon III thoái vị sau khi thua trận trong chiến tranh Pháp-Phổ, dẫn tới sự ra đời của nền Cộng hòa thứ ba.

5. Xem phần phụ lục ở cuối sách.

6. V. A. Soloukhin (1924-1997): nhà văn Nga. Từng làm lính gác Điện Kremli (1942-1945).

7. A. N. Yakovlev (1923-2005): Tiến sĩ khoa học lịch sử, viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Nga. Từng là lính bộ binh chống phát xít Đức. Nguyên Viện trưởng Viện kinh tế thế giới và quan hệ quốc tế thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên Xô, Trưởng Ban Tuyên truyền Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Bí thư Trung ương Đảng, ủy viên Bộ chính trị Trung ương Đảng. Ủng hộ mạnh mẽ đường lối cải tổ của Gorbachev.

8. Một hội kín coi nhau là huynh đệ, vốn bắt nguồn từ phường hội của các thợ nề Anh từ thời trung đại (vì thế có tên là freemasonry), sau trở thành một hội đoàn hướng đến lý tưởng cao cả như bác ái, bình đẳng và hoà bình. Các thành viên có đủ các tầng lớp (chính khách, nghệ sĩ, nhà khoa học,...), trong đó có nhiều nhân vật trọng yếu của cuộc cách mạng Pháp.

9. Tức Nicholas/Nikolai II, Nga hoàng cuối cùng, bị chính quyền cách mạng giết chết cùng gia đình năm 1918.
10. Hai nhà cách mạng Pháp: Jean-Paul Marat (1743-1793), bị một nữ thích khách đâm chết, và Honore-Gabriel Mirabeau (1749-1791).
11. Đảo ở Nam Đại Tây Dương, nơi Napoléon bị đày lần thứ hai cho đến khi chết.
12. Ngày chiếm ngục Bastille 14-7-1789, được lấy làm ngày Quốc khánh Pháp.
13. Lễ kỷ niệm 200 năm Cách mạng Pháp được tổ chức năm 1989.
14. Chữ “đỏ” (красный) trong tên gọi Quảng trường Đỏ vốn được dùng theo nghĩa cổ là “đẹp”. Một số thành phố cổ của Nga cũng có các quảng trường chính mang tên “đỏ/đẹp” tương tự.
15. Phong trào của những người Nga lưu vong, chủ yếu là trí thức, thay đổi thái độ từ chỗ chống đối chính quyền Xô-viết sang thừa nhận chính quyền này. Tên gọi “Đổi cột mốc” xuất phát từ tên tờ tạp chí (Smena vekh) của phong trào, xuất bản ở Pari thời kỳ 1921-1922. N. Ustryalov (1890-1937), nhà tư tưởng của phong trào “Đổi cột mốc”, đã quay về Liên Xô năm 1935 sau khi lưu vong, nhưng đến năm 1937 bị kết tội làm gián điệp và bị xử tử.
16. Đại Công tước Moskva, người đã đánh bại quân Tatar (Mông Cổ) trong trận Kulikovo (1380).
90. A. A. Vlasov (1900-1946) trung tướng Liên Xô, bị Đức bắt làm tù binh và hợp tác với Đức chống lại Liên Xô. Sau chiến tranh bị xử tử về tội phản quốc.
109. Khasan: hồ ở vùng Viễn Đông, gần biên giới với Triều Tiên.
Khalkhin-Gol (Cáp Lạp Cáp Hà): sông ở vùng biên giới Mông Cổ và Trung Quốc, nơi quân đội Liên Xô cùng quân đội Mông Cổ đã đánh thắng quân Quan Đông của Nhật Bản năm 1939.
114. D. A. Volkogonov (1928-1995): Tiến sĩ sử học, viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Nga, thượng tướng. Từng làm Viện trưởng Viện lịch sử quân sự thuộc Bộ Quốc phòng Liên Xô nhưng bị mất chức năm 1991 vì “tội bôi đen lịch sử Liên Xô”, sau làm cố vấn về quốc phòng cho Tổng thống Nga Yeltsin. Có cha bị xử bắn và mẹ bị lưu đày dưới thời Stalin. Bộ

ba tác phẩm viết về Lenin, Stalin và Trotsky được giải thưởng Nhà nước Nga 1996 về văn học nghệ thuật.

111. Tỷ phú Nga (sinh năm 1946), tiến sĩ khoa học kỹ thuật ngành toán, viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm Nga. Từng làm Phó thư ký Hội đồng An ninh thời Yeltsin, nhưng đến thời Putin bị kết tội và phải sống lưu vong.

112. Yushenkov (1950-2003) nguyên là đại tá quân đội. Phó tiến sĩ triết học. Một trong những thủ lĩnh của Đảng Nước Nga tự do, đại biểu Duma quốc gia. Bị ám sát chết.

113. Nước Nga ban đầu được chia thành 89 chủ thể hành chính, nay giảm còn 83 chủ thể. Một chủ thể có thể là một tỉnh, một vùng, một thành phố liên bang, một khu tự trị hay một nước cộng hòa.

96. Karbovanets là đơn vị tiền tệ của Ukraina thời kỳ 1992-1996; manat là đơn vị tiền tệ của Azerbaijan và Turkmenistan.

108. Chúng tôi trích dẫn thông tin báo chí. (Chú thích của tác giả).

17. Gorki (Горки - 'khu đồi nhỏ'): khu dinh thự ở tỉnh Moskva, cách đường vành đai thành phố Moskva khoảng 10 km về phía nam, nơi dưỡng bệnh của Lênin trước khi mất. Sau khi Lênin mất được đổi tên là Leninskiye Gorki và trở thành bảo tàng. Cần phân biệt với Gorky (Горький) là tên cũ của thành phố Nizhny Novgorod từ năm 1932 đến 1990, đặt theo tên của văn hào Maxim Gorky.

18. Thơ Mayakovsky trong trường ca Vladimir Ilyich Lenin (1924). Bản dịch của Hoàng Ngọc Hiến trong Maiacốpski, con người, cuộc đời và thơ, NXB Đại học và trung học chuyên nghiệp, 1976.

19. L. B. Kamenev (1883-1936): ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản (BCT TƯ ĐCS) Bolshevik Nga và Phó Chủ tịch Hội đồng Dân ủy Nga, từng chủ trì các phiên họp của Bộ Chính trị khi Lenin ốm. Sau này bị Stalin bãi chức, khai trừ khỏi Đảng và bị xử bắn. G. Ye. Zinoviev (1883-1936): ủy viên BCT TƯ ĐCS Bolshevik Nga, Chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế Cộng sản (1919-1926). Sau này bị bãi chức, khai trừ khỏi Đảng và bị xử bắn cùng với Kamenev, cùng được phục hồi danh dự năm 1988. M. I. Kalinin (1875-1946): người đứng đầu nhà nước Liên Xô về danh nghĩa trong nhiều năm, với cương vị Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương

(BCHTU) toàn Nga và Liên Xô (cơ quan quyền lực lập pháp tối cao), sau là Chủ tịch Xô viết Tối cao Liên Xô.

20. V. D. Bonch-Bruevich (1875-1955): nhà cách mạng, tiến sĩ khoa học lịch sử, từng làm Chánh văn phòng Hội đồng Dân ủy Nga.

21. Tức Krupskaya, vợ Lenin.

22. A. S. Yenukidze (1877-1937): bạn thời trẻ của Stalin, thư ký Đoàn Chủ tịch BCHTU Liên Xô (1922-1935). Sau bị khai trừ Đảng và bị xử bắn. Được phục hồi danh dự năm 1960.

23. F. E. Dzerzhinsky (1877-1926): thủ trưởng đầu tiên của cơ quan an ninh Liên Xô với chức danh Chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga. V. V.

Kuybyshev (1888- 1935): ủy viên BCT và Bí thư Trung ương ĐCS Bolshevik Nga, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Dân ủy kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước. T. V. Sapronov (1877-1937): từng làm thư ký Đoàn Chủ tịch BCHTU toàn Nga và ủy viên Đoàn Chủ tịch kiêm thư ký Hội đồng Trung ương các Công đoàn Liên Xô (đến năm 1924). Sau bị khai trừ Đảng và bị đàn áp, được phục hồi danh dự sau khi chết. Ye. M.

Yaroslavsky (1878-1943): ủy viên Trung ương Đảng, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương, viện sĩ, ủy viên ban Biên tập báo Sự thật.

24. Lời bài Hành khúc đưa tang, lời thơ của A. Arkhangel'sky, thường sử dụng trong lễ tang cách mạng.

25. G. G. Yagoda (1891-1938): Dân ủy (tức Bộ trưởng) Nội vụ (1934-1936), sau bị Stalin xử tử.

26. B. V. Petrovsky (1908-2004): nhà ngoại khoa, Bộ trưởng Y tế Liên Xô (1965- 1980), viện sĩ Viện Hàn lâm Liên Xô/Nga và Viện Hàn lâm Y học Liên Xô/Nga.

27. Chi tiết hơn về nguyên nhân cái chết của V. I. Lenin được nói trong bài báo của viện sĩ B. Petrovsky “Vết thương và bệnh tình của V. I. Lenin” (báo Sự thật, 25, 26 tháng 11 năm 1990) và trong trả lời phỏng vấn của viện sĩ Viện Hàn lâm Y học Yu. Lopukhin “Bệnh tình và cái chết của V. I. Lenin: bịa đặt và sự thực” (tuần báo Công khai, 18 tháng 10 năm 1990) (Chú thích của tác giả).

28. Trích trong trường ca Vladimir Ilyich Lenin của Mayakovsky.

29. Hiện nay viên đạn được lưu giữ tại chi nhánh “Bảo tàng V. I. Lenin” của Bảo tàng lịch sử quốc gia ở Moskva (Chú thích của tác giả).
30. Thị trấn bên bờ vịnh Phần Lan, nơi Lenin ẩn náu tránh sự truy lùng gắt gao của Chính phủ lâm thời.
31. Xin lưu ý rằng những lời nói thể hiện tinh thần lạc quan cách mạng của G. M. Krzhizhanovsky đã trở thành những lời tiên tri: đất nước của Lenin đã trở thành quốc gia mà gần như ai cũng biết đọc biết viết, chấm dứt nạn thất nghiệp, đạt được những đỉnh cao khoa học và kỹ thuật, văn học và nghệ thuật, đã cứu các dân tộc châu Âu khỏi ách phát xít, đã đưa người lên vũ trụ (Chú thích của tác giả).
32. Xin lưu ý đây không phải cơ quan của Đảng Cộng sản Nga (Ủy ban Trung ương) mà là cơ quan quyền lực tối cao về mặt lập pháp của Liên Xô, do Đại hội các Xô viết bầu ra. Từ năm 1938 nó được thay thế bằng Xô viết Tối cao Liên Xô.
33. Thủ đô Gruzia.
34. Tên thật là Ismet Inonu (1884-1973), Pasha là tước hiệu cao quý. Sau này ông là Tổng thống thứ hai của Thổ Nhĩ Kỳ.
35. Nay là ngoại ô phía bắc Paris.
36. Tức La Habana, thủ đô Cuba.ư”
37. Tên gọi cũ của Ulan Bator, thủ đô Mông Cổ.
38. Tên gọi cũ của Oslo, thủ đô Na Uy.
39. Trích trong trường ca Vladimir Ilyich Lenin của Mayakovsky, bản dịch của Hoàng Ngọc Hiến (sdd).
40. Trích trường ca của Mayakovsky.
41. Trích trường ca của Mayakovsky.
42. Nay là ga Leninskaya (Chú thích của tác giả).
43. Tức các bộ trưởng.
44. Otvovisty: phái cực Bolshevik hình thành năm 1908, đòi triệu hồi các đảng viên xã hội dân chủ ra khỏi Duma quốc gia, chấm dứt hoạt động hợp pháp, làm Đảng Xã hội dân chủ bị tách rời khỏi quần chúng. Năm 1909 nhập vào nhóm “Tiến lên”.

45. Mezhrayontsy: phái đảng viên xã hội dân chủ tồn tại ở Petrograd thời kỳ 1913-1917, gồm nhóm Trôtkit, Menshevik, cựu Bolshevik thỏa hiệp, đa số thành viên nhóm “Tiến lên”. Chủ trương dung hòa hai phái Bolshevik (“Đa số”) và Menshevik (“Thiểu số”) trong một Đảng Xã hội dân chủ “thống nhất”. Đến năm 1917 đa số họ đoạn tuyệt với nhóm Menshevik phòng thủ, trở thành những người Bolshevik.
46. Nhóm trong Đảng Cộng sản Liên Xô năm 1918, gồm N. I. Bukharin, K. B. Radek, G. L. Pyatakov,... chống việc ký hòa ước Brest với Đức, hô hào tiếp tục chiến tranh cách mạng.
47. Detsisty: phái “cơ hội” trong Đảng Cộng sản Liên Xô thời kỳ 1920-1921, giải thích nguyên tắc tập trung dân chủ theo cách đòi có tự do phe phái trong Đảng.
48. Khuynh hướng trong Đảng Cộng sản Liên Xô thời kỳ 1920-1922, gồm A. G. Shlyapnikov, A. M. Kollontay,... coi công đoàn chứ không phải Đảng Cộng sản là hình thức tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân.
49. Trích trường ca Vladimir Ilyich Lenin của Mayakovsky.
50. Ban đầu Lãng được gọi là hầm mộ (sklep) (Chú thích của tác giả).
51. Chi tiết hơn về việc này xem mục “Kỹ thuật ướp xác hoàn hảo” (Chú thích của tác giả).
52. Dmitriy Ilyich Ulyanov (1874-1943): em trai Lenin; Maria Ilyinichna Ulyanova (1878-1937): em gái Lenin; Anna Ilyinichna Yelizarova-Ulyanova (1864-1935): chị gái Lenin.
53. Lời của bài hát được dùng làm “hành khúc đưa tang” ở Liên Xô trước đây. Phổ thơ của A. Arkhangelsky.
54. Thủ đô Belarus.
55. Tiền thân của Đảng Cộng sản Nga (Bolshevik), sau này là Đảng Cộng sản Liên Xô.
56. Thủ đô Uzbekistan.
57. Thủ đô Azerbaijan.
88. Nhân vật thiếu nhi trong tiểu thuyết Những người khốn khổ của nhà văn Pháp Victor Hugo.
89. xagien = 2,134 m.

110. Nay là Kaliningrad.

75. Những học viên sĩ quan của trường quân sự mang tên BCHTU' Liên bang Xô viết cũng chịu trách nhiệm tuần tra canh gác Điện Kremli. (Chú thích của tác giả).

76. Nông dân nghèo khổ.

77. Phong trào Hồi giáo ở Trung Á nổi dậy chống chính quyền Xô-viết ngay từ năm 1917 cho đến thập kỷ 1930.

78. Chi tiết hơn về Đội vệ binh danh dự thuộc Lăng Lenin được kể lại trong cuốn sách Những người lính gác ở vị trí gác số 1 của A. Abramov. (Chú thích của tác giả).

79. Sau này trường đổi tên thành Trường Đại học Sĩ quan chỉ huy (tức Trường Quân sự) mang tên Xô viết Tối cao CHXHCNXVLB Nga (1958-1993), nay là trường Chỉ huy Quân sự Moskva.

80. Nhắc đến cuộc tranh giành quyền lực giữa tổng thống Yeltsin và Xô-viết Tối cao dẫn đến xung đột vũ trang với phần thắng thuộc về Yeltsin.

81. Bộ trưởng Bộ tuyên truyền thông tin của chế độ Đức quốc xã, nổi tiếng về phương châm cứ lạp đi lạp lại lời nói dối thì người ta sẽ tin.

(1) Biểu muội: em họ.

(2) Biểu ca: anh họ.

(3) “Thái muội”: có thể hiểu một cách đơn giản là “nữ lưu manh”.

(4) Thanh: xanh; xích: đỏ; tạc: đen; bạch: trắng.

(1) Zombie: Thây ma sống lại nhờ phù phép. Thú nuôi Zombie là nhân vật trong game “My Pet Zombie”.

(1) Cùng nhau sát cánh bay cao, ý nói tình cảm nam nữ ân ái, tâm đầu ý hợp, mãi không chia lìa.

(2) Đầy đủ là “vĩnh kết đồng tâm”, chỉ vợ chồng ân ái, hòa hợp, bên nhau đến già.

(3) Trái ngược với chính khí, gần giống như tà khí.

(4) Bài hát “Từ bỏ” - Nhóm nhạc Yêu.

(1) Đốc chiến: quan sát và đốc thúc trận đánh.

(1) Quạt hòm của Trung Quốc, thường làm bằng gỗ, có thể mở ra, dùng để quạt bết lò.

(2) “Ngự tỷ” là từ dùng để chỉ một cô gái hội tụ nhiều yếu tố: chín chắn, nho nhã, kiên cường, tự tin, điềm đạm, có trí tuệ, bao dung, có khí chất...

(1) Tào Khang (tao khang): người vợ lấy từ lúc còn nghèo khó, ngoài ra , ngoài ra còn chỉ những thứ vô dụng, bị bỏ đi.

(2) Mỗi quan hệ thân thiết, chân thành, không có bất cứ điều gì giấu giếm đối phương. Nhưng ở đây, ý Nhược Nhất muốn nói là hai người đã từng có những lúc không mảnh vải che thân khi ở trước mặt đối phương.

(1) Nường tình khi ra tay.

(1) Khí ma sát: Một loại thể khí như sương mù sinh ra khi con người nhập ma, có thể gây ra rối loạn tinh thần, có thể làm giảm tu vi.

(1) Người có phong thái tài hoa không ai sánh kịp.

(1) Không nói trong khi ăn và ngủ.

(1) Vốn là một câu thơ trong bài “Hiệp khách hành” của Lý Bạch, ở trong bài “Hiệp khách hành” của Lý Bạch, nguyên văn: “Thập bộ sát nhất nhân, thiên lý bất lưu hành”.

(1) Tên một huyết đạo trên mu bàn tay.

(1) Vì Mạc Mạc có cách phát âm là “mò mò”, gần âm với từ sờ, đọc là “mō” nên dễ khiến người ta nghe nhầm.

(2) Tình yêu giữa nữ và nữ.

(1) Mã Cảnh Đào là nam diễn viên Đài Loan, sinh ngày 10/2/1962, ảnh Đào là nam diễn viên Đài Loan, sinh ngày 16/02/1962, sau khi tốt nghiệp ngành điện ảnh, anh được mời tham gia nhiều bộ phim truyền hình chuyển thể từ tiểu thuyết Quỳnh Dao như: Tuyệt Kha, Cỏ non bên bờ nước sông trong xanh, Mai Hoa tam lộng...

(1) Chu Bá Thông (周伯通) là một nhân vật có thật trong lịch sử Trung Quốc, ông sống vào cuối thời Bắc Tống, có ảnh hưởng lớn trong việc sáng lập Toàn Chân giáo. Từ sau năm 157, nhiều người biết đến ông như một nhân vật trong tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung.

(2) Hấp tinh đại pháp là một môn võ công trong tiểu thuyết Kim Dung, người sử dụng môn võ công này có thể hấp thụ nội công của đối thủ, biến nội công của đối thủ thành của mình.

(1) Đoạn trích trong bài “Giang thành tử” của Tô Thức, nhà thơ đời Tống.

(1) Dùng một vật thể để tấn công một thứ gì đó.

(1) Ý là đi thuyền ở nơi không có sóng gió mà cũng lật, quá là xui xẻo.

(2) Quốc họa hay còn gọi là tranh Trung Quốc, là những bức tranh được vẽ trên lụa, giấy Tuyên Thành, có trục cuộn. Quốc họa là hình thức hội họa truyền thống của dân tộc Hán. Đề tài của các bức quốc họa là con người, sông núi, hoa cỏ, chim chóc... thể hiện sự nhận thức của cổ nhân về tự nhiên, xã hội và các lĩnh vực liên quan như chính trị, triết học, đạo đức...

(3) Một loại bút pháp đặc biệt trong thư pháp, giữa nét vẽ có những vết trắng. Phi bạch cũng là một biểu hiện điển hình của sự kết hợp hài hòa giữa hư và thực trong nghệ thuật quan truyền thống của Trung Quốc.

(1) Ví với người không khéo ăn nói hoặc người có tính cách lạnh lùng, ít nói.

(1) Trình Giáo Kim (??5 2025), tên tự Tri Tiết, là công thần Trình Giáo Kim (??5 2025), tên tự Tri Tiết, là công thần khai quốc nhà Đường, 1 trong 24 công thần Lăng Yên các. Câu này chỉ sự việc bất ngờ xảy ra, nằm ngoài dự liệu.

(1) Nguyên văn: kỳ ba, vốn là một loài hoa đẹp quý hiếm, nay thường được dùng để châm chọc những người có hành vi quái đản, khác với người thường.

(1) Từ gốc Hán của “rùa đen” là “ô quy”. “Vụ quy” (ù gu) có âm đọc ô quy”. “Vụ quy” (wù guī) có âm đọc gần giống với “ô quy” (wū guī) nên Nhược Nhất nghe nhầm.

(1) Xem tinh tượng: xem sự sáng tối và vị trí của các ngôi sao để đoán ượng: xem sự sáng tối và vị trí của các ngôi sao để đoán điềm cát hung họa phúc của người và việc.

(2) “Trùng” nghĩa là “mộ”.

(1) Trong tiếng Trung, từ “不要脸” (bùyào liǎn) nghĩa là không biết xấu hổ, nghĩa mặt chữ là “không cần mặt”.

(1) Ý nói gục đầu xuống ngủ.

(1) Điệt nhi: Cháu.

(188) Chỗ này có lẽ tác giả nhầm lẫn 30 thay vì 50, đoạn dưới nhân vật này kể học lớp 7 vào năm 1972 thì hiện nay phải trên 50 tuổi rồi.

(189) Chuyển di (transference) là hiện tượng trong trị liệu tâm lý khi bệnh nhân coi người tư vấn tâm lý như một người quen thân của mình, thường là nhân vật chính trong câu chuyện của mình hơn là chỉ là người lắng nghe và trợ giúp để tháo gỡ vấn đề, người bệnh có thể nảy sinh những cảm xúc như đối với nhân vật đồng nhất mà có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của việc điều trị.

(190) D. Grossman, *Death as a way of life: From Oslo to the Geneva agreement* (Tạm dịch: Chết như là một cách sống: từ hiệp định Oslo đến hiệp định Geneva). New York: Picador, 2004, trang 8.

(191) Như chú thích 204, trang 7.

(192) Như chú thích 204, trang 30.

(193) Như chú thích 204, trang 43.

(194) Như chú thích 204, trang 44.

(195) Lễ hội ngày 25 tháng 3 tưởng nhớ việc Maria được thông báo bà sẽ là mẹ của Chúa Jesus.

(196) D. Grossman, *To the end of the land*, trang 633.

(197) R. Cooke, “David Grossman: “I cannot afford the luxury of despair”” (Tạm dịch: David Grossman: Tôi không đủ sức trang trải cho nỗi tuyệt vọng), *Observer*, 29 tháng tám, 2010.

(198) Avraham Balaban, “The unquenchable bereavement of losing a child” (Tạm dịch: Nỗi đau không thể nào nguôi của việc mất một đứa con), *Haaretz*, 9 tháng 10, 2011.

(199) David Grossman, *Falling out of time* (Tạm dịch: Lạc bước thời gian). Tel Aviv: New Library, 2011, trang 120, 138 – 39. Tiếng Hebrew.

(200) Một dạng tù và, được sử dụng với mục đích tôn giáo, trong đó có lễ Yom Kippur của người Do Thái, xuất hiện nhiều trong Kinh Thánh.

(201) Moshe Amirav, *Jerusalem syndrom: The Palestinian – Israeli battle for the Holy City* (Tạm dịch: Hội chứng Jerusalem: cuộc chiến Palestine – Israel giành giật Thành phố Thiêng). Eastbourne: Sussex Academic press, 2009.

(202) Oz Almog, *The Sabra*.

- (203) Từ gốc: permanent collection, chỉ bộ sưu tập thuộc sở hữu của bảo tàng, thường được trưng bày vĩnh viễn.
- (204) Nhiếp ảnh gia người Israel, sinh năm 1966.
- (205) Nghĩa là chỉ trích kịch liệt.
- (206) Oz Almog, Farewell to “Srulik”: Changing values among the Israel elite (Tạm dịch: Vĩnh biệt “srulik”: những giá trị thay đổi trong giới tinh hoa Israel). Tel Aviv: Zmora-Bitan, 2004.
- (207) David Brooks, “A loud and promised land” (Tạm dịch: vùng đất hứa ồn ào), New York Times, 16 tháng tư, 2009.
- (208) A. Falk, Fratricide in the Holy Land.
- (209) D. Grossman, Death as a way of life.
- (210) Như chú thích 222, E. Shalit, “The relationship between aggression and fear of annihilation in Israel” (Tạm dịch: Mối quan hệ giữa sự hung hăng và nỗi sợ bị hủy diệt của Israel), Political Spychology số 15 (1994), trang 415 – 34. O. Grosbard, Israel on the couch.
- (211) Y. Ezrahi, Rubber bullets., trang 251.
- (212) D. Grossman, To the end of the land, trang 592.
- (213) D. Grossman, Falling out of time, trang 99.
- (214) Dalia Karpel, “He will return (or not)” (Tạm dịch: Anh ấy sẽ trở về (hoặc không)), Haaretz, 22 tháng 10, 2002. Tiếng Hebrew.
- (215) Almog, The sabra.
- (216) Yaron Peleg, “Heroic conduct: Homoeroticism and the creation of modern, Jewish masculinities” (Tạm dịch: Phẩm chất anh hùng: đồng tính luyến ái và sự tạo thành phẩm chất nam tính của người Do Thái hiện đại), Jewish social studies 13, số 1 (thu 2006), trang 31 – 58.
- (217) Yoram Kaniuk, 1948, trang 113 – 21.
- (218) Viết tắt của chứng rối loạn stress sau sang chấn.
- (219) John Wayne (1907 – 1979): Diễn viên, đạo diễn người Mỹ nổi tiếng với thể loại phim cao bồi.
- (220) Karpel, sdd.
- (221) Đài tưởng niệm thực chất là hai hồ nước được xây dựng trên chính vị trí của hai tòa nhà bị đánh sập, nay đã không còn. Kiến trúc sư đặt tên cho

hai hồ này như vậy ý nói chúng phản chiếu (reflecting) khoảng trống nơi hai tòa tháp từng hiện diện (absence), nhưng cũng là nơi du khách đến đây để chiêm nghiệm (một nghĩa khác của reflecting, ở đây có phép đa nghĩa) về sự vắng mặt này, cũng là về cái vô thường, cõi chết, biến mất.

(222) Dan Senor và Saul Singer, Quốc gia khởi nghiệp: Câu chuyện thần kỳ về nền kinh tế Israel. New York: Twelve, 2009.

(223) Almog, The sabra, trang 234.

(224) Bruno Boccara, “Policy making and its psychoanalytic underpinnings” (Tạm dịch: Làm chính sách và nền tảng phân tâm học của nó). www.socioanalyticdialogue.org.

(1) Tiếng Hebrew là bar mitzvah. Nghi lễ được tổ chức đánh dấu thời điểm trưởng thành cho trẻ em đến tuổi 13. Lễ dành cho bé trai là bar mitzvah (bar nghĩa là con trai), cho bé gái là bat mitzvah. Mitzvah có nghĩa là điều răn.

(2) Holocaust: là cuộc diệt chủng do Đức Quốc xã tiến hành và dẫn tới cái chết của khoảng 6 triệu người Do Thái. Một số nhà sử học sử dụng định nghĩa này bao gồm cả 5 triệu nạn nhân không phải Do Thái thiệt mạng vì các cuộc thảm sát của Đức Quốc xã, đưa tổng số nạn nhân lên con số 11 triệu người.

(3) Khoảng 45 mét.

(4) Thị trấn Do Thái nhỏ.

(5) Chỉ vị cứu tinh đến giải phóng dân tộc Do Thái.

(6) Lễ Vượt Qua (hay còn gọi là lễ Quá Hải) là lễ quan trọng nhất của người Do Thái, kéo dài một tuần trong khoảng tháng 3 hoặc 4 dương lịch. Lễ được cử hành như một cuộc tưởng niệm nhằm giúp mỗi người sống lại kinh nghiệm của cha ông đã giải phóng mình khỏi ách nô lệ của Ai Cập xưa kia.

(7) Năm 1917, ngoại trưởng Anh Arthur Balfour tuyên bố công nhận vùng đất Palestine là đất của người Do Thái.

(8) Chỉ những cuộc thảm sát người Do Thái của Nga hoàng.

(9) Diaspora: chỉ người Do Thái phải bỏ xứ Israel lang thang phiêu bạt kể từ thế kỷ VI trước Công Nguyên. Ở đây ý nói họ đã quay về Israel.

- (10) Ngày nghỉ hàng tuần bắt đầu trước lúc mặt trời lặn vào thứ Sáu cho đến trước khi mặt trời lặn vào thứ Bảy.
- (11) Lễ Đền tội, diễn ra vào tháng thứ 7, ngày thứ 10.
- (12) Khu chợ người Hồi giáo.
- (13) Những món ăn của người Hồi giáo.
- (14) Vì diễn ra ngay vào ngày lễ này nên nó được đặt tên như vậy.
- (15) Ở đây tác giả chơi chữ, từ gốc college còn có nghĩa lóng là nhà tù, sẽ liên quan đến phần tác giả được “thả” ra ở cuối đoạn này.
- (16) Người Do Thái được sinh ra ở Israel.
- (17) Chủ nghĩa Zion là một hình thức của chủ nghĩa dân tộc của người Do Thái và văn hóa Do Thái, ủng hộ một nhà nước quốc gia Do Thái trong lãnh thổ được xác định là vùng đất Israel. Chủ nghĩa Zion ủng hộ người Do Thái phát huy bản sắc Do Thái của họ và chống lại sự đồng hóa người Do Thái vào các xã hội khác cũng như ủng hộ việc trở lại của người Do Thái Israel, như cho người Do Thái được giải thoát khỏi sự phân biệt đối xử chống người Do Thái, trục xuất và bức hại đã xảy ra trong các xã hội khác.
- (18) Ý chỉ cánh hữu và cánh tả. Sau này tác giả nói rất nhiều về sự tồn tại song song của hai phe này trong bản đồ chính trị Israel.
- (19) Là phương pháp rút gọn dữ liệu, tìm mối liên quan giữa các biến liên tục, nhóm các biến có liên quan...
- (20) Hermann Rorschach (1884 - 1922), nhà tâm thần học, nhà phân tâm học nổi tiếng theo trường phái Freud Thụy Sĩ. Ông nổi tiếng với thí nghiệm để đối tượng thí nghiệm quan sát một bức tranh có những vết dầu mực loang đối xứng. Thông qua miêu tả của đối tượng thí nghiệm về bức tranh họ liên tưởng thấy được, người ta rút ra kết luận về tính cách và những ham muốn trong vô thức của họ.
- (21) Trong trường hợp này nó có nghĩa là “ngay / chính xác là bây giờ”.
- (22) Do Thái Đông Âu.
- (23) Viết tắt của Weapon of mass destruction: Vũ khí hủy diệt hàng loạt.
- (24) Tên gọi chung cho cuộc nổi dậy của người Palestine chống người Israel.
- (25) Phỏng vấn trực tiếp Tom Segev, tháng 8 – 2005. (TG)

- (26) Phỏng vấn trực tiếp Emanuel Berman, năm 2005. (TG)
- (27) Martin Fletcher, *Walking Israel: A Personal Search for the Soul of a Nation* (Tạm dịch: Rong ruổi miền Israel: Cuộc tìm kiếm tâm hồn đất nước của một cá nhân). New York: St. Martin's Press, 2010.
- (28) Ethan Bronner, "An Israeli Novelist Writes of Pain, Private and Public," (Tạm dịch: Tiểu thuyết gia Israel viết về nỗi đau, cá nhân và công chúng), *New York Times*, 16 tháng 11, 2010.
- (29) Một loại rượu nho đỏ.
- (30) Một dòng người Do Thái hiện chiếm số đông những người Do Thái.
- (31) R. Cramer, *How Israel lost: The four questions* (Tạm dịch: Israel đã mất mát như thế nào: bốn câu hỏi). New York: Simon & Schuster, 2004.
- (32) Viết tắt của Special Weapon And Tactics: Đội chiến thuật và vũ khí đặc biệt, là một đơn vị chiến thuật ưu tú trong các cơ quan thi hành pháp luật, được đào tạo để thực hiện những nhiệm vụ nguy hiểm nằm ngoài khả năng của cảnh sát thông thường.
- (33) Ý chỉ những người cánh tả tự do, đặc biệt cảm thông và đấu tranh cho những tầng lớp thiệt thòi.
- (34) David Biale, *Power and powerlessness in Jewish history* (Tạm dịch: Quyền lực và bất lực trong lịch sử Do Thái). New York: Schocken Books, 1986, tr. 39.
- (35) Là tổ chức đầu tiên có trách nhiệm về vấn đề nhập cư và tiếp nhận người Do Thái, từ Diaspora đến Palestine.
- (36) Khoảng 27 mét.
- (37) Một tổ chức phi chính phủ tại Israel, mục tiêu phản đối và giám sát hoạt động xây dựng các khu định cư của chính quyền Israel.
- (38) Kiểu hành hình của bọn phân biệt chủng tộc Mỹ với những người da đen.
- (39) Mũ đàn ông Do Thái đội khi cầu nguyện.
- (40) Thủ tướng Rabin có một sự nghiệp quân sự lẫy lừng trước khi làm thủ tướng, ông cũng là người đồng nhận giải Nobel hòa bình cùng Shimon Peres và Yasser Arafat.

- (41) Từ gốc: sociopath, chỉ những người rối loạn nhân cách, chống đối xã hội, có những hành vi bất chấp luật pháp, tập tục, quyền lợi... của xã hội.
- (42) Thuật ngữ có ý nghĩa khác nhau trong Kinh Thánh và trong đời sống chính trị. Trong Kinh Thánh, từ này biến đổi theo thời gian, chủ yếu về vấn đề biên giới và phạm vi lãnh thổ.
- (43) Được luật pháp Israel công nhận là ban rabbi tối cao về đời sống tâm linh tôn giáo Do Thái ở Israel.
- (44) Tiếng Yiddish: Cái mông.
- (45) C. Kluckhohn và H. A. Murray, Personality in nature, society and culture (Tạm dịch: Tính cách trong tự nhiên, xã hội và văn hóa), New York: Alfred Knopf, 1948.
- (46) Raphael Patai, The Arab Mind (Tạm dịch: Tâm thức người Ả Rập), Long Island City, N.Y: Hatherleigh Press, 2002.
- (47) Phỏng vấn trực tiếp Yaron Ezrahi, 12 tháng 8, 2005.
- (48) Theo www.jewpi.com
- (49) Từ gốc: computer worm, giống như virus nhưng sức phá hoại lớn hơn, có thể tự tái tạo.
- (50) Một hình ảnh đối lập lại với bờ câu hòa bình.
- (51) Ở đây, tác giả áp dụng thuyết về sáu cấp độ khoảng cách trong các mối quan hệ xã hội. Đây là một học thuyết chưa được chứng minh nói rằng thế giới rất nhỏ bé, bất cứ ai trên hành tinh này cũng kết nối với người khác trong một chuỗi liên kết với nhau, xa nhất là cần tới sáu mối trung gian để liên hệ được với nhau. Có thể thấy rõ hơn về thuyết này trong các mạng xã hội như Facebook, Linkdle...
- (52) David Biale, sđd, 28.
- (53) Qua nhiều vụ tàn sát, hủy diệt, nhiều người Do Thái đã cải sang đạo khác, một số người thì không.
- (54) M. Botticini và Z. Eckstein, The chosen few: How education shaped Jewish history, 70 - 1492 (Số ít được lựa chọn: Giáo dục hình thành nên lịch sử Do Thái như thế nào, 70 – 1492). Princeton, N.J.: Princeton University, 2012.

- (55) B. Beit-Hallahmi, *Original sins: Reflections on the history of Zionism and Israel* (Tạm dịch: Tội tổ tông: Vài suy nghĩ về lịch sử chủ nghĩa Zion và Israel). Northampton, Mass: Interlink Publishing Group, 1998.
- (56) Như chú thích 53.
- (57) Tom Segev, *One Palestine, Complete: Jew and Arabs under the British mandate* (Tạm dịch: Một Palestine, trọn vẹn: người Do Thái và người Ả Rập dưới chế độ ủy trị của Anh). New York: Picador, 2001, trang 1.
- (58) Từ gốc: Mayflower, tên của một chiếc thuyền buồm chở những người theo đạo Ki tô độc lập với Anh giáo từ vùng Trung nước Anh di cư đến Hoa Kỳ để bắt đầu một cuộc sống mới vào năm 1620. Từ đó, cái tên Mayflower được coi là biểu tượng chỉ sự di dân từ châu Âu sang Hoa Kỳ. Nhiều gia đình quyền quý ở Mỹ hiện nay đều mong muốn xem xét tổ tiên mình nằm trong số những người trên con tàu đó.
- (59) Beit-Hallahmi, sđd, trang 77.
- (60) Như chú thích 57.
- (61) George Orwell, nhà văn Anh với những tác phẩm nổi tiếng như *Chuyện ở nông trại* (Animal Farm) 1984...
- (62) Theo www.jerusalemofgold.co.il.
- (63) Moshe Amirav, *Jerusalem syndrome: the Palestinian – Israeli battle for the Holy city* (Tạm dịch: Hội chứng Jerusalem: cuộc chiến Palestine – Israel giành lại thành phố Thiêng). Eastbourne: Sussex Academic Press, 2009.
- (64) Tiếng Anh: the facts on the ground.
- (65) Sergio DellaPergola, “Sergio DellaPergola vs. the author of “Voodoo Demographics”” (Tạm dịch: Sergio DellaPergola vs. tác giả cuốn “Nhân khẩu học voodoo”), Azure Online 27 (Đông năm 2007).
- (66) Càng Jaffa.
- (67) Martin Fletcher, sđd, trang 753.
- (68) Nurit Gerzt, *Captive of a dream: National myth in Israeli culture* (Tạm dịch: Truy tìm một giấc mộng: huyền thoại dân tộc trong văn hóa Israel). Tel Aviv: Amoved publishers Ltd., 1995, bản tiếng Hebrew.

(69) Ý nói về Sáng kiến phòng thủ chiến lược được Reagan giới thiệu vào năm 1983, bị đặt tên nhại là Chiến tranh giữa các vì sao, tên một bộ phim nổi tiếng của Mỹ, vì Reagan xuất thân là một diễn viên Hollywood. Đây là một dự án quốc phòng sẽ sử dụng các hệ thống có căn cứ trên không gian và mặt đất để bảo vệ Hoa Kỳ khỏi các cuộc tấn công bằng tên lửa hạt nhân liên lục địa chiến lược và không loại trừ sẽ được phát triển thêm phòng thủ trước khả năng tấn công từ ngoài vũ trụ.

(70) Một thành phố cảng ở đồng bằng duyên hải miền nam Israel.

(71) Một nhánh Do Thái giáo chính thống, còn có tên tiếng Việt là Hà Tây Đức.

(72) Martin Fletcher, sđd, trang 753.

(73) Một cuộc thăm hỏi gia đình họ hàng thân thiết vừa có người qua đời.

(74) Tiếng Đức, nghĩa là “Đêm của những mảnh vỡ”, là cuộc tàn sát người Do Thái diễn ra trên hầu khắp lãnh thổ nước Đức và một phần nước Áo, xảy ra vào đêm mùng 9 rạng mùng 10 tháng 11 năm 1938 (đêm đó, những người công dân Đức được toàn quyền tra tấn, cưỡng hiếp hoặc giết người Do Thái) và diễn ra đến sáng ngày hôm sau, những mảnh vỡ kính rải rác đầy đường phố nơi có những cửa hiệu và chỗ ở của người Do Thái. Đây là khởi đầu của cuộc tàn sát chủng tộc Holocaust.

(75) Cộng đồng người Do Thái ở Palestine tiền nhà nước Do Thái.

(76) Tom Segev, sđd.

(77) Chỉ những nhóm tộc người nói chung ngôn ngữ Semitic, trong đó tiếng Hebrew, tiếng Ả Rập.

(78) Avner Falk, *Fratricide in the Holy Land: A psychoanalytic view of the Arab – Israeli conflict* (Tạm dịch: Huynh đệ tương tàn trên Đất Thánh: xung đột Ả Rập – Israel nhìn từ phân tâm học). Madison WI: University of Wisconsin Press, 2010.

(79) Martin Fletcher, sđd, trang 635.

(80) Yael S. Feldman, *Glory and Agony: Isaac’s Sacrifice and National Narrative* (Tạm dịch: Vinh quang và đau đớn: Sự hi sinh của Isaac và câu chuyện dân tộc). Stanford, Calif.: Stanford University Press, 2010.

(81) Hãng hàng không lớn nhất của Israel.

- (82) Nhà tư bản, nhà đầu tư, nhà bất động sản, ngôi sao truyền hình và là người viết sách nổi tiếng ở Mỹ, hiện đang chạy đua vào chức Tổng thống Mỹ. Trong tay ông hiện có nhiều tòa cao ốc nổi tiếng ở Mỹ.
- (83) Tạm dịch: Kinneret của tôi. Kinneret là tên biển hồ Galilee.
- (84) Nằm phía tây nam nước Đức, được bao bọc phía tây và nam bởi thung lũng sông Rhine.
- (85) Thành phố của Áo, nổi tiếng với những khu phố cổ và những núi được xếp hạng di sản thiên nhiên thế giới.
- (86) E. Ben-Ari và Y. Bilu, Grasping land: Space and place in contemporary Israeli discourse and experience (Tạm dịch: Vùng đất ham hố: Không gian và nơi chốn trong diễn ngôn và trải nghiệm của người Israel). Albany, N.Y.: State University of New York Press, 1997.
- (87) Israel Vĩ đại hơn.
- (88) Sidra DeKoven Erzahi, “To what shall I compare you?: Jerusalem as ground zero of the Hebrew imagination” (Tạm dịch: Ta sẽ so sánh người là gì: Jerusalem như là mảnh đất hoang vu trong trí tưởng tượng Hebrew.). PLMA 122, số 1, (Tháng 1 năm 2007).
- (89) Avner Falk, sđd.
- (90) H. Kohut, The analysis of the self (Tạm dịch: Phân tích bản thân). New York: International Universities Press, 1971.
- (91) Sidra DeKoven Erzahi, sđd.
- (92) Hay còn được viết là Judah Halevi (1075 - 1141): nhà thơ, nhà vật lý học Do Thái người Tây Ban Nha.
- (93) Hayyim Nahman Bialik (1873 - 1934): nhà thơ Do Thái, được coi là nhà thơ của dân tộc Israel.
- (94) Gershon Rivlin, The Temple Mount is in our hand: Report from general Motta Gur (Tạm dịch: Núi Đền trong tay chúng ta: Báo cáo của tướng Motta Gur). Tel Aviv: Maarachot, 1973, trang 317, tiếng Hebrew.
- (95) Y. Erzahi, Rubber bullets: Power and conscience in modern Israel (Tạm dịch: Đạn cao su: Sức mạnh và ý thức trong Israel hiện đại). Berkeley: University of California press, 1998.

- (96) L. Eisenberg, Traditions and transition in Israel studies (Tạm dịch: Truyền thống và sự dịch chuyển trong nghiên cứu Israel). Albany: State University of New York press, 2003.
- (97) Theo www.jewpi.com.
- (98) Tên tiếng Anh: bipolar disorder hay manic-depressive disorder: Người bị chứng này có lúc “high” (manic) nghĩa là vui vẻ quá mức; và có lúc “low” (depression) nghĩa là buồn rầu đến mức tê liệt cơ thể. Ý nghĩ, cách làm việc, xử sự bất thường... nằm ngoài sự kiểm soát của người bệnh và thường gây ra những khó khăn trong công việc cũng như giao tiếp bình thường. Trạng thái “vui” nếu không được chữa trị sẽ trở thành tình trạng hoang tưởng (psychotic).
- (99) Tom Segev, The seventh million: the Israelis and Holocaust (Tạm dịch: 7 triệu: người Israel và Holocaust). New York: Picador, 2000.
- (100) Anwar Sadat (1918 – 1981): Tổng thống thứ ba của Ai Cập (1970 – 1981).
- (101) Nhà tâm lý học nổi tiếng sinh ở Áo năm 1913, mất năm 1981.
- (102) B. Susser và C. Liebman, Choosing Survival: strategies for a Jewish future (Tạm dịch: Lựa chọn sống sót: những chiến lược cho một tương lai Do Thái). Oxford: Oxford University press, 1997.
- (103) David Grossman, To the end of the land (Tạm dịch: Nơi tận cùng của đất). New York: Knopf, 2010, trang 376.
- (104) Israel Defense Forces: Lực lượng quốc phòng Israel.
- (105) Liên thể ái kỷ (narcissism continuum) đi từ khỏe mạnh đến ổn định, rồi hủy diệt và cuối cùng là bệnh lý.
- (106) T. Friedman, From Beirut to Jerusalem (Từ Beirut đến Jerusalem). New York: Anchor Books, 1990, trang 126.
- (107) Tom Segev, One Palestine, complete.
- (108) Trên đường chạy trốn khỏi Ai Cập, người Do Thái bị những chiến binh Amalek chặn đánh.
- (109) Tom Segev, One Palestine, complete, trang 292.
- (110) Tom Segev, One Palestine, complete, trang 291.

- (111) N. Gertz, Myth in Israel: Captive of a dream (Tạm dịch: Huyền thoại ở Israel: truy lĩnh một giấc mơ). Portland, Ore: Vallentine Mitchell, 2000.
- (112) Một cuộc thám sát người Do Thái dưới thời Nga hoàng.
- (113) Tom Segev, One Palestine, compete, trang 325.
- (114) Oz Almog, The sabra: the creation of New Jew (Tạm dịch: Sabra: Người Do Thái mới). Berkeley: University of California press, 2000.
- (115) O. Grossbard, Israel on the couch: the psychology of the peace progress (Tạm dịch: Israel trong phòng mạch: tâm lý trong tiến trình hòa bình). New York: State University of New York press, 2000.
- (116) Nguyên văn: shoot the messenger (giết người đưa tin), một thành ngữ chỉ việc đổ lỗi cho người đưa tin xấu chứ không phải là người gây ra lỗi.
- (117) Esther là hoàng hậu người Do Thái của vua Ba Tư Ahasuerus. Câu chuyện về việc bà đã cứu dân tộc Do Thái là nền tảng cho một lễ hội truyền thống của người Do Thái, lễ Purim. Ngày mà kẻ thù dự định tuyệt diệt dân Do Thái được lấy làm ngày lễ Purim nhằm tưởng nhớ bà.
- (118) Y. Erzahi, Rubber Bullets.
- (119) B. Beit-Hallahmi, sđd.
- (120) Báo Jerusalem Post, 31 tháng năm, 2010.
- (121) Yael Shilo, phỏng vấn trực tiếp.
- (122) Pogrom là một cuộc nổi loạn bạo lực nhằm để khủng bố hay tàn sát một nhóm dân tộc hay nhóm người theo đạo thiểu số, đặc biệt là nhằm vào người Do Thái.
- (123) Amos Oz, A tale of love and darkness (Tạm dịch: Chuyện tình và bóng tối). New York: Harcourt, 2003, trang 14..
- (124) Kibbutz theo tiếng Do Thái có nghĩa là “tổ hợp” - một hình thức tổ chức kinh tế nông - công nghiệp nông thôn độc nhất vô nhị trên thế giới đang tồn tại ở Israel.
- (125) Một người học, người tập sự trong ngôi trường Do Thái chính thống giáo.
- (126) Amos Oz, sđd, trang 485.
- (127) A. Falk, sđd, trang 247.

- (128) Gideon Levy, “A (second) passport for every worker” (Tạm dịch: Hộ chiếu (thứ hai) cho mọi công nhân), Haaretz, 2 tháng Sáu, 2011. Tiếng Hebrew.
- (129) Nguyên là một pháo đài cổ xưa của người Do Thái nằm ở phía tây nam Biển Chết, nay thuộc lãnh thổ Israel. Pháo đài nằm trên vùng đất cao, vách đá thẳng đứng.
- (130) Y. Kaniuk, Adam Ben Kelev. Tel Aviv: Sifriat Poalim, 1969. Tiếng Hebrew.
- (131) Richard Strauss (1864 - 1949): Nhà soạn nhạc giao hưởng nổi tiếng người Đức.
- (132) Ở đây chúng tôi dùng cách cấu tạo từ như Hán gian, Việt gian.
- (133) Tom Segev. The seventh million, trang 4.
- (134) Một loại thuốc gây ảo giác.
- (135) Ka-Tzetnik, Tzofan-Edma. Bnei Brak, Israel: Hakibbutz Hameuchad, 1987, trang 25-26. Tiếng Hebrew.
- (136) Tom Segev, The seventh million, trang 196.
- (137) H. Yablonka, The state of Israel vs. Adolf Eichmann (Tạm dịch: Nhà nước Israel và Adolf Eichmann). Tel Aviv: Yediot Ahronot, 2001, trang 49-59. Tiếng Hebrew.
- (138) Tom Segev, The seventh million, trang 117.
- (139) Như chú thích 146, trang 97-98.
- (140) Ý chỉ Đêm kính vỡ.
- (141) Khái niệm trong triết học và nghệ thuật, là tác động mang tính cảm xúc của bi kịch đối với người xem, thông qua nỗi lo sợ và thương cảm mà bi kịch nảy sinh ra những tác động thanh lọc tâm hồn, tinh thần con người.
- (142) G. Hausner, The Jerusalem Trial (Tạm dịch: Vụ xét xử tại Jerusalem). Tel Aviv: Beit Lohamei Hagetaot và Hakinnutz Hameuchad, 1980, trang 245, 327.
- (143) H. Guri, Facing the glass booth: the Jerusalem trial (Tạm dịch: Đối mặt trong buồng kính: Vụ xét xử tại Jerusalem). Tel Aviv: Hakibbutz Hameuchad, 1962, trang 73.

- (144) H. Yablonka và O. Cummings, *Survivors of the Holocaust: Israel after the war* (Tạm dịch: Những nạn nhân sống sót của vụ Holocaust: Israel sau chiến tranh). New York: New York University press, 1999.
- (145) Một hoạt động ở trường cho trẻ. Trẻ mang đến lớp một đồ vật và kể chuyện về nó.
- (146) Nghi lễ đánh dấu sự thay đổi địa vị xã hội có trong nhiều tôn giáo, ở đạo Do Thái có thể là lễ Bar Mitzvah.
- (147) D. Grossman, “The carrier pigeon of the Holocaust” trong *Death as a way of life* (Tạm dịch: Bò câu đưa thư trong Holocaust; Chết như là một cách sống). Tel Aviv: Hakibbutz Hameuchad, 2003, trang 23. Tiếng Hebrew.
- (148) Steven Erlanger, “New museum, putting a human face on the Holocaust, opens in Israel” (Tạm dịch: Bảo tàng mới trưng bày những khuôn mặt người trong Holocaust, mở cửa ở Israel). *New York Times*, 16 tháng ba, 2005, A1.
- (149) Yaron London, phỏng vấn trực tiếp, 2014.
- (150) Yoram Kaniuk, 1948. Tel Aviv: Miskal – Yedioth Ahronoth Books và Chemed Books, 2010, trang 25. Tiếng Hebrew.
- (151) Hannah Arendt, *Eichmann in Jerusalem* (Tạm dịch: Eichmann ở Jerusalem). New York: Penguin Books, 1994, trang 118.
- (152) Tom Segev, *The seventh million*, trang 196.
- (153) D. Ben-Gurion, *The reviewed state of Israel* (Tạm dịch: Nhà nước Israel mới). Tel Aviv: Am Oved, 1969, trang 546.
- (154) Avraham Shapira, *The seventh day* (Tạm dịch: Ngày thứ bảy). London: Andre Deutsch, 1970, trang 160.
- (155) Tom Segev, *The seventh million*, trang 392.
- (156) D. Bar-On và O. Selah, “The vicious circle between relating to reality and relating to the Holocaust among young Israelis” (Tạm dịch: Vòng luẩn quẩn giữa liên hệ với thực tế và với Holocaust trong giới trẻ Israel), báo cáo nghiên cứu. Beer Sheva, Israel: Ben-Gurion University, Khoa Nghiên cứu hành vi, 1990, trang 39.

- (157) Y. Oron, Jewish – Israeli identity (Tạm dịch: Danh tính Do Thái – Israel). Tel Aviv: Kibbutz College School of Education, 1992, trang 58.
- (158) Gideon Alon, “Begin: If Iraq tries again to build a nuclear reactor, we will act against it” (Tạm dịch: Begin: Nếu Iraq cố xây dựng nhà máy phản ứng hạt nhân một lần nữa, chúng ta sẽ ra tay ngăn chặn), Haaretz, 10 tháng 6 năm 1981, trang nhất.
- (159) Trại hủy diệt của Đức Quốc xã ở Ba Lan.
- (160) Trích dẫn trong The seventh million của Tom Segev.
- (161) D. Grossman, “The carrier pigeon of the Holocaust”, trang 22.
- (162) O. Grosbard, Israel on the couch, trang 35.
- (163) Arendt, Eichmann in Jerusalem.
- (164) Ghetto: Là từ để mô tả khu vực mà người Do Thái buộc phải sống.
- (165) Bar-Yosef Yehoshua, “On the Kfar Kassem Incident” (Tạm dịch: Tại sự kiện Kfar Kassem), Davar, 18 tháng 12, 1956, trang 2. Trích dẫn trong The seventh million của Tom Segev.
- (166) Sự kiện diễn ra vào ngày 16/9/1982.
- (167) D. Rabikowitz, “You dont kill a baby twice” (Tạm dịch: Bạn không giết hai lần một đứa trẻ), True love. Tel Aviv: Hakibbutz Hameuchad, 1987, trang 64.
- (168) Amos Oz, “Mr. Prime Minister, Hitler is already dead” (Tạm dịch: Thưa ngài thủ tướng, Hitler đã chết rồi), Yediot Ahronot, 21 tháng Sáu, 1982, trang 6. Tiếng Hebrew.
- (169) Tom Segev, The seventh million, trang 401.
- (170) Luật chống người Do Thái, được toàn Đại hội biểu quyết, ra đời trong Đại hội Đảng thường niên của Đảng Đức Quốc xã năm 1935 tại thành phố Nuremberg, tuyệt đối cấm người gốc Do Thái không được mang quốc tịch Đức, tuyệt đối cấm những liên hệ hôn phối hay tình cảm giữa người gốc Do Thái và người chủng tộc “Aryens” (người Đức thuần giống).
- (171) Bar-On và Selah, sdd.
- (172) Tom Segev, The seventh million, trang 4.
- (173) Hành hình kiểu Linsơ: Kiểu hành hình man dợ, tàn ác đối với những người da đen châu Mỹ, từng kéo dài khắp các bang của nước Mỹ.

(174) Theo www.haaretz.co.il.

(175) Từ cảm thán, nguồn gốc tiếng Yiddish, tương đương với Chúa ơi, Trời ơi.

(176) Từ cảm thán, tiếng Yiddish, tương đương với Mẹ kiếp, Chó chết.

(177) D. Rosenblum, Israeli Blues (Tạm dịch: Những nỗi buồn Israel). Tel Aviv: Am Oved, 1998, trang 95. Tiếng Hebrew.

(178) Dina Porat, An Entangled leadership: the Yishuv and the Holocaust 1942 – 1945 (Tạm dịch: Lãnh đạo lúng túng: Yishuv và Holocaust 1942 - 1945). Tel Aviv: Am Oved Publishers, 1987, trang 65 – 66. Tiếng Hebrew.

(179) Judd Ne’eman, “The tragic sense of Zionism: Shadow cinema and the Holocaust” (Tạm dịch: Cảm thức bi kịch về chủ nghĩa Phục quốc Do Thái: Shadow Cinema và Holocaust), Shofar: An Interdisciplinary journal of Jewish studies 24, số 1, (Thu năm 2005) trang 22 – 36.

(180) Daniel Boyarin, Unheroic conduct: the rise of heterosexuality and the invention of the Jewish man (Tạm dịch: Thử tìm hiểu sự nổi dậy của chứng dị tính luyến ái và phát minh của người Do Thái). Berkeley: University of California press, 1997. Raz Yosef, Beyond flesh: Queer masculinities and nationalism in Israeli cinema (Tạm dịch: Vượt ngoài xác phàm: Tính nam kỳ quặc và chủ nghĩa dân tộc trong điện ảnh Israel). New Brunswick, N.J., và London: Rutgers University press, 2004

(181) Y. Kaniuk, Adam Ben Kelev, trang 177.

(182) Adi Hagin, “Israelis in Germany: Choosing to live in a country with an awful history, but where you can survive” (Tạm dịch: Những người Israel ở Đức: Chọn sống ở một đất nước với lịch sử khủng khiếp nhưng lại là nơi có thể tồn tại), Markerweek, 9 tháng Tám, 2011. Tiếng Hebrew.

(183) Don Handelman, Models and mirrors: towards an anthropology of public events (Tạm dịch: Mẫu và gương: theo một thuyết nhân chủng học về những sự kiện đại chúng). Cambridge, Anh: Cambridge University press, 1990.

(184) Từ tiếng Anh: the unthought known, là thuật ngữ tâm lý học được nhà tâm lý Christopher Ballos sử dụng lần đầu tiên năm 1987.

(185) Y. Ezrahi, Rubber bullets.

- (186) Yehuda Elkana, “For forgetting” (Tạm dịch: Để mà quên), Haaretz, 2 tháng Ba, 1998. Tiếng Hebrew.
- (187) Tom Segev, The seventh million, trang 504.
- (225) Tom Segev, 1967, Israel, the war and the year that transformed the Middle East (Tạm dịch: 1967, Israel, chiến tranh và một năm rung chuyển Trung Đông). New York: Metropolitan Books, Henry Holt, 2005, trang 494.
- (226) Như chú thích 240, trang 501.
- (227) Ethan Bronner và Isabel Kershner, “Israel facing a seismic rift over role of women” (Tạm dịch: Người Israel đang phải đối mặt với một cơn chấn động chôn vùi vai trò của phụ nữ), New York Times, 14 tháng Một, 2012.
- (228) Luật tôn giáo của người Do Thái.
- (229) Yael S. Feldman, Glory and Agony.
- (230) Tiếng Aram: Việc trói.
- (231) A. B. Yehoshua, “From myth to history” (Tạm dịch: Từ huyền thoại đến lịch sử), AJS review, 28 tháng Một, 2004, trang 210.
- (232) Là người Israel thời xưa, phân biệt với Israel hiện đại.
- (233) Feldman, Glory and Agony, trang 141.
- (234) Haim Be’er, “Haesh Vehaetzim”, Al Tishlah Yadkha el Hana’ar. Jerusalem: Keter, 2002, trang 11. Tiếng Hebrew.
- (235) Jeffrey Goldberg, “Among the Settlers: Will they destroy Israel?” (Tạm dịch: Người định cư: Họ sẽ tiêu diệt Israel?), New Yorker, 31 tháng Năm, 2004.
- (236) Evyatar Banai, “Avot Ubanim”, NMC Music Ltd., 1997. Tiếng Hebrew.
- (237) Sigmund Freud, “Remembering, repeating and working-through” (Tạm dịch: Nhớ, lặp lại và giải quyết), Standard edition of the complete psychological works of Sigmund Freud. London: Hogarth press, 1953 – 74, 12, trang 147 – 56.
- (238) Falk, Fratricide in the Holy Land, trang 19.
- (239) T. Friedman, www.nytimes.com.

- (240) D. Grossman, Death as a way of life, trang 41.
- (241) Avener Falk, Moshe Dayan, the man and the legend: a psychoanalytical biography (Tạm dịch: Moshe Dayan, con người và huyền thoại: tiểu sử phân tâm học). Tel Aviv: Sifriyat Maariv, 1985. Tiếng Hebrew.
- (242) Feldman, Glory and Agony, 145.
- (243) Trí thức hóa là một trong những cơ chế phòng vệ tâm lý theo quan điểm của Freud, là quá trình chủ thể tách cảm xúc của bản thân ra khỏi một vấn đề nào đó và tập trung vào trên phương diện trí thức, hiểu biết về vấn đề đó thay vì là tập trung vào thực tế. Trí thức hóa bảo vệ bản thân chống lại sự lo âu bằng cách ngăn chặn những cảm xúc có liên quan đến vấn đề mà chúng ta đang đối mặt.
- (244) Meduzot, kịch bản và đạo diễn: Etgar Keret. Tel Aviv: Lama Films, 2007.
- (245) Trong Do Thái giáo, từ này chỉ Chúa, dịch nguyên nghĩa là Danh Chúa.
- (246) Joseph Hodara, “Does Israel have a future? In-depth and clear” (Tạm dịch: Phân tích sâu sắc và sáng tỏ: Israel có một tương lai?), Haaretz, 20 tháng hai, 2012. Tiếng Hebrew.
- (247) R. Patai, The Arab Mind (Tạm dịch: Tâm thức Ả Rập). Long Island City, N. Y.: Hatherleigh press, 2002.
- (248) A. Falk, Fratricide in the Holy Land. O. Grosbard, Israel on the couch. Mira M. Sucharov, The international self: psychoanalysis and the search for Israeli – Palestinian peace (Tạm dịch: Bản ngã phổ quát: phân tâm học và cuộc kiếm tìm hòa bình Israel – Palestine). Albany: State University of New York press, 2006.
- (249) Kê dịch thời xưa của người Do Thái ở nam Israel.
- (250) Sei Rachlevsky, “Netanyahu Must Not Demolish the Strategic Alliance with U.S.” (Tạm dịch: Netanyahu không được xóa sổ liên minh chiến lược với Mỹ), Haaretz, 21 tháng Hai, 2012.
- (251) Ethan Bronner, “Israel Senses Bluffing in Iran’s Threats of Retaliation” (Tạm dịch: Israel cảm thấy chuyện lừa gạt trong những cơ trả

đũa của Iran), New York Times, 26 tháng Một, 2012.

(252) Thomas Friedman, “Bibi and Barack, the Sequel” (Tạm dịch: Bibi và Barack, tiếp theo), New York Times, 3 tháng 12, 2013, www.nytimes.com.

(253) Jeffrey Goldberg, “The crisis in US – Israel relations Is officially here,” (Tạm dịch: Khủng hoảng Mỹ - Israel chính thức là ở đây), Atlantic, 28 tháng 10, 2014, www.theatlantic.com.

(254) Meron Benvenisti, Intimate Enemies: Jews and Arabs in a Shared Land (Tạm dịch: Những kẻ thù thân thiết: Người Do Thái và người Ả Rập ở đất Shared). Berkeley: University of California press, 1995. Shmuel Rosner, “The one-state problem” (Tạm dịch: Vấn đề một nhà nước), New York Times, 6 tháng ba, 2012, latitude.blogs.nytimes.com.

(255) Abba Eban (1915 – 2012): nhà ngoại giao, chính trị gia của Israel.

(256) Tên gọi khác của hiệp định Oslo.

(257) Sucharov, International Self.

(258) Thomas L. Friedman, “Lessons from Tahrir Square” (Tạm dịch: Bài học từ quảng trường Tahrir), New York Times, 24 tháng Năm, 2011.

(259) Jeffrey Goldberg, “Goldblog is a pro - J Street Blog” (Tạm dịch: Goldblog thân với J Street blog), Atlantic, 28 tháng Ba, 2011.

(260) Peter Beinart, The Crisis of Zionism (Tạm dịch: Khủng hoảng chủ nghĩa Phục quốc Do Thái). New York: Times Books, Henry Holt, 2012.

(261) Theodore Sasson, The New American Zionism (Tạm dịch: Tân chủ nghĩa Do Thái Mỹ). New York và London: New York University Press, 2014.

(262) Là cơ chế tâm lý con người có xu hướng làm ngược lại những điều được yêu cầu.

(263) Roger Cohen, “The Goldstone Chronicles” (Tạm dịch: Biên niên sử Goldstone), New York Times, 7 tháng Tư, 2011.

1\ Các chư hầu triều Chu chia ra các tước vị Công, Hầu, Bá, Tử, Nam. Công tước là chư hầu thứ nhất

1\ Nhượng Di: Bài xích, đánh các dân tộc Di; Nhượng là đánh.

1\ Sào: ô, nhà ở của người nguyên thủy.

2\ Toại là dụng cụ lấy lửa. (Chú ý: tất cả các chú thích trong sách này đều là của người biên soạn).

1\ Đông đạo, đông đạo chủ: Người chủ bữa tiệc, người thết khách.

1\ “Trong ba người cùng đi đường, tất sẽ có người làm thầy của ta đó”, “Ôn cái cũ biết được cái mới”. “Biết thì nói biết, không biết thì nói là không biết, thế mới là biết!”

2\ “Có và không đối lập nhau mà sinh ra, khó và dễ đối lập với nhau mà hình thành, dài và ngắn đối lập nhau mà thể hiện ra, cao và thấp đối lập với nhau mà tồn tại”. “Tai họa ư? Hạnh phúc kề sát bên cạnh nó. Hạnh phúc ư? Tai họa tàng ẩn ở bên trong nó”.

3\ Cai trị (dân chúng) phải thuận theo tự nhiên.

4\ Không biết gì và chẳng muốn nói gì.

1\ Chế độ tinh điền: trong xã hội nô lệ Trung Quốc, chủ nô phân chia ruộng đất thành những ô vuông hình chữ nhật (là cái giếng) để dễ bề trông coi nô lệ lao động.

1\ Khách Khanh: chức quan người nước ngoài.

1\ Ảnh Đô: Nay thuộc phía Bắc huyện Giang Lăng tỉnh Hồ Bắc, là thủ đô của nước Sở.

1\ Trong Tam Tự Kinh Vương Ứng Lâm đời Tống có câu: “Đầu huyền lương, Chùy thích cổ bĩ bất giáo, tự cần khô” nghĩa là Tôn Kinh treo đầu lên xà nhà (để học) Tô Tần lấy dùi đâm vào dùi (để học), người ta không được đi học mà vẫn chăm chỉ chuyên cần (tự học). Cổ đây có nghĩa là dùi.

1\ Đàn sắt: loại đàn cổ có 16 dây và 25 dây.

1\ Bảo Bình Khẩu: Nghĩa là Miệng bình quý

1\ Doanh Chính: Doanh là thắng lợi, là giành được, Doanh chính là giành được chính quyền.

1\ Trúc: loại đàn cổ có 13 dây, giống đàn tranh, dùng thước tre đánh vào dây phát ra âm thanh.

1\ Chữ tình có nghĩa là cái giếng, ô đất ở giữa là của chủ nô phong kiến, 8 ô đất xung quanh là của nông nô, tá điền.

1\ Hoàng Lão chi học: Chi học thuyết của Lão Tử (Trang Tử).

2\ Vô vi nhi trị: cai trị dân chúng thuận theo lẽ tự nhiên.

1\.. Cưỡi ngựa, bắn tên, ăn mặc như người HỒ, biến việc đánh nhau bằng xe là chính, đổi thành cưỡi ngựa tác chiến là chính. Xem Triệu Ung - hồ phục kỵ xạ, tr 175 đến tr.185, Mưu Lược Gia, tập 5 (Quân sự mưu lược gia). Nxb Công An nhân dân, Hà Nội, 1999. Dương Thu ái biên dịch.

(*) Danh thơm thường được dùng để chỉ tên của các cô gái trẻ, Tam Sinh bắt chước các chàng công tử trong sách nên mới hỏi như vậy.

(**) Hắc Bạch Vô Thường: Theo truyền thuyết dân gian Trung Quốc, Vô Thường là quý, vì vậy còn gọi là Quý Vô Thường, Quý Vô Thường lại có hai loại: Hắc Vô Thường và Bạch Vô Thường. Nhiệm vụ của Hắc Bạch Vô Thường là bắt giữ các linh hồn, tước đi sinh mệnh con người, đem linh hồn của con người xuống âm phủ, chờ Diêm Vương xử lý.

(*) Mỗi tình đồng tính.

(*) Câu này nguyên văn là phân vượn thôi, trong tiếng Trung phân vượn đồng âm với từ duyên phận nên nó cũng được sử dụng với nghĩa duyên phận, nhưng với sắc thái giễu cợt, đùa cợt. (N. d)

(*) Trong tiếng Trung, “bạch tửu” (rượu trắng) và “Bạch Cửu” đồng âm. (N. d)

(*) Thất khiếu: gồm hai tai, hai mắt, hai lỗ mũi và miệng. (N. d)

(*) Bồ tát Địa Tạng: Một vị Bồ tát chuyên cứu độ sinh linh trong địa ngục và trẻ con chết yếu. Có khi Bồ tát Địa Tạng cũng được xem là Bồ tát chuyên cứu giúp người lữ hành phương xa.

(*) Thư viện là một hình thức tổ chức giáo dục ở địa phương, xuất hiện vào thời Đường, phát triển ở thời Tống, lúc đầu chỉ do người dân tự thành lập, sau có sự tham gia của triều đình.

(*) Trong thời cổ, đàn ông tròn hai mươi tuổi mới được coi là đã trưởng thành.

(*) Đốt đàn nấu hạc: Lấy đàn làm củi, nấu chim hạc làm đồ ăn, ý nói phá hoại cái đẹp.

(*) Vợ ta.

(*) Giám sát việc hành hình.

Lá oregano: là một loại lá gia vị mà người Ý hay dùng trong chế biến bánh pizza, spaghetti hoặc làm nước sốt cà chua. (ND)

Air Force One là chuyên cơ dành riêng cho các chuyến công du của tổng thống Mỹ. (ND)

Yo hablo español: Bạn phải học tiếng Tây Ban Nha.

SUV: Kiểu xe thể thao đa chức năng, có thể vượt những địa hình xấu.

Trò chơi mà mọi người bày ghế thành vòng tròn, sau đó vừa di chuyển xung quanh vừa nhảy theo nhạc, đến khi nhạc dừng thì mọi người phải ngồi vào ghế, ai không kịp ngồi mà bị người khác tranh mất hết ghế thì bị loại.

Những đoạn phim thô, chưa qua chỉnh sửa; hoặc ở đây có thể hiểu là những buổi xem và nhận xét về những đoạn phim đó. Chúng được gọi như vậy là do trong quá trình làm phim, vào cuối ngày, những cảnh quay trong ngày sẽ được tập hợp, chèn thêm âm thanh, rồi in lên phim để hôm sau cho đạo diễn và các thành viên trong đoàn làm phim xem.

Loại khóa gồm hai dải băng, một dải chứa hàng nghìn cái móc li ti, một dải chứa hàng nghìn vòng tròn cũng nhỏ không kém. Khi ghép hai dải băng này lại, móc sẽ gắn vào vòng tạo nên một cơ chế giữ hết sức chắc chắn nhưng vẫn rất dễ gỡ ra. Nó xuất hiện trên rất nhiều loại đồ dùng như quai giày, cặp xách, v.v...

Nhân vật người mẹ trong phim hoạt hình Gia đình siêu nhân.

Nhân vật người con trai út trong phim hoạt hình Gia đình siêu nhân.

Disney's Nine Old Men: những nhà làm phim hoạt hình chủ chốt của Walt Disney, đã tạo ra nhiều bộ phim hoạt hình kinh điển của Disney như Nàng Bạch Tuyết và bảy chú Lùn, Người đẹp ngủ trong rừng, Pinocchio v.v...

Cái tên này do chính Walt Disney đặt cho họ.

Viết tắt của kindergarten, tức là mầm non, dành cho trẻ từ 4-6 tuổi

Multi-plane camera: một loại máy quay đặc biệt có khả năng tạo ra hiệu ứng không gian ba chiều trong phim hoạt hình, trái ngược với những bức vẽ hai chiều được dùng để sản xuất phim hoạt hình truyền thống.

Ingmar Bergman (1918-2007) là đạo diễn nổi tiếng của Đức, được gọi là “người đưa các cơn chấn thương của chúng ta lên màn ảnh”. Các bộ phim của ông có vai trò và ảnh hưởng vô cùng lớn đối với đời sống văn hóa phương Tây thời điểm đó.

1. H. Kaback, “Felix Rohatyn: Thước đo các ban lãnh đạo thời nay,” Giám đốc và ban điều hành, Xuân 2003, trang 20.
2. F. Kocourek, C. Burger và B. Richard, “Quản trị tập đoàn: sự thật cay đắng về hành vi ôn hòa,” Chiến lược và kinh doanh, năm 2003, 30, 60. (Chiến lược và kinh doanh do Booz Allen Hamilton xuất bản.)
3. J. Hill và T. Dalziel, ”Ban giám đốc và hiệu suất công ty,” Báo cáo Học viện Quản trị, tháng 07/2003, trang 385.
4. Lucier, R. Schuyt và J. Handa, “Hiểm họa đằng sau sự quản lý tốt,” Chiến lược và Kinh doanh, năm 2004, 35, 3.
5. Khảo sát Ban điều hành USC/Mercer Delta năm 2003, 2004 (New York: Mercer Delta Consulting, năm 2004, 2005).
6. J. W. Lorsch và D. Nadler, Báo cáo của Ủy ban Ruy-băng Xanh NACD về Bộ máy Lãnh đạo (Washington, D.C.: Hiệp hội Các Ban điều hành Tập đoàn Quốc gia, năm 2004).
7. D. A. Nadler, “Từ lễ nghi đến công việc thật sự: Ban điều hành – một đội ngũ,” Giám đốc và ban điều hành, Hè 1998, trang 28-31.
8. J. A. Sonnenfield, “Điều làm nên các ban lãnh đạo tuyệt vời,” Harvard Business Review, tháng 09/2002, trang 106.
9. D. A. Bailey và W. E. Knepper, Trách nhiệm của giám đốc và cán bộ doanh nghiệp (Dayton, Ohio: Matthew Bender & Co., năm 2002).
1. Chỉ số Ban lãnh đạo Spencer Stuart: Xu thế và hoạt động của ban điều hành tại các tập đoàn Hoa Kỳ khổng lồ (Chicago: Spencer Stuart, năm 2004), trang 7.
2. A. Raghavan, “CEO nói ‘Không’ với ban lãnh đạo,” Wall Street Journal, tháng 01/2005, trang B1.
3. M. Schroeder, “Cải cách doanh nghiệp: Năm đầu tiên: Hãy sống sạch, làm giàu không dễ – giới chỉ trích cho rằng Luật Sarbanes-Oxley đã gây khó dễ cho thị trường chứng khoán, đóng băng sự mạo hiểm, nhưng hiệu quả lại không xứng đáng,” Wall Street Journal, ngày 22/07/2003, trang C1.
4. E. Dash, “Kỳ vọng lớn dành cho các giám đốc (và cái giá phải trả),” New York Times, ngày 04/04/2004, trang C10.
5. Chỉ số Ban lãnh đạo Spencer Stuart, năm 2004, trang 7.

1. Chỉ số Ban lãnh đạo Spencer Stuart: Xu thế và hoạt động của ban điều hành tại các tập đoàn Hoa Kỳ khổng lồ (Chicago: Spencer Stuart, năm 2000), trang 14.
2. J. R. Engen, “Thời hoàng kim của giám đốc danh dự,” Thành viên Lãnh đạo Doanh nghiệp, tháng 01-02/2005, 8(1), 30-32.
3. Hội nghị ủy ban lãnh đạo về lòng tin công chúng và doanh nghiệp tư nhân (New York: Hội nghị Ban điều hành, năm 2003), trang 21.
1. Phân tách vai trò CEO/chủ tịch (Portland, Me.: Thư viện Doanh nghiệp, tháng 03/2004.) <http://www.thecorporate-library.com/Governance-Research/spotlight-topics/spotlight/boardsanddirectors/SplitChairs2004.html>. Cập nhật tháng 03/2005.
2. C. Lucier, R. Schuyt và J. Handa, “Hiểm họa đằng sau sự quản lý tốt,” Chiến lược và Kinh doanh, năm 2004, 35, 3. (Chiến lược và kinh doanh do Booz Allen Hamilton xuất bản.)
1. M. Millstein, “Quy trình quản trị tự điều chỉnh,” Giám đốc và ban điều hành, Xuân 2003, trang 26-31.
2. Chỉ số Ban lãnh đạo Spencer Stuart: Xu thế và hoạt động của ban điều hành tại các tập đoàn Hoa Kỳ khổng lồ (Chicago: Spencer Stuart, năm 2000), trang 30.
1. D. A. Nadler, “Từ lễ nghi đến công việc thật sự: Ban điều hành – một đội ngũ,” Giám đốc và ban điều hành, Hè 1998, trang 28-31.
2. D. A. Nadler, “Xây dựng bộ máy điều hành vững mạnh,” Harvard Business Review, trang 102-111.
3. J. A. Sonnenfield, “Điều làm nên các ban lãnh đạo tuyệt vời,” Harvard Business Review, tháng 09/2002, trang 106.
4. M. Langely, “Những ngày huyền não cuối cùng của chủ tịch AIG sau 37 năm cai trị,” Wall Street Journal, ngày 01/04/2005, trang 1.
5. K. M. Eisnhart, “Chiến thuật ra quyết định chiến lược,” Sloan Management Review, Xuân 1999, trang 65-72.
1. J. Slywotzky và D. J. Morrison, Các hình mẫu lợi nhuận (New York: Times Business, 1999).

2. Hội nghị ủy ban lãnh đạo về lòng tin công chúng và doanh nghiệp tư nhân (New York: Hội nghị Ban điều hành, năm 2003), trang 9.
3. D. A. Nadler, Quán quân thay đổi (San Francisco: Jossey-Bass, năm 1998).
4. P. Plitch, “Đã sẵn sàng chưa?” Wall Street Journal, ngày 24/02/2003, trang R3; J. S. Lublin, “Lợi ích nhiều, trách nhiệm lớn,” Wall Street Journal, ngày 24/02/2003, trang R4.
1. S. Craig and K. Brown, ”Schwab Ousts Pottruck nhậm chức CEO,” Tạp chí Phố Wall, ngày 21/07/2004, trang A1.
2. J. A. Conger, E. E. Lawler III, và D. L. Finegold, “Giữ vững trách nhiệm lãnh đạo,” Động lực tổ chức, Hè 1998, trang 7-20.
3. R. E. Berenbeim, Ban điều hành doanh nghiệp: Tuyển chọn, đánh giá và kế nhiệm CEO (Báo cáo số: 1103–95-RR) (New York: Hội nghị Ban điều hành, năm 1995), trang 36.
4. C. K. Brancato và D. Hervig, Hội đồng phụ trách lương thưởng: Những phương pháp xây dựng mức lương giám đốc hiệu quả nhất (Báo cáo số: R-1306–01-RR) (New York: Hội nghị Ban điều hành, năm 2001), trang 33.
5. Berenbeim, Các ban điều hành doanh nghiệp, trang 28.
6. Đánh giá Tổng giám đốc (Los Angeles: Korn/Ferry International/Khoa Kinh doanh – Đại học Nam California), năm 1998, trang 10-11.
7. J. A. Conger, E. E. Lawler III, và D. L. Finegold, Ban điều hành doanh nghiệp: Những chiến lược đóng góp giá trị trong hàng ngũ lãnh đạo (San Francisco: Jossey-Bass, năm 2001).
1. W. A. Pasmore và R. Torres, ”Lựa chọn CEO kế tiếp: Kế nhiệm là quá trình, không phải một cuộc đua.” Tạp chí Mercer Management, năm 2003, 16, 67-75.
2. Khảo sát Ban điều hành tập đoàn USC/Mercer Delta năm 2004 (New York: Mercer Delta Consulting, năm 2005).
3. “100 ngày đầu tiên: Thách thức mới của CEO,” Mercer Delta Insight, năm 2001.
4. R. Charan, S. Drotter, và J. Noel, Nguồn cung lãnh đạo: Xây dựng một công ty lãnh đạo hiệu quả như thế nào (San Francisco: Jossey-Bass, năm

2001).

1. M. Langley và I. McDonald, “Vụ phạm pháp của Marsh Averts với CEO mới,” Wall Street Journal, ngày 26/10/2002, trang A1.

2. C. Roux-Dufort, “Vì sao các tổ chức không học hỏi từ khủng hoảng,” Đại học học St. John, Cao đẳng Quản trị Kinh doanh, Báo cáo đánh giá doanh nghiệp, năm 2000, 21(3), 25-30.

1. B. Behan and J. Brant, “Đánh giá việc xây dựng ban điều hành hiệu quả,” NACD Directors Monthly, tháng 06/2004, trang 9-11. Directors Monthly do Hiệp hội các Ban điều hành Tập đoàn Quốc gia, Washington, D.C. phát hành; xem <http://www.nacdonline.org>.

1. M. Quigley và G. Scott, Quản trị bệnh viện và trách nhiệm tại Ontario (Ontario, Canada: Hiệp hội Bệnh viện Ontario, tháng 02/2005), chương 7.

2. Báo cáo tình hình tại văn phòng Tổng Kiểm toán Hạ viện (Canada: Bộ trưởng Công trình công cộng và Công tác Chính phủ, tháng 02/2005), chương 7.

3. G. Bragues, “Nhiệm vụ phân đôi: Dân chủ cổ đông không có chỗ trong thị trường vốn sở hữu: Nhà đầu tư có quyền lựa chọn ví tiền của họ nếu có cơ hội,” National Post, ngày 19/05/2004, trang FP19.

4. J. Kay, “Không bê bối: Trong thế giới Hậu Enron-Worldcom-Hollinger, ban điều hành và các giám đốc sẽ phải chịu sức ép cải cách bản thân,” National Post, ngày 01/04/2004, trang FP11.

5. P. Desmarais, “Kiểm soát là kiểm soát: Áp dụng các đề xuất của giám đốc độc lập vào các công ty sắp cổ phần hóa hiện nay sẽ khiến quyền lợi tài sản bị tấn công và tước đoạt,” National Post, ngày 31/01/2004, trang FP11.

6. G. Fabrikant, “Các gia tộc và doanh nghiệp lớn đã hòa hợp với nhau?” New York Times, ngày 24/04/2005, trang C1.

7. S. Prashad, “Doanh nghiệp gia đình không đảm bảo thành công: Nghiên cứu cho thấy các công ty này thường thất bại ở thế hệ thứ hai hoặc thứ ba,” Toronto Star, ngày 02/09/2004, trang ONT D22.

1. Xếp hạng năng lực quản trị toàn cầu năm 2004 (New York: Governance Metrics International, tháng 05/2005). <http://www.gmiratings.com>. Truy cập tháng 05/2005.

2. D. Higgs, Đánh giá vai trò và tính hiệu quả của giám đốc cố vấn (Báo cáo Higgs) (London: The Stationery Office, tháng 06/2002), trang 3–23.
3. Hội đồng Báo cáo Tài chính, “Bộ luật Hôn hợp – Sau một năm,” ngày 13/01/2005. <http://www.frc.org.uk/press-/pub0738.html>. Cập nhật tháng 03/2005.
4. L. Urquhart, “Inchcape bổ nhiệm Tổng giám đốc trái với khuyến nghị của Higgs,” Financial Times (London), ngày 01/03/2005, trang 25.
5. Báo cáo hoạt động quản trị doanh nghiệp thường niên (London: Ủy ban Cố vấn Nghiên cứu Đầu tư Trợ cấp, năm 2004).
6. L. Tyson, Báo cáo bổ nhiệm và phát triển các giám đốc cố vấn (London: Trường Kinh doanh London, tháng 06/2003).
7. Báo cáo về nữ giới trong FTSE năm 2004 (Cranfield, Bedford, Vương quốc Anh: Khoa Quản trị – Đại học Cranfield, năm 2004).
8. Báo cáo về hiệu quả ban điều hành: Báo cáo khảo sát thường niên nhóm FTSE 100, năm 2004, (London: Independent Audit Limited, năm 2004).
9. B. Hudson, “Đánh giá ban điều hành: Vai trò của chủ tịch,” Chuyên đề phát triển ban điều hành của Mercer Delta, năm 2004, trang 3.
10. Khảo sát chủ tịch độc lập và giám đốc cố vấn (London: Independent Remuneration Solutions, tháng 01/2005).
11. Khảo sát lương thưởng dành cho giám đốc (London: Watson Wyatt, tháng 10/2004).
12. Thù lao cho giám đốc cố vấn theo Thông cáo Higgs (London: PricewaterhouseCoopers, năm 2004), trang 3, <http://www.pricewaterhousecoopers.co.uk>. Cập nhật tháng 03/2005.
13. Nghiên cứu ban giám đốc thường niên năm 2004 (Los Angeles: Korn/Ferry International, năm 2004).